

nguyễn đình tú



phiên bản

tiểu thuyết



NHÀ XUẤT BẢN CÔNG AN NHÂN DÂN

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Giới Thiệu

"P hiên bản" là cuốn tiểu thuyết thứ tư của Nguyễn Đình Tú. Cuốn sách có 31 khúc được sử dụng với 3 ngôi kể khác nhau, giống như một bản nhạc nhiều bè, khai mở nhiều lối đi vào chiều sâu tâm lý nhân vật.

"P

o O o Diệu, cô nữ sinh ngây thơ trong sáng, sinh ra trong một gia đình có người anh trai phạm tội, phải đi tù. Bí bức, gia đình cô, trừ bà nội, còn bố, mẹ và cô liêu lĩnh thuê tàu vượt biển đi nước ngoài. Cuộc vượt biên trốn chạy và giải thoát không thành. Hơn một trăm con người trên chuyến tàu bị bọn cướp biển giết chết hết. May mắn, cô cùng một người đàn ông theo đạo và đứa cháu trai mới chín tháng tuổi của ông - sau này nó sẽ là một nhà nghiên cứu tội phạm học - thoát chết, sống sót trở về được đất liền.

Trở lại cuộc sống bên người bà, Diệu gặp Hưng, một gã lưu manh, bạn tù của anh trai Diệu, rồi từng bước một, như một định mệnh, một tất yếu không sao cởi thoát được, cô dần thân dần dần vào cuộc đời gió bụi giang hồ. Giang hồ gió bụi ngấm ra vậy mà có nhiều cung bậc! Hạ đẳng nhất phải kể là loại đao búa côn đồ, gặp người là đánh, thấy của là cướp. Kế đó là lớp bất tri lý, coi thường công an, chính quyền, cả gan chống lại cả người thi hành công vụ, được đồng loại mệnh danh là những kẻ thích tự sát. Loại ba là loại ma xui quỷ khiến, chuyên dùng thuốc kích thích để gia cường "bản lĩnh" chém giết, hiếp đáp, cướp giật. Đại đế là vậy! Chứ còn chi ly ra thì có thể phân thành nhiều loại nữa; chẳng hạn, loại chỉ chuyên kiếm tiền, loại chỉ thích ra oai, loại trộm cắp vặt, loại đi ăn cướp chỉ vì phần chích, loại bần

cùng mà sinh đạo tặc, loại làm ầu vì chúng rối loạn tâm thần, loại vì tình ái mà gây thù chuốc oán, loại manh động vì ăn phải bùa mê thuốc lú...

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 1

Mảnh trăng cong vênh ngẫu nhiên đi ngang chấn song kia, ai cho người dừng lại trước cửa phòng ta?

M

Người muốn gì?

Người không sợ quyền lực vô biên của ta ư? Người không cảm nhận được mùi chết chóc tỏa ra từ hơi thở của ta? Không thấy được sát khí lạnh lẽo từ ánh mắt ta? Không nhận ra nét mặt tức giận và hàm răng khát máu đang nghiền lại của ta?

Hừ. Người dám bỏ qua mọi sợ hãi thường tình ấy mà lên vào đây làm phiền ta?

Hay thật! Mảnh trăng kia bây giờ lại tròn đầy hơn, có dáng có hình, thoát trông như ma quỷ, nhìn mãi thì ra một bức tượng, lúc bất động như gốc cây, khi biến chuyển như cái bóng, lúc giống như một con người, khi lại mờ ảo như một vệt sáng. Mà cái hình ấy dù có biến thiên thế nào thì vẫn đọng lại trong trí óc ta một hình nhân đội mũ đeo sao. Thế là sao nhỉ? sắc áo vàng chẳng lẽ lại ám ảnh ta đến mức nhìn một mảnh trăng đi lướt qua cửa phòng cũng vội liên tưởng đến sự bất an? Ta mà lại biết sợ ư?

Ta đã dựng lên một đế chế.

Và ta là nữ hoàng.

Không phải trong ta không có những nỗi sợ hãi. Nhưng ta biết vượt qua những nỗi sợ hãi đó. Ta có nhiều kẻ thù. Điều đó đương nhiên. Một người bình thường còn có kẻ thù, những là ta, một nữ hoàng đen, một ong chúa, một chị cả trong giới giang hồ thì thiếu gì kẻ muốn lấy số. Đôi lần ta cũng tự hỏi, kẻ thù lớn nhất của ta là ai? Là những ông trùm, là đám sát thủ thuê, là đám thuộc hạ phản trắc, hay lũ ong ve mới vào nghề đâm chém? Là người ta yêu, là những vua, những chúa, những bố già, mẹ trẻ trong cái xã hội đen trải rộng khắp trong Nam ngoài Bắc kia hay là đám người đội mũ đeo sao mặc cảnh phục? Hay là chính ta với bia, rượu, ma túy, thuốc lắc và những trò mua vui thâu đêm suốt sáng?

Phải rồi. Ta thừa nhận là không phải trong ta không có những nỗi sợ hãi. Có những nỗi sợ mơ hồ. Có những nỗi sợ thường trực, hiển hiện trong đời sống hàng ngày. Có nỗi sợ chỉ xuất hiện sau những cơn say. Có nỗi sợ thoáng qua như một cái rùng mình. Nhưng dù thế nào thì ta cũng không chịu khuất phục nỗi sợ. Nếu không bước qua sợ hãi thì làm sao ta có thể trở thành nữ hoàng của cái đế chế giang hồ đầy rẫy những hận thù và giết chóc này? ừ thì ta sống trong xã hội đen nhưng thử hỏi cái xã hội ấy nào có thiếu điều hi nộ ái ố nào? ừ thì ta là nữ hoàng đen nhưng khoái cảm quyền lực có thể cân đong đo đếm được bao lăm mà so sánh đen với trắng? ừ thì ta là một nữ hoàng không ngai nhưng chỗ ngồi của ta đủ để bốn phương tám hướng châu về. ừ thì vương triều của ta không thành lũy, không điện rồng, không châu phục nhưng thử hỏi có mấy ai vào được đến nơi ta ở, đặt chân được đến chỗ ta ngự? ừ thì đế chế của ta không cương thổ nhưng có “vua”, có “chúa” nào dám vượt đường biên vô hình mà xâm lấn vào lãnh địa ta cai quản? Ta chưa từng bị nỗi sợ nào vây bủa quá một canh bạc trong đêm khuya, vậy mà sao hôm nay cái bóng trắng ma quái kia lại phiền nhiễu ta? Người là ai hả bóng trắng khốn khiếp?

Bây giờ người lại còn dám cả gan tiến đến cả chỗ ta nằm nữa đấy! Bọn thằng Tân, cái Mỹ đâu cả rồi? Sao lại để cho một kẻ chán sống vô hình vô ảnh như thế này bước vào phòng ta? Mà ta đang nằm ở đâu đây? Thành

phố Lớn hay thành phố Ngã ba sông? Trên khoang máy bay hạng nhất hay trong trại giam Nguyễn Dương? Ngôi nhà nhỏ ở xóm Đường Tàu hay căn phòng của người đàn ông ngoại quốc ở thành phố Toronto xa xôi?

Ta đang nằm ở đâu?

Không phải căn phòng ở số 4 phố Trường Thành quen thuộc vì thiếu con chó đá ngồi chầu bên giường ta. Cũng không phải căn phòng trên tầng ba của Nhà hàng Sóng Biển vì không có cánh cửa thoát hiểm cho ta chạy lên tầng bốn. Hay ta đang nằm trên biển nhỉ?

Không phải. Có chút dập dềnh, đung đưa đấy nhưng không phải căn buồng nhỏ trên chiếc du thuyền vẫn buồm neo ngoài cửa vịnh. Phòng ngủ của ta không có cánh cửa thô kệch với những nan hoa sắt cong queo, đen đúa, han rỉ, giăng mắc đầy mạng nhện thế kia. cả chiếc giường này nữa. Sao nó lại cho ta cái cảm giác nửa nằm nửa ngồi chết tiệt này? Ta vẫn thường gối cao nhưng không cao đến mức nửa thân ta như bị nhấc lên khỏi giường. Và tay ta nữa. Ta quờ quạng mãi mà sao chỉ với vào khoảng chân không rộng rãi? Mọi khi ta chỉ cần quờ nhẹ tay thôi là có thể lấy được mấy món đồ trong miệng con chó đá. Có thể là khẩu K54 với sáu viên đạn chì sẵn sàng khạc ngay vào bóng trắng đội mũ đeo sao kia. Cũng có thể là con dao bấm Mỹ với bốn lưỡi thép cùng cái nẩy nhảy đến mức gãy nhẹ một cái là những lưỡi thép sẽ vun vút lao đi. Hoặc là lọ xịt hơi cay gọn như một lọ nước hoa mà đám đàn bà đom đóm vẫn thường dùng nhưng có thể phá hủy mọi đôi mắt kẻ thù chỉ trong chớp nhoáng. Nhưng bất đắc dĩ lắm ta mới phải thò tay vào lấy đồ trong miệng con chó đá. Chưa ai vào được phòng ngủ của ta mà lại không được phép cả. Để bước chân được vào đấy phải qua tầng một do một võ sĩ karate ngũ đẳng huyền đai án ngữ. Rồi lại phải qua tầng hai do một mục đàn bà chột mắt có khoái cảm nhìn máu người canh trấn. Chỉ có thể đến được phòng của ta khi bước qua xác võ sĩ Tân và con Mỹ "chột». Chỉ có thể đến được phòng của ta khi đã xơi tái hai thằng nhóc lỳ lợm ở tầng bốn. Chỉ có thể đến được phòng ngủ của ta khi đã vô

hiệu hai con chó, sáu khẩu súng, tám thanh mã tấu và năm xác người. Ngôi nhà ta ở gồm bốn tầng lầu, một tầng trệt. Phòng ngủ của ta đặt ở tầng ba. Thường trực quanh ta ngoài thằng Tân với con Mỹ còn có lão gác cổng trung thành dưới tầng trệt và hai thằng tiểu yêu được ta lấy ra từ trại giam Tân Phú cố thủ ở tầng bốn. Vậy là không thể đột thổ mà lên, hạ thiên mà xuống để có thể mò đến phòng ngủ của ta vào giữa giấc đêm như thế này. Tay ta chưa phải thò vào miệng con chó đá để phòng thân bao giờ. À, có một lần. Phải rồi. Đến giờ phút này ta mới chỉ thực hiện động tác đó có một lần duy nhất nhưng lại là hành động bất đắc dĩ vì dù sao thì ta cũng không muốn giết người ta từng yêu. Đó là ta chủ động mời khách vào nhà rồi vô tình mà ngộ sát.

Tóm lại, căn phòng đó là nơi bất khả xâm phạm. Nếu ngôi nhà số 4 phố Trường Thành là hoàng cung của ta thì phòng ta ngủ chính là tử cấm thành.

Người là ai mà có thể vào được đây hả bóng trắng huyền hoặc kia?

Ôi, ta nhức đầu quá.

Hai vì sao bay vào miệng ta đêm qua đang đi lên não, đang lượn những đường bay tráo trở dưới vỏ bán cầu đánh thức những đống đau trên toàn thân thể ta. Nhanh quá! Mọi thứ diễn ra nhanh quá, ta không sao nhớ nổi sự việc diễn ra như thế nào nữa. Ta chỉ lơ mơ nhớ rằng có một dáng người thư sinh, mảnh khảnh đi về phía bàn ta ngồi. Người ấy lách mình như vương vào chiếc ghế nhỏ, rồi người ấy rút một vật gì đó ra. Từ trong bàn tay của người ấy, hai vì sao sáng quắc như hai viên lửa hoa bay về phía ta. Ta không kịp né tránh, chỉ hét lên được một tiếng rồi lập tức ngậm miệng lại, cảm nhận rất rõ sức nóng khủng khiếp xuyên qua vòm họng, thốc ngược lên não. Rồi ta thiếp đi, trôi vào một giấc ngủ kỳ lạ để đến khi tỉnh lại, thấy căn phòng này có quá nhiều điều khác lạ với căn phòng quen thuộc của ta ở phố Trường Thành.

Ta đã thiếp đi bao nhiêu lâu? Và ta đã tỉnh lại bao nhiêu lần? Không thể nào biết được. Chỉ biết là không phải một lần. Nhưng lần nào cũng thấy bóng trắng mờ ảo kia lượn lờ quanh ta, như thể có duyên nợ gì đó, đặc biệt lắm, với căn phòng chật hẹp này. Thậm chí, hình trăng quái gở kia còn đang tìm cách tiến lại gần ta hơn nữa. Như một phản xạ tự nhiên, ta quờ tay tìm khẩu súng trong miệng con chó đá. Nhưng ta nhận ra không có con chó đá nào nằm trong căn phòng này cả. Và thế là nỗi sợ xuất hiện. Nỗi sợ như một sinh thể lạ được dịp lồng lên trong tinh cốt ta. Không! Không được phép sợ. Ta là người dựng lên đế chế này. Và ta là một nữ hoàng...

- Đế chế ấy sụp đổ rồi!

Cái gì? Tiếng nói ấy phát ra từ đâu vậy? Liệu ta có nghe nhầm không? Chẳng lẽ tiếng nói ấy phát ra từ hình trăng đội mũ đeo sao kia? Cái hình trăng ấy bây giờ đã rõ là một bóng người rồi. Một bóng người quen mà lạ. Không rõ mặt, không rõ tuổi tác, không rõ thái độ nhưng rõ ràng là người mà ta đã từng biết, từng quen, thậm chí từng thân thiết. Người ấy mặc cảnh phục và đội mũ đeo sao. Người ấy tiến sát đến bên giường và đứng lại ngay trước mặt ta. Chỗ đứng ấy là chỗ mà ta vẫn để con chó đá. Ta quờ tay lên là chạm vào người đó. Nhưng ta không thể nhấc được cánh tay. Không. Ta đang kề sát sự nguy hiểm. Ta phải thoát khỏi tình trạng này. Một nữ hoàng như ta không thể để rơi vào tình trạng không điều khiển nổi cánh tay mình...

- Thoái vị đi thôi, nữ hoàng đen ơi. Đế chế của mi sụp đổ rồi, quyền lực của mi đã hết, sức mạnh của mi cũng lụi tàn, mi chỉ còn lý do duy nhất để tồn tại trên cõi đời này, ấy là sám hối, sám hối và sám hối.

Sao? Tiếng nói ấy lại phát ra từ bóng trăng kia sao? Mà còn ai vào đây nữa đâu? Chỉ có ta và người trong căn phòng này. Đúng là người thách thức ta rồi. Ta phải hét lên mới được. Ta phải hét lên để thu nỗi sợ hãi về. Ta phải giấu nỗi sợ thật sâu đâu đó trong góc khuất tối tăm của con người ta.

Ta phải hét lên để thoát khỏi tình trạng này. Phải hét lên để trở về trong ta nguyên vẹn quyền uy của một nữ hoàng.

Nhưng sao ta không thể hét lên được thế này?

- Đừng vật vã mình mẩy như thế làm gì. Linh hồn mi đang cố thoát khỏi thể xác mi. Còn thể xác mi thì đang cố níu kéo linh hồn mi ở lại. Mi đang ở trong trạng thái bất động hoàn toàn. Mi hãy dùng phần hồn mà nói chuyện với ta. Hãy để cho phần xác mi nghỉ ngơi đi. Khi nào hồn người trở về nguyên vẹn trong xác thì người mới có thể ngồi dậy được. Mi hiểu chưa?

Thôi được rồi. Ta không cố hét lên làm gì nữa. Nhưng người hãy nghe ta hỏi đây. Người là ai?

- Là ai ư? Thì mi cứ gọi ta là bóng trắng đi.

- Bóng trắng?

- Phải. Chỉ có bóng trắng mới có thể đến được gần mi một cách tự tin như thế này thôi. Đúng không?

- Sao lại là bóng trắng?

- Vì mi vốn là kẻ tàn bạo. Chỉ những ai chế ngự được sự tàn bạo mới dám đến gần mi. Ta đang ở bên cạnh mi đây. Rõ ràng ta chẳng coi sự tàn bạo của mi ra cái thá gì. Thậm chí, ta đang dẫm đạp lên sự tàn bạo tỏa ra từ con người mi. Còn mi thì bất lực nhìn ta với nỗi sợ hãi giày vò. Ha, ha. Ai làm được điều ấy? Ai có thể có thể hóa giải được sự tàn bạo của mi? Ai có thể nói chuyện được với linh hồn mi? Ai có thể coi thường cái thể xác đang chết giắc kia của mi? Ai? Bóng trắng. Chỉ có bóng trắng thôi. Chỉ có bóng trắng mới có đủ quyền năng vô biên thức dậy sự ngộ nhận đáng thương của mi. Mi hiểu không?

ừ, phải. Con người thì không thể đến gần ta được. Chỉ có những thứ không phải là con người, như mây, như gió, như tia nắng hay một ánh trăng sông thì mới có thể đến được gần ta. Chỉ những thứ đó mới có thể vô hiệu hai con chó, sáu khẩu súng, tám thanh mã tấu và năm xác người. Nhưng bóng trăng ơi, người không là người thì là cái giống gì mà lại đến nát ta vào lúc ta đang chìm trong giấc đêm mê mệt như thế này? Người không tồn tại trong đời này kiếp này thì người hiện về từ cõi vô biên nào mà kỳ lạ thế? Người trả lời ta đi? Người từ đâu đến đây? Người cần gì ở ta?

- Ta ở đâu đến đây ư? ở nơi mà quyền lực của mi không chạm đến được. Ta cần gì ở mi ư? Cần nghe lời sám hối của một nữ hoàng bị hạ bệ trước những ảo vọng đã lụi tàn.

- Không, ta đã dựng lên một đế chế và ta là nữ hoàng...

- Nữ hoàng? Ha, ha... Mi hãy nhìn lại mi một lần nữa đi. Mi có khác gì một xác chết, và đế chế của mi, khác gì bong bóng xà phòng đang tan ra thâm. Mi hãy sám hối đi. Mi chỉ còn thời gian để sám hối về những việc mình làm. Mi không còn nhiều thời gian để tranh cãi với ta nữa đâu. Ta ở đây là để giúp mi. Mi hiểu không?

- Giúp ta?

- Phải. Giúp mi sám hối về những việc mi làm. Giúp mi thanh lọc tâm hồn, tẩy rửa những cặn bã trong cái đầu đang tê liệt bởi hai vì sao lọt vào miệng mi đêm qua.

- Người là ai?

- Là chỗ dựa cho mi nhận diện ra bản thân mi vì ta là người duy nhất hiểu mi, thương mi và có thể chia sẻ cùng mi vào giờ phút này.

- Giúp ta nhận diện bản thân ư?

- Phải. Mi quên mất rằng mi đã hỏi ta quá nhiều, mà không hỏi mi lấy một câu. Một câu thôi nhưng đó là điều cần nhất đối với mi vào lúc này.

- Câu gì?

-Mi là ai?

- Ta là ai? Ta là ai ư? ừ nhỉ, ta là ai? Là nữ hoàng đen. Nhưng nữ hoàng thì cũng phải là một ai đó chứ?

Ôi, sao đầu ta lại đau nhức thế này?

Mà người biến đi đâu rồi, bóng trắng! Người vừa nói rằng khi nào hồn ta về lại nguyên vẹn trong thể xác thì ta mới ngồi dậy được. Ngồi dậy được tức là ta sẽ gọi ra được ta là ai? Vậy hồn ta đi đâu? Bao giờ hồn ta mới về? Bóng trắng ơi, người đâu rồi. Ta không sợ người nữa nhưng ta thấy sợ phải nằm một mình trong căn phòng này. Một căn phòng lạnh lẽo, thông thoáng ánh sáng và những mịt mù bí hiểm. Hồn và xác ta đâu? Hỏi bóng trắng kia! Người vừa bảo ta phải tự hỏi ta là ai. Ta đang tự hỏi ta đây.

Ta là ai?

Là ai?

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 2

Đó là buổi học cuối cùng của em. Năm đó em học lớp 9. Còn anh và Đình học lớp 10 (tức lớp 12 bây giờ). Nhà em ở ngõ trên. Nhà anh ở ngõ dưới. Hai ngõ có thể thông sang nhau qua một đường tàu. Em biết Đình trước anh vì Đình thường qua nhà em lấy hương về cho mẹ anh ấy đi giao lại các cửa hàng xén ngoài chợ. Cái buổi học cuối cùng ấy em mới biết anh.

Đ

Anh thật sáng láng trong buổi chào cờ. Thầy hiệu phó có mái tóc bạc phơ mà bây giờ em không còn nhớ tên nữa đã nói về anh như một thần đồng. Anh là học sinh duy nhất của trường được vào đội tuyển thi học sinh giỏi toán của thành phố và được giải nhì. Hôm ấy thầy thông báo trước toàn thể học sinh của trường rằng với kết quả giải nhì thành phố anh sẽ đương nhiên được vào đội tuyển thi toán toàn quốc. Rồi thầy gọi tên anh lên đứng dưới chân cột cờ. Em nhìn khá rõ anh vì em ngồi ở hàng trên cùng của lớp 9C. Anh không cao hơn cái trụ cột cờ bao nhiêu. Anh mặc cái áo sơ mi màu trắng sáo, buông chùng, lụng thụng. Quần anh mặc màu xanh da trời, phải xắn lên một gấu. Trông anh vẹo vọ trong bộ quần áo của bố hoặc anh trai anh để lại, hơi quá khổ và cũ kỹ. Tóc anh phủ dài xuống trán. Giữa sân trường, anh vừa phải dùng tay kéo quần lên cho khỏi vướng vúi lại vừa phải liên tục gạt mái tóc phủ xuống mặt. Cậu học trò cuối cấp là anh hôm ấy đã đỏ mặt khi thầy hiệu phó giơ tay ra bắt và trao cho anh một gói tặng phẩm, cả sân trường ào lên vỗ tay. Anh bước về chỗ ngồi với dáng đi như muốn biến khỏi trái đất này dù lúc đó anh có quyền ngẩng cao đầu kiêu hãnh. Em cố ngoái nhìn theo anh dù anh đã bước về phía cuối lớp IOA của

mình. Hình ảnh anh hôm ấy tuy có chút thiếu tự tin nhưng lại ấn tượng với em vô cùng.

Tất nhiên lúc đó em không thể nghĩ nhiều về anh vì em còn đang phải nghĩ đến một điều khác. Điều mà em nghĩ khủng khiếp lắm. Em và gia đình em đang chuẩn bị làm một chuyện động trời. Chỉ khoảng hơn chục tiếng đồng hồ nữa thôi, chuyện động trời ấy sẽ xảy ra. Và em đang phân vân là có nên học nốt buổi sáng ấy không? Em đã định nghỉ học rồi nhưng không hiểu sao em vẫn cứ xách cặp đến trường và dự buổi chào cờ cuối cùng trong đời học sinh của mình. Và em vào lớp với một cái cặp sách rất nặng nhưng em cũng chả biết là chứa trong đó những gì? Em không hề chuẩn bị bài vở cho các môn học của ngày hôm ấy. Đến hai tiết học cuối thì em bị gọi lên bảng để trả lời câu hỏi kiểm tra đầu bài của cô giáo dạy lý. Em không có vở bài tập, cũng không có vở lý thuyết. Em cũng không trả lời được câu hỏi nào của cô giáo. Em đã làm cô bực mình. Và cô đuổi em ra khỏi lớp. Em bước về ngăn bàn lấy cặp sách và bước đi. cả lớp nhìn theo em. Học sinh thời ấy khá ngoan, hi hữu lắm mới bị đuổi ra ngoài, và thường là chờ cho đến hết tiết rồi lại vào lớp. Nhưng đằng này em lại xách cặp bỏ đi luôn, cả lớp nghĩ em phản ứng tiêu cực theo kiểu học sinh cá biệt. Cô giáo dạy lý cũng nghĩ em có dấu hiệu nổi loạn của học sinh hư. Nhưng thực ra hôm ấy em còn tâm trí đâu nữa mà học. Em đến trường như một thói quen thôi. Em muốn nhìn lại lần nữa lớp học, nhìn lại lần nữa những khuôn mặt bạn bè, nhìn lại lần nữa chỗ ngồi của mình và nhìn lại lần nữa ngôi trường mà rất có thể em sẽ không bao giờ còn quay trở lại.

Nhưng xách cặp ra khỏi lớp rồi em lại chẳng biết đi đâu. Sân trường vào giờ học vắng vẻ, các dãy hành lang im phắc, em đi ra trụ cột cờ, ngồi bệt xuống đó nhìn đám mây trắng đang trôi vô định trên bầu trời mà lòng rỗng rảnh đến tê dại. Thình thoảng lại có một thầy cô giáo đi ra từ Ban giám hiệu, từ thư viện, từ nhà để xe... Khi ngang qua sân trường, họ đều đưa mắt về phía em. Biết đâu cô chủ nhiệm sẽ đi ngang qua đây và nhìn thấy em thì sao? Em không muốn gặp cô chủ nhiệm vì em sẽ không thể trả lời được em

ngồi ở đây làm gì giữa giờ học như thế này. Nhưng em biết đi đâu bây giờ? về nhà ư? Gia đình em sắp xảy ra một biến cố lớn rồi. Em sẽ không bao giờ còn tìm lại được tuổi học trò nữa. Em chỉ còn vài tiếng đồng hồ để được nấn ná ở lại đây thôi. Vì thế em chưa muốn về. Em muốn tiêu cho hết khoảng thời gian cuối cùng của mình sao cho thật ý nghĩa với mảnh sân này, ngôi trường này, lớp học kia và chúng bạn phổ thông của em. Em đi về phía vườn ươm. Anh biết rồi đấy. vườn ươm là niềm tự hào của trường chúng ta. Nhờ có vườn ươm này mà môn sinh học trở nên sinh động hơn. Anh và em ít ra cũng đã một lần được bước vào đây để học cách nuôi cấy các mô, tế bào sinh vật, học cách ghép cây, chiết cành, cách lai tạo và nhân bản các giống cây ăn quả sản lượng cao. Em định chui vào vườn ươm, đến một lùm cây nào đó, ngồi lặng lẽ ngắm khoảng sân trường vào giờ ra chơi cho đến tan buổi học mới về. Nhưng em nhìn thấy anh và các bạn anh đang đứng tùm nập ba học về cách ghép cành dâu. Mấy năm đó đang có phong trào trồng dâu nuôi tằm nên các anh được thực hành môn sinh vật trên những thân cây dâu trồng thành từng luống trong vườn ươm.

Em liền đi ra phía cổng trường, ở đó có hai hàng cây trúc đào chạy dài đến lối rẽ vào nhà để xe. Hàng cây bên phải có hoa màu đỏ, còn hàng cây bên trái có hoa màu trắng. Em bước đến hàng cây bên phải và ngồi xuống dưới gốc một cây trúc đào nở hoa đỏ rực. Em với tay bẻ một chùm hoa và nhìn dòng nhựa tỏa mùi hăng hắc của nó chảy xuống lòng bàn tay mình. Lá trúc đào rất độc. Thầy giáo dạy sinh học bảo rằng nó độc chẳng kém gì lá ngón ở trên miền ngược. Đã từng có người lấy lá trúc đào giã ra uống, tự tử. Còn bọn con gái lớp em thì thường lấy hoa trúc đào để bói thi. Chúng nó cứ cầu từng cánh hoa rồi lẩm nhẩm “đỗ - không đỗ”. Nếu cánh hoa cuối cùng ứng với từ “đỗ” thì hét ầm lên sung sướng, còn ứng với từ “không đỗ” thì mặt buồn thiu, hồi hộp lo âu đến mất ăn, mất ngủ. Sau này chúng nó còn dùng hoa trúc đào để bói nhiều thứ nữa, nhất là bói yêu. Em chưa bói hoa trúc đào bao giờ. Lần này em thử bói xem sao. Nhưng bói cái gì đây? Thì bói về điều mà em đang nghĩ. Thế là em bói về biến cố sắp xảy ra đối với gia đình em. Em cầu cánh hoa đầu tiên và lẩm nhẩm: “thoát”, “Không

thoát”... Em hồi hộp nhìn những cánh hoa lần lượt bị bứt ra khỏi bông. “Thoát”, “Không thoát”... Còn hai cánh nữa thôi. “Không thoát”, “Thoát”! ôi, em khê kê lên, sung sướng. Vậy là lần đầu tiên em đã bói ra một kết quả rất tuyệt vời. cả nhà em sẽ thoát. Em cũng sẽ thoát. Thế là em không còn bao giờ được quay trở lại đây nữa. Lúc đó em tin như thế. Tin đến độ xác quyết. Và trong khi em đang vừa vui mừng vừa bâng khuâng trước kết quả bói hoa của mình thì anh và anh Đinh bước đến sau lưng em từ bao giờ. Giọng anh Đinh cất lên làm em giật thật:

- Chết nhé, trốn học ra đây ngồi bói hoa nhé!

Quả là em rất ngỡ ngàng khi gặp người quen vào lúc đó. Nhưng các anh hồn nhiên đến độ chả cần quan tâm đến việc vì sao em lại ra ngồi ở đây. Anh Đinh với tay dứt một bông trúc đào rồi sà đến bên em, bảo: “Em bói hoa cho anh với?”. Em còn chưa hết ngỡ ngàng ngừng thì anh Đinh quay ra, thấy anh vẫn đứng nép mình bên cành trúc đào, liền hất mặt lên bảo:

- Ngồi xuống đây, mày!

Em bỗng thấy run khi anh lúng túng tìm một chỗ ngồi xuống bên cạnh em. “Biết thằng này chưa, Diệu?”. Đinh lại tiếp tục giới thiệu về anh cho em bằng một câu hỏi hất hàm như thế. Rồi không cần biết phản ứng của em ra sao, Đinh nói một hơi về anh.

- Thằng Nhân đấy. Nó ở ngõ dưới, gần nhà anh. Sáng nay chào cờ nó vừa được bêu dương trước toàn trường đấy, em có nhìn thấy không? Chả biết nó ăn cái gì mà học giỏi thế chứ, mà thôi, em bói hoa cho anh với?

Em nhìn sang anh, xem cái người “chả biết ăn cái gì mà học giỏi thế” mặt mũi, vóc dáng như thế nào. Lần đầu tiên em được nhìn anh gần như thế. Khuôn mặt anh toát lên vẻ khôi ngô. Đôi mày anh giao nhau, rậm rì. Mắt anh sáng đến độ khoảng tối trong lòng em lúc đó như bị hai đồng tử của anh soi rọi thấy hết cả. Ngồi cạnh em mà anh chẳng nói chẳng rằng, chỉ

túm tím cười. Cái miệng anh cười cứ như cậu bé được cho quà ấy, nó làm khuôn mặt anh trở nên rạng rỡ và sáng láng. Hàng ria lún phún bên mép anh làm em liên tưởng đến cái sự trưởng thành của một vài đứa con trai ở lớp em. Chúng đã bắt đầu biết yêu đương, tán tỉnh và nói những chuyện làm em đỏ mặt. hào quang từ anh, một học sinh học giỏi nhất khối lớp 10 tỏa sáng làm em ngây ngất dù anh không ý thức được điều đó. Anh ngồi cạnh em mà hai cánh tay thừa thãi đến tội nghiệp. Chiếc áo màu trắng sáo của anh phủ dài quá gối. Trong lúc em rất muốn nghe một tiếng nói từ anh thì Đình cứ xán vào người em, ấn bông hoa trúc đào vào tay em, bảo bói hộ. Em nhích sang bên cạnh và khẽ chạm vào người anh. Em dẫu sao cũng chỉ là cô gái mười sáu, tự dưng bị ngồi ép giữa hai anh học sinh khóa trên, bối rối ngượng ngập quá, nhưng hình như các anh không để ý đến điều ấy. Em nói với Đình rằng việc bói hoa là phải tự làm. Đình ước nguyện điều gì thì hãy nghĩ đến điều đó và bắt đầu dùng tay mà bứt những cánh hoa kia ra khỏi bông đi, để người khác làm sẽ mất thiêng. Đình bảo muốn bói về việc đòi nợ. Một cửa hàng xén nào đó ở trong chợ Ga còn nợ tiền hương của nhà Đình, đã nhiều lần Đình đòi mà không trả, chiều nay Đình lại phải tiếp tục đi đòi về cho gia đình. “Được” - “Không được”... Đình bắt đầu bói theo sự hướng dẫn của em. Anh ngồi cạnh em đôi mắt nhìn theo từng động tác bói hoa của Đình. Nhưng Đình chưa bói xong thì tiếng keng ra chơi vang lên. Đình như chợt nhớ ra điều gì, ngẩng phắt lên, bảo:

- Ra chơi rồi. Thế nào bọn IOC cũng sang cà khịa chuyện hôm qua với lớp mình. Để tao chạy về lớp xem thế nào?

Bây giờ anh mới cất tiếng. Anh nói bằng thứ giọng nhát gừng, âm sắc nhỏ nhẹ: “Thôi, mà mà gặp chúng nó bây giờ là đánh nhau đấy. Mà lúc nào cũng nóng thế làm gì. Chuyện có gì đâu”.

- Mà cứ ngồi đây. Để tao về xem thế nào. Bọn này mà thích thì chơi luôn. Mẹ chúng nó...

Đình còn định văng tục nữa nhưng chợt nhớ ra là còn em ngồi đấy nên thu lời lại. Đình ném bông hoa đang bóỉ dở đã bứt gần hết cánh xuống đất, bỏ đi về lớp. Nhoáng cái, bóng Đình đã mất hút giữa sân trường đang đầy chật học sinh nô đùa vào giờ ra chơi. Đình đi rồi, chỉ còn lại em và anh dưới gốc cây trúc đào. Em chả dám nhìn anh, cứ cúi gằm mặt xuống đất. Anh cũng không nhìn em mà nhìn hút theo bóng Đình rồi nói:

- Hôm qua lớp bọn anh đá bóng với bọn IOC. Chúng nó thua nên cãi nhau. Thăng Đình nóng quá, tí nữa thì đánh nhau. Hôm nay mà không cẩn thận thì dễ đánh nhau lắm.

Em tỏ ra lo lắng:

- Chết. Thế phải làm thế nào bây giờ?

Đúng lúc đó anh chỉ về phía nhà hiệu bộ:

- À, thằng Đình kia rồi. Nó đang đi với thầy chủ nhiệm. Chắc có việc gì đấy. Có thầy chủ nhiệm thì không dám đánh nhau đâu.

Anh bỗng quay sang em hỏi:

- Em dạy anh bóỉ hoa được không?

Em bảo, thì anh cứ cầm bông hoa lên đi, rồi anh cầu nguyện điều gì, anh cứ nghĩ về điều ấy và bứt từng cánh hoa một. Thế, thế... Ví như anh muốn yêu ai chẳng hạn. Anh sẽ nói là “Yêu” rồi bứt một cánh, lại nói là “Không yêu” rồi bứt một cánh. Thế, thế... Anh bỗng ngẩng lên nhìn thẳng vào em. ôi, cái nhìn của anh mới chói lòa làm sao. Em vội cụp ánh mắt mình xuống. Bất ngờ anh hỏi em:

- Sao em lại trốn học ra đây ngồi?

- Em... em...

Quả thật là em không biết phải trả lời anh như thế nào. Trước ánh mắt của một “con ngoan trò giỏi” như anh thì cái việc em phải ra đây ngồi thật không thể chấp nhận được. Vậy mà chả hiểu sao em lại trả lời rất thật:

- Em bị cô giáo dạy lý đuổi ra khỏi lớp.

- Sao lại đuổi?

- Em không mang vở đi.

- Sao đi học lại không mang vở?

- Em sẽ không học nữa. Đây là buổi cuối cùng. Em chỉ muốn đến lớp để chơi thôi...

Anh nhìn em im lặng. Hình như anh đang tự đặt ra câu hỏi vì sao đây lại là buổi học cuối cùng của em và đang tự trả lời. Nhưng anh không trả lời nổi. Và anh lại buông ra một câu hỏi:

- Sao em lại nghỉ học?

Sao em lại nghỉ học? Điều này thì em không thể nói với anh được. Ánh mắt anh đáng tin cậy lắm, khuôn mặt anh có thể khiến em dốc bầu tâm sự. Nhưng đây là sự sống chết của cả gia đình em. Em mà hở ra thì em sẽ chết. Nhưng em trót nói ra rồi. Thì thôi, em đành phải tiếp tục trả lời. Nhưng em phải giấu đi sự thật. Em nghỉ vì nhà em nghèo quá, không có tiền đi học. Em nghỉ để ra chợ bán hàng cùng với mẹ em. Anh tin ngay. Anh bảo, ừ, nhà em làm hương ở ngõ trên. Anh biết. Có lần anh cùng thằng Đình qua nhà em lấy hương. Anh đứng ngoài giữ xe đạp. Anh có nhìn vào nhà em và thấy em gói hương đưa cho Đình. Trên đường về anh cứ hỏi thằng Đình về em. Chả biết nói thế nào về cái cảm giác của anh lúc ấy nhỉ? Em không xinh, đúng rồi, không thật xinh lắm. Em không ăn diện, đúng rồi, bộ quần áo giản dị em mặc hôm ấy chỉ vừa đủ tôn lên cái dáng dấp thiếu nữ mười sáu của em thôi. Em cũng không nói cười nhiều để anh nhận ra duyên chìm

duyên nổi gì ở em cả. Nhưng mà anh thấy ấn tượng. Đúng rồi, một ấn tượng khó diễn giải. Có lẽ là ở ánh mắt. Em tiễn Đình ra cửa và đưa mắt nhìn theo hai đứa bọn anh. Anh có ngoái lại và thấy ánh mắt của em chứa một cái gì đó rất lạ. Bây giờ anh mới gặp được em. Nhưng mà em bảo sao? Em nghỉ học vì nhà nghèo quá ư? Anh nói thật nhé, nhà em còn khá giả hơn cả nhà anh và nhà thằng Đình đấy. Chắc là em thích bán hàng hơn đi học nên bỏ thôi?

Em cúi gằm mặt xuống không nói gì. Thôi thì anh nghĩ thế nào cũng được. Em chả còn thời gian mà ngồi nói chuyện với anh nữa đâu. Cái thiện cảm em có đối với anh thế này là quý lắm rồi, em sẽ lưu giữ nó và mang nó theo trong tâm hồn mình tới phương trời xa xôi kia. Và phải nói thật với anh là em rất vui. Rất vui vì lần đầu tiên em biết đã có một người con trai ấn tượng tốt về em. Người con trai ấy lại là anh, một khuôn mặt sáng láng, một học sinh giỏi giang, một cậu trai mảnh khảnh với giọng nói nhỏ nhẹ. Tóm lại là cái sự con gái thường tình trong em bắt đầu biết thế nào là sóng sánh, chao nghiêng. Nhưng keng vào học lại vang lên rồi. Thôi, anh vào học nốt tiết cuối đi. Em về đây.

Em xách cặp đứng lên. Em chào anh. Em tạm biệt anh. Và có thể là không bao giờ gặp lại anh nữa.

Gió bỗng thổi thốc lên từ phía vườn ươm. Những chùm hoa trúc đào rung rinh trên đầu anh và em. Em bước về phía cổng trường. Học sinh bắt đầu vào học tiết cuối rồi. Thôi, coi như em không học hết buổi học cuối cùng này. Em về với gia đình em đây. về với biển cố lớn sắp xảy ra trong đời em. Anh vào học đi, cậu trai đáng mến ạ. Em nghĩ đến kết quả bói hoa của em khi nãy. “Thoát”. Nhất định là gia đình em sẽ thoát. Và như thế có nghĩa là sẽ rất khó có cơ hội gặp lại anh.

- Từ từ đã, để anh đưa em về nhé!

Thoạt tiên là giật mình. Rồi một một cảm giác rợn ngợp bắt đầu từ cổ tay, lan dần lên khắp cơ thể em. ôi chao, lần đầu tiên em được một người con trai nắm tay. Anh đã chạy theo em và đề nghị đưa em về. Hàng ria mép trên mặt anh căng ra bởi cơ mặt anh đang giãn nở theo nhịp thở gấp ngáp. Anh không giấu được em sự bồi hồi run rẩy. Có lẽ với anh cũng là lần đầu tiên nắm tay một người con gái. Tình cảnh của một đứa con gái như em đã làm anh xúc động và dẫn tới sự bùng nổ một hành động báo hiệu sự trưởng thành triết để của một cậu con trai trong anh. Nhưng anh còn phải vào lớp học tiết cuối? Không, anh không vào lớp nữa, anh bỏ cũng được. Còn cặp sách của anh? Không lo đâu, thằng Đình sẽ mang về cho anh. Thôi, anh đừng bỏ học. Em về được mà.

- Không nói nhiều nữa, Diệu, để anh đưa em về.

Nắng đã bắt đầu loang lổ khắp sân trường. Gió vẫn thổi tới từ vườn ươm và những cánh hoa em vừa bắt đầu nở bay tứ tung khắp gốc trúc đào.

Anh hiền ngang đi bên em bước về phía cổng trường. Tự nhiên em thấy cái áo sơ mi màu trắng sáo anh mặc trên người không còn lụng thụng nữa. Cái dáng anh không giống lúc sáng, chỉ như muốn biến mất khỏi mặt đất, mà vững chãi một khát vọng hiện tồn bên em. Em không hiểu lúc ấy lòng em xao xuyến như thế nào nữa.

Em thấy mình hạnh phúc.

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 3

Khi quyết định ra tay thực hiện phi vụ cướp tù có một không hai này thị đã chấp nhận mọi nguy hiểm đang dành sẵn cho mình.

K

Nhưng thị không suy nghĩ nhiều. Cái quyền lực còn con mà thị đang có được là do Tùng mang lại. Bây giờ thị dùng tất cả quyền năng của mình để trả lãi cho Tùng. Tù tội là thứ lúc nào cũng giăng ra phía trước cuộc đời của những kẻ như Tùng và thị. Nhưng tù tội cũng là thứ chó chết nhất. Đó là một khái niệm mù mờ mà hiện thực, bàng lảng mà gần gũi, khắc nghiệt mà khốn nạn, thị không muốn nghĩ đến nó, không muốn nó tồn tại như một tứ âm ảnh trong đầu. Vậy mà giờ đây Tùng không chỉ tù tội mà còn đang chờ cái án tử lơ lửng trên đầu nữa. Tin trong trại đưa ra là Đơn xin tha chết của Tùng đã được gửi lên Chủ tịch nước rồi nhưng chưa có hồi âm. Lần này Tùng bị chuyển trại không biết là để đưa đến một chỗ chết khác kín đáo hơn hay là để thụ án chung thân nếu Chủ tịch nước đã chấp nhận đơn xin ân xá? Thị không nắm được những tin tức quan trọng cỡ ấy, nhưng thị nắm được ngày giờ xe tù xuất phát, số lượng phạm nhân chuyển trại, những quản giáo nào đi theo. Và kế hoạch của thị cùng đám đàn em được vạch ra hết sức cụ thể, tỉ mỉ. Trước hết là thị tìm cách gửi vào cho Tùng quả lựu đạn hơi cay. Việc này không khó lắm vì nhà tù là nơi để nhốt con người, có thể một con kiến chui không lọt nhưng lại có rất nhiều khe hở để có thể tuồn mọi thứ vào. Thế giới tù nhân cực kỳ phức tạp và kỳ bí. Thế giới tù nhân chứa đựng trong nó ngàn vạn những bất ngờ. Và vụ cướp tù mà thị ra

tay lần này cũng sẽ là một bất ngờ lớn, đủ sức gây cho thế giới trại giam phải bàng hoàng, sửng sốt.

Khi Tùng nhận được quả lựu đạn đó thì cũng có nghĩa là Tùng sẽ đọc được những ám hiệu ngầm để kết hợp hành động với thị đúng lúc nhất. Lộ trình của xe tù thị cũng đã nắm được. Xe tù sẽ phải chạy qua một cái ngã ba nhỏ. Khi xe tù vừa chớm đến cái ngã ba này thì có một chiếc xe tải nhỏ xập xệ, rách nát chở rau quả tươi sẽ lao thẳng vào xe tù và đứng khựng lại ngay trước mũi nó. Ngồi trong thùng xe tù, khi thấy có dấu hiệu xe dừng, Tùng sẽ rút chốt quả lựu đạn cay ném ra sàn xe. Đám quân giáo không chịu nổi hơi cay sẽ phải nhảy xuống đất. Người của thị lúc đó sẽ khống chế lái xe, cướp vô lăng và cho xe tù rẽ vào hướng còn lại của ngã ba, cứ thế thả hết tốc lực mà chạy. Rất nhiều xe ôm, công nông, xe đạp thồ nằm chờ sẵn ở những đoạn đường gập gềnh đó sẽ lao ra cản trở sự truy đuổi của công an. Xe tù chạy cụt đường thì sẽ ra tới bờ sông, ở đó đã có một chiếc xuồng máy chờ sẵn. Tùng sẽ nhanh chóng được đưa xuống xuồng, được giải phóng mọi xiềng xích, được giải độc hơi cay, rồi xuồng đưa Tùng ra một hòn đảo nhỏ. Từ đảo này, sẽ có tàu đưa Tùng vượt biên sang Hồng Kông, Thái Lan hay Ma Cao. Bây giờ bên đó không còn trại giam nữa. Nhưng cứ sang đó rồi tìm đường đi tiếp. Những vùng đất đó Tùng đều có bạn bè chiến hữu cả.

Tùng phải được tự do! Đó là mục đích tối hậu mà thị cần phải làm lúc này. Còn thị có gặp lại được Tùng nữa hay không điều đó tính sau. Nếu Tùng đã ra khỏi song sắt thì đôi cánh đại bàng của Tùng sẽ lại cất lên, bay cao bay xa trên bầu trời giang hồ rộng lớn kia. Thị tin rằng Tùng sẽ lại tạo ra một vương quốc mới, dù ở bất kỳ nước nào, khi ấy việc cho người về đón thị, một ái phi vốn được sủng ái, lại có công liềm mình cứu chúa chỉ là vấn đề thời gian thôi. Thị tin thế. Thị biết là Tùng yêu thị. Yêu nhiều lắm. Đó là tình yêu của một bạo chúa nhưng ngọt ngào và lãng mạn làm sao! Thị yêu và được yêu gấp nhiều lần. Với thị, Tùng không phải là tình yêu đầu tiên nhưng đó quả đích thực là tình yêu lớn của thị. Nó khác với tình yêu giữa thị và Hưng “mã”. Nó mang màu sắc của ông hoàng bà chúa, nó

không mang nổi niềm khắc khoải, hy sinh, chờ đợi, hiến tặng và dâng cay lừa dối như với Hưng. Thị gặp Tùng khi thị bị Hưng đánh tráo. Tùng đã trả đúng thị về với thị. Thị phải là một bà hoàng. Thị có đủ phẩm chất của một bà hoàng mà bấy lâu nay Hưng đã tráo đi, đã thay vào đó là một phụ nữ tầm thường, một mục lưu manh rẻ rúng, một thứ đàn bà qua tay, nạn nhân của sự phỉnh phờ, một con cái ngoan ngoan ngoan và dễ lừa bịp. Tùng thấp lên trong thị khí phách của một con cái ngang tàng, một ái phi lọc lõi, một nữ giang hồ tầm cỡ, một mục đàn bà quyền lực, một phận gái cơ mưu và quyền biến. Thị chỉ thực sự thức tỉnh khi gặp Tùng. Sự thức tỉnh ấy có được là bởi cái dáng khom lưng quỳ gối của Hưng “mã” trước Tuấn chợ. Để rồi, thị trở thành thị của ngày hôm nay, một nữ đại bàng cai quản thế giới ngầm một phần ba địa bàn thành phố với một sân ga, hai bến xe, ba chợ lớn, nhà hàng Sóng Biển và hai mươi một sòng bài. Cơ nghiệp ấy do Tùng để lại. Nhưng cơ nghiệp ấy cũng do một phần công sức của thị tạo lên. Và thị đang dùng tất cả sức mạnh của nó để trả cái giá tự do cho Tùng. Tất cả đã đầu vào đấy. Tất cả đã được lên kế hoạch một cách hoàn chỉnh. Tất cả đã an bài nếu sức người có thể thắng được thiên thời. Tự do đang chờ đón Tùng ngay khi cánh cổng trại giam mở ra để chuyển xe chuyển tù định mệnh chuyển bánh...

Chính vì cái sòng bài thứ hai mươi một đó mà Tùng phải lĩnh án dựa cột. Đáng lẽ Tùng không nên xuất hiện ở cái sòng bài đó làm gì. Bọn thằng Tính “dao mổ” sẽ có nhiệm vụ cướp sòng bài đó nếu chủ nó cương quyết không chịu nhượng hồ. Và với sự ra tay của thằng Tính thì thị tin là cái sòng bài thứ hai mươi một đó cũng sẽ thuộc về thị. Nhưng rồi ma xui quỷ khiến thế nào, Tùng lại “xuất tướng” cùng với đám thằng Tính trong buổi thanh toán ân oán giang hồ hôm ấy. Thị đang đi thu hồ ở sòng bài 19 thì nhận được tin dữ. Con Mỹ “chột” báo tin cho thị mà mặt nó cũng tái đi, miệng láp ba láp bắp, nói mãi không rõ ngọn nguồn đầu đuôi câu chuyện. Con Mỹ này vào trận thì rất lì đòn. Thế nhưng gặp xúc động mạnh thì như lên cơn động kinh, người cứ giật đùng đùng, nói năng như bị dán băng keo vào miệng. Thị phải tát vào mặt nó: “Mày đừng cái cơn động kinh của mày lại

đi. Từ từ nói tao nghe xem nào?”. Sau cái tát ấy con Mỹ mới tỉnh hẳn. Mỹ nói với thị rằng chính mắt nó đã chứng kiến đám bảo kê ở sông 21 “dám chống lại bọn anh Tùng”. Và trận huyết chiến đã xảy ra. Tính “dao mổ” dùng lê xiên chết ngay một thẳng ở cửa sông bài. Bọn sông 21 cũng nổi máu điên, dùng mã tấu bổ tới tấp vào người Tính. Giữa lúc hai bên đang loạn đả lẫn nhau thì Tùng áp sát được thẳng chủ sông. Tùng đã dùng súng bắn chết nó rồi cùng mọi người tháo thân...

Nghe đến đây thị nghiêng răng lại, thề sẽ băm nhỏ bọn 21 này ra. Chúng nó láo quá. Mà Tính “dao mổ” cũng chủ quan quá. Kéo vài đứa đến như thế thì cướp sông làm sao được? Bọn 21 này lại được bọn Cộc “ba tai” bảo kê, phải thương thuyết trước xem thế nào, nếu chúng không chịu thì phải tính cách dẫn mặt rồi mới tìm cách cướp sông. Đúng là một lũ ngu. Đã thế lại lôi Tùng vào cuộc. Cũng may Tùng dùng đồ “nóng” chứ không thì mất mặt với bọn Cộc “ba tai”. Thôi được rồi, thế bây giờ Tùng và Tính đâu? Mỹ “chột” bảo: “Anh Tính bị thương nặng lắm. cả hai đang trốn ở bên kia sông”. Thị vội vã mang đồ tiếp tế đến nơi ăn náu của Tùng và Tính. Nhìn cái thân quần băng trắng muốt của Tính, thị thoáng e ngại. Mỹ “chột” bảo: “Hay đưa anh Tính vào bệnh viện?”. Thị lắc đầu: “Vào đó chắc chắn sẽ bị bắt. Mà có khi công an chưa đến thì bọn Cộc “ba tai” đã cho người đến xử rồi”. Thị bàn cách cho Tùng và Tính lên thuyền gỗ chạy ra Quảng Ninh. Thị sẽ tìm cách móc nối với đám tổ chức vượt biên ở ngoài đấy cho hai người “phản” đi đâu đó một thời gian, may ra mới thoát được cái nạn này. Thuyền gỗ chạy đi rồi, thị cùng năm thẳng đệ tử xách dao sang sông 21. Không khí ở đấy thật tan hoang, ảm đạm. Vợ thẳng chủ sông đang phủ phục bên quan tài của chồng, kẻ vừa ăn phát đạn xuyên qua mang tai của Tùng. Thị túm tóc vợ chủ sông, giật ngược lên, nói gằn từng tiếng: “Tao cho mày đứng một tuần để làm ma cho chồng và đám đệ tử chó chết của mày. Rồi sang gặp tao bàn chuyện nhượng hồ. Mày còn cứng đầu nữa thì tuần sau người nằm trong quan tài kia sẽ là mày”.

Nghĩ lại, quả là thị đã rất liều mạng khi làm việc này. Xác chết của thằng chủ sòng còn chưa kịp nguội. Lệnh truy nã Tùng và Tính “dao mổ” vừa mới được ban ra. Công an đang lảng vảng quanh sòng 21 và thị cũng là đối tượng bị theo dõi rất sát. Nhưng thị buộc phải làm thế. Thị phải ra tay ngay để dẫn mặt đối thủ và lấy lại tinh thần cho đám đàn em của thị. Đúng một tuần sau sòng bài thứ 21 về tay thị. Nhưng cũng đúng một tuần sau thì Tùng bị bắt ở Quảng Ninh khi đang trốn chui trốn lủi để chờ ngày lên tàu vượt biên. Tính “dao mổ” thì đã chết trước đó vì mất quá nhiều máu. Gần chục phát mã tấu vào người, lại không được chạy chữa nên Tính không thể sống được.

Vậy là cùng một lúc băng đảng của thị vừa bị mất thủ lĩnh - Tùng “he rô”, vừa mất một đại đệ tử, tên sát thủ số một của băng - Tính “dao mổ”, lại mất luôn cả mấy thằng lâu la có mặt trong trận huyết chiến ở sòng 21 hôm ấy chậm chân chưa kịp chạy trốn. Nếu thị không vững tay chèo, không tỏ rõ bản mặt thì khó mà lèo lái được thế giới ngầm mà Tùng “he rô” đã tạo lập nên. Thị phải căng mình ra để tính toán. Tất cả những kẻ dính líu đến Tùng lập tức được thị tổ chức cho đi trốn. Thị cũng không chịu ngồi yên để đối phương có thể thừa cơ ra tay. Thị mà lún lúc này thì bọn Lân “sói”, bọn Cộc “ba tai” sẽ giày xéo thị như giày xéo một con giun không hơn không kém. Giang hồ tàn khốc. Dấn thân vào chốn này chỉ có lên thang chứ không được xuống. Xuống thang là thân bại danh liệt. Thị quá hiểu cái quy luật khủng khiếp đó. Cũng may bên thị còn có những đứa như con Mỹ “chột”. Nó đã sát cánh cùng thị, tỏ rõ chí khí của một con ma đầu có một không hai ở cái thành phố Ngã ba sông này.

Và khi không còn Tùng nữa, thị đã lộ diện một khuôn mặt khác, khét tiếng hơn, trong giới giang hồ.

Nhiều người nghĩ rằng Tùng sa lưới thì phen này thị cũng hết thời. Một vài sòng bài dưới tay thị có biểu hiện chậm hồ hoặc ngả sang tay bảo kê khác. Điều này làm thị không chịu nổi. Thị trực tiếp mang dao đi dẫn mặt.

Vũ khí mà thị thường mang theo bên mình là con dao bầu chọc tiết lợn sáng loáng. Hình ảnh thị cùng con dao bầu đã trở thành biểu tượng của một nữ quái máu lạnh có một không hai trong giới giang hồ thành phố Ngã ba sông. Đi cùng thị thường có năm thằng đệ tử cực kỳ trung thành. Hai thằng luôn kè kè bên thị, còn ba thằng sẽ bảo vệ vòng ngoài, ở sòng bài số 15 thị xử lý thằng chủ sòng bằng một hành động hết sức rùng rợn, đủ để làm rúng động cả hai chục sòng bài còn lại. Mấy thằng đệ tử ghì chủ sòng xuống, thị cầm ngón trỏ trái của hắn đặt lên bàn và con dao bầu của thị vung lên. Ngón tay trở văng ra đất trước những khuôn mặt xám ngoét của đám bảo vệ sòng. Thị nhặt ngón tay còn đang rỉ máu và co giật hên hời đó lên, đặt vào trong chiếc đĩa vẫn dùng để chơi xóc đĩa. Thị tuyên bố: “Chậm hồ không có lý do thực chất là chống lại tao. Tao chặt của mày một ngón tay trở để mày đừng nghĩ đến chuyện phản thù, đổi chủ”. Rồi thị úp cái bát vào, cầm đĩa đưa cho một tên đàn em, bảo: “Mang về”. Ba ngày sau thị cho người mang đến trả ngón tay cho chủ sòng với lời nhắn: “Đặt ở ngay phòng khách để hàng ngày nhìn thấy mà nhớ là đừng có nghĩ đến chuyện chậm hồ”. Ngón tay đó đã được thị cho vào một chiếc lọ thủy tinh có chứa dung dịch phước môn, đổ chì bọc kín lại.

Với đòn ra tay dữ dằn này, hầu hết các sòng bài còn lại đều rã rập tuân theo thị. Một vài đối thủ của Tùng cũng định nhân cơ hội này để ra tay tranh đoạt địa bàn làm ăn và khuếch trương vòng ảnh hưởng giang hồ nhưng đều thất bại trước thị. Biết tin Lâm “sói” định tổ chức phá động mại dâm Sóng Biển bằng cách cho người đến đòi gái. Thị mời Lâm đến, chỉ vào một loạt các em chân dài đang phục vụ ở nhà hàng Sóng Biển, hỏi:

- Trong số những đứa này, anh định đòi đứa nào?

Lâm chỉ vào Hồng “sư sư”, người với tần suất tiếp khách cao nhất động, nói: “Con bé này trước là do anh nhặt về. Nó làm ở chỗ anh mới được có mấy tháng thì lại chạy sang em. Tội nó nặng lắm. Anh nhất định phải kêu nó về quy án”.

Thị lại hỏi:

- Anh định quy án gì cho nó?

Lân “sói” đáp bằng giọng lạnh lùng:

- Nó làm cho em bao nhiêu năm thì trả lại cho anh bấy nhiêu thôi. Một ngày nó tiếp bao nhiêu khách, cứ thế mà nhân lên. Còn phần bên em hưởng lợi từ nó, anh không đòi, coi như nể tình anh em mình mà cho qua. Đây là án tiền. Còn án hình thì tội trốn khỏi tay anh chắc cũng phải chặt tay hoặc chặt chân. Việc đó bên anh có nội quy hẳn hoi. Em cứ yên tâm, anh xét xử công minh, đúng người đúng tội.

Thị bảo:

- Được rồi. Anh cứ về đi. Đúng hai ngày nữa em sẽ mang trả con Hồng “sư sư” này cho anh.

Hai ngày sau, thị cho người chở một chiếc quan tài sang giao cho Lân “sói” với lời nhắn: “Anh cần người em trả người. Từ nay chúng ta không nợ nần gì nhau nữa”. Lân cùng đàn em mở quan tài ra. cả bọn sCtng sờ trước một cái xác là nữ giới nhưng không thể nào nhận ra được là ai vì mặt đã bị đổ a xít biến dạng. Trước ngực xác chết có một tấm vải màu hồng thêu dòng chữ: Hồng sư sư. Lân vội tổ chức cho chôn cất, từ ấy trong lòng có ý ghê sợ thị, không còn ý định “đòi gái” để phá thị nữa.

Việc trả người trong quan tài của thị được đồn khắp giới giang hồ thành phố, khiến cho không một đối thủ nào dám coi thường thị. Thực ra cái xác đó không phải là Hồng “sư sư”. Thị chưa ác đến mức đi giết người vô lối như vậy. Thị xin Lân hai ngày là để có thời gian đi vào các nhà xác bệnh viện tìm mua một xác chết vô thừa nhận. Sau đó thị cho mặc quần áo của Hồng “sư sư” rồi đổ a xít làm khuôn mặt biến dạng. Trước khi đổ a xít vào mặt cái xác chết đó, thị thắp hương khấn vái, xin xỏ hẳn hoi. Sau đó thị còn cho người tìm ra manh mối gia đình của người chết, trả họ một món tiền

lớn. Coi như thị đã sòng phẳng “mua” cái xác đó với một cái giá đủ để người nhà của họ phần nào đỡ dần cuộc sống, còn thị khỏi mang tiếng ác và không lấy đó làm điều phải ăn năn day dứt.

Thị cũng đã dốc sức chạy vạy cho Tùng ngay sau khi Tùng bị bắt. Nhưng mấy phiên xử đã diễn ra không như ý định của thị. Tùng vẫn phải lĩnh án tử. Đến nước này thì thị phải ra tay cướp tù.

Ngày mùng tám tháng tư sẽ là ngày người ta mang lệnh trích xuất vào trại giam đưa Tùng đi.

Trước đó mấy ngày thị gặp Nhân.

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 4

Chuyến tàu ấy có một trăm ba mươi sáu người cả thủy. Đa số đi cả gia đình. Nhà em góp mặt ba người.

C

Bà nội cương quyết không đi. Bà bảo bà già rồi. Sung sướng thế nào chả biết chứ đi biết bao nhiêu cây số, vượt qua bao nhiêu sóng bể trùng dương như thế thì bà chịu. Bố mẹ thuyết phục mãi không được đành để bà ở lại. Bà có nghề làm hương gia truyền. Bà không chết đói được. Nếu cả nhà em đi thoát thì sau này sẽ gửi đồ về, tha hồ cho bà tiêu. Rồi bố mẹ em và em sẽ thành kiều, sẽ thường xuyên về thăm bà. Khi đã khá giả, có điều kiện hơn nữa thì sẽ bảo lãnh cho bà đi luôn. Sẽ không phải trải qua “bao nhiêu sóng bể trùng dương” nữa. Máy bay bay vèo một cái là bà được đặt chân đến một đất nước khác. Với lại bà cũng cần phải ở nhà để anh trai em ra trại còn có chỗ mà tìm về. Anh em đang thụ án mười tám năm về tội giết người ở trại 5 Thanh Hóa. Đã được hơn năm năm rồi. Bố em bảo: “Âu cũng là đầu vào đấy”.

Để có thể đi được cả ba người như thế này, bố mẹ em đã phải bán tất cả những gì có thể bán được trong nhà. Tính đồ đầu một người là chín chỉ vàng, cả nhà em phải chuẩn bị hai cây bảy vàng. Tiền ấy được nộp hai phần ba từ trước đó nửa năm. Những người tổ chức chuyến đi dùng tiền ấy để thuê đóng tàu. Khi tàu đã đóng xong thì mọi người nộp nốt một phần ba còn lại. Số tiền này dùng để thuê tài công, mua xăng dầu, lương thực thực phẩm dự trữ. Con tàu được tính toán là sẽ chạy trên biển bảy ngày. Nếu quá

bảy ngày thì tất cả sẽ lâm nguy, sẽ rơi vào một trong những hiểm họa sau: Thứ nhất là đói; Thứ hai là dạt vào hải phận của một nước mà mình không muốn vào, sẽ bị trao trả về; Thứ ba là nhầm đường, lệch hướng, lại quay trở về nơi xuất phát, án “vượt biên trái phép” sẽ lập tức choàng vào cổ mọi người; Thứ tư là gặp cướp biển; Thứ năm là gặp bão lớn, sóng gió sẽ nuốt chửng con tàu; Thứ sáu là tàu bị hỏng hóc, trục trặc, phải ăn dầm nằm dề trên biển... Người ta đã rút ra được quy luật rồi. Nhất định những hiểm họa ấy sẽ xảy ra nếu sau bảy ngày mà con tàu không cập đất Hồng Kông.

Nhưng thôi, đó là chuyện của người lớn, chuyện của những người tổ chức chuyến đi này. Em không cần biết những chuyện đó. Em chỉ là một con bé mới lớn, một suất đi kèm của gia đình. Việc của em là cầu nguyện cho ông bà ông vải phù hộ cho con tàu cập đích như mong muốn. Thế thôi. Không nên nghĩ đến những rủi ro trên biển làm gì.

Khi con tàu ra khơi rồi, bỗng nhiên em lại nhớ đến anh. Hôm qua em đã hai lần nói dối anh. Sáng nay không biết anh có sang lớp 9C để tìm em không? Trên đường anh đưa em từ trường về nhà, thỉnh thoảng mặt em lại đỏ như, còn anh thì không giấu được những ánh nhìn gượng gạo. Anh cố gọi chuyện còn em thì cố lảng tránh. Anh dẫn em đi theo lối đường tàu. Lối ấy vắng vẻ và ít gặp người quen. Em cảm thấy đỡ ngại, và anh cũng thấy thoải mái hơn. Anh bảo bố mẹ anh đều là công nhân nhà máy xi măng. Nếu nhìn vào bữa ăn hàng ngày thì nhiều lúc còn thiếu chất hơn những gia đình buôn bán như nhà em. Vậy mà sao em lại nghỉ học. Cố gắng học cho hết cấp ba rồi hãy nghỉ. Những năm cấp ba là những năm vui nhất của đời học sinh mà. Hay em có bị thầy cô giáo thù ghét gì không? Hay em thấy mình học yếu môn nào? Nếu là mấy môn toán, lý, hóa thì để anh kèm cho? Cũng không khó đâu mà. Hóa ra anh cũng đâu có ít nói như lúc đầu em tưởng. Và anh cũng đâu có rụt rè, nhút nhát gì. Anh là một con gà trống choai rất biết gáy đấy chứ. Đoạn đường hôm ấy sao mà ngắn thế? Đoạn đường tàu lại càng ngắn hơn nữa. Mọi khi em rất ghét đi theo lối đường tàu. Nó bẩn thỉu, tối tăm, chật chội, lại vắng vẻ. Đi giữa hai thanh ray em cứ sờ sợ thế

nào ấy. Vậy mà hôm đó anh xách cặp cho em. Hai đứa đi giữa hai thanh ray, vừa đi vừa nói chuyện, thỉnh thoảng lại bật lên những tràng cười. Chả đâu vào đâu. Nhưng em thấy vui lắm, trong lòng cứ Châng lâng, chộn rộn thế nào ấy. Rồi cũng đến lối rẽ vào nhà em. Em xin lại anh cái cặp sách. Anh không đưa ngay mà bảo:

- Nhưng Diệ phải hứa với anh một điều cơ?

Em cúi mặt, chân cứ di di mấy hòn đá dăm bên đường ray:

- Hứa cái gì ạ?

- Mai Diệ phải đi học!

Em cười chua chát, rồi khẽ lắc đầu. Thôi anh ạ. Em không học được đâu. Tại sao lại không? Những lý do Diệ đưa ra vợ vẫn bỏ xừ. Diệ không tin vào sự giúp đỡ của anh à? Diệ cần gì anh sẽ giúp. Anh tin là không phải chuyện hoàn cảnh gia đình. Anh cũng tin là không phải Diệ đã chán học. Những chuyện khác thì anh giúp được mà. Diệ hứa đi! Mai Diệ vẫn đến lớp nhé!

Em im lặng, chân vẫn cứ di di mấy hòn đá dăm bên đường ray.

- Nào, Diệ hứa với anh đi?

- Vâng, em hứa. Mai em sẽ đến lớp.

Em đã buột miệng để tuôn ra một lời nói dối nữa. Mà lại là một lời hứa. Không, em không hứa gì đâu. Chẳng qua là em muốn anh vui thôi. Em muốn anh trao lại cho em cái cặp sách và thanh thân ra về thôi. Anh đã bỏ cả tiết học cuối để đưa em về. Anh đã quan tâm đến cái con bé xấu xí ở xóm đường tàu chả có gì đặc biệt này. Anh đã cho em được hiện hữu bên cạnh sự sáng láng của anh. Thì em tiếc gì anh một lời hứa. Nhưng mãi mãi đó chỉ là một lời hứa suông. Anh đừng bắt em phải làm một việc mà em

không thể làm được. Sáng mai em đã bồng bênh trên biển để đi về một nơi xa lắm. Làm sao em thực hiện được lời hứa với anh? Anh hãy nhận lời hứa này và quên nó đi nhé. Em cúi mặt xuống, di đến vỡ viên đá dăm dưới chân mà không dám ngẩng đầu lên nhìn anh, ngay cả khi anh ấn vào tay em chiếc cặp sách.

- Sáng mai anh sẽ sang lớp em. Anh chờ Diệu đấy. Thôi anh về đây.

Anh đi rồi mà em vẫn không dám ngẩng đầu lên. Tay em cầm chiếc cặp sách anh trao rồi mà em vẫn chưa muốn rẽ vào con ngõ dẫn về nhà em. Thôi, anh đi đi. Chút xao lòng của tuổi mới lớn sẽ đến rồi qua như cơn gió thoảng. Em không muốn nhìn thấy anh nữa, dù là một dáng dấp xa mờ. Anh đi đi. Đi đi để em còn về. Bố mẹ em đang chờ. cả nhà em đang chuẩn bị rời bỏ quê hương nghèo đói và túng quẩn này. Em và anh quá khác nhau để có thể đi thêm một đoạn đường, dù đó là đoạn đường ray cóc ghè, tồi tàn. Em và anh quá khác nhau để có thể hưởng chung niềm vui của thời cắp sách đến trường, quá khác nhau để có thể ở cùng bên nhau, dù giây lát, để nghe tiếng thở bối rối từ nhau. Thôi anh đi đi. Đi đi...

Tu... u... u...

Tiếng còi tàu tru lên rất dài rồi tiếp theo đó là tiếng xinh xịch của bánh sắt nghiền vào đường ray. Em vừa choàng tỉnh trước những âm thanh nặng nề và rùng rợn ấy thì nhận ra đất đang chuyển động dưới chân mình. Hai đường ray rung lên bần bật. Tàu đang sắp sửa lướt qua chỗ em và anh đứng trong nỗi bối rối chia tay. Em chỉ kịp nhận ra có thể thôi thì như một cơn gió từ đâu ào đến, bốc em lên. Em nhận ra anh với mùi con trai mới lớn, với hai cánh tay chưa kịp đầy đặn cơ bắp, với hàng ria mép lún phún trên cặp môi đỏ nhạt đang mím lại. Và em nhận ra giọng nói như gió thoảng của anh: "Em sao thế? Muốn chết à? Tàu sắp đâm vào mình rồi mà còn đứng ngây ra đó làm gì?" ... Sang đến ngày thứ hai thì em say sóng. Em đã từng say rượu, say xe, say nắng, say cả cà phê nữa. Nhưng lần đầu tiên em biết thế nào là say sóng. Thật khủng khiếp. Mọi thứ trong cơ thể, kể cả lực phủ

ngũ tạng cứ muốn trào ra qua cửa miệng. Ngày đầu tiên các gia đình còn qua lại thăm hỏi nhau. Chị ở phố nào? Anh ở phường nào? À, ra bác ở gần ga ạ. Em buôn ở chợ ga. Thế à, chị cũng bán ở ngay công chợ. Thế mà chị em mình không biết nhau nhỉ? Cháu bán hàng ở bến xe phía Nam. ô, thế bác mà bán hàng nước ở công bến gần chục năm rồi đây. Tớ làm ở Nông trường ông Hợi. ôi, tôi biết cái Nông trường đó rồi. Lão Hợi giám đốc ở đây thụt két bỏ trốn rồi chứ gì? Thì tớ cũng dính vụ ấy đây. Tớ làm ở phòng kế hoạch mà. Không phải bênh đâu, nhưng ông Hợi mang tiếng thế thôi chứ chả mang được về cho vợ cho con đồng các nào. Toàn bị nhân viên ở dưới nó chơi xỏ. Tớ đã khuyên bao nhiêu lần mà ông ấy không nghe. Còn em gái kia chác đang học hả? Trẻ quá! Mà thôi, học làm gì, học cũng chả mọc mũi sùi tăm lên được ở cái đất này đâu. Sang bên kia kiếm thằng Tây mà lấy. Được thằng Ca na đa hay thằng Hà Lan là tốt nhất. Chúng nó văn minh lắm. Bọn kiều Ca na đa và kiều Hà Lan về nước, trông khác hẳn bọn kiều úc hay kiều Nhật. Chớ có dại mà lấy Hồng Kông. Thành kiều Trung Quốc thì chết...

Cứ thế chuyện trò nổ như pháo rang. Mẹ em cũng lân la làm quen hết người này đến người nọ trong số ba mươi sáu con người cùng mang một nỗi niềm bỏ xứ mà đi trên con tàu nhỏ nhoi này. Em bám theo mẹ đến ngồi bên một góc khuất của hầm tàu. Nơi đó gần cửa bếp. Có mùi xào nấu từ bên trong đó bay ra. Em ghé mắt vào nhìn thấy có nhiều món lắm. Có cả một con gà. cả một đĩa xào đầy tú hụ. cả một đĩa cá rán vàng ươm. cả một tảng thịt luộc chưa kịp thái nữa. Em cứ chắc mẫm là tí nữa mình sẽ được ăn những món đó. Chà, thế thì khác gì một chuyến đi chơi xa. Không phải học hành, không phải làm gì, lại tha hồ ngắm biển cả bao la, đến bữa lại được ăn những món ngon như thế kia thì thích quá đi mất. Nhưng rồi em thấy một người phụ nữ bê cái mâm bày những món ăn ngon lành đó từ trong bếp ra, đi thẳng lên buồng lái. Mẹ bảo thức ăn đó mang cho mấy người tài công. Tìm thuê được tài công khó lắm. Cũng giống như chúng ta có một cái xe ô tô mà không có ai biết lái vậy. Phải tìm một người biết lái, biết đường để đưa cả đoàn đi. Kiếm một người biết lái xe ô tô khó một thì kiếm một

người biết lái tàu khó một trăm. Kiếm được người biết lái tàu khó một trăm rồi nhưng gạ gẫm được họ ra đi với mình còn khó gấp một nghìn. Những người biết lái tàu thường có công việc ổn định. Gia đình họ cũng có đời sống sung túc, khá giả. Họ quyết định ra đi với mình là họ bỏ công việc, bỏ gia đình, bỏ sự yên ổn và không còn quay trở về được nữa. Nếu bị bắt họ sẽ bị quy án nặng hơn những người như mẹ con mình. Họ không phải đóng góp chín chỉ vàng như những người khác, ngược lại họ còn được trả công thêm một cây vàng nữa. Nếu họ đưa thêm gia đình đi thì người nhà của họ sẽ được ưu tiên, chỉ phải đóng năm chỉ một người thôi. Vì họ là người cầm lái đưa con tàu cập bến bờ Hồng Kông, đưa đoàn người đến với thế giới tự do nên được chăm chút, được hưởng một chế độ ăn riêng. Có người chuyên nấu nướng cho họ. Còn lại thì sẽ ăn chung. Bánh mì, xôi, cơm nắm, mì tôm... các món đó sẽ là thực đơn chính và lần lượt được chia đều cho tất cả mọi người trên tàu từ ngày hôm nay cho đến những ngày tới. Bữa ăn càng đơn giản, gọn nhẹ càng tốt. Mẹ bảo: “Đây là chuyến đi trốn chứ không phải một chuyến đi chơi. Cái ăn cái uống chỉ là phụ. Cố nhắm mắt cho qua một tuần để đến được nơi cần đến. Lạy giời chỉ mong có thể thôi”.

Bước chân lên tàu rồi thì tất cả phó thác cho tài công. Biển bao la rộng lớn dường kia, đâu có ai thấy bến, thấy bờ. Đường trên biển là thứ vô hình, những người như em có cho cầm lái cũng chả biết hướng nào mà đi. Con tàu được chia thành nhiều ngăn, các gia đình chia nhau mà ngồi, nằm trong đó. Bố em hay chạy lảng xảng đi đâu đó, thi thoảng mới thấy về với mẹ em, hai người rì rầm vào tai nhau những điều gì đấy, em không nghe được. Một lần em lén đi theo bố và phát hiện ra bố cùng hai người đàn ông nữa lên ngồi với bác tài công ở buồng lái. Bố em là một trong những người tổ chức chuyến đi này. Bố em và hai người đàn ông kia có nhiệm vụ giúp bác tài những việc lật vạt và phụ trách buồng máy. Bố em vui vẻ nói: “Bọn tôi là những thủy thủ bất đắc dĩ nhưng chả kém gì những người chuyên nghề đi biển. Hì, hì... Âu cũng đâu vào đấy!”. Thỉnh thoảng em thấy bố chui xuống buồng máy, ở dưới đó khá lâu, khi chui lên tay chân bố lem nhem đầy dầu mỡ.

ở cửa bếp em còn được nghe lỏm câu chuyện của mẹ với người đàn ông nhiều tuổi nhất trong số một trăm ba mươi sáu con người tham gia chuyến đi này. “Gia đình” ông khá đặc biệt, chỉ có hai thành viên thôi, ông đã năm mươi ba tuổi - cao niên nhất, còn thằng bé con trên tay ông vừa 9 tháng tuổi - bé bỏng nhất đoàn, ông không phải người thành phố này. Ông ở mãi thủ đô xuống đây bắt mối đi cùng với gia đình em. Ông đã vượt biên ba lần rồi nhưng lần nào cũng không thoát. Có lần xuống ăn châu ở chực ngoài huyện biển cả tháng trời mà không đi được. Có lần bị sóng đánh hỏng tàu, dạt vào đảo hoang, phải nhờ ngư dân đánh cá trên biển đưa về. Có lần bị bắt, phải đi tù mất mấy năm. Mà nhà cửa thì bán hết rồi. Vợ ông đi lao động bên Tiệp, ở lại bên đó với người đàn ông khác, không về nữa. Ông cứ làm thuê làm mướn, gom góp được ít tiền rồi lại vay mượn thêm của họ hàng, người thân tìm mối đi. Lần này ông đi với một lá bùa hộ mệnh mà Chúa đã phán bảo ông phải mang theo. Trong giấc mơ ngán ngủi mười ngày trước đây, Chúa đã sai một thiên thần cánh trắng bay đến nói vào tai ông rằng, phải có đứa trẻ này đi theo thì biển cả mới mở lối cho ông tới thiên đường, ông hỏi đứa trẻ nào? Thiên thần bảo đứa trẻ tôi đang vác trên đôi cánh của mình đây này. Lúc ấy ông mới nhìn ra trên lưng thiên thần có một đứa bé trai kháu khỉnh đang năm chơi với một bình sữa nhỏ. Ông nhìn kỹ thì nhận ra đứa trẻ đó hao hao giống đứa cháu nội của mình. Tỉnh dậy, ông nghĩ mãi về những điều diễn ra trong giấc mơ. Chúa đã nhắn gửi thế thì có lẽ là những lời nguyện cầu của ông đã tới tai Người rồi. Nhưng thằng cháu ông còn nhỏ quá, bố mẹ nó đâu chịu để ông mang đi? Trùng dương cách trở thế, người lớn còn phải gắng gượng, đứa bé chưa cai sữa mẹ kia làm sao chịu được cảnh lăn lóc tàu bè cả tháng trời trên biển? Nhưng ý Chúa là thế. Ông không theo ý Người thì chuyến đi sắp tới rồi cũng lại hỏng mất thôi. Cuối cùng ông đã bế trộm đứa cháu đích tôn vừa mới 9 tháng tuổi này đi cùng.

Những người trong ban tổ chức chuyến đi lúc đầu cũng hơi bực mình vì cái suất “Chín tháng tuổi” kia. Biết tính thế nào bây giờ? Chẳng lẽ cũng cứ đổ đồng chín chỉ vàng một đầu người? Mà ông ta giấu cũng tài. Không ai biết có một đứa bé con được đưa lên tàu, cho đến khi con tàu rời bến. Mãi đến

lúc ông ta xuống bếp xin nước sôi pha sữa cho đứa bé mọi người mới phát hiện ra “thành viên đặc biệt” của chuyến đi. Đứng trước sự đã rồi, những người tổ chức đành chép miệng cho qua, chứ chả lẽ lại bắt ông ta vứt đứa bé xuống biển? ông ta có vẻ cũng biết lỗi, cứ ngồi lặng lẽ ở góc cuối tàu, gần cửa bếp, hầu như không nói năng gì. Sau khi câu chuyện của ông được mẹ kể lại, mọi người mới chú ý đến ông, quay ra săn sóc đứa bé. Cứ theo như ông ta nói thì đứa trẻ kia chả phải là vị thần hộ mệnh cho chuyến đi này đó sao? Mọi người gọi ông là ông Trượng. Đứa trẻ được gọi là thằng Chín tháng. Mẹ còn thì thầm vào tai em: "ông ấy theo đạo Thiên Chúa đấy". Em ngây thơ hỏi lại: "Đạo thì sao?". Mẹ nhìn trước nhìn sau, định giải thích điều gì đó, nhưng thấy cái bản mặt ngốc nghếch của em đang ngược lên, mẹ chùng giọng, buông vài lời ngắn gọn: "Dân theo đạo ở nước ngoài nhiều lắm. ông này mà sang đến Hồng Kông sẽ là đối tượng được đi nước thứ ba ngay. Như mẹ con mình thì còn xem xét chán!".

Em loanh quanh bên thằng Chín tháng cả buổi mà không biết chán. Nó cứ nhìn em cười, chân tay giơ lên, đập xuống, nhộn ơ là nhộn. Chơi được một lúc thì nó ngủ mất, nhìn cái đầu ngó ngoẹo sang một bên, bờ môi mềm như một cánh hồng, yêu ơ là yêu. ông Trượng đặt thằng Chín tháng đang say giấc vào tay em, bỏ đi ra phía đầu tàu. Trước khi đi ông còn đá cái làn mây đựng toàn quần áo của trẻ sơ sinh vào sát thành tàu. Em bỗng nhìn thấy một cuốn sách thò ra từ những nếp gấp quần áo của thằng Chín tháng. Em cầm lên và nhận ra đó là một quyển truyện. Truyện cổ Việt Nam. Chắc ông Trượng vợ ở đâu đó cuốn truyện này mang đi đọc cho đỡ buồn. Em mở ra xem và mang máng nhớ là có nhiều truyện em đã đọc rồi, như truyện Trầu cau, truyện Bọc trăm trứng, truyện Quả khế vàng... Em lật lật đến những trang cuối và thấy rơi ra một cây thánh giá bằng bạc to bằng ngón tay. Chắc ông Trượng kẹp vào đây để đánh dấu truyện. Trang truyện được đánh dấu có tên là Giao Long. Cái tên truyện hơi là lạ. Thằng Chín tháng vẫn ngủ ngon lành. Em ngồi tựa vào thành tàu, vừa bế nó vừa đọc truyện. Cái truyện Giao Long ấy, đơn giản, nhưng mà cũng hay. Em chưa đọc truyện này lần nào. Đây có lẽ là lần cuối cùng em đọc truyện cổ tích. Tuổi thơ của em chấm dứt

quá nhanh. Tâm hồn em không có chỗ để chứa những câu chuyện cổ tích hoang đường, ma mị và vô bổ như thế này...

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 5

Đây là cuộc gặp hết sức bất ngờ đối với thị.

Đ

Nhân vẫn vậy. Hầu như nói rất ít, chỉ nhìn thị bằng con mắt giải phẫu. Con người này luôn là điều bí ẩn đối với thị. Dường như anh ta luôn xuất hiện trước những biến cố lớn trong đời thị. Đôi mắt anh ta rất kinh khủng. Thị sợ đôi mắt ấy. Mỗi khi nhìn vào đó, tuổi thơ của thị, những ấn ức nặng nề mà tinh khôi, những phần đời chật chội khuất lấp, những bóng hình vay mượn, những thăm thẳm hồng hoang thiếu nữ lại len lén tìm về quanh cái vỏ não đã nhuộm máu tội ác của thị.

Đó là lần cuối cùng thị đi kiểm tra lại tình hình để thực hiện kế hoạch cướp tù. Thị và con Mỹ “chột” bắt đầu cho xe chạy từ cổng trại giam. Chạy đến cái ngã ba mà thị tính sẽ chặn xe chuyển tù để cướp Tùng thì thị bảo con Mỹ “chột” dừng lại. Ngó nghiêng một hồi thị lại vẫy tay bảo Mỹ tiếp tục chạy theo hướng đường dẫn ra bờ sông. Vừa nhìn đường thị vừa hình dung các tình huống sẽ xảy ra nếu như cuộc cướp tù diễn biến theo đúng như ý thị. Đến bờ sông thị xuống xe, để con Mỹ lại đứng chờ, thị đi lên đoạn đê cao nhất, nhìn bao quát một lượt. Rồi thị bước vào cái quán nhỏ nằm bên gốc cây gạo. Quán vắng teo, có mỗi thằng bé con trạc mười tuổi ngồi trông hàng. Trước mặt nó, trên chiếc bàn nhựa bạc màu có bộ ấm chén cáu bẩn, lèo tèo vài cái bánh đa, mấy phong bánh khảo, hộp kẹo lạc cùng dăm bao thuốc lá. Đầu thị tí nữa thì chạm phải gói thuốc lòn treo lủng lẳng ngay cửa quán. Quán dựng lên nơi bờ sông heo hút gió này chắc chỉ để bán

cho mấy người làm muối, nuôi tôm, bắt trạch, hoặc trồng cói. Thị chưa kịp nâng chén nước chè nhạt hoe nhạt hoét lên miệng thì Nhân và một người nữa bước vào.

Thị giật mình.

Thảo nào thị thấy có chiếc xe 67 đỗ dưới chân đê. Chắc của Nhân. Lúc đầu Nhân không nhận ra thị vì thị đeo kính râm to bản, choán hết cả khuôn mặt. Giá tránh mặt được thì thị tránh luôn cho khỏi ngại. Nhưng ánh mắt Nhân đã quét một vòng và dừng lại trên khuôn mặt thị. Quán có mình thị là khách, nếu đông hơn có thể đã không khiến Nhân chú ý. Không còn đường lui nữa, thị đành phải hạ kính nhận người quen. “Em vào trại thăm người quen, nực quá, qua đây ngồi nghỉ tí rồi về”. Tuy lúng túng nhưng thị vẫn nói được một câu khôn ngoan như thế. Dẫu sao thì Nhân cũng đã quá biết thị. Nói dối chỉ càng làm Nhân đặt ra những nghi vấn không cần thiết, ở đây gần trại giam. Thị lại là dân giang hồ. Cứ nói đi thăm nuôi bạn tù là hợp lý nhất, lại chẳng gây ngờ vực gì cho Nhân. “Lâu lắm rồi em cũng không gặp anh Đình. Hình như cũng đi trại gì đó ở mãi trong Thanh Hoá. Còn anh thế nào ạ? Bác gái vẫn khoẻ chứ ạ?”. Nhân chỉ cười và gật đầu. Có lẽ còn có người bạn đi cùng nên Nhân không muốn nói chuyện nhiều. Chờ người bạn hút xong điếu thuốc lào, Nhân mua thêm gói Bông Sen rồi trả tiền đi ngay. Thị thấy hai người đi lên phía bờ đê rồi mất hút sau một con dốc. Thị rất rõ về con người Nhân. Sau khi làm ở Đội hình sự của quận một thời gian, Nhân đã chuyển lên Đội trọng án của thành phố. Hồ sơ lý lịch của thị chắc nằm cả trong ngăn kéo tủ của Nhân rồi.

Nhân đi khuất thì con Mỹ bước vào quán giục thị về. Thị bảo Mỹ chạy lên đê nhìn xem hai người đàn ông vừa ra khỏi đây đi về hướng nào. Mỹ chạy đi, lát sau về nói lại với thị rằng hai người đó đã lên chiếc 67 chạy ngược về phía ngã ba rồi. Thị cảm thấy có gì đó hơi khó hiểu. Nhân cũng như thị vậy. Nếu bình thường chắc chả ai ra cái bờ sông chết tiệt này làm gì. ừ thì cứ cho là Nhân có việc của Nhân, thị có việc của thị, thì việc của

Nhân là gì? Một tuần nay đàn em của thị bám địa bàn này rất sát. Bãi sông hoang vắng này hầu như chả có ma nào lui tới? Phục bắt tội phạm ư? Hôm qua ở đây có xác chết bị vùi chằng? Có kẻ trốn tù? Có âm mưu dùng bãi sông này vượt biên? Có cán bộ xã, huyện lũng đoạn cửa sông? Tàu bè buôn lậu ở khúc sông này? Loại trừ tất cả những điều đó ra thì còn lại duy nhất một lý do để Nhân có mặt ở đây, đó là âm mưu cướp tù của thị đã bị lộ. Chà. Thế này thì gay quá. Không thể nào. Thị rất tin vào sự bí mật của kế hoạch táo bạo này. Chỉ những thằng sẵn sàng chết vì thị và Tùng mới được vào cuộc, làm sao có thể lọt tin tức ra ngoài?

Nhìn con Mỹ đứng ngoài quán thả khói thuốc phì phèo thị bỗng thấy thèm thèm ở đầu lưỡi. Thần kinh thị như căng ra. Miệng thị nhạt nhẽo. Thị bảo thằng bé con đưa cho thị một điếu thuốc rồi thị châm lửa hút. Rít vài hơi liên tục để lấy lại bình tĩnh, thị tự nhủ mình không được thần hồn nát thần tính. Chưa chi đã vợ lấy những ý nghĩ độc địa vào người. Biết đâu chỉ đơn giản là Nhân vào trại giam tổng đạt quyết định cho phạm rồi qua đây hóng gió trời trước khi về lại thành phố, giống như thị đã nói dối rất trơn tru lúc nãy thì sao? Và bây giờ, có lẽ chính Nhân cũng đang đặt ra rất nhiều những giả thiết về thị, rằng thị có mặt ở đây để làm gì, có âm mưu gì với khúc sông này, định thanh toán bằng đảng nào, định buôn hàng cấm gì, định mở sòng thu hồ trên con đê này chằng, định đóng tàu đi vượt biên, định thủ tiêu đồng bọn rồi vùi xác phi tang giữa đồng cỏ kia, hay đúng như thị nói, đi thăm tù rồi ghé đây ngắm sông đón gió trời? Ha, ha... Có gì đâu mà thị phải nghĩ quần quanh thế nhỉ?

Tất nhiên khi về nhà thị vẫn kiểm tra lại lần cuối bằng cách gọi tất cả những đệ tử thân tín đến để hỏi han thật cụ thể, thật tỉ mỉ, thật cặn kẽ về công tác chuẩn bị cho phi vụ “động trời” có một không hai của giới giang hồ thành phố này. Tất cả đều có vẻ rất ổn. Không có động thái gì đáng ngờ vực cả. Và ngày hành động đã đến. Thị đích thân có mặt tại ngã ba đường làng để xem bọn đàn em ra tay thế nào. Thị sẽ không nhúng tay vào nếu không cần thiết. Theo như kế hoạch đã phân công, con Mỹ sẽ đưa Tùng ra

bến sông. Khi xuồng máy đưa Tùng đi rồi, Mỹ sẽ tìm đường về thành phố. Thị sẽ rút trước đó, ngay khi nhìn thấy Tùng được giải thoát khỏi xe tù. Đám đàn em của thị đều đã vào vị trí. Tên lái xe tải đã cầm vô lăng chỉ chực lao lên phía trước chặn xe tù. Đám đeo kính đen thọc hai tay túi quần đang đi đi lại lại kia, sẵn sàng vung dao và mã tấu giấu sẵn trong những cái bao tải xác rắn vút rải rác ven đường kia khống chế mấy cảnh sát trại giam đi theo xe tù. Còn trên con đường chạy ra bờ sông mấy thằng xe ôm giả dạng cũng đang chờ đến lúc lao ra cản đường cảnh sát, hỗ trợ cho xe tù chạy ra tới bến sông, nơi có chiếc xuồng máy đang đợi. Cả vũ khí nóng lẫn vũ khí lạnh đều được huy động vào vụ này. Thị cũng đã tính cả rồi. Một Uều ba bảy cũng Uều. Đến bước đường cùng, nếu cần, cả bọn sẽ lên tàu vượt biển ra đi. Đằng nào thị cũng đã tính đến chuyện thuê tàu đưa Tùng đi. Tùng không đi được thì con tàu đó sẽ đưa thị và đám đàn em trung thành dám xả thân vì nghĩa giang hồ ra khỏi cái đất nước lúc nào cũng ngộp thở đến căng như lúc này.

Nhưng mọi sự chuẩn bị của thị đã vô ích.

Cả buổi sáng trôi qua trong sự nóng lòng đến điên đảo của thị mà cánh cửa trại giam vẫn đóng im ỉm. Không có chiếc xe tù nào xuất phát cả. Con Mỹ trực tiếp ngồi ở quán nước, chếch cổng trại giam, chờ đợi cánh cửa nhà tù mở ra, nhưng cổng chính vẫn đóng chặt, chỉ lác đác những sắc cảnh phục qua lại mé cổng phụ. Khi mặt trời nhô lên đằng bờ đê, chiếu ánh nắng gắt gao xuống khúc sông chảy ra cửa biển thì thị hiểu là đã có chuyện gì đó xảy ra với Tùng rồi. Thị cho gọi người kiểm tra lại nguồn thông tin từ trại nhưng không sao liên lạc được với mấy thằng oát con, vốn là đàn em của thị đang thụ án trong đó. Quá trưa thì tất cả đều oải. Đến cuối giờ chiều thị mới nhận được thông tin từ trong trại báo ra. “Anh Tùng bị đưa đi từ hôm qua rồi, khu B lại bị cấm trại nên không thể báo tin ra ngoài, chắc họ đã đánh hơi thấy động tĩnh gì đó nên đột ngột thay đổi kế hoạch”. Thị đọc đi đọc lại mẫu giấy từ trại giam gửi ra do con Mỹ mang tới mà tức muốn nổ con mắt. Giải tán ngay! Thị ra lệnh cho đồng bọn rồi lập tức rút về thành

phố. Chắc chắn công an chưa nắm được kế hoạch của thị, nếu nắm được họ đã tương kế tựu kế hót luôn cả đám rồi. Nhưng họ đã mơ hồ nhận thấy điều gì đó bất thường. Hoặc giả đám Lân “sói”, Cộc “ba tai” đã cho người phun dầu thì kế hoạch cũng đã hỏng, không xử trí nhanh, bại lộ thêm thì lần lượt dạt nhau vào nhà đá. Hoặc nhân cơ hội này bọn Lân “sói” lại ra tay cướp sông hay đám Cộc “ba tai” nổi điên cướp bãi thì lãnh địa ngầm của thị dễ có nguy cơ mất về tay mấy thằng giang hồ có thế đó. Thị bàn với con Mỹ đưa quân về giữ chặt các sông bạc, bến bãi, tăng cường cảnh giác đồng thời cho người tích cực đi tìm hiểu xem số phận của Tùng được pháp luật định đoạt ra sao?

Chưa đến hai mươi tư giờ sau thì tin dữ bay về. Tùng đã dựa cột. Hoá ra không hề có sự chuyển biến nào cả. Họ đã thi hành lệnh tử hình Tùng vào mờ sáng, đúng hôm thị định ra tay cướp tù. Chiều hôm trước họ chuyển Tùng sang phòng giam đặc biệt để sáng hôm sau đưa đi sớm. Người của thị không biết điều này, chỉ nghĩ đơn giản là họ chuyển Tùng sang trại khác.

Vậy là Tùng đã chết thật rồi. Chồng thị đã chết và thị chính thức trở thành góa bụa. Tin Tùng “hê rô” bị bắn khiến cho giới giang hồ thành phố Ngã ba sông xao xác. Đàn em Tùng, người nhà Tùng, bất kể những ai có mối quan hệ làm ăn ngầm với Tùng đều chấn động. Những tiếng thở dài, những cái nhìn ngao ngán, những câu chửi rủa bốc đồng, những gào thét trả thù, những ní non thương xót, những bi quan rồ dại... tất cả đều vọng vào thị, cắt cứa, công phá, xô dạt những cảm xúc trong thị. Nhưng thị cố giữ thăng bằng.

Thị phải vượt lên trên tất cả những thứ đó. Thị lẳng lẳng thắt lên đầu chiếc khăn tang trắng rồi đứng ra lo toan mọi việc hậu sự của chồng. Thị không muốn làm ầm ĩ. Hãy coi đây như là một chuyện tang ma bình thường, chỉ cần đưa xác Tùng về, mồ yên mả đẹp cho Tùng là xong. Không phát tang, không phúng viếng, không phô trương thanh thế, không biểu

dương lực lượng, không manh động và tránh va chạm với hết thảy mọi thành phần. Đám ong ve của thị án binh bất động, coi như đó là hành động để tang Tùng.

Thị đóng cửa, ở lì trong phòng ngủ ba ngày liền. Cứ khi nào thị gọi điện xuống thì vợ Châu lại mang rượu lên. vợ Châu chỉ dám he hé cửa đưa rượu vào. Lần nào cũng thế, vợ Châu thấy thị ôm chai rượu, ngồi gục bên thành giường, trước mặt là chiếc ly nhỏ rỗng không.

Trên chiếc bàn giữa phòng là tấm ảnh phóng to của Tùng. Thị đốt nhang liên tục, cắm vào bát hương trước ảnh chồng. Căn phòng ngập mùi nhang khói. Thị một mình ngồi uống rượu với Tùng. Thị cứ rót cho mình một ly, đưa lên miệng uống cạn, rồi lại rót vào chiếc ly đã cạn ấy, đặt lên trước ảnh Tùng. Thị giục Tùng uống đi, có uống không, không uống được hả, thì để thị uống. Thế là thị lại dốc ngược cái ly ấy vào miệng mình. Cũng có lần thị đổ ly rượu ấy vào bát nhang, dưới lên những chân hương đỏ tía, hy vọng Tùng có thể nhận được những giọt rượu thơm lừng từ tay thị. Rồi thị lẩm nhẩm nói chuyện với Tùng. Chẳng biết chuyện gì mà nhiều thế. Rì rầm suốt đêm. Lẩm bẩm suốt ngày. Có lúc thị bật cười khanh khách. Lại có lúc thị xoay mặt đi, im lặng, như hồn như dỗi.

Thị nhìn ảnh chân dung của chồng chán lại lấy bức ảnh đen trắng ở đầu giường ra ngắm. Bức ảnh chụp bốn người: Tùng, Tính dao mổ, Châu điên và thị. Đó là những tháng ngày thị mới quen Tùng. Đó là chuỗi thời gian rất đẹp của thị. cả chục năm đã trôi qua. Bốn con người này đã tạo dựng lên một thế lực. Bốn con người này đã có những khoảnh khắc bình yên và sóng gió, đủ đầy và đói khát, tự do và trốn chạy, yêu thương và tàn sát. Bây giờ thì hai người đã chết. Bức ảnh chụp bên một mé đồi nằm trên đường đi ra biển. Cả bốn đều mặc bò. Bốn cây bò. Bốn cặp kính màu. Bốn kẻ giang hồ. Đằng sau họ là rừng mua tím. Một góc đồi lộng gió. Và cả một đại dương bao la.

Tại sao trời lại cho bốn con người này gặp nhau? Tại sao thị lại gắn đời mình với người đàn ông đứng giữa bức ảnh này? Tại sao chồng thị lại có thể trở thành kẻ giết người và phải bị dong đến trước cột xử bắn?

Nào, rượu. Ngày xưa Tùng chả thích uống loại rượu này là gì? Sao bây giờ cứ để cái ly nó đầy thế? Muốn vợ uống hộ cho hả? ừ thì uống. Nào, uống!

Thế là Tùng chết thật rồi đấy hả? Tùng đi hẩn mà không bao giờ về nữa hả? Bỏ vợ dại em thơ ở lại thế này hả? Có biết là vợ khổ thế nào không? Hả? Nào, rượu. Uống nhá! Uống với vợ một chén nhá!

Ngày Tùng mới bị bắt thị đã phải gồng mình lên để củng cố băng nhóm, cố giữ cho được thế lực của chồng. Bây giờ nghe ra thị còn phải xả thân nhiều lắm để trụ lại với giang hồ đất này. Nhưng thị cũng chỉ là đàn bà con gái mà thôi. Xưa nay gái nhờ uy chồng, người đẹp dựa thế các đấng quân vương. Tùng chết rồi, làm sao giang hồ vẫn chịu công nhận thị, chịu nghĩ rằng thị có thể thay thế được Tùng? Thị ăn theo cái tiếng của chồng, bản thân thị số má được bao nhiêu mà đòi tiếp quản cái thế chân vạc đã được sắp xếp từ trước đến nay?

Nào, rượu! Chồng ơi, sao chồng không uống mà cứ nhìn vợ mãi thế? Có biết là chồng chết thì yên cái thân chồng, còn vợ khổ thế nào không? Ai bảo chồng chết làm gì để đám Lân “sói”, Cộc “ba tai” mở cờ trong bụng? Ai bảo Tùng chết làm gì để thế chân vạc chông chênh, có cớ cho giang hồ nổi sóng? Nào, thế thì uống đi. Uống đi mà chia sẻ với vợ. Uống đi mà sống khôn chết thiêng phù hộ cho vợ đứng vững giữa cuộc đời này. Nghe chưa? Nào, uống!

Thị cứ uống như thế, một mình, với những bức ảnh và mịt mù hương khói, vợ Châu sợ hết hồn, cứ giục Châu lên “can chị ấy một câu, không thì chị ấy chết mất, chai này nữa là bốn chai rồi đấy”. Châu lên đến cửa phòng rồi lại lạng lẽ đi xuống. Chị đang đau đớn, chị đang điên loạn. Chị chán

sống, mình lò dò bước vào, chị lại mở đồ nóng ra rửa mình cùng xuống dưới kia thăm anh Tùng thì toi. Ai có thể vào phòng chị lúc này nhỉ? Bà nội chị? Nhưng bà già lắm rồi. Bắt bà lên đây, thấy cảnh này, khổ bà, mà có khi chị lại không tha tội cho mình cũng nên. Mỹ “chột”? ừ, hay là chị Mỹ? Thôi kệ, cứ báo cho Mỹ xem sao. Châu vội chạy xuống quán bia hơi tìm Mỹ.

“Nào, uống đi. Ly này là vợ rót cho chồng đấy. Uống xong rồi vợ nói cho chồng nghe cái đại của chồng”.

Thị vừa dứt lời thì có một bàn tay giật lấy ly rượu của thị. Thị giật mình ngẩng nhìn lên. A, con Mỹ “chột”, mà vào đây làm gì, chỗ phòng riêng của vợ chồng tao, để tao tâm sự, đi ra đi. Hương Ga, mà nghe tao đi, mà uống nhiều quá rồi, cứ thế này mà chết mất, thôi, đi xuống với tao, đi ăn cái gì đi, không uống nữa. Thị giật lại cái ly trên tay Mỹ, mẹ mà, cái con Mỹ kia, mà biến mẹ mà đi, để tao uống với chồng tao, mà có thương anh Tùng không, sao mà lại không cho tao uống với anh ấy, đi đi, ra ngoài đi, để mặc tao. Thị lại rót rượu vào ly. Con Mỹ giật lấy cái ly trên tay thị. Rượu bắn cả vào tóc tai, quần áo thị. A, con Mỹ này, mà dám láo với tao hả. Đ. mẹ, rượu này, thì rượu này. Mỹ giơ tay ném mạnh cái ly vào tường. Rồi Mỹ lao đến vô lấy chai rượu trong tay thị. cả chai rượu cũng bay vèo vào tường, nhưng cái chai không vỡ, chỉ lăn lông lốc vào gầm giường. Thị uất quá. Thị chạy lại đầu giường, lật cái gối lên, cầm khẩu K54 chĩa thẳng vào con Mỹ. Mẹ mà, con chột này, mà muốn chết hả? Mỹ lừ lừ nhìn thị bằng một mắt còn lại, mà bắn đi, bắn chết mẹ tao đi, rồi mà cũng dựa cột như ông Tùng này này. Ngu lắm. Đ, mẹ, sống mới khó chứ chết thì khó đáo gì. Thị sững người lại. Tay thị run rẩy. Mắt thị hoa lên. Người thị lẩy bẩy. Con Mỹ chạy đến đỡ lấy thị. Thị lảo đảo ngã xuống giường. Khẩu súng rơi đánh cộp xuống nền nhà. Con Mỹ vội nhặt khẩu súng cất xuống dưới gối. Rồi nó lấy chai nước trong tủ lạnh đổ lên mặt thị. Mát quá, thị khê he hé mắt. Ba ngày không ăn gì, chỉ uống rượu thì chết cha mà ừ. Ngu thế. Tội đáo gì mà phải thế. ông Tùng đã chết rồi có sống lại được đáo đâu. Mình

phải sống chứ. Đời ra cái đéo gì đâu nhưng có thằng đéo nào không muốn sống đâu. Mà mày đéo nghĩ đến anh em à. Mày định bỏ chúng nó hay sao?

- Nhưng anh Tùng chết rồi, bây giờ sống thế nào đây hả mày?

Giữa cơn thiêm thiếp vì kiệt sức, thị ứa ra một câu đầy phiền muộn. Mỹ bảo, nằm yên đây, tao đưa cháo lên cho ăn rồi nói chuyện. Đời còn dài lắm, đéo chết được đâu mà lo.

Đó là lần uống rượu kỳ quái nhất trong cuộc đời thị. Ăn xong bát cháo của Mỹ, thị nằm lịm đi đến hai ngày sau mới tỉnh. Chưa bao giờ thị say như thế. Cũng chưa bao giờ thị để rượu đánh gục mình đến tột hại như thế.

Sau khi đã hoàn toàn bình tâm, thị cho chuyển ảnh Tùng về gian thờ chung. Phòng ngủ của thị lúc nào cũng mở toang các cánh cửa cho thoáng đãng. Thị muốn mọi điều u ám cần phải được quét sạch ra khỏi nhà mình. Thị đã bình tĩnh trở lại và cái đầu bươn chải mười mấy năm giang hồ của thị bắt đầu hiện lên những mưu mô, tính toán. Thị ngồi bàn với Mỹ về thế và lực của thị. Trước đây, khi Tùng chưa chết, tuy nằm trong tù nhưng dù sao cái uy lực của Tùng vẫn khiến thị có thêm sức mạnh vô hình để điều hành lũ lưu manh, côn đồ trong thế giới ngầm. Con hổ nằm trong cũi nhưng tiếng gầm của nó vẫn làm thất điên bát đảo nhiều lũ tai muông thú. Nay Tùng đã chết rồi. Con hổ đã chết thì chỉ là da bọc xương, đến khi đột cũng ném trái cây thối vào được, còn tỏ oai linh với ai nữa? Cho nên, điều nguy hiểm nhất hiện nay đối với thị là Lâm và Cộc sẽ bắt tay nhau thực hiện ý đồ xoá thế “chân vạc”, chuyển sang thế “thiên hạ chia hai”. Chắc bọn chúng đang tìm những cơ hội để nhắm vào thị. Lũ ong ve cũng đang trông vào bản lĩnh của thị mà chiến hay hòa, công hay thủ. Thực lực của thị lúc này rõ ràng không thể nói là mạnh. Ngoài thị, con Mỹ “chột” và thằng Châu điên ra, quả thực băng nhóm của thị đang rất thiếu những sát thủ lấy số không gồm tay.

Nhưng trời đã giúp thị khi cho thị cuộc gặp gỡ duyên nợ với Tân “võ sĩ”.

Hôm ấy thị đang ngồi nói chuyện với con Mỹ về vụ thằng Hoàng “lợn” bị giết thì có người đến tìm thị. Đó là một người đàn ông to con, thoáng nhìn có vẻ chậm chạp, ánh mắt lạnh tanh, giọng nói đều đều không bộc lộ cảm xúc, tư thế ngồi điềm tĩnh, toát lên thái độ làm bạn hơn là thù. Tất nhiên để có thể vào tận phòng tiếp khách riêng của thị ở nhà hàng Sóng Biển thì hẳn đã phải qua nhiều vòng kiểm tra kỹ càng rồi. Nhưng thị vẫn cẩn thận giắt thêm khẩu súng bên mình. Con Mỹ biết ý đứng lui ra đằng sau thủ thế. Hẳn ngồi nghiêng, mắt nhìn thẳng vào bức tường trước mặt, ánh mắt vuông góc với ánh nhìn của thị. Thị hất hàm hỏi hẳn: “Anh gặp tôi làm gì?”.

Hẳn chỉ vào tờ báo An ninh trên bàn nước, hỏi ngược lại:

- Điều đọc vụ thằng Hoàng “lợn” bị giết chưa?

Thị giật mình. Đã lâu lắm rồi, không ai gọi thị bằng cái tên đó cả. Người ta vẫn thường gọi thị bằng một cái tên khác. Cái tên gắn liền với nghề làm hương và khu chợ gần nhà thị. Hương “ga”. Cái tên ấy cũng hàm nghĩa tính cách mà người đời muốn gán cho thị: Con bé bán hương ghê gớm ở chợ ga. Thị đã quen với cái tên Hương “ga”, cả giới giang hồ thành phố này chỉ biết có một nữ đại ca là Hương “ga” chứ có ai biết cái con Diệu ngày xưa ngày xưa đâu? Nhưng mà thôi, bây giờ không phải lúc nói với nhau những chuyện riêng tư đó. Hẳn ta có vẻ cũng nhiều tuổi. Có thể hẳn ở cùng ngõ nhà thị, cũng có thể hẳn chơi với anh trai thị, hoặc đơn giản là hẳn từng buôn bán ở chợ Ga nên biết thị. Chuyện đó cũng không có gì đáng phải bận tâm. Vấn đề là hẳn tìm đến đây gặp thị để làm gì?

Thị gật đầu:

- Đọc rồi. Không biết bọn nào ra tay?

Hắn bảo:

- ở cái thành phố này, ngoài Cộc “ba tai” và Diệu ra, ai dám động đến đê tử ruột của Lân “sói”?

Thị nhú mày:

- Anh muốn đến đây để điều tra tôi?

Hắn lắc đầu:

- Tôi đến đây để nhờ Diệu.

Thị hỏi:

- Anh muốn gì?

Hắn thủng thẳng:

- Chính tôi là người giết Hoàng “lợn”. Lân “sói” vừa cho người đến giết vợ tôi. Tôi đã sai lầm khi làm vụ này. Bây giờ tôi không thể ra khỏi thành phố. Vì tôi còn mang theo đứa con gái. Tôi đến đây xin tá túc Diệu vài ngày. Hiện chỉ duy nhất có Diệu là đang căng mình lên để chống lại Lân “sói”. Diệu nhận giúp thì tôi ở lại. Vài ngày thôi, hễ đi được là tôi sẽ đi. Còn Diệu không giúp được thì thôi. Tôi đang đường cùng. Nhưng chắc giết được tôi cũng không dễ...

Nói đến đây, hắn bỗng đưa tay lên ôm mạng sườn. Thị nhìn thấy có vết máu ở vạt áo bên phải của hắn. Thị hỏi:

- Anh bị thương à?

Hắn gật đầu:

- Tôi bị một nhát dao của thằng Hoàng. Tự băng bó lấy nên vẫn ra máu. Nhưng không sao. Tôi chịu được.

Thị đảo mắt ra cửa như một phản xạ tự nhiên rồi hỏi tiếp:

- Con gái anh đâu?

Hắn vẫn nói bằng giọng đều đều, ánh mắt không nhìn thị, lạnh tanh:

- Tôi gửi nó ở quán cà phê bên kia đường. Nếu Diệu không giúp thì tôi đi. Tôi không muốn nó nghe chuyện của người lớn.

Đầu óc thị bắt đầu đảo hên hồi. Thị không biết có nên tin người đàn ông này hay không? Hắn cần thị giúp thực sự hay đây là trò của bọn Lân, Cộc? Hắn có vẻ biết thị nhiều hơn những gì mà một đàn em thông thường của thị có thể biết. Hắn mang theo một vết thương và một đứa con gái, điều này có thể tin là hắn thực tâm cần thị giúp. Nhưng giúp hắn rồi có nghĩa là thị sẽ phải đối đầu với Lân “sói”, và biết đâu đây là cách mà bọn Lân muốn đưa chị vào tròng, muốn nhân cơ hội này để mở cuộc chiến sinh tử diệt phe nhóm của thị? Thị vừa suy nghĩ nhưng lại vừa không muốn để hắn đọc được những gì đang diễn ra trong đầu mình. Vì thế thị vẫn phải tiếp tục hỏi chuyện hắn. Thị bảo hắn:

- Anh vén áo lên để tôi xem vết thương thế nào?

Hắn vẫn ngồi yên, mắt nhìn thẳng vào bức tường trước mặt, đưa một tay vén vạt áo bên phải lên. Thị khẽ nén một tiếng kêu phát ra từ trong cổ họng, cả một đống giẻ quần quanh chỗ bụng hắn, mà vẫn thấy ruột phòi cả ra ngoài.

- Đêm qua, giết thằng Hoàng xong, tôi chạy về nhà thì thấy vợ tôi bị thằng Lân cho người đến giết rồi - Hắn vẫn nói bằng thứ giọng đều đều với ánh mắt nhìn thẳng, lạnh tanh - Con gái tôi trốn dưới gầm giường nên thoát, cả đêm qua chúng nó truy đuổi tôi. Tôi chỉ tranh thủ xé cái màn ra quần quanh

bụng, chưa vào viện khâu được. Diệt đừng ngại. Máu tôi lành. Chỉ vài hôm là khỏi thôi.

Một quyết định vụt đến trong đầu thị. Trời mang đến cho băng nhóm của thị người đàn ông này. Thị phải chớp cơ hội giúp hăn không thì có thể sẽ hối không kịp. Thị đá mắt bảo Mỹ:

- Mày qua bên đường đưa đứa bé vào đây. Chuẩn bị cái phòng trên tầng bốn cho hai bố con. Mà anh tên là gì?

- Tôi là Tân.

Nói xong câu đó hăn đứng dậy đi theo Mỹ ra cửa. Lát sau hăn quay lại cùng một đứa bé gái khoảng sáu, bảy tuổi, tóc buộc hai ngoe, hai tay đang ôm chặt một cái túi da khá to. Khuôn mặt con bé ánh lên sự mệt mỏi, đói khát, hoảng sợ. Thị bảo Mỹ:

- Đưa đứa bé lên nhà tắm rửa, làm cái gì cho nó ăn rồi cho nó ngủ, lát nữa bố nó sẽ lên sau.

Người đàn ông tên Tân không nói gì nữa, lẳng lặng ngồi xuống, có vẻ như phó thác đứa con gái cho thị. Mỹ cầm lấy cái túi da rồi dắt đứa bé lên cầu thang. Con bé ngoái nhìn bố không muốn đi. Nhưng thấy Tân vẫn giữ thái độ im lặng, không nói năng gì, con bé đành phải miễn cưỡng bước theo Mỹ.

Còn lại hai người trong phòng khách, thị bảo:

- Bây giờ phải giải quyết cái bụng kia của anh. Tôi sẽ cho gọi bác sĩ đến đây, họ sẽ khâu lại cho anh. Không chủ quan được đâu. Để lâu nữa là nguy hiểm đấy.

Thị đứng dậy, định gọi một đứa nào đấy vào để sai việc, nhưng thị bước ra gần đến cửa thì nghe thấy một tiếng “huych” sau lưng. Thị quay lại, thấy

Tân ngã lăn ra nền nhà, trong tư thế như lúc ngồi. Thị chạy lại đỡ Tân lên. Anh ta đã bất tỉnh. Có lẽ Tân kiệt sức vì tất cả những gì mà anh ta đã làm từ tối hôm qua đến giờ. Dù sao thì anh ta cũng cho thấy mình là một người có bản lĩnh. Thị tin là thị đã không nhìn lầm người. Giúp được anh ta hôm nay, ngày mai anh ta sẽ là người “ăn quả nhà vàng”. Đời đôi khi phải biết dựa vào nhau. Càng đến nước cùng, càng cần có người giúp, cái nghĩa giang hồ, khi ấy, mới càng bền chặt.

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 6

Nội dung cái truyện Giao Long nó như thế này:!!! Ngày xưa, tại xã Khúc Phụ, Thổ Bình, châu Chiêm Hoá thuộc tỉnh Tuyên Quang miền Bắc Việt Nam, có một bà lão goá, không có con. Bà ở thôn Mô Cuống, mỗi ngày thường đến thác Cuống bắt tôm bắt cá về ăn.!!! Một ngày kia, bà lão trông thấy một quả trứng màu trắng, to gần bằng trứng gà. Bà cảm thấy sợ, bèn lượm trứng vứt ra xa. Nhưng rồi hai ba lần khác, bà cứ lại gặp quả trứng này ở mấy nơi khác. Bà bèn đem về nhà, cho gà ấp.!!! Chừng khoảng một tháng sau, quả trứng bí mật này nở ra một con vật thân dài, tựa như con lươn. Bà bèn bỏ nó vào một Chĩnh nước. Con vật lớn rất nhanh. Bà lão đưa nó qua một cái vại. Nó lại lớn chật vại. Bà đem thả nó xuống suối Mô Cuống, mới hay đó là con Giao Long.!!! Con vật này sắc trắng, thuộc loài thuỷ tộc, nhưng thỉnh thoảng nó lại hoá thành người, nói được tiếng người. Giao Long gọi bà lão là mẹ nuôi, và bắt tôm bắt cá nuôi bà. Nhờ vậy, mỗi lần đến kỳ cúng giỗ, bà lão đến bên dòng nước gọi tên:!!! - Cuống, Cuống.!!! Khi thấy con Giao Long trời đầu lên mặt nước, bà bảo:!!! - Ngày mai nhà có giỗ, con nhớ bắt cho mẹ một ít cá.

N

Giao Long lập tức vâng lời, bắt nhiều cá để lên bờ cho mẹ nuôi đến lấy về. Bao nhiêu người ăn, số lượng cá cũng đủ.!!! Về sau, có một con Giao Long khác, sắc đen, ở dòng thác lớn Sa Hương thuộc xã Miên Hương, cách đó mấy dặm. Nó lội ngược dòng đến thác Cuống, đánh nhau với Giao Long sắc trắng, vì muốn chiếm lấy nơi này. Cuộc giao chiến kéo dài 3 ngày, chưa rõ con nào thắng. Bỗng thấy Giao Long trắng chạy về nhà cầu cứu mẹ nuôi,

nói với bà hãy đến dòng thác giúp nó một tay. Nó dặn mẹ:!!! - Khi nào thấy thân hình đen trôi lên mặt nước, thì mẹ lấy dao mà chém.!!! Bà lão nghe lời, hôm sau, giờ ngọ, ra bờ thác, cầm theo một con dao dài và sắc bén. Bà hốt hoảng thấy 2 con Giao Long đang đánh nhau, quật đục cả mặt nước. Bà cầm dao chờ sẵn, khi thấy thân hình đen nổi lên mặt nước liền chém xuống thật mạnh. Nhưng chẳng may, lại trúng nhầm con Giao Long trắng của bà.!!! Con vật trôi lên, rên xiết:!!! - Mẹ ơi, mẹ đã chém lầm vào bụng con rồi. Số mệnh con phải chịu như vậy, xin mẹ đừng thương tiếc con.!!! Nói xong, Giao Long trắng biến mất. Ba ngày sau, xác nó nổi lên ngay chỗ ấy. Dân trong vùng trông thấy, vớt Giao Long đem về chôn ở cánh đồng trước nhà bà lão.!!! Ngày nay, mộ Giao Long vẫn còn. Người ta gọi là Mộ Thần Cuống, được sùng bái như vị thần linh. Mỗi năm, vào dịp tháng 2, dân ở 4 xã vùng này kéo tới cúng tế Giao Long.

Đọc xong cái truyện, em quay ra hôn thẳng Chín tháng. Nhưng em không ôm nó được lâu hơn nữa. Người em bỗng dưng khó chịu quá. Em kịp thơm vào đôi má còn ngầy ngậy mùi sữa của Chín tháng xong, chả nó cho mọi người, lê về đến chỗ ngồi của mình là say. Cái thứ say sóng này khó chịu vô cùng. Ngồi không được, đứng không được, nằm cũng không được. Tư thế nào cũng làm em như đang trong trạng thái bị treo ngược. Cuối cùng em cũng chọn được một tư thế khả dĩ dễ chịu hơn cả. Đó là nằm ngửa. Làm sao cái lưng em càng áp sát xuống sàn tàu càng dễ chịu. Hễ thay đổi một chút thôi cái tư thế này là mọi thứ trong người lại dồn lên cổ. Em cứ nằm như thế, không biết bao lâu. Ánh sáng đến rồi qua đi ngoài khung cửa bên mạn tàu kia. Đêm hay ngày không còn hiện hữu trong em nữa. Em rcd vào giấc chiêm bao dài bất tận.

Và em nhìn thấy con giao long trườn từ dưới biển lên, chui qua khung cửa nhỏ bên mạn tàu, tới gác cái đầu góm ghiếc của nó lên người em. Không phải một mà là hai, ba, bốn, chín, mười... con giao long hình đầu người từ dưới biển trườn lên mạn tàu. Có rất nhiều tiếng la hét. Nhưng người em như bị bóng đè, toàn thân căng ra, không sao cựa quậy được. Một

cái gì thật là khủng khiếp thọc vào người em. Em đau đớn đến ngất lịm đi. Rồi em lại tỉnh dậy và thấy mình như liên tục bị nhồi trên đầu sóng. Trên em, dưới em là hai, ba con giao long đầu người đang gào rú những tiếng quái đản, ngập ngụa nhục dục. Ôi chao, em thấy người mình như bị xé ra với mênh mang nước. Nước làm em bớt đau đớn nhưng nước lại như muốn hoà tan em ra với những cú thúc nhồi của sóng. Em nghe thấy rất nhiều âm thanh khác nữa. Tiếng sắt thép va chạm vào thành tàu, tiếng súng nổ, tiếng thằng Chín thán khóc, tiếng đàn bà con gái giằng xé, tiếng tát vả vào mặt người... Em có thể nhận ra từng thứ tiếng một, dù khi ấy tất cả ập đến với em cùng lúc, khiến em gần như không thể phân biệt. Thứ tiếng sắt thép va chạm vào thành tàu chính là từ con dao của bố em. Ông từ dưới hầm tàu lao lên, tay cầm thanh mã tấu, lăn xả vào một con giao long đang nằm trên người em. Nhưng ngay khi đó tiếng súng vang lên. Bố em lao đảo rồi ngã xuống, thanh mã tấu đổ ập theo ông, tạo một đường chém sáng trắng bên mạn tàu. Một con giao long đầu người tiến đến bên bố em, lôi ông ra phía thành tàu rồi quăng ông xuống biển. Chỉ khi cái xác ông lơ lửng trên đôi tay đầy lông lá của con giao long mặt người, trước khi rơi xuống nước, em mới nhìn ra máu đỏ ối nơi ngực ông. Rồi tiếng khóc của thằng Chín thán. Cứ ré lên từng chập, ông Trượng chạy đến bên nó định bế lên thì một tiếng “bực” phát ra, ông Trượng đổ sấp xuống sàn tàu. Một con giao long khác tay cầm thanh gỗ dài vừa phang thẳng cánh xuống đầu ông từ phía sau. Nó dùng chân hất ông Trượng sang một bên rồi tiến đến chỗ cái làn quần áo, nhắc thằng Chín thán lên. Thằng Chín thán vẫn khóc ngằn ngặt, mặt nó tím tái, mắt nó nhắm nghiền, những thanh âm sơ sinh thỉnh thoảng chết lặng đi rồi lại ré lên lẫn với rất nhiều thứ âm thanh hoảng loạn khác. Có bóng bác tài công chạy vụt ra từ một góc tàu. Tay bác có cầm một vật gì đó như khẩu súng săn. Đúng rồi. Đây là khẩu súng của bố em, ông vẫn dùng để đi bắn chim trong thành phố. Bây giờ bác tài công cầm khẩu súng đó và em không biết bác sẽ dùng nó để làm gì? Bác có vẻ rất lúng túng với khẩu súng ấy. Chắc bác không tìm ra đạn. Mà mấy viên đạn chì vốn dùng để giết vài con chim sẻ hệt có ích gì vào lúc này cơ chứ?

Con giao long đang nắm thẳng Chín tháng đã nhìn thấy bác. Nó vọt vút thẳng Chín tháng xuống làn quần áo, lao đuổi theo bác tài công. Một vài con giao long khác cũng chạy theo, như thể bác tài công là sự phản kháng cuối cùng, đầy dũng khí, trên con tàu này, cần phải dập tắt ngay lập tức. Có tiếng gậy gõ vụt xuống. Có tiếng hừ hự, bùm bụp như là sắt đập vào người. Có tiếng hét man rợ của con giao long nào đấy từ phía xúm xít vật lộn đó. Có cả tiếng van xin của mẹ. Đúng rồi, mẹ đang quỳ xuống van xin mấy con giao long dừng tay lại, tha cho bác tài công. Nhưng một con giao long đã túm tóc mẹ lôi tuột về phía đuôi tàu. mấy con giao long còn lại nhấc chiếc neo ở bên hông tàu lên, buộc bác tài công lúc này như một cái giẻ rách vào mỏ neo rồi hò nhau thả neo xuống biển trong sự hân hoan vui sướng. Đúng lúc ấy con giao long từ phía đuôi tàu quay lại, nó hua hua lên trước mặt mấy con giao long kia một lưỡi dao ngấp máu, như muốn thông báo rằng đã xử lý xong mục đàn bà lắm lời dám van xin tha chết cho tài công. Và tiếng tát vả chính là từ em. Em đã gào thét trong cơn ác mộng đó mà không biết. Để rồi em bị những con giao long mặt người kia vả cho ù tai nên không phân biệt được những âm thanh phát ra từ mình nữa.

Khi em hỗn loạn về khả năng thính giác là lúc mà xúc giác của em hoạt động. Cơ thể em vẫn liên tục bị xé rách. Những âm thanh không phải tiếng người vẫn hỗn hển, gấp gáp, rú gào xung quanh em. Tay chân em cứng ngắc. Thân thể em căng ra như mặt trống. Bao nhiêu những bàn tay, bàn chân lông lá, cẩu bẩn, nhớp nháp của những con giao long mặt người kia lướt trên cái mặt trống ấy, thô bạo tìm khoái cảm. Em thoáng nghĩ đến cái chết. Dù em biết là mình đang ở trong cơn ác mộng. Thà không bao giờ tỉnh lại nữa, thà em chết đi, thà cái mặt trống kia căng ra một lần rồi rách nát, tả tơi, vỡ vụn... thì cũng còn hơn là cứ để em phải đối mặt với giấc chiêm bao khủng khiếp này. Cái đau này lần đầu tiên em ném trái. Không phải đòn roi của cha mẹ, không phải đòn thù của người đời, không phải đòn phản trắc của bạn bè, không phải đòn hoạn nạn của số kiếp, không phải đòn bội tín của tình yêu... Mà sao đau đớn lắm. Một cực hình mà số kiếp bắt em phải chịu đựng. Cái đau không hình thù, không tên gọi, không sắc màu, cứ

dập dềnh chảy tràn trong người em, càn qua quét lại trên cơ thể em, gặm nhấm trí não em. Em kêu mà không thấu, em im lặng mà không nổi, em phiêu diêu trong cõi địa ngục mà không thoát ra được. Em muốn điên anh ời. Biết đâu điên sẽ mất đi cảm giác đau. Em muốn ngắt nữa anh à. Có thể ngắt là lúc không còn biết đau đớn là chi. Nhưng em không điên, không ngắt, không chết. Tức là em phải sống và phải chịu nỗi đau đớn này. Em chịu đựng nó cho đến khi em vô cảm. Em đã tiêu hóa hết cái đau rồi. Và em sẽ trở thành chủ nhân của nỗi đau ấy.

Nhưng khi mà em không còn cảm giác đau đớn nữa thì em lại bị tra tấn bằng thị giác. Em nhìn thấy rất nhiều thứ mà em không muốn nhìn. Trước tiên là máu. Sao đâu cũng thấy máu nhiều thế? Máu dập dềnh trên nước, máu không tan ra được mà tụ lại thành một đám trôi xung quanh em. Có một lần đám máu như rong rêu ấy dạt vào người em. Em nhận ra khuôn mặt của bố. Đôi mắt bố vẫn mở. Máu bao trùm xung quanh bố. Chiếc áo bố mặc là một tấm áo máu, phất phơ, nổi nênh, đùa giỡn quanh thân thể bố. Em cố hét lên mà không được. Đám máu ấy rời xa em, chìm vào trong lòng một con sóng rồi trôi lên, dập dềnh, xa tít. Em muốn lao lại chỗ đám máu ấy để ôm lấy bố. Nhưng em không bơi đi được. Bố cùng tấm áo máu cứ rời xa em, trôi vào màu đêm chập chùng, xa hút.

Rồi em lại nhìn thấy máu vãi xung quanh chỗ em nằm. Em cố lặn vào sát thành tàu để tránh máu, nhưng càng lặn thì càng thấy máu rải khắp nơi. Em lặn cả lên máu. Tóc tai, quần áo, tay chân em đều có máu. Và em nhìn thấy dưới sâu thăm thẳm kia có một vòi máu đang đội nước phun lên. Đó là máu của bác tài công. Móc sắc của mỏ neo đã ngập sâu vào cơ thể bác, từ đó dòng máu phụt ra, tìm đường ngoi lên mặt nước, như một dải lụa hồng. Bác tài vẫn đang cố vặn vẹo người. Mỗi khi như thế máu lại càng rỉ ra. Thân thể bác bị trói như bó giẻ, bị thả chìm cùng mỏ neo sâu tới hai chục mét dưới thân tàu. Bác có một sức khỏe phi thường. Bằng chứng là cơ thể bác vẫn liên tục vặn vẹo. Đã lâu lắm rồi mà bác không chịu nằm im. Bác cứ tự vắt máu trong người mình ra, tạo thành một đám bụi máu bao bọc quanh

chiếc mỏ neo. Em thầm bảo bác đừng giãy giụa nữa. Đau đớn lắm. Nhưng bác không chịu. Bác vẫn đang chứng tỏ sức khỏe phi phàm của mình. Em không dám nhìn về phía ấy nữa. Đám bụi máu ấy vẫn đang tỏa ra, thành một đám mây đỏ, bao quanh bác tài công. Em quay mặt về phía đuôi tàu. Mẹ đang rũ rượi nằm ở đó. Tay mẹ ôm lấy bụng. Hình như có một vết rạch rất dài từ ngực xuống đến bụng mẹ. Mẹ nói điều gì đó mà em không nghe thấy. Cái ánh mắt mẹ nhìn em rất giống như hôm chuẩn bị xuống tàu. Đêm cuối cùng đó bất chợt mẹ hỏi em: “Con có nhớ anh con không?”. Thú thực là em không lưu giữ nhiều hình ảnh về người anh trai hơn em tới mười tuổi, lại đã không ở cùng em bốn, năm năm nay. Anh ấy hầu như chả bao giờ nói chuyện với em cả. Anh ấy cũng chả học hành gì. Không mấy khi thấy anh ấy ở nhà. Có lẽ anh ấy chỉ về nhà để ngủ. Anh ấy hay dùng từ “ra bến”. Ra bến làm gì? Sau này em mới biết ra bến là để móc túi, ăm trộm hay đánh nhau.

Có một lần anh ấy về nhà khá sớm. Mẹ lôi sênh sệch anh ấy vào nhà tắm. Lát sau anh ấy quay ra, ôm một đồng chắn chiếu lên mái nhà. Em hỏi mẹ, anh ấy đi đâu? Mẹ bảo, anh lên trần nhà ngủ cho mát. Mẹ đưa em một cái bao xác rắn, bảo em mang ra bờ sông vứt, nhớ là thấy nó chìm hẳn xuống thì mới được về. Em mang cái bao đi. Mọi khi nếu có vứt rác thì chỉ mang ra đường tàu thôi, lần nay mẹ bắt em mang ra tận sông là sao? Em tò mò quá. Đến chân cột điện ở cổng chợ, em dừng lại mở bao ra xem bên trong có những thứ gì? Đó là bộ quần áo của anh trai em. Nhưng nó tanh nồng mùi máu. Tay em còn chạm vào một vật rắn ở dưới bao nữa. Em không dám cầm vật đó lên, mà chỉ lần lần, sờ sờ xem nó là cái gì. Mẹ em đã quần nó trong một chiếc quần đùi của anh trai em. Đó là một con dao bầu. Đây là con dao bầu của bố em. Ông vẫn để nó ở dưới chiếu, nơi đầu giường mình nằm. Có lần mẹ bảo bố có nhiều kẻ thù từ thời trai trẻ. Bây giờ không còn nữa nhưng lúc nào cũng phải phòng thân. Vậy là anh trai em đã lấy dao bầu của bố mang ra bến. Mang dao bầu ra bến để làm gì? Chắc chắn không phải mổ lợn rồi. Một nỗi sợ hãi vụt đến, làm toàn thân em run rẩy. Em gói chiếc bao lại, buộc chặt, vừa làm vừa thấy hai bàn tay mình run

bắn. Anh trai em đã chém người rồi. Con dao bầu này mà bổ vào ai, chắc chắn người ấy chỉ có chết hoặc tàn tích suốt đời. Còn máu nữa chứ. Máu nhiều như thế, chắc anh em phải đâm người nào đó ở cự ly rất gần máu mới xối vào người như vậy. Em không dám nghĩ thêm nữa. Em đạp xe thật nhanh ra bờ sông, quăng cái bao xuống dòng nước đen thui dưới đó rồi vội vã lên xe đạp về nhà.

Đêm đó bố đi đánh bạc không về. Em nằm với bà mà không ngủ được. Thỉnh thoảng lại thấy mẹ em leo lên mái nhà rồi tụt xuống. Lát sau lại thấy mẹ thì thầm nhỏ to với anh trai ở dưới bếp. Em chui ra khỏi giường, tìm xuống bếp. Thấy em, mẹ không nói gì, chỉ ôm em khóc. Anh trai em cứ ngồi quay mặt vào góc bếp hút thuốc. Có một lần anh trai quay lại nhìn em. Cái nhìn không quá ba mươi giây, như muốn nói nhiều điều mà lại chẳng nói gì. Rồi anh ấy lại quay mặt vào góc bếp. Một lúc sau, anh ấy đứng dậy, bảo với mẹ là lên mái nhà ngủ. Mặt mẹ căng ra. Mẹ đi lên cửa trước nghe ngóng rồi xuống bếp ngồi với em. Mẹ bảo, anh trai con vừa giết người, giết ai không giết lại giết một cán bộ quản lý bến xe. Em ngây thơ hỏi lại: “Thế có bị sao không mẹ?”. Mẹ gạt nước mắt, bảo: “Mai cho anh ấy trốn vào Sài Gòn. ở đây thì chết. Tù một gông”. Rồi mẹ hời lên: “Sao tôi khổ thế này. Trời ơi là trời! Hu, hu...”. Em hốt hoảng nhìn lên và thấy bà đang đứng ở cửa bếp. Hóa ra bà cũng không ngủ được, theo em xuống bếp tự bao giờ. Bà bước đến bên mẹ, vuốt vai mẹ, bảo: “Đất này dữ, trai hay gái đều thành nghịch tặc cả. Kiếp này coi như nó thế, có tránh cũng chẳng được. Thôi đừng khóc nữa, lên nhà đi ngủ đi”.

Mẹ và em theo bà lên nhà trên. Không biết mẹ có ngủ được không, còn em thì thiếp đi nhanh chóng. Sáng hôm sau em mãi đến trường như thường lệ. Buổi trưa, em xách cặp về đến nhà thì thấy bà đang ngồi giữa một đống ngổn ngang ngay gian ngoài cùng. Thấy em, bà khóc. Hai tay bà đang cầm hai chiếc giẻ. Em hoảng hồn khi thấy bà giơ giẻ lên. cả hai tấm giẻ đều dính máu tươi. Em chưa kịp hỏi gì thì bà đã nói trong tiếng sục sục: “Anh trai con bị bắt rồi. Họ phục quanh đây suốt đêm qua. Nó vừa ra đến cổng thì bị họ

chặn lại. Nó bỏ chạy. Họ bắn gãy chân. Rồi họ dong về đây khám nhà. Đồ đạc bị lật tung hết cả lên. Bà đang sắp xếp lại. Nhưng nhiều máu quá. Bà phải lau...”. Em vội hỏi: “Bố, mẹ cháu đâu?”. Bà đáp: “Lánh tạm về quê ít ngày, ở đây người ta cho người sang đòi mạng. Bố mày nóng thể, có khi lại giết người ta trước. Thôi, hai bà cháu mình ở với nhau vài ngày, khi nào yên bảo bố mẹ mày về sau...”.

Thế là chẳng bao giờ em còn nhìn thấy anh trai nữa. mấy lần xét xử sau này bố mẹ đều không cho em đi. Em cũng mau quên. Sự vắng mặt của anh trai lâu ngày làm em cũng chẳng nhớ về người anh máu mủ ruột già với mình. Đến khi nghe mẹ hỏi, em lại giật mình nhớ đến hình ảnh anh trai ngồi hút thuốc trong góc bếp, trước ngày bị bắt. Và bây giờ, em lại thấy hai tấm giẻ của bà giơ lên, đầm đìa máu. Đó là máu chảy ra từ chân phải của anh trai em. Họ đã bắn nát bắp chân của anh. Và anh phải nghiền răng chịu đau với sự băng bó tạm thời để chờ họ làm thủ tục khám nhà. Máu đã rỉ ra nền nhà và bà em lau đến mấy ngày vẫn không sạch. Bây giờ em nhìn thấy hai tấm giẻ đầy máu ấy trên đầu mẹ. Mẹ đang gối lên mấy tấm giẻ máu, hai tay ôm chặt lấy ngực và bụng. Mẹ không đứng dậy được. Người mẹ nằm vắt bên thành tàu. Một chân mẹ buông hờ ngoài mạn tàu, nửa người còn lại của mẹ vẫn kẹt lại trên sàn tàu. Con giao long đã cố đẩy mẹ xuống biển nhưng trời tối nên nó không biết là mẹ bám được vào lan can tàu, và dắt ở đó, không rơi xuống được. Bây giờ mẹ đang nằm đó, đưa ánh mắt tràn đầy thương cảm nhìn em. Đêm trước hôm xuống tàu, mẹ cũng nhìn em như thế, rồi nhắc lại lời nói của bà: “Đất này dữ, trai hay gái đều thành nghịch tặc cả...”. Vì thế phải đi thôi con ạ. Đi mới mong thoát khỏi đất dữ này. Đi chuyến này không biết thế nào. Anh trai con đang ở trong trại. Con thì còn bé quá. Nhưng bây giờ thì mẹ hối hận vì đã đưa con vào cuộc hành trình khủng khiếp này. vết rạch từ giữa ngực xuống tới bụng không làm mẹ đau bằng nhìn thấy con chết đi sống lại thế kia. Nếu con còn sống thì con tha lỗi cho mẹ. Mẹ đã cho con một kiếp sống đọa đầy. Mẹ đã hại con. Mẹ đã giết dần giết mòn con mà chỉ đến khi chết mẹ mới nhận ra điều ấy... Em quay mặt đi, không muốn nghe những lời mẹ nói. Nhưng đúng lúc em quay mặt đi thì

hai tay mẹ không giữ nổi vết rạch trên người nữa. Ngực và bụng của mẹ vỡ ra, máu bắn tung khắp đuôi tàu.

Ánh mắt em chỉ còn nhìn thấy quầng đỏ ối cuối cùng này nữa thì em hoàn toàn chìm vào vô thức.

Em đã chết trong cơn ác mộng của đời mình.

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 7

Sau khi đặt Tân nằm lên chiếc salông rộng như một cái giường, thị gọi người vào, dọn dò cẩn thận rồi sai đi mời bác sĩ thân tín đến. Trong lúc chờ đợi, thị mở tờ báo An ninh ra đọc lại. Tấm ảnh Hoàng “lợn” khi còn chưa bị giết đập vào mắt thị. Thằng này vô cùng lợi hại. Lân “sói” có nó như có thêm một con hùm xám bên mình. Trong đám ong ve của Lân, Hoàng là sát thủ đáng gờm nhất. Vậy mà lại bị chết bằng chính con dao vẫn mang theo bên người kể cũng lạ. Thị đọc lại bài báo lần nữa, xem người ta có nhắc gì đến hung thủ không? Nội dung bài báo như sau:!!! Vào hồi 20 giờ tối hôm qua, tại quán cà phê Ánh Hồng trên đường Cầu Gỗ đã xảy ra một cuộc xô xát, kết quả là một người đàn ông bị chết ngay tại chỗ. Theo kết quả điều tra ban đầu thì nạn nhân là Nguyễn Minh Hoàng, một giang hồ cộm cán, có biệt danh là Hoàng “lợn”. Hoàng vốn xuất thân từ võ đường Tân Đạo, từng nhận giải thưởng về thi đấu Karate cấp thành phố, do ăn chơi đua đòi nên đã dẫn sâu vào vòng tội lỗi với hai tiền án, bảy tiền sự. Được biết quán cà phê Ánh Hồng do chính tay Hoàng tạo dựng lên và cũng là nơi xảy ra nhiều vụ thanh toán đẫm máu của giới giang hồ thành phố, từng bị dẹp bỏ nhiều lần. Theo một vài nhân chứng có mặt tại quán vào buổi tối hôm qua cho biết, một người đàn ông lạ mặt đã vào quán hỏi tìm Hoàng, rồi người đàn ông này đã vào phòng riêng, hạ sát Hoàng bằng chính con dao quắm mà nạn nhân vẫn mang theo bên mình. Nhiều nghi vấn cho đây là một vụ thanh toán lẫn nhau của các băng nhóm xã hội đen. Tuy nhiên các cơ quan chức năng vẫn chưa bình luận gì. Theo đồn thổi của giới thạo tin thì trước khi Hoàng chết, Phạm Trần Lân (hay còn gọi là Lân “sói”) - một chiến hữu thân thiết của Hoàng đã có mặt tại quán cà phê Ánh Hồng, và là người duy

nhất nghe được lời trăng trối của Hoàng. Nhiều khả năng Lân “sói” đã biết được hung thủ là ai và sẽ là nhân chứng quan trọng trong vụ án này trước cơ quan điều tra. Phóng viên báo An ninh sẽ tiếp tục đưa tin trong những số báo tới.

S

Vậy là Tân đã không nói sai. Rất có thể Lân đã nghe được lời trăng trối của Hoàng và biết người ra tay hạ sát Hoàng là Tân, để rồi ngay đêm hôm qua, hắn đã cho người đến nhà Tân giết bừa không tha. Bây giờ là lúc Lân đang cuồn điên tìm Tân để trả thù. Có hai nơi Lân không dám xông thẳng vào chém giết là nhà của thị và nhà của Cộc “ba tai”. Nhưng với vụ án mới, giết vợ Tân, thì Lân cũng lo bị công an tìm ra. Hơn nữa mất Hoàng, bản thân Lân cũng đã mất đi một cánh tay phải, hắn cố tỏ ra hung hãn chẳng qua cũng để che giấu nỗi sợ hãi trước các đối thủ của mình mà thôi.

Thành phố Ngã ba sông từ lâu đã mặc định một thế giới ngầm với ba vùng lãnh địa đen mà giới giang hồ không ai không biết. Vùng thứ nhất do Tùng “hê rô” cai quản, chủ yếu khai thác các sòng bài và bảo kê bến bãi, vùng thứ hai thuộc về Lân “sói” chủ yếu chặn các động gái và bảo kê các nhà hàng, vùng thứ ba của Cộc “ba tai” chủ yếu buôn lậu, bán lẻ ma túy và mở tiệm cầm đồ tiêu thụ hàng trộm cướp. Tuy nhiên mỗi băng nhóm cũng có thể hợp tác làm ăn với nhau trong từng phi vụ cụ thể, hoặc lúc mạnh, lúc yếu, lúc phình to, lúc thu hẹp địa bàn hay lĩnh vực hoạt động, nhưng căn bản được chia ra như vậy. Giang hồ có thể hay không có thể, số má nhiều hay ít đều ngầm hiểu sự phân định này mà để bề hành xử với nhau. Bây giờ là lúc phe nhóm của thị mất đầu lĩnh. Đám ong ve có thể bỏ thị mà đi. Bọn Lân, Cộc cũng rất muốn xé đôi lãnh địa của thị ra để mỗi đứa thêm về cho mình phần béo bở từ những sòng bài và bến bãi mà thị quản lý.

Nếu còn Tính “dao mổ” thì thị đã vững tâm hơn. Nhưng bây giờ chỉ còn thị, Châu điên và Mỹ “chột” thôi, làm thế nào để đứng vững được nếu bọn Lân, Cộc liên thủ tấn công? Thị biết là tạm thời phe nhóm của mình không

được mạnh nên cách tốt nhất là lui về thế thủ. Nhưng thủ thế nào để không quá mất mặt và không tỏ ra yếu thế? Quy luật của giang hồ xưa nay là cá lớn nuốt cá bé. Muốn có ong ve thì phải có số má. Muốn nổi lên hàng đại ca thì phải đi lấy số của những đại ca khác. Lấy được mạng thăng nào số càng cao thì vị trí được xác lập trong giới càng lớn. Điều đáng lo ngại nhất với thị lúc này là đám ong ve của thị biết đâu lại nghe xằng nghe bậy, trở giáo muốn lấy số thị thì họa thật khó lường. Đầu lĩnh Tùng “hê rô” không còn nữa, bang nhóm rất dễ sinh loạn. Thủ thế với người ngoài thị không sợ, nhưng với người nhà thì biết đâu mà phòng bị?

“Cách phòng thủ tốt nhất là tấn công”, Tân đột ngột xuất hiện nơi phòng khách với cái bụng còn đang cố định vì vết thương chưa lành, đã nói với thị như vậy. cả thị và con Mỹ đều ngơ ngác trước sự hiện diện và thái độ tự tin đến cao ngạo của Tân. Riêng thị còn cảm thấy khó chịu khi thấy Tân tỏ ra hiểu quá rõ về nỗi lo lắng của mình. “Nãy giờ tôi nghe lỏm được những gì Diệu nói với cô Mỹ. Tôi biết là Diệu đang lo cho băng của mình. Nhưng ngồi đây mà lo thì không giải quyết được gì đâu. Diệu nghe tôi. Cứ cho bọn ong ve nã đạn vào cửa nhà thằng Lân, thằng Cộc đi”.

- Nếu chúng dồn sức lại đánh thốc vào đây thì sao?

Nghe thị hỏi lại như vậy, Tân đáp điềm tĩnh:

- Hiện nay bọn Lân “sói” và Cộc “ba tai” không biết thực lực băng nhóm của Diệu mạnh yếu thế nào, nếu Diệu luôn đe dọa tấn công chúng, điều ấy đương nhiên được hiểu là thế lực của Diệu còn rất mạnh, còn đang hưng hân và rất muốn dùng máu để mở rộng lãnh địa. Điều này làm bọn chúng phải nghĩ cách đối phó. Nghĩ cách đối phó chính là lui về thế thủ, làm gì còn rảnh rang mà nghĩ đến chuyện tấn công. Hơn nữa, đám ong ve kia liên tục được giao việc thì chúng cũng nhanh chóng lên số và nể sợ Diệu hơn. Như thế là làm một mà hưởng hai...

- Anh có vẻ cũng hiểu tình thế của tôi lúc này nhỉ?

“Tôi không phải sinh ra để làm giang hồ. Tôi không muốn lấy số của ai cả. Chẳng qua cuộc đời run rủi tôi tới nước này, thì tôi phải làm mọi điều để bảo vệ mình. Tôi đang tá túc nhờ Diệu. Tôi không ra tay giúp Diệu thì thôi chứ không bao giờ hại Diệu. Tôi hiểu giới xã hội đen ở thành phố này chẳng qua vì tôi đã dẫn quá sâu vào cái sự “giết người đền mạng” mà tôi tôn thờ. Nếu Diệu tin tôi thì cứ thử làm những điều tôi nói”.

Tất nhiên thị nghe lời Tân. Thị lệnh cho mấy thằng tiểu yêu lượn lờ quanh mấy động gái của Lân “sói” ra chiều như sẵn sàng gây sự phá đám. Rồi thị lại cho người đến đánh nhau với bọn đàn em của Cộc “ba tai” như có vẻ muốn tranh cướp, mở rộng lãnh địa. Thị bỗng nhận ra một điều, Tân không chỉ là một sát thủ độc lập mà còn là một người đàn ông có hiểu biết, có học thức, có mưu lược, và đúng như Tân nói, anh ta sinh ra không phải để làm giang hồ.

Vậy Tân là ai?

Anh ta chính là ông chủ của võ đường Tân Đạo.

Tân vốn xuất thân trong ngành thể thao. Anh ta từng được đào tạo ở Liên Xô về và có thời gian khá dài công tác ở sở thể dục thể thao của thành phố. Vì một lý do nào đó, Tân bỏ ngành về mở võ đường. Môn sinh của Tân khá đông, có không ít những đệ tử từng đoạt các giải thưởng võ thuật danh giá ở cấp thành phố. Nhưng Tân cũng thuộc loại có đầu óc không bình thường. Khi còn ở bên Liên Xô anh ta từng tham gia vào một tổ chức có tên gọi là “Thay trời hành đạo”. Tổ chức này có chân rết ở khắp châu âu, hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện với một nguyên lý xác tín là pháp luật không bao giờ đem lại sự công bằng. Vì thế những người tham gia tổ chức này cho rằng mọi tội ác gây ra đều phải trả giá ngang bằng, giết người phải đền mạng, gây thương tích thì phải bị gây thương tích lại, làm người thiệt hại thì phải bị thiệt hại lại. Họ tự điều tra các vụ án và khi tìm ra kẻ phạm tội rồi thì họ sẽ tự xử theo công thức “trả giá ngang bằng”.

Vụ đầu tiên Tân ra tay ở xứ người là dùng hai quả đấm của mình đánh đến nhũn não một người đàn ông gốc Agiecbaigian dưới bến xe tàu điện ngầm. Một người bạn cùng học với Tân đã bị người đàn ông này đánh đập không thương tiếc trong một cơn say rồi sau đó bị để nằm vắt ngang trên thanh ray tàu điện. Người ta đã kịp thời phát hiện ra và đưa nạn nhân đến bệnh viện. Tân cùng các bạn trong lớp thay nhau cắt cử người đến trông nom bạn, nhưng cả tháng sau bạn vẫn không tỉnh lại. “Chấn động não dẫn đến bại liệt”, đó là những gì mà bác sĩ nói về người bạn học của Tân.

Một liên tưởng vụt đến làm Tân rùng mình. Nỗi ám ảnh quái ác lại bắt đầu hành hạ Tân bằng những cơn buốt nhói nơi đỉnh đầu. Tân thần thờ ra ngoài hành lang, ngồi bệt xuống đất, ôm đầu đau đớn. Tân cứ ngồi như thế rất lâu, rồi chìm vào một cảm giác rất lạ. Bức ảnh trong ví Tân như động đậy. Đó là một bức ảnh bé như con tem, có hình một cậu bé. Bức ảnh ấy trôi ra khỏi ví, trườn lên lưng, lên cổ, lên đầu rồi rơi lơ lửng trước mặt Tân. Tân muốn nhắm mắt lại nhưng không được. Tân muốn quay mặt đi chỗ khác nhưng đột sống cổ cứng ngắc, không sao cựa quậy được. Tân buộc phải đối mặt với bức ảnh. Cái miệng nhỏ kia không ngừng mấp máy, thét gọi Tân. Ánh mắt trong trẻo kia đang nhú lại, giận dữ. Một khuôn mặt nửa tỉnh nửa động đang cố hiện lên những biểu cảm thù hận. Những lọn tóc tơ bay ra hai bên thái dương. Cánh mũi chun lại rồi giãn ra. Đôi môi mỏng hé hé để lộ những chiếc răng nhỏ như hạt ngô nếp. Các nét ảnh rùng rình, vụn vụn, biến hóa, tróc vỡ một cách đau đớn. Bỗng một cơn gió mạnh thốc tới. Như có ai hất cả bùm máu lên bức ảnh. Máu chảy tràn vào đôi mắt đang hấp háy, chảy vào cái miệng đang mím chặt. Máu bết lên tóc và phủ nhòa khuôn mặt đang dần biến mất khỏi mặt giấy. Tân vội hét lên: “Không!” rồi chạy ra khu vườn rộng sau nhà xác bệnh viện. Tân dấm liên tục vào thân cây thông trước mặt, cho đến khi máu rỉ ra ở các kẽ tay. Tân dừng lại, móc tấm ảnh trong ví ra đưa lên kiểm tra lại. vẫn còn nguyên vẹn. Những hình ảnh vừa ập đến trong trí não Tân chỉ là ảo giác. Tân lác lác đầu cho những ảo giác đó rơi rụng đi. Rồi Tân quay lại hành lang bệnh viện, vào toa lét vốc nước lên rửa mặt.

Khi đã hoàn toàn tỉnh táo, Tân quay lại phòng bệnh nhân để trông bạn. Nhìn khuôn mặt người bạn nằm thiêm thiếp như ngủ, một sự so sánh lóe lên trong Tân. Nếu kẻ sát hại bạn Tân bị bắt, pháp luật sẽ xử anh ta như thế nào? Căn cứ vào tỉ lệ thương tật để định tội và lượng hình với dăm bảy năm tù ư? Rồi sau đó gã lại ra tù, lại nhõn nhõn sống, lại uống rượu và một lúc nào đó lại ra tay đánh đập người khác ư? Trong khi đó bạn Tân sẽ phải về nước sống đời sống thực vật không biết đến bao giờ. Nỗi đau đớn mà bạn phải gánh chịu đã đành, nhưng còn cha mẹ, người thân, và cả một tương lai dài rộng của bạn bị hủy hoại, lấy gì đong đếm được những mất mát này? Không phải ngẫu nhiên mà tổ chức “Thay trời hành đạo” lại ra đời và có lịch sử tồn tại mấy trăm năm nay, từ thời I van Đệ Tứ đến giờ. Tân ngẫm thấy nền tảng tư tưởng của nó quả thực rất đúng đắn, công bằng và hợp lý, không giống như cái lẽ công bằng của xã hội hiện đại, luôn lấy pháp luật ra làm đầu nhưng thực chất là một thứ văn minh tha hóa, máy móc và phi nhân.

Ngay đêm đó Tân âm thầm đi tìm tên côn đồ dưới ga tàu điện ngầm kia. Chỉ vài ngày sau Tân đã tìm ra gã. Đó là một người đàn ông nát rượu, có tư tưởng bài ngoại, sống bằng nghề sửa chữa máy ở một xưởng dệt gần đấy. Tân đã tìm cách đưa gã đến một quán rượu, chuốc cho say mềm rồi vác đến ga tàu điện ngầm vào lúc nửa đêm. Tại đây Tân đã tưởng tượng ra những gì hẳn hành hạ người bạn của mình và trả lại lên thân thể gã đúng y như thế. Hôm sau người ta phát hiện ra gã nằm vắt qua thanh ray tàu điện ngầm, cơ thể lạnh cóng, không còn hơi thở nữa. Tân đã quá tay. Những người trong tổ chức đã cảnh cáo Tân về việc này và Tân phải chịu phạt bằng hình thức nộp vào quỹ mười nghìn rúp.

Vụ thứ hai xảy ra ở trong rừng. Đó là khu rừng nằm ở ngoại ô thành phố nơi có ngôi trường mà Tân đang theo học. Vào kỳ nghỉ, sinh viên các trường đại học thường nhảy vài chặng tàu điện ngầm hoặc ngồi ô tô bus về vùng nông thôn kiếm việc làm thêm hay vào rừng tìm niềm vui thám hiểm. Vào ngày nghỉ cuối tuần, một đôi trai gái người Ba Lan đang học Quan hệ

quốc tế đã vào khu rừng đó chơi, nhưng mấy hôm sau người ta chỉ còn thấy chàng trai bị treo trên chạc cây bạch dương, cạnh hồ nước giữa rừng, còn cô gái thì mất tích.

Chàng trai chết rất thê thảm. Thân thể bị lột truồng. Bộ phận sinh dục bị xẻo mất. Máu chảy thành dòng ngược theo thân người, đen bầm, đọng lại ở cổ và mặt. Kiến bu đặc theo vết máu và co cụm lại trong hai hốc mắt. Chưa hết, những kẻ giết người quái đản trước khi bỏ đi còn cắm vào hậu môn của chàng sinh viên xấu số một cành thông lửa xóa lá kim. Cảnh sát đã mở đợt truy tìm hung thủ và cứu được cô gái trong một căn nhà gỗ bỏ không, giữa bụi dây leo um tùm.

Theo lời kể của cô gái thì đôi tình nhân bắt đầu vào rừng khi trời đã tối. Họ ngồi bên nhau cạnh bụi lam tường, cách hồ nước khá xa và trong lúc họ đang tình tự thì bỗng có tiếng đập mạnh từ phía sau. Cú đập làm cô gái ngất đi, đến khi tỉnh lại thì cô thấy mình đã bị trói chặt, miệng ngậm đầy giẻ. Cô nghe thấy tiếng gào thét thất thanh của ai đó, và cô nhìn thấy xa xa bên hồ nước, dáng một người đàn ông mặc áo lông cừu đang đánh đập một vật gì đó treo lơ lửng trên cây bạch dương. Đến khi cô nhận ra vật treo trên cây chính là người yêu của mình thì cô lại ngất đi. Tỉnh lại lần thứ hai, cô thấy mình nằm trong căn nhà gỗ bỏ hoang, tay chân bị trói nhưng trên người chỉ được đắp hờ bằng chiếc áo măng tô mà cô vẫn dùng để mặc ngoài. Rồi người đàn ông mặc áo lông cừu xuất hiện. Hãn đội mũ lông hỏ hai mắt nên cô không thể biết được người đó trẻ hay già. Hãn hất cái áo măng tô ra, nhìn thân thể lột truồng cô một lúc rồi bắt đầu dùng hai tay sờ soạng, bầu véo từng bộ phận trên cơ thể cô. Hãn thích thú xem cô kêu la, giãy đạp, van xin, gào khóc, chửi bới... Rồi hãn bỏ đi. Hôm sau hãn lại đến và lại dùng tay bầu véo cô, kể cả những chỗ kín nhất. Ngày nào hãn cũng đến vào buổi nhập nhoạng tối. Trước khi bỏ đi hãn thường để lại cho cô chai sữa và một mẩu bánh mì đen. Khi cảnh sát tìm đến thì cô đã kiệt sức, lả người, nằm co quắp như ngọn rau nhúng nước sôi. Khám nghiệm cơ thể cô gái cho thấy có nhiều vết bầm tím, thâm đen nhưng không hề có sự xâm phạm tình dục.

Sau rất nhiều ngày điều tra, cuối cùng vụ án cũng chìm vào quên lãng, hung thủ vẫn biệt vô âm tín.

Chính Tân là người đã phát hiện ra hung thủ một cách rất tình cờ.

Hôm ấy là ngày nghỉ cuối tuần. Tân vào rừng chơi và vô tình gặp được một người đàn ông đi thuyền trên lòng hồ. Tân nổi máu khám phá thiên nhiên, hỏi thuê người đàn ông kia chở mình đi chơi. Hồ rất rộng và có nhiều đảo nhỏ. Qua chuyện trò, Tân được biết người đàn ông này sống độc thân trên một hòn đảo nằm về phía tây của khu hồ. Tân thích thú với kiểu sống Rôbinson ấy và ngó ý muốn về nhà ông ta chơi. Có lẽ đang buồn, hoặc thấy Tân là một thanh niên châu Á dễ mến nên ông ta đồng ý.

Tân ở nhà ông ta chơi hai ngày.

Ông ta bỏ mặc Tân muốn làm gì thì làm, còn ông đi đánh bắt cá trên hồ hoặc đi chở khách du lịch, đến chiều tối mới về. Ông ta ăn uống rất đơn giản, hầu như chỉ dùng sữa với bánh mì đen. Một lần ông ta vớt vào lòng Tân chai sữa và mẩu bánh mì đen, bảo: “Ăn đi, ở đây chỉ có thế này thôi”. Tân giơ tay bắt chai sữa và mẩu bánh mì, bất chợt nhớ đến lời kể của cô sinh viên người Ba Lan, nạn nhân của vụ án diễn ra trong khu rừng này vào đầu năm ngoái. Hồi đó báo chí đưa tin ầm ĩ. Tân cũng theo dõi và rất căm phẫn kẻ thủ ác. Chiếc áo lông cừu cùng chai sữa và mẩu bánh mì đen là những hình ảnh ám ảnh Tân mãi từ vụ án đó. Bây giờ những hình ảnh đó đang hiện lên trước mắt Tân. Tân sinh nghi và âm thầm tìm hiểu người đàn ông lạ. Tân phát hiện ra ông ta thường đến một ngôi nhà gỗ bỏ hoang trong rừng sâu, ngôi trầm ngâm hàng tiếng đồng hồ trước mấy cái lọ thủy tinh. Khi ông ta bỏ đi Tân đã vào xem mấy cái lọ đó và tá hỏa khi thấy trong đó ngâm toàn “của quý” của đàn ông. Tân nhờ chính quyền sở tại xác minh hộ nhân thân của người đàn ông kia. Và Tân phát hiện ông ta từng đi viện điều trị dài ngày. Tại bệnh viện tâm thần thành phố, khi xem lại bệnh án của người đàn ông bí ẩn trên lòng hồ, Tân được biết ông ta không có năng lực tình dục và rất có khoái cảm thị dâm.

Vậy là đã rõ. Tân được sự giúp sức của một vài người nữa trong tổ chức “Thay trời hành đạo”, đã buộc người đàn ông kia khai nhận những việc mình làm. Hóa ra ông ta đã làm đến bốn vụ mà không hề bị phát hiện. Ba vụ trước đây ông ta thường vùi xác nạn nhân xuống lòng hồ nên không để lại dấu tích. Vụ thứ tư vì ông ta không kịp phi tang nên mới để cơ quan điều tra vào cuộc. Đã ngoài bốn mươi tuổi, lại mắc chứng tâm thần phân liệt, bình thường thì không sao, nhưng cứ mỗi khi nhìn thấy hành động tình ái của các đôi trai gái là ông ta nổi cơn điên, ông ta có khoái thú cắt của quý của đàn ông cắt đi, thỉnh thoảng mang ra ngắm chơi. Còn với phụ nữ thì ông ta chỉ thích cấu véo để nghe họ kêu gào, la hét rồi sẽ giết họ trước khi họ kiệt sức.

Trò thị dâm quái đản của một kẻ tâm thần, bệnh hoạn trong khu rừng Nga bị Tân phát giác và Tân đã theo nguyên tắc “trả giá ngang bằng” để làm lại y như những gì mà người đàn ông kia đã làm với những nạn nhân của bốn vụ án trước.

Và ngay dưới cây bạch dương, nơi người đàn ông bị Tân treo ngược lên để “giết người đền mạng”, có cuốn sổ ghi lại toàn bộ lời khai của ông ta về những hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan cảnh sát nước sở tại có tiếp tục mở rộng điều tra vụ này nữa hay không?

Tân không biết.

Tân đã bay về nước ngay sau đó ít hôm.

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 8

Cơn ác mộng khủng khiếp nhất đời em rồi cũng qua đi.

C

Em bừng tỉnh dậy trong cái gió biển mát rười rượi thổi đến từ đuôi tàu. Ánh sáng tràn ngập và không khí yên ắng đến hoài nghi. Đầu óc em đã tỉnh táo, em quên mất là mình đang đau, vùng dậy như một ngọn sóng rồi bật ngược trở lại trong cảm giác ê chề. Em tưởng mình bước ra từ một giấc mơ, và khi cơn ác mộng đã chấm dứt rồi thì em tận hưởng sự vượt thoát. Nhưng rồi em nhận ra hiện thực phũ phàng đang bày ra trước mắt em. Và em không biết mình có chịu đựng nổi sự tỉnh thức này không?

Quần áo em bị xé rách tả tơi. Trên người em có nhiều vết máu. Toàn thân em đau đớn. Chạm vào chỗ nào cũng đau. Hai bầu vú em tê dại. Giữa hai chân em cũng không còn cảm giác dù em mót đáí. Em rất muốn đáí. Có vẻ như em phải nhịn sự bài tiết này lâu quá rồi. Nhưng không sao điều khiển được phía bụng dưới. Em cứ nằm như thế, chỉ mong một dòng nước ấm thoát ra cho người nhẹ nhõm, cho những ẩn ức vỡ òa, vậy mà điều kỳ diệu ấy không đến.

Em vịn vào thành tàu để đứng lên. Gió thổi đến mạnh quá. Có vẻ như gió sắp thổi bay cả em đi. Em loạng choạng trên đôi chân rã rời. Bỗng có bàn tay của ai đó bám vào người em. Em thoáng nhớ đến hình ảnh của những con giao long ở dưới biển trườn lên. Em gai buốt hết cả người và khạc ra một tiếng hét khản đặc.

- Bác đây. Cháu đừng sợ, để bác đỡ cháu dậy...

Em nhận ra ông Trượng. Toàn thân ông cũng đầy máu. Nhưng khuôn mặt ông ánh lên niềm vui. Hai tay ông đỡ lấy người em. Ông dìu em đi về phía đuôi tàu. Em hỏi: “Bác đưa cháu đi đâu?”. Ông bảo: “Để bác đưa cháu vào trong buồng tắm. Người cháu đầy máu. Quần áo cháu cũng rách hết cả rồi”. Em thèm nước quá. Rất muốn ngụp lặn trong nước, khoả mình trong nước, gột rửa trong nước, giận hờn và khóc lóc cùng nước, ông Trượng quả là người từng trải, ông hiểu em cần nước, dù chính ông cũng cần phải tắm mình trong nước cho trôi hết những dấu tích hãi hùng, ông đưa em đến buồng tắm rồi đẩy cánh cửa ra. Nhà tắm đơn sơ này em đã từng vào, bây giờ nó trở nên cần thiết và thân thương vô cùng, ông Trượng nhẹ nhàng đỡ em vào, thậm chí còn muốn cởi bỏ hộ em những thứ giẻ rách trên người. Nhưng rồi ông hiểu ra là không nên để em ngượng, ông lui ra ngoài và khép cửa lại.

Bước chân vào nhà tắm rồi, em ngồi sụp xuống, không muốn đứng lên nữa. Nhưng ông Trượng đã lại gõ cửa rồi đưa qua khe cho em cái tã lót của thằng Chín tháng:

- Cháu dùng cái này mà lau rửa người ngọm. Dù thế nào cũng phải sống cháu ạ.

Thùng nước trong nhà tắm vẫn còn lừng lừng. Em nhúng cái khăn tã vào đó rồi bắt đầu lau người. Chỉ hai lần lau thôi thùng nước đã chuyển sang màu đỏ tươi. Bỗng em đáí được. Ôi chao, em cứ đứng lom khom cho dòng nước chảy ra ướt đầm cả háng. Mọi thứ trong người em như cũng đang chảy theo, tổng những thứ rác rưởi, cặn bọ ra ngoài. Xong cái việc bài tiết này em thấy sáng khoái hơn rất nhiều. Em dùng thứ nước đỏ lờ lờ trong thùng nước để tiếp tục lau rửa mình mấy. Mỗi lần lau lên đến ngực, chạm vào hai đầu vú là em lại đau đến rụng rời. Trong một lần đau như thế, em đã úp cái tã lót nhoè nước huyết ấy lên mặt mà tức tưởi khóc. Em khóc không thành tiếng. Mãi đến khi ông Trượng gõ vào thành cửa, đưa cho em bộ

quần áo của ai đó thì em mới thôi khóc. Em mặc bộ quần áo ông Trượng đưa cho rồi bước ra ngoài. Đó là bộ quần áo kỳ cục nhất mà em mặc trong đời. Quần xa-tanh đen, áo đuôi tôm màu hạt dẻ. cả một chiếc quần lót không có đăng ten nữa. Ông Trượng đã nhặt nhạnh những thứ đó ở đâu không biết, và đối với em lúc này, những thứ đó quý hơn vàng.

Ông Trượng đỡ em vào trong gian bếp. ở đây ông đã pha sẵn một cốc sữa nóng. Em uống đến đâu biết đến đó. Thứ nước ngọt đến khé cổ đó đi từ từ vào cổ họng, trôi xuống thực quản, vào thượng vị, quần quanh một lúc rồi xuống hạ vị, rồi nó dừng lại hay hoà tan vào đâu em cũng không biết nữa. Cốc sữa làm em đỡ mờ hôi. Và khi đặt cốc xuống, em ngạc nhiên đến trở mắt khi nhìn thấy chiếc làn con đựng trứng Chín tháng đặt ở góc bếp. Trong làn, trứng bé vẫn thiêm thiếp ngủ. Sữa em vừa uống là của nó. ông Trượng đã lấy lon sữa bò cuối cùng ra để pha cho em uống. “Cố gắng sống để còn hy vọng có người đến cứu, đưa mình về. Đời cay đắng lắm. Nhưng cay đắng đến đâu cũng phải sống cháu ạ”, ông Trượng bảo với em thế. Em ngao ngán nhìn ra ngoài sàn tàu. Các vết máu đã khô lại. Nhưng không có một bóng người nào cả. Con tàu trở nên trống trải, hoang vắng. “Mọi người đâu hết rồi hả bác?”, em cất tiếng hỏi như mê sảng.

-Chết hết rồi.

- Thế xác của họ đâu? Bố cháu, mẹ cháu...?

- Xuống biển hết rồi.

- Cháu thấy mẹ cháu còn ở trên tàu cơ mà?

Ông Trượng đứng dậy, tiến đến bên em, ôm lấy đầu em, nói như niệm chú: “Bác xin lỗi cháu. Bác đã đẩy tất cả xuống biển rồi. Lúc cháu đang ở trong nhà tắm ấy. Bác tranh thủ dọn dẹp đi chứ cảnh tượng kinh hoàng lắm. Cháu sẽ không chịu nổi khi nhìn thấy người thân của mình như thế đâu. Hãy quên tất cả đi. coi như cháu chưa từng bước chân xuống con tàu này.

Coi như cháu không nhìn thấy gì cả. Nếu còn sống mà trở về được, hãy học cách quên những gì cháu chứng kiến. Phải quên! Bác không muốn cháu nhìn thấy một cái xác chết nào cả. Chỉ tiếc là bác không lau chùi sạch sẽ được cả những vết máu kia. Quên! Quên đi cháu ạ”.

Em lại hỏi như mê sảng:

- Thế còn những con giao long đâu?

Ông Trượng ngạc nhiên nhìn em:

- Giao long nào?

Em bỗng ôm mặt khóc, ừ, giao long nào nhi? Sao em không nhớ được rõ ràng một cái gì cả. Em cũng không rõ hình thù bất cứ một con giao long nào. Tất cả đến với em hư hư thực thực, như một giấc chiêm bao. Sao em chỉ trải qua một giấc mơ thôi mà đến khi tỉnh lại thì em lại phải đối mặt với một sự thực kinh khủng như thế này?

- Cháu nói lại đi? Giao long nào? Cháu có bị sao không đấy? Cháu có còn nhận ra bác là ai không? Cháu có nhớ cháu tên là gì không?

Ông Trượng không giấu được ánh mắt hoảng hốt khi liên tục hỏi em những câu ấy. Chắc ông nghĩ em đã phát điên mất rồi. Không, em không điên. Em không mê lú. Em không loạn trí. Em gạt nước mắt, hỏi lại:

- Thế ai đã giết những người trên tàu?

- Cướp biển.

-Giết hết à?

- Giết hết. Không từ một ai. Bác và cháu sống được cũng là vì chúng tưởng bác cháu mình chết rồi. Có lẽ duy nhất chỉ có thằng bé còn đỏ hỏn kia là chúng nó không sờ tới...

- Vậy bây giờ mình đang ở đâu?

- Bác cũng không biết.

- Sao bọn cướp lại lên được tàu mình?

- Hồng chân vịt. Tàu phải dừng lại, chờ sửa. Đúng lúc ấy bọn nó xuất hiện. Chúng nó quăng dây có móc sắt sang. Rồi cứ thế nó bắn, nó giết...

- Mình chịu để nó giết thế à?

- Đáng lẽ nó không ra tay tàn sát dã man như thế đâu. Nhưng vì tàu mình chống lại nó. Bố cháu và chú lái tàu hăng lắm, chống cự tới cùng. Nhưng bọn nó ra tay nhanh như chớp. Ngay cả bác đây, bị đánh chết giặc lúc nào cũng không biết...

- Chúng nó cũng là người Việt mình à?

- Bọn này chắc người philippin hoặc indô hay malai gì đấy. Bác thấy nó cũng giống người mình, chỉ có tiếng nói là khác. Nó tưởng những người vượt biên sẽ mang theo nhiều tiền vàng. Khốn nạn. Chó cắn áo rách. Đã đến nước phải bỏ xứ ra đi thì còn cái gì nữa mà cướp cơ chứ...

- Thế là chúng nó giết hết?

- Thì hết chứ sao? À, nhưng mà... Không biết chúng nó có bắt đi người nào không? Thường thì khi cướp một tàu như thế này chúng nó vẫn cướp theo cả người. Mà không phải ít đâu, hàng chục người đấy. Cũng chả biết là những ai. Trai vào tay chúng thì thành lao động khổ sai, còn gái vào tay chúng thì thành món đồ chơi, khi nào chán thì chúng cũng giết nốt. Bác cháu mình thế này vẫn còn là may đấy cháu ạ...

Thằng Chín thàng bồng cụ cựa và khóc, ông Trượt dừng lời, tiến lại bế đưa cháu nội lên. Ông đỡ nó nín rồi đưa sang cho em. “Cháu bế em bé tí, để

bác pha sữa cho nó uống”. Em đưa tay ra bế thằng Chín tháng. Nó nhoèn miệng cười với em. ôi, nụ cười của nó mới rạng rỡ làm sao. Em tạm quên đi những đặng đót vừa trải quá, khê thơm nựng lên má nó. Ông Trượng mang đến bình sữa nhỏ, hơ hơ trước mặt nó. Thằng Chín tháng há miệng bập lấy núm cao su, bú lấy bú để. ông Trượng bảo: “Tinh dậy, bác kiểm tra từng người, thấy còn mỗi mình cháu là thờ. Bác cũng đã xem xét hết tàu. Chúng nó phá máy rồi. Lương thực, thực phẩm cũng lấy hết. Đồ đạc của mọi người bị lục tung cả. Bác thu gom lại chỉ còn ít quần áo và chút bánh trái nằm lung tung ở trong túi đồ của từng người. Bác đưa hết về gian bếp này. Chúng ta sẽ sống lần hồi bằng những thứ đó. Bác từng bị dạt vào đảo hoang một lần. Chỉ còn cách cầm cự sự sống mà chờ người đến cứu thôi cháu ạ”.

Em nhìn ra ngoài biển. Không thấy đường chân trời nằm ở đâu cả. Chỉ một màu xanh đen, lai láng, mênh mông, xa hút. Chờ người đến cứu ư? Có chờ được không hay hai bác cháu chết đói trên con tàu nát này? Mặt em lạnh căng. Bác Trượng chỉ lo em khóc, em vật vã, em hờn tủi, em chán sống... Nhưng em không khóc. Không bao giờ em khóc nữa. Em chỉ muốn nổi loạn. Có một cái gì đó như kìm hãm trong người em, chỉ muốn bung phá ra. Giống như người học võ lâu ngày không có ai đối kháng vậy, muốn vung tay, vung chân ra đòn quá thôi. Sau này, nhiều lúc em tự hỏi, nếu em tỉnh lại trên con tàu đó mà không có ông Trượng thì em sẽ thế nào? Chắc là em lao đầu xuống biển chết quách cho xong. Hoặc là em đói rã họng ra trước khi thành cái xác khô đập dềnh trên con tàu cũ nát, giữa biển cả bao la. ông Trượng rất giỏi giang, ông chế ra được cần câu để câu cá. Rồi biết cách trưng cất nước biển để lấy nước ngọt. Hai bác cháu ở với nhau đến ngày thứ ba mà vẫn không thấy có ai đến cứu thì ông Trượng bảo: “Hai bác cháu mình kéo neo lên, để tàu trôi tự do, nhất định nó sẽ phải dạt vào một bờ bãi nào đó. Có đất liền, dù là một đảo hoang cũng có thức ăn. Cứ ở lênh đênh giữa biển thế này mãi sẽ chết đói mất”. Em hỏi lại: “Cháu tưởng nó vẫn đang trôi?”, ông Trượng gật đầu:

- ừ, nó vẫn trôi. Nhưng có neo nên trôi rất chậm...

Thật kỳ lạ là mấy ngày đó biển rất lặng. Nếu có cái đầu lãng mạn và sống trong một cảnh huống khác thì em đã rất hạnh phúc để hưởng những cảm giác tuyệt vời do biển cả mang lại. Nhưng lúc này em đang lo đến sự sinh tồn của bản thân, cả em và ông Trượng chỉ chú tâm đến việc cầm cự sự sống cho ba con người giữa trùng khơi, mọi đau khổ khác đều bị nén lại, chìm xuống, càng không có tâm trạng đâu mà cảm nhận cái đẹp của trời nước hay vâng về khoái cảm chinh phục biển khơi, hay một cái gì đó đại loại như thế.

Nhưng đến ngày thứ ba rồi. Quả thật em hơi có chút tuyệt vọng. Xung quanh là nước biển mặn chát, đồ ăn thức uống cứ cạn kiệt dần, chưa kể bão gió sẽ còn tàn quét đến bất kỳ lúc nào. Trước hết là tháng Chín tháng, nó sẽ sống được thêm mấy ngày nữa? Rồi tới em và bác Trượng, ai sẽ nhận cái chết trước để nhường sự sống gặng ngui lại cho người sau? Em không dám nghĩ tiếp nữa. Cái đầu em chứa đựng quá nhiều sự khủng khiếp rồi. Hãy để nó nguội đi một chút, đừng bắt nó nóng thêm, nó sẽ nổ tung mất.

Ý kiến của ông Trượng làm loé lên trong em tia hy vọng. Em hỏi: “Sao bác không nói từ mấy ngày trước, có khi bây giờ hai bác cháu mình dạt vào tới đất Hồng Kông rồi?”, ông Trượng cười khi thấy thái độ của em trở nên hớn hờ như vậy. ông giải thích: “Để nó trôi tự do thì năm ăn năm thua. Có thể nó dạt sang Hồng Kông nhưng biết đâu nó lại dạt vào nước khác thì sao? Nó mà dạt vào đất của mình cũng nguy. Biên phòng sẽ tóm ngay. Bác mà bị bắt lần này nữa chắc chắn là phải đi tù...”

- Thế không còn cách nào nữa ạ? - Em hỏi một cách ngây thơ.

Ông Trượng lắc đầu:

- Bây giờ thì không còn cách nào nữa, chỗ này không nằm trên tuyến đường hàng hải nên không thấy có tàu thuyền nào qua lại. Phải để cho nó

trôi ra chỗ khác thôi.

Ông Trượng hướng dẫn em cách kéo neo lên. Có ba bốn cái neo cả thảy. Em và ông Trượng kéo cái neo ở hông tàu lên trước. Dùng tời quay để thu dây neo lại. Khi mở neo nhô lên khỏi mặt nước thì ông Trượng hét lên một tiếng lạc giọng:

-Ôi trời...!

Còn em thì ôm lấy bụng nôn thốc nôn tháo.

Mở neo đã mang theo lên khỏi mặt nước cả một khối thịt vàng ệch, co quắp, rách nát. Chỉ cần nhìn thoáng qua thôi em nhận ngay ra đó là xác của bác tài công. Hai đầu móc neo xuyên qua bụng và ngực của bác như xuyên qua thân một con cá mập vậy. Người bác tài công lúc này như một cái xác ngâm nước muối, tứ chi cứng ngắc, mặt biến dạng, lớp da trên cơ thể bị cá rìa lỗ chỗ...

Cả em và ông Trượng cùng buông tay tời, mặc cho chiếc neo lại lao thun thút xuống dưới lớp nước biển xanh đen. Toàn thân em run rẩy, hai tay níu chặt lấy thành tàu, nôn mãi không hết cơn. Ông Trượng buông phịch người xuống sàn tàu, thở dốc. Trong gian bếp thẳng Chín thán lại khóc ré lên. Ông Trượng vội chạy vào với nó. Đêm ấy hai bác cháu ngủ một giấc chập chờn. Mỗi người đều có những suy nghĩ riêng, nhưng em tin là không ai gạt ra được khỏi đầu hình ảnh hãi hùng ban chiều. “Vậy là còn nhiều người chết nữa bị chúng nó hành hạ rồi vứt xác đâu đó dưới thân tàu này mà bác không biết”, ông Trượng nói với em câu ấy khi dậy pha sữa đêm cho thẳng Chín thán. Gần về sáng em mới thiếp đi. Và trời chưa kịp sáng thì em tỉnh dậy trong tiếng hét gọi của ông Trượng.

- Nhanh, dậy nào, có tàu, có tàu...

Em vùng dậy và như kịch bản đã tập dượt sẵn, em chạy xuống dưới hầm tàu cầm lấy cây gậy có quấn một cục giẻ ở đầu, nhúng vào chậu xăng nhớt

để bên cạnh, rồi hít hải leo lên boong. Trời vẫn còn lờ mờ tối. Ông Trượng đã đứng ở đó với một cây gậy y như của em nhưng đã được châm lửa. Ông hua hua cây gậy lên như hua một ngọn đuốc, ông cầm ngọn đuốc đó châm lửa vào đầu gậy bọc giẻ của em. Giẻ tấm xăng nhớt gặp lửa bùng cháy ngay tắp lự. Hai bác cháu giơ cao hai cây đuốc chạy dọc thân tàu, vừa vẩy vừa la hét. Đúng là có một chiếc tàu to đang chạy không xa chỗ em. Ánh sáng của nó phát ra trông như một ngôi nhà có đầy đủ đèn điện đang di động trên đại dương. Kinh nghiệm của ông Trượng đã có ích. Nhờ hai ngọn đuốc mà chiếc tàu lạ đã phát hiện ra hành động kêu cứu của em và ông. Nó từ từ tiến về phía con tàu gặp nạn. Ba sự sống khắc khoải là em, ông Trượng và thằng Chín tháng đã có cơ được cứu vớt. Đó là một chiếc tàu đánh cá của dân đi biển. Trường hợp như của em và ông Trượng không phải là lần đầu tiên họ gặp. Vì thế, sau khi được họ cứu rồi, khi gần về tới đất liền, ông Trượng đã xin họ đừng khai báo với chính quyền, họ không mảy may thắc mắc mà đồng ý ngay.

“Hóa ra mình chưa ra khỏi hải phận của nước mình được bao nhiêu cháu ạ”, ông Trượng bảo với em vậy. Rồi ông lắc đầu chán ngán: “Quá tam ba bận. Vậy mà vẫn không thoát được. Số bác đúng là đen như cứt chó. Đ. mẹ nó. Đời sao mà khốn nạn thế”. Cho đến lúc ấy, tức là chắc chắn hai bác cháu đã được cứu sống, em mới lần đầu tiên nghe thấy ông Trượng nói vậy.

Sau đúng bảy ngày trên biển, em lại trở về chính nơi em đã xuống tàu bỏ xứ ra đi cùng bố và mẹ.

Chỉ khác là lần này em trở về có một mình.

Ông Trượng về nhà em, ở lại cùng bà cháu em ba ngày bốn đêm. mấy ngày đó em sống được là nhờ thằng Chín tháng. Em muốn nằm xuống và không dậy nữa nhưng tiếng khóc của nó lại khiến em gượng dậy. Em muốn chết nhưng nhìn cái mặt nó mếu máo đòi sữa, em lại nghĩ mình phải sống. Em bế ẵm nó suốt ngày mà quên đi những hải hùng như vẫn đang hiện hữu. Khi ông Trượng rời khỏi nhà em, em đã nói một câu ngây ngô: “Hay bác cho

cháu thằng bé này để cháu nuôi?”, ông Trượng ôm lấy em, bảo: “Bác phải đưa nó về cho bố mẹ nó. Như thế này là bác có lỗi lắm rồi. Đừng làm khó cho bác. Để bác đưa trả nó về với bố mẹ nó”.

Buổi sáng hôm ấy, trong lúc em còn ngủ, ông Trượng đã ôm đứa cháu nội ra bến, bắt xe về thủ đô.

Trộm vía, thằng Chín tháng không hề đau ốm gì...

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 9

Nếu Tân còn ở lại Liên Xô thì chắc chắn còn tham gia nhiều vụ “tự phá án, tự xét xử, tự hành hình” kiểu như anh ta đã làm với gã Agiecbaidan hay người đàn ông bí ẩn trên lòng hồ giữa khu rừng bạch dương kia nữa.

N

Tân rất khoái cảm với những hành động kiểu đó. Khi về nước, anh ta cũng tiến hành thực hiện cái gọi là thay trời hành đạo ở thành phố vốn nổi tiếng là nghịch tặc này. Nên tảng lý thuyết của nó có vẻ cũng thuận tai, hợp với tâm lý chính thẳng tà, thiện thẳng ác, nhân nào quả ấy của người Việt. Tuy nhiên Tân không áp dụng nguyên xi mô hình tổ chức “Thay trời hành đạo” ở Liên Xô vào nước mình mà sử dụng võ đường Tân Đạo làm nơi thực thi công lý theo tinh thần thi hành chính đạo một cách tự nguyện. Cái tên võ đường đã ngầm bày tỏ lý tưởng ấy của Tân.

Suốt một thời gian dài, Tân cùng các đệ tử của mình ở võ đường Tân Đạo đã tham gia vào nhiều cuộc “trả giá ngang bằng” mà không cần biết đối tượng trả giá là ai, ở băng nhóm nào, thành phần xã hội ra sao. Tất nhiên với những việc làm này, về tình thì Tân có thể đúng, nhưng về lý thì Tân đã lại gây ra những vụ án mới.

Và hệ quả tất yếu của nó là pháp luật đã sờ đến những đệ tử của Tân.

Công an không có lý gì để bắt Tân, vì các đệ tử của Tân khi thay trời hành đạo đều xuất phát từ động cơ “giữa đường thấy sự bất bằng mà tha” chứ không theo một mệnh lệnh của ai cả. Họ hành động theo sự mách bảo

của tinh thần thượng võ, có thể vô tình vi phạm pháp luật chứ động cơ hoàn toàn không vì tư thù, tư lợi hay ân oán cá nhân, ông chủ võ đường thường dạy các đệ tử của mình về nguyên lý “trả giá ngang bằng” trong cuộc sống nói chung chứ không trực tiếp sai bảo họ làm việc gì cụ thể nhằm gây tổn hại cho người khác. Vì thế Tân luôn là đối tượng ngoại phạm mỗi khi đệ tử của mình sa lưới pháp luật. Và thứ lý thuyết ma giáo của Tân vẫn cứ đâm chồi nảy lộc trong tâm hồn hoang dại của những lứa võ sinh mới.

Hoàng “lợn” chính là một đại đệ tử của Tân. Anh ta làm khá tốt việc triển khai tinh thần của sư phụ thành hiện thực. Tuy nhiên, càng dẫn sâu vào những hành động được gọi là thay trời hành đạo thì Hoàng càng trở nên vô đạo. Hoàng từng đi lính và đóng quân ở một tỉnh cực bắc. Khi ra quân, dưới đáy ba lô của Hoàng có một con dao quắm đút trong vỏ bao nứa của một người bạn đồng ngũ người Nùng tặng. Hoàng rất quý con dao này, đi đâu cũng mang theo. Ngay cả khi trở thành môn đệ của Tân, Hoàng cũng không rời nó. Hoàng thường gài nó trên dóng khung xe đạp. Sau này đi xe máy thì cho vào túi ba lô khoác ra sau lưng. Một lần Hoàng vô tình chứng kiến cảnh một người đàn ông chuyên nghề mổ lợn ở cuối chợ vì không nộp tiền bảo kê mà bị đàn em của Cộc ba tai vật ngửa ra, chặt đứt một ngón tay để cảnh cáo. Hoàng đã chủ trì công đạo, dùng võ quạt ngã tên côn đồ kia rồi rút dao quắm ra "lấy lại" một ngón tay của hắn giữa thanh thiên bạch nhật, cả chợ chứng kiến hành động ấy, ai cũng lấy làm hả hê. Người đàn ông mổ lợn đã xin Hoàng được kết nghĩa anh em. Từ đó Hoàng có biệt danh là Hoàng “lợn”.

Hành động đó của Hoàng chả khác gì một lời tuyên chiến với băng của Cộc "ba tai". Biết là Cộc sẽ tìm cách trả thù Hoàng, Lân "sói" đã tìm mọi cách kéo Hoàng về liên thủ với mình. Hoàng nhiều lần trả lời Lân là không muốn tham gia giới giang hồ, mọi việc làm của Hoàng chỉ là chủ trì công đạo, thực thi lẽ công bằng ở đời mà thôi. Lân không hiểu sâu sa thứ lý thuyết mà Hoàng được truyền thụ từ sư phụ, chỉ biết rằng Hoàng muốn

chơi trội, thích thể hiện chất người hùng. Đã thế thì Lân sẽ đánh chính vào yếu điểm đó để lôi kéo Hoàng về với mình.

Lân tìm hiểu dưới trướng của Cộc "ba tai" có một tên đệ tử rất hóm gái là Hiếu cu. Lân tìm một em đẹp như cỡ Hồng sư sư, tên là Tuyết, biệt danh là Tuyết Tây Thi để nhử Hiếu vào tròng. Đúng lúc Hiếu đang say Tuyết như điên thì Lân cho người bắt Tuyết về, đưa vào tiếp khách ở một nhà hàng sang trọng bậc nhất thành phố. Sau đó lại sai người bí mật báo cho Hiếu biết. Hiếu nghĩ là Tuyết phản bội mình, hám lợi mà bỏ sang băng nhóm khác để làm ăn, bèn nổi điên, đến bắt Tuyết về, cắt gân chân của Tuyết rồi vứt ra bãi rác gần công cảng. Lân bố trí cho người theo sát toàn bộ vụ việc, đến khi Tuyết bị vất ra ngoài đường như một thứ bị rách thì liền dìu Tuyết về đặt trước cửa nhà Hoàng.

Y như rằng Hoàng dính kế của Lân. Sau khi nghe Tuyết kể lại sự tình, Hoàng cầm dao quắm đến gặp Hiếu, bổ liên tiếp vào gót và bắp chân tên này. "Mày cắt gân của người ta thì tao cũng cắt cả búi gân của mày". Hoàng tuyên bố trước mặt Hiếu như vậy rồi mới bỏ đi. Kết cục là Hoàng phải chịu án 6 năm tù về tội cố ý gây thương tích. Trong tù Hoàng được toàn bộ đàn em của Lân chăm sóc hết sức chu đáo. Tuyết cũng thường xuyên đến thăm nom, tiếp tế và trước sau như một, chỉ muốn được trả ơn cho Hoàng bằng tấm thân "chả còn ra gì này" nếu Hoàng không chê.

Mãn hạn sớm, Hoàng chưa kịp trở về võ đường của Tân thì bị đàn em của Cộc "ba tai" đón đường truy sát. Lân "sói" phải cho người đến giải cứu và đưa về nhà Lân ở. Trước tấm thịnh tình của Lân, Hoàng đã cúi đầu phò chủ mới. Tân nhiều lần lấy tình sư đệ, lấy nghĩa đồng môn, lấy thuyết trả giá công bằng để kéo Hoàng trở về với võ đường nhưng không được. Hoàng nói với Tân rằng: "Tôi đã tôn thờ cái tư tưởng của anh, đã hành động như một thằng anh hùng nghĩa khí, nhưng đổi lại tôi được gì? Hơn bốn năm tù, vợ bỏ, con từ, mất nghề mất nghiệp, thêm thù bớt bạn, lại bị truy sát đến bước đường cùng. Tôi đã bước từ chính đạo sang tà đạo cũng

là bởi anh. Bây giờ tôi đã thuộc về giang hồ rồi. Từ nay tôi sống bằng cơm giang hồ và chết dưới đao kiếm giang hồ. Tôi vái anh một vái, từ nay tôi với anh hết tình sư đệ, giải nghĩa đồng môn. Anh đi đường anh. Tôi đi đường tôi".

Sau khi Hoàng về dưới trướng Lâm "sói" thì hàng loạt đệ tử khác của Tân cũng về đầu quân cho các băng nhóm, nhất là những đệ tử đã từng có tiền án tiền sự. Võ đường của Tân trở nên sa sút. Bản thân Tân cũng không sống nổi bằng nghề dạy võ, phải xin vào cảng làm bốc vác một thời gian rồi về phụ vợ mở quán bán bánh đa cua. Cái lý thuyết mà Tân tôn thờ không có đất đăc dụng. Nhưng Tân vẫn không thôi hoài nhớ về nó. Và đối tượng mà Tân phải ra tay tự xử lại chính là một đại đệ tử mà Tân từng hết sức yêu chiều...

Cuộc đời Tân đúng là cả một câu chuyện dài. Lúc đầu thị chỉ muốn biết vì sao Tân lại giết Hoàng "lợn". Nhưng thị nghe Tân tâm sự đến cả tuần mà vẫn chưa đi đến được cái kết đang trở thành tâm điểm chú ý của báo chí lúc bấy giờ. Trước đây thị cũng biết có một võ đường khá nổi tiếng và khá nhiều giang hồ cộm cán xuất thân từ đó mà ra. Tính "dao mổ" cũng vốn là đệ tử của võ đường Tân Đạo. Anh trai thị trước khi phạm tội giết người cũng từng là môn sinh ở đây. Trong băng nhóm của Tùng hê rô có tới cả chục tên ong ve từng báỉ sư ở võ đường này. Không ngờ ông chủ võ đường danh tiếng ấy lại có ngày sa cơ, trở thành người chịu ơn của thị.

Tân được điều trị một cách bí mật ở nhà hàng Sóng Biển của thị đến ngày thứ ba thì về nhà làm ma cho vợ. Đám tang của vợ Tân được ong ve của thị bảo vệ vòng trong vòng ngoài. Cũng có rất nhiều đệ tử của Tân đến viếng nhưng lúc này Tân không còn biết tin ai nữa nên không ra tiếp khách. Với danh nghĩa là thay mặt anh trai giúp sư phụ trong lúc tang gia bối rối, một tay thị lo liệu hết mọi việc. Sau đám tang thì hung thủ giết vợ Tân bị bắt. Tên này khai rằng, buổi tối Hoàng "lợn" bị giết, hãn và Lâm "sói" đến quán cà phê Ánh Hồng và được nghe nói lại là trước đó Tân có đến tìm

Hoàng. Lân cho rằng chính Tân giết Hoàng nên bảo: “Phải xử lý thằng Tân thôi”. Tân này lập tức đến nhà tìm Tân. Vợ Tân ra mở cửa, lập tức bị bắn một phát vào đầu, chết ngay tại chỗ. Hãn bước qua người nạn nhân vào nhà tìm Tân nhưng không thấy Tân đâu. Con gái Tân sợ quá chui xuống gầm giường trốn. Hãn tìm quanh nhà, đập phá một hồi rồi bỏ đi.

Cả Tân và Lân đều có lệnh bắt và tạm giam ngay sau đó không lâu. Nhưng chỉ sau hai tháng thì Tân được thả. Không có bằng chứng nào cho thấy Tân đã ra tay giết Hoàng. Còn Lân thì khai rằng, khi đến quán cà phê Ánh Hồng, thấy quán vẫn hoạt động bình thường. Vì là người quen nên Lân đi lên gác hai, tự đẩy cửa vào phòng Hoàng. Khi cửa mở ra thì Lân thấy Hoàng đã chết rồi. Con dao quắm vút bên cạnh xác Hoàng. Lân lật người Hoàng lên thấy có một vết bõ vào đầu và một vết cắt ở cổ. Máu lênh láng khắp phòng. Lân hô ầm lên, đám nhân viên mới hay, vội vàng chạy lên và đưa nào đưa ấy mặt mũi tái xanh tái xám. Lân hỏi chúng nó ai giết Hoàng? Tất cả đều ớ ra không biết trả lời thế nào. Lân hỏi: “Ai vừa mới vào đây gặp thằng Hoàng?”.

Đứa nhân viên gác cửa bảo:

- Có một người đội mũ sụp xuống mặt, nói là người quen, đã hẹn trước, muốn vào gặp anh Hoàng. Em bảo anh Hoàng trên nhà. Thế là người ấy bước vào.

Con bé nhân viên chạy bàn bảo:

- Có một chú nói là lên gặp anh Hoàng. Cháu thấy có vẻ như là người quen nên không hỏi gì thêm nữa. Chú ấy đi thẳng lên gác hai và xuống lúc nào cháu cũng không biết.

Thằng quản lý của Hoàng bảo:

- Em đang ngồi bia ở góc quán với mấy thằng bạn quen. Thấy có người đi vào, nói gì đấy với con bé chạy bàn này rồi đi thẳng lên gác hai. Em nghĩ

là người quen của anh Hoàng nên cũng không để ý.

Đám nhân viên còn lại đều bảo: “Quán đông khách, đang mãi phục vụ nên không để ý”.

Lân lại hỏi:

- Trong ba đứa chúng mày, đứa nào nhìn thấy người lạ rõ nhất?

Đứa nhân viên gác cửa bảo:

- Buổi tối em nhìn không rõ mặt. Chỉ thấy vóc người đậm đậm, giọng nói Ồm Ồm, có vẻ không còn trẻ, đi tay không. À, có điều này thì em nhớ. Người này răng vỡ.

Con bé nhân viên chạy bàn bảo:

- Cháu không nhìn thấy rõ mặt vì trong nhà chỉ có ánh đèn màu, lại nhạc nhỏ âm ỉ nên không nhớ được gì cả. Cháu chỉ thấy là ông ấy thâm thấp, đậm đậm nhưng đi rất nhanh. Đúng rồi, cháu cũng mang máng là hình như ông ấy răng vỡ.

Thằng quản lý bảo:

- Em ngồi xa, nhìn không rõ, chỉ thấy đội cái mũ lưỡi trai sụp xuống mặt. Bạn anh Hoàng thường đội mũ che mặt như thế nên em cũng không để ý.

Lân bảo:

- Thâm thấp, đậm đậm, dáng đi nhanh nhẹn, đi tay không mà dám lên gặp thằng Hoàng thì chỉ có thằng Tân thôi.

Tên đồ đệ vừa chờ Lân đến, hỏi:

- Anh định thế nào?

Lân bảo:

- Phải xử lý thằng Tân thôi.

Rồi Lân quay ra bảo thằng quản lý:

- Để nguyên thế này, báo cho công an đến. Họ hỏi gì thì cứ nói y như những gì chúng mày biết. Tao rút đây.

Lân về nhà. Còn tên đồ đệ chạy xe đến nhà Tân ra tay. Sát thủ bị bắt sau đó đúng một tuần.

Trong biên bản hỏi cung bị can, công an hỏi đi hỏi lại Lân và tên sát thủ rằng, hai người còn nói những gì với nhau nữa, khi chia tay ở cửa quán cà phê Ánh Hồng?

Lân khai:

- Tôi nói là, thôi anh về nhà đã, chú làm gì thì cẩn thận.

Tên sát thủ khai:

- Tôi hỏi anh Lân: Bây giờ anh đi đâu? Anh Lân bảo: Anh về đã, chú làm gì thì cẩn thận. Tôi bảo: Mình em đi cũng được. Anh Lân bảo: ừ, lấy xe của anh mà đi. Lưu ý trong cốp có đồ nóng đấy. Anh Lân gọi một nhân viên của quán Ánh Hồng chở về. Tôi đi xe đến nhà Lân. Trước khi gõ cửa, tôi mở cốp lấy súng giắt vào người.

Vậy là Lân đã không thể thoát tội. Chiếc xe mà tên sát thủ dùng để đi giết người là của Lân. Khẩu súng mà tên sát thủ dùng để bắn vợ Tân để ở trong cốp chiếc xe ấy. Cho dù Lân nhất định không nhận đã nói câu "ừ, lấy xe của anh mà đi. Lưu ý trong cốp có đồ nóng đấy" thì cơ quan điều tra vẫn

kết luận Lân đồng phạm giết người. Chưa kể tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng đã rành rành ra đấy, Lân không thể chối cãi.

Tin này khiến thị không giấu được vui mừng vì nó bỗng chốc thay đổi thế đứng chân trên giang hồ của thị. Cái thế liên thủ của Lân “sói” và Cộc “ba tai” tự dưng không đánh mà vỡ. Chỉ vài ngày trước đây thôi băng nhóm của Lân đang trên đà truy sát Tân, có thể đánh bừa sang lãnh địa của thị bất cứ lúc nào, thế mà bây giờ thoái đà, ong ve trở kiếm làm loạn, đàn em của thị muốn lấy số thằng nào là được thằng ấy. Nhưng cái chết của Hoàng “lợn” và những việc liên quan đến tên sát thủ số má đây mình này vẫn là cái mớ bòng bong rối tung rối mù mà thị chưa cắt nghĩa được, cả Tân nữa. Tân quá khó hiểu đối với thị. Tân có một cuộc đời từng trải. Tân sống lâu, sống nhiều, đi Tây đi Tàu, hết làm nhà nước lại mở võ đường tư, giao thiệp đủ mọi giới, lại có học, có chủ thuyết, có võ nghệ, nửa giang hồ, nửa chính trị, người như Tân nếu làm ông trùm thì phải là ông trùm lớn. Vậy mà lại có lúc khốn cùng, giết bừa giết ẩu để đến nỗi gia đình tan nát, không bảo vệ được vợ, thân cũng không giữ nổi phải chạy dạt vào giang hồ nhờ đất sống. Ngay cả việc Tân được tha bổng cũng là điều khó hiểu đối với thị. Chả lẽ công an chịu bó tay trước việc Tân ra tay giết Hoàng “lợn”? Chả lẽ Tân chứng minh được mình ngoại phạm khi vụ án xảy ra? Chả lẽ Tân che giấu được tất cả những gì vào cái đêm vợ Tân bị giết?

- Chả có gì khó hiểu đâu Diệu ạ - Một lần Tân tâm sự với thị - Tôi có tìm hiểu luật và biết rằng nghĩa vụ chứng minh tội phạm thuộc về cơ quan điều tra. Họ không chứng minh được thì mình vô tội.

Thị hỏi lại:

- Nhưng có tới ba người ở quán Ánh Hồng nhìn thấy anh vào đấy cơ mà?

Tân lại nói bằng cái giọng lạnh tanh:

- Nếu cứ nhìn bề ngoài của tôi hôm ấy thì khi đối chất, không ai có thể nhận ra tôi. Tôi đã từng ra tay hành sự bao nhiêu lần. Ngay đến cả cảnh sát Liên Xô cũ còn không lần ra được tôi, đại gì tôi mang cái mặt này đến quán Ánh Hồng giết thằng Hoàng?

- Vậy anh mang cái mặt nào đến?

- Rất đơn giản thôi, tôi chỉ lắp thêm cái răng giả vào, thế là thành một khuôn mặt khác. Trời lại tối như thế. Quán cà phê lại đèn mờ như thế. Thằng Hoàng lại nổi tiếng giỏi võ trong giới giang hồ như thế. Dân tình đi ngang qua quán Ánh Hồng còn sợ vãi đá, ai dám chui vào phòng nó mà giết?

- Vậy sao anh lại giết nó?

- À. Đó là cả một câu chuyện dài...

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 10

Anh còn nhớ cái lần đầu tiên gặp em kể từ ngày em vượt biên bất thành phải quay trở về không?

A

Hôm đó em nhìn thấy anh trước tiên. Anh đi với Đình. Hai người vào chợ Ga làm gì đấy, chẳng hiểu sao lại lạc xuống hàng hương của em. Em đã rất muốn tránh. Nhưng cái bàn thì quá thấp, không thể chui xuống mà lấp được. Cũng lại quá cao, chẳng thể nhảy qua mà lánh về phía cuối chợ được. Đúng lúc đó thì Đình nhìn thấy em. Đình kéo tay anh, chỉ về nơi em đứng. Em nhận ra anh cũng người lạ. Lúc đầu anh hơi ngơ ngác. Rồi anh cười. Đó là nụ cười của một chàng trai đúng nghĩa chứ không còn là cái nhếch mép gượng gạo của một cậu thiếu niên nữa. Anh đi như chạy đến bên em. “Diệu! Diệu làm gì ở đây?”. Anh hỏi rồi anh lúng túng trước câu hỏi của mình. Anh nhìn cái bàn bày đầy các loại hương to nhỏ cùng vàng mã của em như có vẻ gì đó áy náy lắm. Rồi anh lại đặt một câu hỏi khác. Hình như anh hỏi em ra đây bán hàng lâu chưa thì phải. May mà Đình nhảy qua cái bàn, đứng cạnh em, cầm mấy bó hương lên hỏi tía lia: “Dạo này em ra đứng chợ à? Có bán được không? Mẹ anh cũng bán hương ở cuối chợ kia kìa. Anh tưởng em chỉ ở nhà bán giao?”.

Vâng, cứ nói chuyện như anh Đình thế có phải dễ cho em hơn không! Trước Đình em trở về đúng là em hơn. Chứ trước anh, em thấy hồn mình cứ như đang lạc đi đâu ấy. Em bảo nhà em bây giờ chỉ còn mỗi mình bà nội làm hương thôi. Em không học nữa nên ra đây bán hương cho bà. Đình

bảo, anh nghe chuyện buồn của nhà em rồi. Thôi, cố gắng quên đi mà sống em ạ. Bọn anh ra trường rồi. Em còn học thì năm nay là cuối cấp. Lớp 10 là cái năm cuối cùng của phổ thông. Vui lắm. Mà thôi. Ra chợ buôn bán cũng được. Đi học thì mơ mộng thế thôi, rồi ai cũng phải ra đời mà kiếm sống hết em ạ.

Trong lúc Đình nói chuyện với em, anh chỉ đứng nhìn em với một bộ mặt không biết là vui hay buồn, cảm thông hay xót xa, bồi hồi hay chán nản, thương hại hay coi thường. Em không dám nhìn thẳng vào anh. Em chỉ dám nói chuyện với Đình và cố tỏ ra bình thường trước anh. Trông anh chẳng chạc ra nhiều. Đã hơn một năm rồi em mới lại gặp anh. Anh mặc bộ đồng phục màu cỏ úa, vừa vặn chứ không lụng thụng như hồi học phổ thông, nên trông anh to lớn lên rất nhiều. Nét học trò vẫn còn phảng phất trên gương mặt anh. Em hỏi các anh ra trường rồi, giờ làm gì? Anh Đình bảo bọn anh đang học bên huyện Nguyên Dương. Em hỏi học cái gì? Đình bảo học ngành công an. Em ngỡ là Đình đùa em. Một kẻ đã từng vượt biên như em nghe thấy hai từ “công an” là khiếp lắm. Nhưng hóa ra anh học công an thật. Đình lại nhảy qua bàn, trở lại bên anh, bảo: “Tao qua chỗ bà già xin ít tiền. Mà đứng đây chờ tao nhé”.

Đình đi rồi, em mới dám nhìn trực diện vào anh. Anh bảo bên công an thành phố vào trường tuyển những học sinh cuối cấp, anh và Đình trúng tuyển, được vào học ở trường nghiệp vụ của sở đóng bên huyện Nguyên Dương. Em chưa một lần sang huyện đó. “Nó cách xa thành phố hơn ba mươi cây số nhưng phải ở tập trung, không được về nhà đâu”, anh bảo vậy. Anh và Đình sẽ học ở đó mười hai tháng. Các anh vào được ba tháng rồi, hôm nay vừa thi xong môn bắn súng, được nghỉ ba ngày, tranh thủ về nhà xin tiền và đồ ăn lên trường. Nói đến chuyện đó anh có vẻ ngại, đưa tay lên gãi đầu. Anh bảo đói lắm. Mà tập vất vả lắm. Lúc nào cũng thấy thiếu ngủ. Ăn bao nhiêu cũng không thấy no. Rồi anh hỏi em sao không học tiếp. Em lắc đầu: “Em không còn tâm trí đâu mà học nữa. Với lại em còn phải giúp

bà bán hương kiếm sống”. Thì một buổi đi chợ, một buổi đi học cũng được mà. Em bảo: “Em có học giỏi như anh đâu mà bỏ thì tiếc”.

- Sao Diệu lại nghĩ thế. Có học có hơn. Còn một năm nữa thôi, không lấy được cái bằng cấp ba thì phí lắm.

Anh vẫn không thôi thuyết phục em. Nhìn mặt anh lúc ấy chân thành lắm. Em bảo cái cặp sách của buổi học cuối cùng mà anh đưa em về vẫn còn. Bà em để trên gác bếp ấy. Mạng nhện giăng và bụi phủ dày. Anh bảo thế thì về tìm lại sách vở đi. Còn thiếu sách gì anh sẽ kiếm cho. Sách của anh giữ tốt lắm, vẫn còn nguyên từ năm lớp 8 đến giờ.

- Nhưng chắc gì nhà trường đã cho em học lại.

- Thầy hiệu trưởng quý anh lắm. Để anh đến gặp thầy xin cho em học lại. Học bạ chắc nhà trường vẫn giữ...

- Nhưng mà...?

- Còn "nhưng" gì nữa?

- Sao anh lại tốt với em vậy?

“Sao anh lại tốt với em vậy?”. Chẳng hiểu sao em lại buột miệng nói với anh câu đó. Anh đỏ mặt. Em cũng thấy hai má mình nóng ran lên. Lẽ nào anh có cảm tình với em? Hay là anh thương hại em? Anh đã biết gì về hoàn cảnh gia đình em chưa? Anh có biết em trở về đây nhưng với một tâm hồn méo mó và một cơ thể thiếu nữ bị tàn phá nặng nề? Còn em thì từ lâu đã tự giết chết cảm xúc của mình rồi. Em không cho phép mình được nghĩ đến anh. Đã tưởng em chẳng còn biết lúng túng trước anh nữa, vì anh thuộc về một thế giới khác, em không bao giờ với tới. Sao hôm nay gặp lại, vẫn có gì đó chao nghiêng trong sâu thẳm lòng em thế này?

Không biết mặt anh sẽ còn đỏ bao lâu nữa nếu Đình không quay lại. Đình hồ hởi khoe: “Được ba chục mào ạ. Đủ sống rồi. Phải ra chợ mới xin được, về nhà có người này người kia, phức tạp lắm”. Em biết nhà anh Đình không khá giả gì. Mẹ và bố dượng anh ấy vốn “rồ rá cạp lại” nên họ có cả con anh, con em, con chúng ta. Anh Đình là con riêng của mẹ nên thường được mẹ dúi cho tiền tiêu vặt. Lần này Đình rủ anh ra chợ cũng chỉ với mục đích ấy thôi. Nhưng lại tạo nên một cuộc gặp gỡ khó xử như thế này. Một cuộc gặp mà em không hề nghĩ đến. Và anh, chắc cũng không nghĩ đến.

“Về đi!”. Đình hất hàm nói với anh vậy. Anh gật đầu. Đình giơ tay về phía em: “Anh về Diệu nhé!”. Rồi Đình quay lưng bỏ đi về phía cổng chợ. Anh tiến sát lại bàn, nói nhỏ với em: “Tối mai anh qua nhà Diệu chơi nhé. Anh được về ba ngày. Có gì sáng mai anh qua nhà thầy hiệu trưởng thăm thầy. Anh sẽ xin cho em học lại. Mọi chuyện khác hãy quên đi Diệu ạ. Anh biết tất cả những gì xảy ra với em rồi. Coi nó như một cái nạn nhỏ. Anh đi đây. Thế nhé!”

Thế nhé. Cái lời hẹn ấy đủ làm run rẩy bất cứ một con tim thiếu nữ nào. Em cũng không là ngoại lệ. Và em chờ đợi.

Nhưng nỗi đợi chờ ấy chưa qua khỏi một ngày đã tuột khỏi em. Ngay buổi chiều hôm sau thôi, khi em còn đang cố thả lỏng người mỗi khi nghĩ đến hai từ “Thế nhé!” ngọt ngào, thảng hoặc của anh thì bà em hốt hơ hốt hải chạy ra chợ gọi em về. “Con ơi, con về ngay. Có người ở trại mang tin của anh con về”. Em vội vã dọn hàng để về cùng với bà. Bà cứ vừa đi vừa lấy tay áo chấm mắt. Sao bà lại khóc, có tin của anh con thì phải mừng chứ? Mừng cái tổ cha mào. Con ơi là con. Nó chết xanh cỏ trong trại rồi. Hu, hu... Bà ngồi sụp xuống ôm mặt khóc. Em chạy lại đỡ bà dậy. Bà đang khóc thảm thiết là thế, bỗng bà đứng thẳng dậy, đi phăm phăm về phía trước. Em chạy theo sau bà, nghe thấy bà lẩm bẩm: “Bà không khóc, bà không khóc nữa, con khổ nhiều quá rồi. Bà phải cứng rắn để con khỏi buồn...”. Sau này em mới hiểu bà thương em mà phải nhịn khóc. Bà là chỗ

dựa cho em sống, nếu bà không gượng đứng lên như thế thì em còn biết tựa vào ai mà đi bên lề cuộc đời này?

Anh em chết vì ốm ở trong trại. Tin đã báo về rồi nhưng chả hiểu sao không đến được gia đình. Người bạn ở cùng phòng giam với anh trai em ra trại sau khi anh ấy chết được hai tháng. “Nó biết anh sắp ra nên dặn anh là mang cái vòng này về cho em. Chắc nó biết là không sống được lâu nữa. Bệnh đường ruột mà ở trong trại là dễ đi lăm. Sức nó lại yếu...”.

Em nghe mà không biết là mình sẽ phải bày tỏ cảm xúc như thế nào? Anh trai em có chết thì cũng khác gì sự vắng mặt của anh ấy suốt mấy năm qua? Tính cách anh ấy không để lại ấn tượng gì đặc biệt trong em kể từ hồi anh ấy còn ở nhà. Bây giờ anh ấy không tồn tại trên cõi đời này nữa, thì em vẫn nghĩ rằng anh ấy đang thực hiện một chuyến đi xa thôi. Còn cái vòng. Vòng gì vậy? “Vòng i nốc. Nó tự làm đấy. ở trại chả có gì ngoài mấy bộ quần áo cũ, có mỗi cái vòng này là quý giá nhất. Cũng là quý ở cái tình cảm thôi. Đeo nó, em nhớ là mình từng có một người anh trai...”. Bạn tù của anh trai em vẫn cứ nói về cái tình cảm xa vời nào đó từng hiện hữu trong gia đình em. Em cầm lấy cái vòng, xỏ vào tay, muốn khóc mà không khóc được, bỗng thấy thương bà quá. Em phải là chỗ dựa cho bà chứ? Em phải cứng rắn lên chứ. Em phải quên đi mình là con gái chứ. Em phải hội tụ trong mình đầy đủ tính cách của bố, của mẹ, của anh trai em để có thể lo được cho bà lúc tuổi già chứ. Em quay ra bảo với người vừa đưa cho em chiếc vòng: “Cảm ơn anh, chuyện anh trai em sẽ kể sau, bây giờ mời anh dùng cơm với hai bà cháu em”.

Bà đã tranh thủ từ lúc nào, lục tìm tấm ảnh chứng minh thư của anh trai em lồng vào góc khung bày lên bàn thờ, rồi làm bát cơm quả trứng đặt lên đó. Khói hương ngan ngát từ đó bay ra. Trong lúc em ngồi nói chuyện, bà lúi húi làm cơm. Em biết bà cũng đang mãi lắng nghe chuyện về đứa cháu đích tôn của bà nhưng không dám lại gần. Bà muốn giấu đi đôi mắt đỏ hoe. Anh bạn tù của anh trai em tên là Hưng, biệt hiệu là Hưng mã. Nhìn Hưng

mà em cứ mừng tượng ra đó là anh trai em. Đầu cắt bốt, nham nhỡ, khuôn mặt gày gò, xanh xao, ánh mắt cụp xuống nhiều hơn là ngược lên, đôi môi thâm, hàm răng trắng, dáng người dong dong, giọng nói hơi khàn. Có một điều chắc chắn là anh Hưng này nói nhiều hơn anh trai em. Còn tại sao lại là Hưng mà thì anh ấy giải thích ngay rằng toàn thân anh ấy được xăm trở rất kỳ công, đẹp như hàng mã.

Trước khi vào trại Hưng cũng lê la bến xe bến tàu như anh trai em. Hưng đi trại lần này là tăng hai, án trộm cắp. Hưng bảo anh trai em vẫn thường khoe với anh em trong phòng về cô em gái xinh đẹp, bản thân Hưng cũng háo hức muốn gặp mặt, và khi gặp rồi thì còn thấy đẹp hơn trong tưởng tượng. Đúng là tuổi trăng rằm, cái mặt lúc nào cũng tươi, nụ cười lúc nào cũng hé, giọng nói lúc nào cũng thanh, dáng đi thì mềm, làn da thì trắng, mái tóc thì dày, cái eo thì nhỏ... Lúc đầu em cũng hơi ngạc nhiên về khả năng ăn nói của Hưng. Sau này em mới nhận ra rằng Hưng nói rất hay. Hay như một thứ nước đường mà bất kỳ ai cũng có thể uống. Hưng chỉ học hành vài lớp thôi. Nhưng lại nói năng rất văn hoa. Chính em cũng đã có lúc mê mẩn thứ văn hoa sáo rỗng ấy. Nhưng đó là chuyện sau này. Còn bây giờ, đài đã đọc xong chương trình Câu chuyện cảnh giác, em mới chợt nhớ ra là chưa hỏi xem nhà anh Hưng ở đâu?

- Anh không có nhà. Anh ở với ông chú từ khi còn bé. Sau lần đi trại đầu tiên về, ông ấy đã không nhận anh nữa. Cát bụi lại trở về với cát bụi thôi. Đời sinh ra anh thì đời sẽ nuôi anh. Hôm nay ngủ nhờ nhà em một đêm. Mai anh sẽ tìm lại đám bạn cũ. Chúng nó cũng đang mong anh về lắm...

Bà em nghe thấy thế vội đi sắp chỗ ngủ cho Hưng. Chắc bà đang tìm lại cảm giác được chăm sóc đứa cháu nội ngày nào. Ngồi trong nhà mãi, nóng nực quá, em và Hưng mang ghế ra ngoài cửa ngời, vừa hóng gió vừa nói chuyện. Em không biết rằng nỗi đợi chờ của em đã vì thế mà tan biến nơi đầu ngõ. Em cũng giật mình chợt nhớ ra là anh hẹn đến nhà em vào tối nay.

Thế mà gần mười giờ đêm rồi chả thấy anh đâu. Em ngồi ngoài cửa nói chuyện với Hưng mà cứ có ý ngóng anh. Hưng không hiểu điều đó, thỉnh thoảng thấy em không tập trung vào câu chuyện, anh ta lại hỏi: “Em buồn ngủ rồi à?”. Em cũng muốn đi ngủ lắm rồi. Nhưng em cố nán lại để chờ xem anh có đến không. Anh bảo anh được về có ba ngày thôi. Chiều mai anh lên trường rồi. Tối nay mà anh không đến thì chắc là anh sẽ không gặp em nữa. Hay là anh đến gặp thầy hiệu trưởng mà không xin được cho em nên anh ngại? Hay là anh chỉ nói cho vui vậy chứ em chả đáng để anh phải quan tâm? Hay là anh bận bịu công việc gì đấy ở nhà mà không thể đến được? Hay là anh ốm? Hay là anh ngại dây dưa với một con bé thuộc thành phần “có vấn đề” như nhà em?...

Hóa ra mọi suy đoán của em đều sai. Chính anh chàng Hưng “mã” chết tiệt kia đã cản bước chân anh bước vào nhà em. Anh đã cùng Đình mang tin vui tới cho em, nhưng thấy có một thanh niên lạ trong nhà lại tưởng đối tượng nào đó đến tán tỉnh em. Anh bảo với Đình: “Thôi đi ra đầu ngõ uống nước, tí nữa vào, Diệu đang tiếp khách”. Nhưng uống nước chán chê rồi, đến khi quay lại vẫn thấy em cùng thanh niên trẻ kia ngồi ngoài cửa như những đôi lứa đang tán tỉnh nhau. Anh Đình cứ giục vào còn anh thì ngại ngần không muốn gặp em trước mặt người con trai kia. Sau này Đình nói với em rằng, Đình phát cáu với anh. Đình bảo nếu không vào thì về. Anh lẳng lặng chờ Đình về. Sau đó anh đạp xe một mình quay trở lại ngõ nhà em. Đã muộn lắm rồi. Thế mà anh vẫn thấy em ngồi với người con trai lạ trước cửa nhà. Anh nghĩ rằng em đã chả coi cái tin vui mà anh mang đến ra gì cả. Em không chờ đợi sự có mặt của anh. Em đã thuộc về thế giới của chợ búa, của yêu đương lãng nhãng, của sự vào đời quá sớm chứ không còn thuộc về thế giới của sách vở, của học đường, của những khát vọng tuổi trẻ như anh. Anh cứ chần chừ ở đầu ngõ như thế rất lâu.

Rồi anh bỏ về.

Một tuần sau thì bà em nhận được giấy báo của trại giam. Họ thông báo cho gia đình biết anh trai em bị ốm chết, mời người nhà vào thăm phần mộ, nhận lại một số tư trang của “phạm nhân xấu số”. Đường xá xa xôi, lại nghe Hưng bảo tư trang của một thằng tù thì có gì đâu ngoài vài ba bộ quần áo cũ, thế là bà cháu em không ai vào. Bà bảo, nhà mình bây giờ đang túng quá, có bao nhiêu dồn cả cho bố mẹ mày đi rồi, thôi để nó nằm đấy vài năm, bà tích góp được ít tiền rồi sẽ vào đưa cốt nó về quê cho nó nằm với các cụ nhà mình.

Em không có ý kiến gì. Nếu nghĩ đến cái gọi là năm xương tàn của người thân thì em nghĩ nhiều đến hai năm xương của bố mẹ em giữa biển cả bao la kia hơn. Mà em cũng không còn đầu óc đâu để nghĩ về bốn phận của người sống với người chết nữa anh ạ. Cuộc đời đã lại bắt em phải đối mặt với rất nhiều những điều phức tạp khác. Em dùng từ “phức tạp” là hơi kiểu cách. Phải nói là “khốn nạn” mới đúng. Và chẳng hiểu sao, cứ trước một sự cố của đời em, thì anh xuất hiện. Anh luôn là hiện thân của sự cứu vớt muộn màng. Vì số phận em trở trêu? Vì ông trời trêu người? Hay vì kiếp này em không có duyên với anh? Em không biết. Em không lý giải được. Chỉ biết rằng một cái tát của số phận nữa đã lại giáng xuống người em.

Sau cái đêm chờ đợi anh một cách vô vọng ấy, em ra chợ bán hương, nhưng đó là buổi đi chợ lương thiện cuối cùng của em, để rồi sau đó em có tên là Hương "Ga".

Và anh chính là người đã âm thầm chứng kiến cái sự thay tên đổi hiệu, mở đầu cho một phần đời khác ấy của em.

Anh còn nhớ không?

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 11

Cái lưới cũng như lửa, ấy là nơi đô hội của tội ác ở giữa các quan thế chúng ta, làm ô uế cả mình, đốt cháy cả đời người, chính mình nó đã bị lửa địa ngục đốt cháy (Gia cơ 3: 6)

C

Cái gì? Người vừa làm nhảm cái gì vậy?

Ta là nữ hoàng.

Ta đã dựng lên một đế chế.

Sao người dám mang những lời lẽ ám chỉ ám tả đó ra nói trước mặt ta. Thế nào là lưới cũng như lửa? Thế nào là tội ác? Thế nào là địa ngục? Mà sao ta thấy những lời đó quen lắm. Ta đọc ở đâu đó rồi. Hãy nói đi, ta đọc ở đâu? Ta nhìn thấy ở đâu?

- Kinh Thánh. Đó là một câu trong kinh thánh. Mi nhớ ra chưa?

Ôi cha, cuốn luận văn của thằng Chín tháng! Cuốn giấy khổ A4 đặc chữ là chữ có bìa vàng ép giấy bóng kính. Ta nhớ ra rồi. Những câu Kinh Thánh được viết bằng mực bút bi đỏ trên mỗi chương đoạn, như những phút ngừng nghỉ, chiêm nghiệm trong quá trình tìm kiếm chân lý học thuật dài dằng dặc của thằng bé. Mà sao người lại nói đến lửa địa ngục? Chẳng lẽ ta chết rồi sao? Mà cái gì thế kia? Người cho ta nhìn cái gì mà gớm ghiếc thế.

Đoàn người nào vậy? Sao hình thù họ lạ lùng thế? Ánh mắt họ buồn thế? Đám đông ấy đi đâu mà thành một hàng dài thế u ám thế?

- Đám tang đấy. Mi hãy xem đi! Mi có nhận ra đó là đám tang của ai không?

Cha mẹ ơi! Đúng là đám ma. Một đám ma đang đi qua trước mặt ta. Đi đầu là một người đàn bà mặt mũi nhăn nheo, đầu tóc bạc phơ, bước những bước chậm chạp. Sao giống bà nội ta thế? Dáng đi mệt mỏi nhưng không thiếu nảo, khuôn mặt đăm chiêu, buồn bã nhưng không oán giận, cái lưng hơi gập xuống nhưng không khuất phục sức nặng thời gian. Bà mặc một bộ đồ màu nâu, tay bà lằn trằng hạt. Rõ là bà đi người không nhưng cứ có cảm giác như bà đang vác một vật gì đó vô hình rất nặng trên lưng. Đi sau bà là một đoàn thanh niên mặc comlê đen, đi giày da đen, đội mũ phớt đen, đeo kính đen, mỗi đứa vác một cây phướn hai màu đen trắng. Tiếp theo đó là một cái xe tang bốn mái cong, đỉnh mái gắn lưỡng long châu nguyệt, mép mái lượn những hoa văn rồng phượng. Chiếc xe chạy trên bốn bánh cao su đặc, không người kéo, lăn chậm chạp về phía trước. Trong xe có một chiếc quan tài màu đỏ, tứ mặt vẽ những cánh sen hồng cách điệu, nắp thiên gắn một miếng kính bằng hai bàn tay. Ta nhìn qua tấm kính ấy và thấy một khuôn mặt rất quen. Đó là một phụ nữ ngoài bốn mươi tuổi, tóc cắt ngắn, mắt nhắm như ngủ, mặt thoa một lớp phấn hồng. Bỗng ta rùng mình. Cái khuôn mặt này từng theo ta suốt bao nhiêu năm qua. Những đường nét kia đâu có lạ lẫm gì với ta. Tạo hóa từng vẽ lên khuôn mặt này đủ các dáng hình, đường nét ái, ố, hi, nộ. Cái miệng kia nói những gì, gào thét ra sao, khóc lóc, van xin, chửi rủa hay ra lệnh, thậm chí khoái ăn món nào, nôn oẹ bao nhiêu lần, ta đều biết cả. Đôi mắt kia nhìn vào những đâu, bao nhiêu lần nước mắt đầy rồi lại rơi, bao nhiêu lần hai bờ mi kia khép vào rồi lại mở ra, khi vui vẻ hay hờn giận, khi tức tối hay buồn bã, từ đó hắt ra những tia nhìn như thế nào, ta đâu có lạ. Mái tóc dày thường phủ lòa xòa trên vầng trán kia nữa. Nó được bao nhiêu bàn tay sờ lên, ve vuốt, dày vò, đánh đập, day nghiền, ta nhớ mồn một. Rồi cái mũi không cao không thấp đang nằm

im lìm trên khuôn mặt bất động kia nữa. Nó từng hưởng bao nhiêu thứ mùi trên thế gian, từ thơm tho, đục tính đến xú uế, sát khí, ta quen lắm lắm. Vậy đó là khuôn mặt của ai? của ta ư? Không thể nào như thế được. Ta là nữ hoàng. Không ai có thể giết được ta. Ta không nghĩ mình bất tử nhưng ít ra thì ta cũng phải được chuẩn bị cho cái gọi là sự chết. Ta chưa chuẩn bị cho cái chết của ta. Ta chưa hề nghĩ đến một đám tang dành cho ta. Vậy thì hồi người nằm trong quan tài kia, người là ai mà sao mang một khuôn mặt thân quen đến vậy?

Phía sau chiếc xe tang là hàng trăm ô tô, xe máy nối đuôi nhau chạy chậm chậm trên đường phố. Vô vàn những hình người câm lặng, những khuôn mặt lăm lỳ, những ánh mắt vô hồn, gói trong những bộ đồ đen đến nhức mắt đang trôi đi. Trôi đi đâu? Sao không có âm thanh mà chỉ là những hình ảnh lướt qua ta thế này? Người đông thế mà sao ta chỉ nhận ra mỗi bà nội? Hay đây là một giấc chiêm bao báo mộng cho ta biết là bà đã đi về thế giới bên kia? Có lẽ thế chẳng? Nhưng ta mới gọi điện về cho bà. Bà còn khoẻ. Tiếng cười của bà còn vang trong máy cơ mà?

Đoàn người vẫn tiếp tục trôi đi trong câm lặng. A, ta lại nhận ra một người quen nữa. Đinh. Đúng là Đinh rồi. Đinh cũng mặc một bộ đồ màu đen, đen từ chân lên tới đầu, ngồi trên chiếc xe ô tô đen, bám ngay sau chiếc xe tang. Đinh kéo một bên cửa kính xuống, thỉnh thoảng rít một hơi thuốc và thở khói qua cánh cửa ấy. Đoàn xe và người còn kéo dài tới cận tầm nhìn của ta. Nhưng sao im lặng thế. Đất trời cũng nặng một màu chì thế? Mà bà đang dẫn đoàn xe tang đi đâu? Tay bà lẩn tràng hạt, chân bà ì ạch bước, trông bà như một vị thánh tuần nạn, đang vác trên người cây thánh giá nặng ngàn tấn đi về phía nước trời vậy.

Nào, người nói đi, bóng trắng kia?

Ta là ai? Sao người bảo giúp ta nhận diện ra bản thân mà người cứ im lặng? cả cái đám tang câm chết tiệt kia nữa. Sao nó lại diễu qua mắt ta thế?

Người muốn nói điều gì với ta? Người muốn ta nhận diện ra điều gì hệ trọng qua đám tang này? Nói đi, bóng trắng kia, ta xin người đấy. Ta là ai?

- Mi không thể nhận ra được ngay một lúc mi là ai đâu. Mi phải có quá trình thanh lọc tâm hồn thì mới nhận ra được bản thân mình.

- Quá trình ấy sẽ diễn ra như thế nào?

- Hãy lần lượt trả lời những câu hỏi của ta. Đó là cách duy nhất để mi nhận diện lại được mình. Mi hiểu không?

- Được rồi, người hỏi đi. Ta thề với người là ta chưa bao giờ bị bắt bí như thế này. Nếu ta vùng được dậy, ta sẽ giết người đấy bóng trắng ạ.

- Nào, mi hãy nói thật nhé. Mi giết bao nhiêu người rồi?

ô hô, làm sao ta nhớ được. Có quá nhiều người ta biết, ta quen, ta chơi, ta kết bạn, ta thờ phụng, ta thu nạp, ta thù oán, ta ớn ngứa... đã từng chết. Có cái chết liên quan đến ta. Có những cái chết không liên quan đến ta. Có những cái chết ta cũng không hiểu vì sao mà chết. Có những lúc tay ta vấy máu mà ta cũng không hiểu vì sao vấy máu. Người dẫn ta vào chỗ bí này làm gì? Sao người lại quan tâm đến những cái chết?

- Mi không muốn trả lời à? Sao mi có vẻ khổ sở thế? Có phải các linh hồn bị mi giết đang trở về quanh mi để đòi nợ máu không? Nào, mi nhớ ra chưa? Người đầu tiên mi ra tay giết hại là ai?

- Ta không nhớ.

- Có cần nhắc lại cho mi nhớ không? Hồng sư sư. Người có nghe thấy cái tên này bao giờ không?

- Ta không giết Hồng sư sư.

- Mi sợ à? Tưởng mi không biết sợ là gì chứ? Mi vốn bản lĩnh lắm kia mà. Giang hồ có câu: Không muốn người ta biết thì không làm. Giết thì nhận giết, sao lại chối?

- Người đừng ép ta nhận điều ta không làm. Ta biết là nhiều người nghĩ ta giết Hồng sư sư. Ta không thanh minh, ta im lặng, chẳng qua là «ngậm miệng ăn tiên» thôi. Tiếng đồn đó chỉ làm ta lên số trong mắt những đối thủ của ta. Người không hiểu điều ấy sao mà cứ ép ta phải nói ra?

-Vậy sự thật là thế nào?

- Hồng sư sư rời khỏi Ngã ba sông, lang bạt lên Hà Nội kiếm sống. Vài năm sau thì tàn tạ, dạt vào mấy bãi Sầm Sơn, cửa Lò đứng đường kiếm khách, cuối cùng mắc sida mà chết trong bệnh viện. Còn cái xác ta đem trả cho Lân sói chỉ là một xác vô thừa nhận bị chết đuối dưới sông. Sự thật là như thế. Ta không giết Hồng sư sư.

Sao? Sao người lại im lặng thế hả bóng trắng? Người ngạc nhiên vì đã bóc tách được một sự thật vốn vùi dưới quá nhiều lớp tin đồn không xác thực? Hay người thương xót cho cái xác trôi sông kia không có tên gọi khi chôn vùi dưới lòng đất? Người yên tâm đi. Linh hồn của người đó đã siêu thoát rồi, không đến nỗi phải bơ vơ, không tìm ra nơi trú ngụ đâu. Bằng chứng là đã rất nhiều năm ta không một lần nhớ đến người đó. Ta không bị linh hồn của người đó tìm về quấy nhiễu. Nào, người đã thoả mãn chưa? Ta đã nói rồi, ta không giết người. Ta không giết Hồng sư sư.

Người chạy đi đâu rồi? Sao người cứ thoát ẩn thoát hiện thế. Người phải ở đây để trả lời cho ta biết ta là ai chứ? Mà sao cái đám tang kia lại điếu qua trước mặt ta thế nhỉ? Ta tưởng nó đã đi xa lắm rồi. Ta thấy buồn quá bóng trắng ơi. Nhất là khi nhìn vào khuôn mặt đang nằm trong chiếc quan tài màu đỏ tươi kia. Quen lắm! Cứ như nhìn vào bóng đêm vậy. Bóng đêm bí ẩn, mờ nhòa, kín bưng, thăm thẳm... Ta không muốn nhìn vào cái quan tài đó. Ta cũng không muốn nhìn thấy bà nội. Bà cứ bước mãi những bước

mệt mỏi, lê lết ấy làm gì? Bà cứ vác một nỗi nhọc nhằn vô hình nào đó trên lưng mà đi về phía trước làm gì? Bà hãy dừng lại đi, hãy gục xuống đi, hãy nằm lên chuỗi tràng hạt kia mà ngủ một giấc thiên thu đi. Bà già lắm rồi. Con bà, cháu bà đều đã chết cả rồi. Sao bà cứ sống dai dẳng thế? Bà nuôi tiếc gì cái cõi đời này? Bà lưu luyến gì cái kiếp cô đơn, bạc bẽo này?

Còn Đình? Sao Đình lại đi sau chiếc xe tang khó hiểu kia? Người nằm trong quan tài là thế nào với Đình? Mà ta có nhìn nhầm không? cả con Mỹ nữa kìa. Đúng là con Mỹ "chột" rồi. Nó đang ngồi trên một chiếc xích lô, bên cạnh nó là cái làn nhựa. Nó cứ liên tay bóp vàng trong chiếc làn đó thả xuống đường. Mà đi đưa ma ai thế hả Mỹ? Mà có biết ta đang khốn khổ thế nào khi bị giam cầm trong cái cõi hư ảo này không? Mà sao nhân tình thế thái cứ đi qua ta mãi thế này. Hãy kết thúc đi! Cái đám tang đen sì, dài dặc, ảo não và cảm lạnh kia cũng kết thúc đi. Hãy để ta vùng đứng dậy một lần cho ta biết ta là ai chứ đừng hành hạ ta bằng những hình ảnh khủng khiếp này. Bóng trắng! Bóng trắng đâu? Sao người dối lừa, phản trắc thế? Người hứa sẽ nói cho ta biết ta là ai kia mà?

- Nhưng mi đã thanh lọc xong tâm hồn của mi đâu? Cõi lòng mi hắc ám thế, không tẩy rửa đi thì không thể nhận ra nỗi mình đâu?

A, người trở về rồi à? Người bảo ta phải làm gì để nhận ra ta? Người ở đây với ta nhé. Người ở đây để ta có người trò chuyện. Người ở đây thì đám tang kia mới chịu biến mất. Ta sợ đám tang đó. Ta sợ mỗi khi phải nhìn vào khuôn mặt đang nằm trong quan tài kia. Ta sợ...

- Mi sợ rồi à? Vậy khi giết người mi có sợ không?

- Ta đã nói rồi. Ta không giết Hồng sư sư.

- Được rồi. Cứ cho là ta tin mi đi. Nhưng còn Lâm "sáu ngón" thì sao? Tại sao mi lại ra tay tàn độc như vậy?

Người đáng sợ thật đấy bóng trắng ạ. Có vẻ như người biết quá nhiều chuyện của ta. Nhưng ta cũng nói cho người biết rằng ta không giết Lâm. Vì giới giang hồ đồn thổi về ta quá lời xung quanh vụ trả xác Hồng sư sư cho Lâm sói. Cho nên ông Trùm mới nghĩ ta là kẻ chuyên dùng axit để xử người. Và ông Trùm đã nhờ ta ra tay với Lâm «sáu ngón». Nhưng ta chỉ cùng Châu điên đến gặp Lâm để dàn xếp thôi. Lâm không chịu chiều theo ý của Ông Trùm, lại rút súng ra định bắn Châu nên Châu mới tạt axit. Hai hôm sau thì ta được tin Lâm chết trong viện. Đấy, Đơn giản vậy thôi. Ta không giết Lâm.

- Mi nói dối. Châu điên làm sao đủ bản lĩnh ấy. Với lại Châu điên đã chết ngay sau đó. Mi muốn chối tội nên đổ cho Châu phải không? Đến giờ phút này mi còn không chịu nói thật ư? Vậy thì đến bao giờ mi mới thanh tẩy được tâm hồn để biết mình là ai?

- Đúng là Châu điên chết ngay sau đó.

- Chết ở đâu?

- Không phải chết ở thành phố Lớn mà chết ở bên đất Campuchia.

- Rồi sao nữa?

- Thì còn sao nữa, Châu chết rồi, chỉ còn ta gánh chịu vụ giết Lâm. Tất cả đều bảo ta dùng axit tạt chết Lam.

- Tất cả. Chẳng lẽ tất cả đã nói sai ư?

- Có mặt lúc ấy chỉ có ba người, hai người đã chết, còn lại một người là ta, giang hồ muốn nói thế nào chả được, đổ lên đầu ta điều gì chả xong. Ta cũng không thanh minh. Ta im lặng. Ta ngậm miệng để lấy le với ông Trùm, lấy tiếng nch đất mới, lấy uy danh với thế giới ngầm thành phố Lớn, nơi ta muốn chiếm làm lãnh địa riêng của mình. Vậy thôi. Ai sai ai đúng, ta không biết. Chỉ biết là ta không giết Lam.

Bóng trăng, sao người lại im lặng? Người có tin điều ta nói không? Người hồ nghi ư? Hay người lại bóc tách ra được một sự thật nào nữa từ ta? Cái lưới cũng như lửa, ấy là nơi đô hội của tội ác ở giữa các quan thể chúng ta, làm ô uế cả mình, đốt cháy cả đời người, chính mình nó đã bị lửa địa ngục đốt cháy (Gia cơ 3: 6). Sao người cứ nhắc lại mãi câu Kinh Thánh ấy. Ta không hiểu. Có lần ta đã hỏi thẳng Chín tháng về những câu ấy nhưng nó cũng không giải thích được. Nó bảo ta muốn hiểu phải đến nhà thờ nghe Cha giảng. Mà nghe Cha giảng rồi cũng vẫn chưa chắc đã hiểu. Vậy thì ghi lại làm gì? Nó bảo thấy hay hay, chỉ là hay hay thôi, nên ghi lại để ngẫm. Mà ngẫm thì chưa biết đến khi nào mới ngộ ra được. Bây giờ người nhắc lại những lời ấy làm gì?

Hay người cũng đang ngẫm?

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 12

Vì sao Tân giết Hoàng?

V

Đúng là cả một câu chuyện dài thật. Thị biết là ân oán giang hồ đôi khi như một mớ bòng bong nhưng không ngờ còn có những khúc ngoắt khó lường đến thế. Tân bảo với thị rằng, vì một thằng bé mà Tân phải ra tay với Hoàng. Thằng bé đó là đồng môn với Hoàng, tuy nhiên khi nó vào nhập môn thì Hoàng đã xuất môn rồi. Nói theo phim chương của Tàu thì Tân đã vì tiểu đệ tử mà ra tay lấy mạng đại đệ tử của mình.

- Nhưng Hoàng đã làm gì thằng bé để đến mức anh phải ra tay? - Thị thắc mắc.

vẫn theo thói quen thông thường, mắt nhìn vô định vào bức tường trước mặt, Tân vừa ngồi rít thuốc vừa kể cho thị nghe bằng thứ giọng lạnh tanh muôn thừa... Thằng bé ấy tên là Đạo. Nhà chỉ có một mẹ một con. Bố nó chết ở bên Campuchia. Mẹ nó làm công nhân ở cảng. Khi nó đến võ đường xin học thì Tân Đạo đã đi vào giai đoạn kiệt quệ cả về danh tiếng lẫn thực lực. Nhưng Tân vẫn miễn một nửa học phí cho nó vì nó là con liệt sĩ. Thằng bé mười lăm tuổi, dáng dấp gầy gò, thể tạng yếu ớt. Được cái mắt sáng, có tinh thần thượng võ, lại hiếu học và có ý chí hơn người. Lúc đầu nó học cũng chệch choạc. Kiểm tra kyu 10 và kyu 9 nó rất mờ nhạt. Tân biết nó vất vả hơn chúng bạn vì ngoài đi học ra còn phải giúp mẹ bán ốc luộc và ngô nướng ngoài cổng cảng vào buổi tối. Thiếu ngủ, thiếu ăn, thiếu sự chăm sóc của gia đình, nó dặt dẹo như một dẻ khoai. Đôi lúc Tân nghĩ

chưa chắc nó đã theo học được đến tháng thứ sáu. Nhưng kiểm tra từ kyu 8 đến kyu 5 Tân nhận thấy nó ngày càng tiến bộ. Cùng với việc lấy đai xanh và đai nâu cơ thể nó cũng trưởng thành hơn, bộc lộ rõ tố chất võ thuật hơn. Nó thuộc lứa võ sinh cuối cùng của võ đường Tân Đạo. Tân giúp nó lấy được cái nhất đẳng huyền đai và đoạt giải nhất karate U 18 của thành phố xong thì chính thức đóng cửa võ đường. Tân giới thiệu nó sang học tiếp bên Cung văn hóa thể thao của Thành phố. Thầy trò đành phải chia tay nhau. Tân ra vỉa hè bán hàng ăn cùng vợ thì nó vào đại học. Thịnh thoảng thằng bé vẫn đến thăm Tân. Nó thường nhắc đến một mơ ước ấp ủ từ lâu, đó là một ngày kia sẽ giúp Tân mở lại võ đường. Tân yêu thằng bé như con trai mình. Nó là niềm tự hào của Tân, là biểu tượng thượng võ của một võ đường đã suy tàn.

Với việc các đệ tử của mình liên tục dính đến tiền án, tiền sự thì Tân cũng không tránh khỏi phiền phức. Hết chính quyền đe dọa rút phép lại đến các băng nhóm tìm cách gây sự. Có cả đơn kiện lên Phân đường trưởng và Hiệp hội karate toàn quốc. Tân lại là người không giỏi làm kinh tế. Những tháng cuối cùng trước khi võ đường vỡ, Tân không còn đồng nào để trả tiền thuê mặt bằng. Võ thuật chân chính cũng giống như nghệ thuật vậy. Nó không tự sống được nếu không gắn lấy thương mại hoặc tài trợ, dù là dưới hình thức nào. Tân đành phải ngậm ngùi chia tay với cái nghiệp võ dang dở của mình. Thằng Đạo là niềm an ủi cuối cùng cho cái nghề dạy võ của Tân. Ít ra thì bạn bè trong giới cũng không đánh giá thấp chất lượng chuyên môn của võ đường Tân Đạo. Ít ra thì đệ tử của Tân, ngoài những đứa lưu manh côn đồ, không nhập băng này thì cũng nhóm kia, không vào tù ra tội thì cũng tung hoành đâm chém..., còn có những đứa giỏi giang, lương thiện và đạt được thành tựu võ thuật như Đạo. Thằng bé còm nhom yếu ớt ngày nào giờ đã trở thành sinh viên thể thao năm thứ ba. Cơ thể nó phồng phao hẳn lên, bầu máu nóng trai trẻ chảy căng tràn trong huyết quản nó. Có cảm giác như nghe được trong tâm hồn nó lúc nào cũng rào rạt những thanh âm yêu đời, yêu người. Một tương lai sáng sủa đang chờ đợi nó. Cánh cửa cuộc đời đang rộng mở trước những bước đi thanh tân của nó. Một chàng trai đáng

yêu như thế, một tài năng võ thuật trẻ như thế, một thằng bé trong sáng và thánh thiện như thế, có lý nào lại bị đời xử oan nghiệt thế?

Đợt nghỉ hè vừa rồi, Đạo hào hứng mang đến khoe với Tân một tiểu luận về Karate cho lần thi lên ngũ đẳng huyền đai sắp tới. Tân giữ nó ở lại ăn cơm tối nhưng nó bảo phải đi gặp một người bạn có chút việc riêng. Người bạn này có một cô bạn gái đang phục vụ trong quán cà phê Ánh Hồng. Theo như người bạn nó nói thì cô gái chỉ muốn đi làm thêm để kiếm tiền phụ giúp gia đình thôi. Nhưng sa chân lỡ bước vào đó rồi, không ra được nữa. Ánh Hồng là một quán mại dâm trá hình, cô gái bị ép tiếp khách và không sao thoát khỏi đám bảo kê lúc nào cũng túc trực quanh đó. Thế là dòng máu anh hùng trượng nghĩa của thằng bé nổi lên. Người học võ đâu đang tâm nhìn cảnh chèn ép bất công như thế. Hơn nữa đây lại là một cô gái bị bắt vào chốn lầu xanh. Giải nhất karate trẻ thành phố để làm gì? Tứ đẳng huyền đai với ngũ đẳng huyền đai cũng để làm gì, nếu không ra tay cứu giúp người thân cô thế cô đang rên xiết trong nhà thổ kia? Có cái gì đó cháy rần rật trong cơ thể Đạo. Không nghĩ ngợi nhiều nữa, Đạo bảo người bạn đưa đến quán Ánh Hồng. Và...

- Và vụ cướp gái xảy ra. Sau đó là cuộc loạn đả nổi tiếng cả giới giang hồ thành phố. Quán Ánh Hồng phải đóng cửa mất mấy tháng vì vụ cướp gái này. Tôi cứ nghĩ đó là trò quấy của Cộc "ba tai" muốn nhắm vào Lân "sói". Hóa ra...

Nghe thị nói vậy, Tân gật đầu xác nhận:

- Ai cũng nghĩ đó là một vụ cướp gái của dân giang hồ. Cuộc ẩu đả đó khiến công an "sờ" đến quán Ánh Hồng làm thằng Hoàng mất ăn mất ngủ. Nó phải chạy chọt, xin xỏ mãi mới yên. Yên rồi thì nó tìm thằng Đạo để ra tay. Nhưng không ngờ nó lại ra tay tàn ác thế...

Thị nhớ rồi. Vụ này báo chí cũng từng rộ lên một hồi. Tùng "hê rô" còn bảo: "Thằng này chết phí quá". Đám tang của nó khiến cả thành phố rơi

nước mắt. Mẹ nó một tay ôm ảnh chồng liệt sĩ, một tay ôm ảnh con đi trước quan tài. Trước sự chứng kiến của bao nhiêu phóng viên báo chí, người phụ nữ ấy cứ ngất lên ngất xuống. Dân tình được một phen xôn xao, ai cũng cho rằng cái chết của Đạo là do đám xã hội đen trả thù. Các báo liên tục giật tít: "Cái ác hoành hành đến bao giờ?", "Giang hồ Ngã ba sông lộng hành", "Chính quyền lép vế hay lòng tốt bị phi báng?", "Cái chết của một chàng trai trẻ hay sự lên ngôi của cái ác?"... Đám tang ấy gây áp lực lớn cho chính quyền. Thị nghĩ rằng nhất định công an sẽ dốc toàn lực làm cho ra vụ này. Trước sau gì họ cũng sẽ bắt được hung thủ. Vấn đề chỉ là thời gian thôi. Bây giờ qua Tân, thị mới hiểu cạn kẽ mọi điều.

Tân quả đáng sợ thật. Anh ta không phải là một nhân vật tầm thường. Anh ta như con ma xó của giới giang hồ thành phố này. Cũng may là Tân không có thù oán gì với băng nhóm của thị. Nếu phải đương đầu với một đối thủ như Tân, chả phải thị mà đến Tùng "hê rô" cũng ngán...

- Đó là buổi tối cuối cùng trước khi thằng bé trở lại trường sau kỳ nghỉ hè. Nó đạp xe ra cổng cảng để chở mẹ nó về. Thằng Hoàng đã chuẩn bị rất kỹ cho lần ra tay ấy. Nó biết rằng dùng một hạ một với người có võ tới tứ đẳng huyền đai như thằng Đạo thì không dễ chút nào. Còn lấy đông mà quây thì có giết được người cũng sẽ lộ tung tích, công an họ lần ra hết. Thế cho nên thằng Hoàng chọn cách mà thằng Đạo không ngờ nhất, để giết.

- Hồi ấy báo chí nói rằng có một người đàn ông ngồi ăn ngô nướng ở quán của mẹ thằng Đạo. Và chính người này đã giết thằng bé?

- Đúng vậy. Khi mẹ nó dọn hàng thì người đàn ông này ra ngồi lên chiếc xe máy ở rìa đường để ăn tiếp. Dọn hàng xong, mẹ nó ôm cái thúng đựng đầy những thứ linh tinh ra ngồi lên xe đạp để con trai đèo về. Khi xe đạp đi ngang qua chỗ người đàn ông kia thì người ấy gọi giật mẹ nó lại, bảo là chưa trả tiền thừa. Thằng Đạo vội loạng choạng dừng xe. Đúng lúc ấy người đàn ông rút thanh kiếm gài sẵn bên yên xe ra, bổ thẳng xuống đầu thằng Đạo. Thằng bé ngã xuống đất. Sát thủ còn bỏ tiếp vài nhát nữa vào

người nó rồi mới bỏ đi. Mẹ thằng Đạo cũng ngã theo chiều đổ của chiếc xe đạp. Đến khi bà ta lồm cồm bò được dậy thì tên sát thủ đã lên xe máy rú ga lao đi rồi. Mọi việc xảy ra quá nhanh, mẹ nó cũng không kịp nhận biết điều gì đã xảy ra. Đến khi ôm cái xác đầy máu me trên tay thì bà ta mới biết là thằng con trai mình bị lấy số rồi.

- Đây là lý do anh đến quán Ánh Hồng để đòi thằng Hoàng phải "giết người đền mạng"?

- Đúng.

- Nhưng sao anh biết sát thủ là Hoàng "lợn"?

- Thì tôi đi điều tra. Nếu xét quan hệ trước đó của thằng Đạo thì nó chỉ có mâu thuẫn với quán Ánh Hồng. Nếu xét tính chất ra đòn thì hung khí là một loại dao dài hoặc kiếm. Vết thương ở đầu và vết rạch ở cổ làm tôi nghĩ ngay đến con dao quắm của thằng Hoàng. Nhân chứng duy nhất chứng kiến sự việc là mẹ thằng Đạo. Nhưng cái chết của thằng con đã làm bà ấy bị chấn động mạnh, gần như ngơ ngẩn, không còn nhớ được điều gì nữa.

- Thế thì ai dám chắc là thằng Hoàng đã ra tay?

- Công an.

- ô, tôi tưởng là anh chứ?

- Không, tôi chỉ ra tay nhanh hơn họ thôi.

- Anh được đọc hồ sơ điều tra của công an à?

- Không. Tôi biết là cán bộ điều tra sẽ bám lấy nhân chứng cuối cùng. Đó là chìa khóa của vụ án. Tôi cũng bám lấy. Và sau vài tháng thì mẹ thằng Đạo hồi phục dần. Chính tại nhà bà ta, tôi đã gặp Nhân.

- Cái gì? Anh nói sao? Gặp Nhân? Có phải Nhân hình sự của thành phố?

- Phải. Anh ta đã chờ nhân chứng thoát khỏi cơn sốc mất con để đưa ra hai tấm ảnh, một là ảnh chiếc xe máy win 100 màu đỏ, hai là ảnh thằng Hoàng. Người đàn bà bất hạnh kia đã gật đầu xác nhận cả hai.

ừ, thế thì Tân cáo già thật. Với tư cách là thầy dạy võ của Đạo, Tân đã luôn ở bên nhân chứng duy nhất của vụ án để nghe ngóng mọi động tĩnh từ phía cơ quan điều tra. Nhân đã không để ý đến con người bí hiểm này lúc đến gặp nhân chứng. Khi Nhân xong việc với mẹ Đạo và rút đi thì Tân hiểu rằng cơ quan điều tra sẽ chỉ còn xác minh thời điểm xảy ra vụ án Hoàng đi đâu và làm gì nữa thôi. Họ đã đủ niềm tin nội tâm để khẳng định Hoàng là hung thủ rồi. Chiếc xe win 100 kia chắc chắn cũng đã được xác minh là có mối liên hệ nào đó với Hoàng. Và chỉ cần một cái lệnh bắt mang đến quán cà phê Ánh Hồng vào sáng mai, trưa mai hoặc chiều mai nữa, thế là xong. Pháp luật đã bủa lưới xuống đầu Hoàng.

Nhưng Tân nhanh tay hơn pháp luật.

Tấm thân nhẹ như mèo của Tân vừa mới lọt vào phòng Hoàng, chưa kịp nói với nhau một câu thì lưỡi dao quắm đã bổ xuống người Tân rồi. Bằng một thế võ quen thuộc, Tân tránh được lưỡi dao nhưng rơi vào thế giằng co với Hoàng. "Tôi biết là anh sẽ đến, nhưng anh không hại được tôi đâu. Anh đến giết tôi thì tôi phải giết anh", Hoàng nói câu đó sau khi chuyển thế dùng lưỡi quắm móc được một vạch dài trên bụng Tân. Tân nén đau, lựa thế cướp được con dao quắm trên tay Hoàng, và cú bổ thượng định mệnh tiếp theo đã hạ gục Hoàng đổ gập xuống sàn nhà. Trá giá ngang bằng mà chỉ một lưỡi quắm ngấp đỉnh đầu thì vẫn chưa đủ. Tân kê lưỡi dao vào cổ Hoàng, ngay chỗ yết hầu, giật mạnh. Không cần kiểm tra xem Hoàng đã chết chưa, Tân vút con dao xuống người Hoàng, vội vã chạy vào giường tháo vỏ gối lấy ruột bông ép chặt vào bụng. Rồi Tân xé màn cửa quần quanh người. Xong đâu đấy Tân đi ra góc cầu thang, giật cầu dao điện. Quán Ánh Hồng chìm trong bóng tối. Trong khi đám nhân viên nháo nhào đi tìm nển, mấy thằng quản lý chạy ra cửa nhìn ngang nhìn dọc xem có phải

mất điện chung cả dãy phố không, thì Tân nhẹ nhàng lên ra ngoài, êm ru như kết thúc một bài quyền.

Tân bắt xe ôm ra bờ sông, ở đó Tân giấu một cái túi vải. Tân lấy quần áo và đôi giày để sẵn trong đó ra. Tân thay đồ. vết thương đau xé phần bụng dưới. Ruột bắt đầu xổ ra. Bộ quần áo cũ dính máu, đôi găng tay, đôi giày cũ, hàm răng giả, chiếc mũ vải chùm đầu, tất cả được Tân nhét vào túi vải cùng với một tảng đá to. Chiếc túi được quăng xuống sông, toàn bộ dấu tích của một sát thủ đã được phi tang. Thực ra Tân còn giữ lại một con dao găm dát ở bắp chân. Đây là đồ phòng thân của Tân. Cần thiết Tân sẽ dùng nó để hạ thủ Hoàng. Nhưng Tân đã không phải dùng đến nó.

Tân ngồi nghỉ một lúc lâu rồi mới đứng dậy. Gió sông thổi lên người Tân mát rượi, vết thương nơi ổ bụng như dịu đi. Tân men theo con đê, ngược lên cầu, rồi chậm chậm bước về nhà. Tới đầu phố nhà mình Tân còn tạt vào quán trà, gọi liền hai cốc trà đá. Chắc máu ra nhiều nên khát nước. Hơi nhạt miệng. Tân cầm chiếc điều cày lên, nhồi một mũi thuốc vào rồi châm lửa rít. Chưa kịp phà hết khói thì nghe có tiếng xì xầm từ phía cuối phố. Rồi có tiếng bán tán về sự chết chóc ghê rợn nào đó. Như có linh cảm chẳng lành, Tân vội đi như chạy về nhà mình, cảnh tượng hãi hùng đập vào mắt Tân. Bà con hàng xóm đứng chật trong nhà. Đứa con gái lao ra ôm chạt lấy Tân, không khóc nổi thành tiếng, mặt tái mét, người ngợm run bần. Thân thể vợ Tân nằm vắt ngay cửa ra vào, đầy máu, sờ vẫn còn ấm. Đúng lúc đó thì công an đến. Có ở lại bên vợ lúc này thì cũng không cứu sống được cái xác đang lạnh dần kia. Với lại, bọn sát thủ chắc vẫn đang quanh quần đâu đây đòi lấy số Tân. Tân bị dồn đuổi đến bước đường cùng rồi. Phải cứu lấy đứa con gái. Mặc công an tiến hành làm các thủ tục khám nghiệm cho vợ, Tân thu dọn một ít đồ cho vào cái túi da rồi dắt đứa con gái đến nhà hàng Sóng Biển tìm thị.

Tôi vẫn không hiểu là tại sao công an ranh ma thế mà không buộc tội được anh nhỉ? Thị xô thẳng ý nghĩ của mình ra với Tân. Tân bảo, có gì khó

hiếu đâu, họ cho tôi đối chất với mấy nhân viên của quán Ánh Hồng. Không đứa nào dám khẳng định tôi chính là người đàn ông đến tìm Hoàng vào buổi tối xảy ra án mạng. Vậy là tôi vô can. Còn thời điểm vợ tôi bị giết thì tôi đang ngồi quán nước đầu phố. Khi công an tiến hành khám nghiệm tử thi, tôi không chịu được cảnh ấy, ra đầu phố đứng, và tại đây tôi bị một sát thủ bịt mặt phi xe máy ngang qua dùng dao chém ngang người. Tôi tránh được nên chỉ bị một vết rạch vào bụng. Tôi hiểu là có người đang cố tình muốn giết cả nhà tôi. Tôi không còn biết tin vào ai nữa. Có báo chính quyền thì cũng chả ai hơi đâu mà bảo vệ tôi cả. Tôi phải tự tìm chỗ mà ẩn náu thôi. Tôi dắt con gái đến gặp Hương "Ga", em gái một đệ tử cũ của tôi để xin trú ngụ. Tại đây tôi được cô ấy giúp đỡ, gọi người cho khâu lại vết thương, mấy ngày sau, vết thương tạm ổn thì tôi về làm tang vợ. Đấy, Diệu thấy tôi khai có hờ chỗ nào không? Họ cứ việc đến quán nước trà đầu phố và nhà hàng Sóng Biển mà xác minh? Sự thực đúng là như thế mà.

Sự thực đúng là như thế. Vào những ngày Tân bị tạm giam, công an đến hỏi thị và thị đã khai đúng như vậy, dù không hề bàn bạc trước.

Bây giờ anh định sống như thế nào? Thị hỏi Tân.

Tân hỏi lại: "Diệu có muốn thuê tôi không?"

Thị bảo, anh ở lại đây bảo vệ nhà hàng này cho tôi. Tôi trả lương gấp ba lần vợ anh trả lương phục vụ bán bánh đa cua hàng sáng. Con gái anh tôi nuôi. Đứa nào động vào nó là động vào tôi. Anh nhận lời không?

Tân gật đầu.

Thế là từ đó Tân thuộc về thị. Nhà hàng Sóng Biển chính thức có một võ sư phụ trách việc bảo vệ. Ong ve khắp nơi lại có ý quay về dưới trướng thị.

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 13

Khi anh ra gặp em ở ngoài chợ, anh chỉ nghĩ đến sự tiếc nuối tuổi học trò phải bỏ dở chừng chứ anh không hình dung hết được những phức tạp chợ búa mà em đang nếm trải.

K

Góc chợ em ngồi, chỉ có chục con người với mười quầy hàng xén thôi mà cũng nhiều chuyện lắm anh ạ. Cạnh quầy hàng của em là cái bàn của con Mỹ. Nhà nó cũng ở một ngõ ven đường tàu. Bố mẹ nó cũng làm hương như nhà em. Mỹ bị mắc bệnh động kinh bẩm sinh. Hồi bé, một lần nó lên cơn, lăn vào đồng củi ở sau nhà và bị một nhánh củi đâm vào mắt phải. Từ ấy nó bị chột một bên mắt. Nó kém em một tuổi, chả học hành gì, ra chợ sớm hơn em nhiều, nhưng không có quầy, chỉ đứng nhờ một góc quán của người ta mà bán mấy thẻ hương. Đến khi em ra chợ, thấy nó đứng khổ sở quá, lại bị người ta chửi rửa suốt, liền cho nó kê nhờ một cái bàn con bên cạnh.

Rắc rồi bắt đầu xảy ra. Không phải giữa em và nó, mà với người có quầy hàng kế sát bên.

Chủ quầy ấy là một mục đàn bà ngang ngược. Béo tròn béo trọc. Mục ấy vốn chả ư gì em, suốt ngày lườm nguýt và nói xấu sau lưng em với mọi người. Khi em cho con Mỹ ngồi nhờ mục quay sang bắt le, bắt nẹt con Mỹ. Lúc thì mục đẩy bàn của Mỹ về phía quầy nhà em, lúc mục chửi khách đến mua hương của Mỹ, lúc mục lại yêu cầu ban quản lý chợ "đuổi hết mẹ cái lũ không có quầy cứ lấn chiếm lung tung đi". Mục có thằng cháu họ từng đi tù

về, xin được chân bảo vệ chợ, thỉnh thoảng vẫn xin đều các chủ quày để sống qua ngày. Mẹ béo muốn gây khó dễ với con Mỹ chẳng qua là muốn nhằm vào em thôi. Mẹ nghĩ em thân cô thế cô, bố mẹ chết cả, anh trai cũng bỏ xác trong tù, chỉ còn mỗi người bà già yếu, nên tìm đủ mọi cách hạ nhục em.

Buổi sáng hôm ấy, em vừa mở quày thì đã thấy mẹ béo cầm một cái ghế ra đặt ở chỗ giáp ranh giữa hai quày. Anh từng ra chợ Ga và biết các quày hàng ở khu của em được phân chia thế nào rồi đấy. Mỗi quày khoảng hai mét vuông, có vách ngăn bằng cốt ép. Đáng lẽ em và mẹ béo cũng chỉ cách nhau một mảnh cốt ép như bao quày khác thôi. Nhưng giữa quày của em và quày của mẹ lại vướng một cái cột bê tông đỡ mái chợ nên có chừa ra một khoảng cách khoảng 50 phân. Chính cái khoảng chừa này mà em cho con Mỹ đặt cái bàn vào đấy. Mỹ hưởng cái khoảng ấy để kiếm sống, nhưng nó quá hẹp nên cũng phải nhờ thêm khoảng hiên phía trước của hai quày ở hai bên nữa. Với phía bên em thì không sao, còn bên mẹ béo thì Mỹ bị xua đuổi như một con cùi hủi. Vì miếng cơm manh áo mà Mỹ phải cắn răng chịu đựng. Thế mà đến cái miếng ăn ấy mẹ béo cũng giật nốt. Mẹ đặt cái ghế đầu và ngồi xuống đó, tay phe phẩy cái quạt nan, bảo: "Trong quày nóng không chịu được, may có cái khoảng trống này, ra đây ngồi cho mát, tiện thể trông hàng luôn". Đúng lúc ấy con Mỹ xách cái làn hương đến. Nó bảo với mẹ béo: "Cô cho cháu kê nhờ cái bàn". Mẹ béo hất hàm: "Bàn nào? Tao bỏ tiền ra thuê quày không phải để cho mày ngồi nhờ. Muốn ngồi thì chia tiền thuê chỗ ra đây". Em bảo: "Cái chỗ này bỏ không suốt, có ai làm gì đâu, cho nó đứng nhờ cũng được, làm gì mà cô quá đáng thế?". Mẹ béo quay mặt đi, bảo:

- Quá đáng hay không mặc mẹ tao. Tao xấu hay tốt thì đã có trời chứng giám. Đéo chết tàu chết xe, chết đường chết chợ, chết sông chết biển là được.

Em nén hận không nói lại. Hễ có cơ hội là mụ lại chửi cạnh khốe em thế. Em đau lắm, nhưng em cứ phải lờ đi. Em bảo với con Mỹ:

- Mày đặt bàn trước cửa quày tao cũng được. Hẹp hòi thế thì ông trời cũng chả thương đâu.

Mụ béo vẫn quay mặt đi, chửi đồng:

- Bà hẹp hòi thì bà cũng tự làm mà nuôi sống được mình, bà chẳng phải đi ăn trộm ăn cướp của ai để mà thân tàn ma dại, chết mất xác trong tù. Tiên sư nó chứ, may mà mang được cái thân tan thân nát về, chả chó nào nó thèm người, lại còn lên mặt dạy đời. Bà thì bà cứ vả vào mồm cho ấy chứ.

Con Mỹ mở làn lấy hàng ra bày bán trước cửa quày của em. Nó cũng ái ngại, cứ muốn nói điều gì đó với em mà không mở lời được. Còn em thì uất con mụ béo đến mức chân tay cứ thừa ra, ngực căng tức, đầu óc mụ mị, nhìn đâu cũng thấy như có gai châm. Mụ nói bố mẹ em chết sông chết biển. Mụ lại nói anh trai em chết mất xác trong tù. Rồi mụ rửa em "chả chó nào thèm người". Sao mụ lại nói ác thế hả anh? Sao mụ lại thích xát muối vào vết thương của người khác như thế? Để được gì? Chả lẽ đời mụ chưa gặp một bất hạnh nào? Lòng mụ chưa có vết thương nào để người đời xát muối một lần cho biết? Không chịu nổi nữa. Em đóng cửa quày bỏ về. Em bảo Mỹ cứ ở đấy mà bán, em về có việc. Mà em có việc thật. Em qua hàng cá mua con cá chuối về nấu bát canh chua cho anh Hưng ăn. Sáng nay bà em dặn vậy. Mới ra tù, bao nhiêu cái xương sườn nổi lên hết, lại không nhà không cửa, không bố, không mẹ, nghĩ cũng tội. Cũng là con người cả, thấy nó là thấy cái thân phận của thằng anh trai mày. Bù chùi cho nó vài hôm rồi nó đi đâu thì đi.

Vậy mà con mụ béo không buông tha em. Mụ nói với theo: "Giỏi thì nhường cả cái quày hàng cho nó đi, bà xem nào? Cái đồ vượt biên, hay ho đáo gì mà còn ra vẻ thương người. Thân mình đáo lo nổi, còn lắm chuyện"

Em có lắm chuyện không hả anh? Em cũng có ra vẻ thương người không hả anh? Thực ra em không nghĩ nhiều đến thế khi giúp con Mỹ đâu. Chỉ là một chút ngẫu hứng bốc đồng thôi. Em cũng không cố ý chọc tức mẹ béo kia. Em có nhiều thứ phải nghĩ lúc này, hơi đâu mà cứ gây sự với người ta làm gì. Ngay lúc ấy cũng vậy. Em đang nghĩ đến anh với lời hẹn không thành tối hôm qua. Nghĩ đến bà với hai con mắt đỏ hoe xì xụp đập bát cơm quả trứng cho thằng cháu trai chết mà không nhìn được mặt. Nghĩ đến anh Hưng "mặt nạ" với những câu chuyện tù tội ám ảnh. Nghĩ đến cả cái quày hàng ế ẩm và nghề làm hương chết đói của hai bà cháu. Từng ấy ý nghĩ là quá sức chứa đựng với cái đầu của em rồi. Em không muốn những lời nói của mẹ béo kia tiếp tục nhồi vào hai tai làm bộ não em nổ tung ra mất. Em đi như chạy về nhà. Em vớt con cá quả xuống đất rồi leo lên giường nằm. Em không khóc. Đã từ lâu rồi em không còn nước mắt nữa. Em cứ nằm ngửa mà nhìn trờng trờng lên trần nhà. Lòng em như có nước chảy. Bà thấy em vậy, lại gần em, nắm tay em, nhìn em như hút nước. Bà khẽ bảo: "Thằng Hưng nó đi tìm bạn bè rồi. Nó bảo tối mới về. Con cá kia để đến chiều cũng được. Con không mệt thì cứ ra chợ mà bán hàng".

Bà nghĩ em bị ai nói gì đó nên buồn. Bà bảo em ra chợ để công việc bán buôn làm em quên đi tất cả. Nhưng bà có biết đâu chính chợ búa là nơi em bị người ta hắt hủi, cạnh khốe, chế giễu, chửi rủa. Bà ơi, sao nhà mình lại chán thế hả bà? Tổ cha mày, chán gì mà chán, đất này nhà nào chả thế? Sao đất này lại thế? Thì nó là đất nghịch mà. Sao nó lại là đất nghịch? Thì từ ngày xưa bà đã nghe các cụ kể thế. Kể làm sao hả bà?

Kể rằng: Đất này xưa là vùng bãi bồi ven biển, xa đất kinh kỳ, cách biệt các châu huyện. Các bãi bồi rộng lớn, cói mọc um tùm, lại nhiều sông, gần biển. Trước tiên là những vạt chà bám lấy các cửa sông. Rồi đến đám trộm cắp chọn xứ này làm nơi trú ẩn. Nữa đến những đoàn dân binh chống lại quan châu, quan huyện, vùng lên một lần cho bỏ sự dày xéo rồi cũng tìm về đây mà trốn lẩn. Rồi những đám cướp dọc ngang vùng biên ải trên kia, bị tầm nã gắt gao quá cũng xuôi bè mảng ra biển tìm đường sống, đến đây thì

dừng lại, dạt vào các bãi bồi mà tá túc. Lâu dần thì thành bày đàn, thành phe thành nhóm, thành lực lượng, thành đội quân. Đội quân này cũng có thủ lĩnh, mà thủ lĩnh lại là một nữ nhi hãn hời. Khi Hai Bà Trưng phát cờ khởi nghĩa thì đội quân lau lách này cũng dong buồm ngược về Mê Linh tụ nghĩa. Hết việc ở dưới trướng của Hai Bà rồi, đội quân lau lách lại trở về đất này mà thành phen dậu che chắn phía biển Đông. Trải qua bao dâu bể, biển mỗi lúc một lùi ra ngoài xa, các bãi bồi lấn sông mà liền lại, hình thành nên thế đất hiểm. Bình thường thì cói sậy che kín, có động thì theo đường sông mà lánh sang các bãi bồi khác, bị truy sát nữa thì dong buồm ra một vài hòn đảo ngoài biển kia. Hết nguy hiểm rồi thì lại mò về. Thế nên đất này còn là nơi trốn tránh của rất nhiều kẻ thất thế quan trường hay thay đổi triều chính mà thành dư thừa, phản nghịch. Vài bậc hào kiệt có chút nghĩa khí hoặc bất đắc chí, hoặc không được thời thế dùng đến, hoặc không chịu sự đồng hóa của giặc Tàu, cũng bỏ đất, bỏ làng ôm mộng hải hồ rồi trụ lại đất này, hít thở khí trời tự do, thỏa được cái chí tang bồng. Tóm lại đây là đất của những kẻ chống đối. Mà kẻ chống đối ở đây rất đa dạng, rất nhiều thành phần, từ bậc thức giả đến lũ lưu manh, từ đám lưu vong bên Tàu, bên Xiêm La, bên Chiên Thành đến những phần tử dị bang ngoài biển dạt vào. Đến thời Pháp thuộc thì Ngã ba sông là một trong những thành phố đầu tiên ở nước mình được xây dựng, được hưởng cái văn minh mới lạ của người Tây Dương. Cùng với nhà ga, bến cảng, đường cái, những khu phố mọc lên là những ổ nhóm lưu manh khét tiếng tụ về. Có cả một nhà văn gì đó, nổi tiếng lắm, viết về dân giang hồ đất này, ai đọc cũng thích, cũng thương cảm, cũng phục. Vì sao, vì ông ấy viết đúng, lại viết đến cả chuyện phụ nữ đi làm cướp. Nhưng chưa ăn thua gì. Thời Tây còn như thế, đến thời ta cũng chả kém, còn khủng khiếp hơn. Ăn trộm, ăn cướp, đi điếm, đâm chém, giết người... năm nào cũng có, thời đoạn nào cũng có, đời ông nào làm lãnh đạo cũng có, mà nữ còn ghê gớm hơn nam, nữ dí súng vào đầu người khác, bắn chết tươi đành đạch là chuyện không hiếm ở đất này...

Em ngủ thiếp đi. Đến khi tỉnh lại thì đã quá trưa sang chiều. Bà để phần cơm em trong lồng bàn. Chỉ có rau muống luộc và khúc cá kho. Em thấy

đói bụng nên ăn rất ngon lành. Lại húp cạn cả bát nước rau nữa. Rồi em ra chợ. Thôi thì em sẽ bảo con Mỹ cho nó chung vốn với em. Hai đứa cùng trả tiền quầy, cùng bán mấy loại hương gia công và vàng mã vợ vẫn kiếm sống qua ngày. Rồi sẽ kiếm cách sống khác. Sống mãi thế này chán đéo chịu được. Em đã chửi bậy trong miệng như thế. Anh đừng cười nhé. Dạo này em bắt đầu chửi bậy. Mà lạ, cứ mỗi khi một câu chửi bậy dâng lên đầu lưỡi, em lại thấy dễ chịu, lại cảm thấy nhẹ nhõm đi rất nhiều. Thế là sao nhỉ? Là em bắt đầu hư hỏng rồi phải không anh?

Em đi vào cổng chợ, về chiều nên chợ cạn người. Phải đến sâm xẩm tối chợ mới lại đông. Em đi xuống dãy chợ dưới. Vừa bước vào dãy hàng khô và hàng mã thì nghe có tiếng la hét. Em chạy về quầy hàng của mình. Trời ơi, anh biết không? Mụ béo đang dí đầu con Mỹ xuống bàn, cạnh đó một thằng thanh niên cởi trần, hai cánh tay xăm trổ những hình thù quái dị đang đá liên tục vào bụng, vào ngực con Mỹ. Nhiều người đứng xem. Đôi ba người can bằng miệng nhưng không ai dám vào lôi mụ béo ra. Em chạy tới, dùng cả sức lực của mình cố gỡ tay mụ béo để Mỹ cất được cái đầu lên khỏi bàn. Tóc tai Mỹ rối bù. Nước mắt nước mũi ràn rụa. Nó ôm lấy em như chết đuối vớ được cọc. Mồ hôi thấm đẫm áo nó, chua lèm. Mụ béo chỉ tay vào mặt em la lên: "Còn con này nữa. Nó muốn gây sự với tao đây. Nào, địt mẹ mày, có muốn bà cho biết thế nào là lẽ độ không? ». Thằng thanh niên cởi trần gạt mụ béo ra, chỉ vào hai đứa em bảo:

- Bà nói ít thôi. Đứa nào lấn chiếm quầy của bà thì xử lý đứa ấy. Con nào? Con này hay con này?

Mụ béo chỉ vào Mỹ:

- Con khốn nạn này. Đánh chết cha nó đi. Đây, cái bàn của nó đây, mày nhìn xem, có phải nó để hằm sang quầy của tao không?

Thằng thanh niên kia không nói không rằng, nhảy đến túm tóc con Mỹ, lôi nó ra khỏi em rồi giơ chân lên đạp mạnh một cái vào bụng. Mỹ hét lên

đau đớn, quay một vòng, loạng choạng ngã vật lên trên chiếc bàn bày hương của nó. Mụ béo được thể, nhảy chồm lên người Mỹ, một tay ấn đầu nó xuống không cho ngóc lên, một tay vả liên tục vào mặt nó. Thằng thanh niên giật lấy cây gậy mụ béo dùng để chống liếp cửa, định vụt lên người con Mỹ. Nhiều tiếng hét gào can ngăn nhưng không có ai ra tay cả. Mắt em hoa lên. Hai chân em bủn rủn, muốn khụy xuống. Con Mỹ bé nhỏ nhường kia, mắt mũi lại kèm nhèm thế, cứ để mụ béo và thằng cời trần đánh mãi thì chết mất. Em hét lên lao vào giằng cái gậy của thằng thanh niên ra. Nó đập em một cái vào ngực. Trời ạ. Lồng ngực em như vỡ ra. Lúc này người em như có luồng điện chạy vào. Em không còn nghĩ gì nữa. Em bỏ con Mỹ đấy, chạy lên dãy hàng ăn đằng công chợ. ở một quán bún riêu có chiếc bếp than đang hừng hực cháy. Cạnh đấy có cái chõi rơm. Em nhúng cái chõi rơm vào bếp. Chõi rơm bắt lửa bùng bùng cháy. Em cầm cái chõi lúc này đang bốc lên như một ngọn đuốc, chạy về trước quày của mình, phang thẳng vào mặt thằng thanh niên cời trần. Mọi người đều bất ngờ trước hành động của em. Ai cũng nghĩ là em bị một cái đập đau như thế chắc bỏ chạy đi đâu rồi, không dám thò mặt ra nữa. Cái chõi lửa hất tàn đỏ vào mặt làm thằng thanh niên rú lên. Mụ béo thấy vậy, vội buông con Mỹ ra, lạch bạch bỏ chạy về phía cuối chợ. Em vứt cái chõi vẫn còn cháy vào quày của mụ. Con Mỹ hoảng hốt chạy ra phía sau em nấp. Em gào lên: “Mày hèn thế, bóp dái chết mẹ nó đi chứ để nó đánh thế à?”. Con Mỹ như sực tỉnh, vớ lấy cái làn nhựa lao vào đập túi bụi lên đầu thằng thanh niên cời trần. Thằng này bị tàn lửa từ nhát đập của em bắn vào mắt nên không còn nhìn rõ gì nữa. Nó vung tay vung chân loạn xạ. Em nhảy vào quày của mình, gỡ một thanh gỗ kẹp hếp, lao ra cửa thủ thế. Con Mỹ lui về đứng sát vào em. Thằng thanh niên lùi dần về phía cuối chợ. Miệng nó gào lên: “Tao sẽ giết, tao sẽ giết hai con đĩ này, chúng mày nhớ tay tao...”. Cơn nóng trong người em bốc lên ngàn ngạt. Đúng lúc đó quày mụ béo phát lửa, khói cuộn lên dày đặc. Một ý nghĩ bất cần đời lóe lên trong óc em. Em chạy sang quày mụ béo nhặt lấy khúc cán chõi đang cháy dở mang về vứt vào quày của mình. Này thì cháy. Này thì đốt. Đốt hết. Cho tan hết đi. Cho thành tro bụi đi. Cái đời này nó khổ nạn quá thế. Cháy luôn cả mình đi cũng được. Chết

luôn cùng với đám lửa kia cũng được. Đời còn cái chó gì nữa đâu mà tiếc. Người em đang như có lửa đốt đây. Đốt luôn cái thân chả ra thân, người chả ra người này đi. Em chả thiết gì nữa. Có chết thì cũng không khổ hơn sống đâu. Cháy đi. Cháy nữa đi. Cháy cả cái chợ này đi. Cháy hết cả cõi nhân gian chó má này đi.

Thế mà ở một góc nhỏ của cõi nhân gian kia anh đang đứng nhìn em. cả chợ dồn về dãy hàng này để nhìn em. Bảo vệ chợ và công an cũng có mặt. Rồi như một sự bùng thức, mọi người đổ xô vào hai quầy hàng của em và mụ béo để dập lửa. Không ít người bảo em chạy đi, không bằng thanh niên nó quay lại trả thù thì chết. Nhưng em không đi đâu cả. Em ưỡn ngực ngang tàng ngăn mọi người lại, không cho mang nước vào quầy hàng em cứu hỏa. “Cứ để nó cháy. Cháy hết đi. Từ nay dí lồn vào cái chợ này. Thăng nào muốn thì cứ đến gặp con này. Đ. mẹ nó. Chết là cùng chứ gì. Con này dẻo sợ chết đâu. Cũng là người cả thôi. Thích thì cứ đến đây...”.

Có người lôi tay em đi. Em cố văng ra mà không được. Con Mỹ đây phía sau em. Em không biết là mình đi đâu nữa. Em như đang ở trong cơn mộng du vậy. Người ta co kéo, đùn đẩy em. Em trôi đi trong dòng người đông đúc đang đổ vào chợ. Đến khi giật mình tỉnh ra thì em đã đứng ngoài đường rồi.

Người lôi tay em là Hưng “mã”. Sau lưng em vẫn là con Mỹ “chột”.

Em thoáng thấy hình bóng anh. Nhưng em không tin là anh. Mãi sau này Đình bảo, ra bến xe rồi nhưng anh vẫn không yên tâm lên xe về trường. Anh bảo: “Dù sao cũng nên nói cho Diệu biết là thầy hiệu trưởng đã nhận Diệu quay lại học. Mà chờ tao tí nhé”. Rồi anh chạy một mạch ra chợ Ga tìm em. Nhưng anh không nói được gì với em cả, chỉ đứng chết trân nhìn em đang gào thét, chửi bới và đốt chợ. Anh không thể hình dung nổi em lại có phút giây hiện hình ra trước ánh lửa ma quái ấy một cách đốn mạt như thế. Một hình ảnh chợ búa gớm ghiếc. Một hình ảnh nặc nô, giun dế, cặn bã. Hình ảnh ấy đã giết chết em trong anh. Đình bảo, anh quay về với một

bộ mặt lầm lì, hỏi gì cũng không nói. Chuyển xe rời bến khi trời đã xâm
xâm tối, mang theo sự im lặng đến khó hiểu của anh.

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 14

Ngày tòa tuyên Lân “sói” lĩnh án hai mươi năm cho tội giết người cùng hàng loạt tội trạng khác được mang ra lượng hình cũng là ngày Cộc “ba tai” chính thức tuyên chiến với thị. Ngay tại sân tòa án, lũ ong của Cộc đã có ý khiêu khích đám đệ của thị rồi.

N

Cộc “ba tai” là ai, thị chả lạ gì. Cũng cái nơi mà thị xuống tàu vượt biên năm nào, Cộc đã bị bộ đội biên phòng bắn trúng tai khi cố chạy khỏi đám người «phản bội tổ quốc» đang nháo nhào vì bị bao vây, bắt giữ. Cộc ôm cái tai rách ấy chạy về được tới thành phố, nhờ y sĩ phường chữa cho lành, nhưng trông chả khác gì một cái mộc nhĩ bị xé thành ba mảnh.

Cộc vẫn không bỏ mộng vượt biên dù Liên Hiệp quốc đã liên tục khuyến cáo là các đoàn thuyền nhân khi sang đến Hồng Kông sẽ phải ở trại cấm vĩnh viễn và không có cơ hội sang nước thứ ba nữa nếu không chứng minh được là tị nạn chính trị. Cộc vẫn đi. Và đi thoát. Nhưng sau hai năm thì bị trả về. Liên hiệp quốc đã đóng cửa các trại tị nạn và các đoàn thuyền nhân như Cộc lần lượt phải quay lại nơi mình đã ra đi.

Cộc không dật được mộng sang nước thứ ba nhưng Cộc lên số rất nhanh sau khi trở về từ trại cấm. Nếu so với Tùng «hê rô» hay Lân «sói» thì Cộc nổi lên sau, thanh thế cũng chưa lấy gì làm ghê gớm. Cộc không tăng số đột biến như các đại ca khác mà cứ lên dần dần. Với hàng chục tiền án, chủ yếu là tội cướp và cố ý gây thương tích, Cộc giữ kỷ lục về số lượng vào tù ra khám trong giới giang hồ thành phố. Cộc còn đạt nhiều kỷ lục khác nữa,

như nhiều vợ nhất, giàu có nhất và nghiện ngập nhất, ở Hồng Kông về, Cộc phát lên bằng hệ thống cầm đồ, buôn hàng bãi của Nhật và thu gom sắt vụn xuất đi nước ngoài. Có thời kỳ Cộc được mệnh danh là "Vua sắt vụn». Cộc là đại ca có xe hơi đầu tiên ở thành phố Ngã ba sông. Ngoài ngôi nhà ba tầng to như một cái trụ sở uỷ ban quận, Cộc còn mua đứt luôn năm căn hộ ở mặt đường ngay sát cạnh để phá bỏ làm xưởng sửa chữa ô tô và nơi tập kết sắt vụn.

Thời gian đầu Cộc mãi lo làm giàu nên không để ý đến việc thu nạp các sát thủ quanh mình. Nhưng rồi thời thế thay đổi, nhà nước xiết chặt việc xuất khẩu phế liệu, chặn đánh mạnh các hoạt động buôn lậu hàng bãi, Cộc liên tục dính mấy vụ xì dầu, bao nhiêu vốn liếng cạn sạch. Không còn kinh doanh hàng bãi theo kiểu «thổ phi» được nữa, Cộc quay về với hệ thống cầm đồ mà thực chất là chiếm đoạt tài sản tài sản, tiêu thụ của gian và cho vay lãi để tìm nguồn thu mới. Đến lúc này Cộc mới ngộ ra rằng, nếu không có những tay đao, tay búa thì không thể tồn tại được ở đất nghịch này. Cộc muốn thò tay sang lĩnh vực cờ bạc hoặc chặn dặt gái thì đều chạm phải phe nhóm của Lâm hoặc Tùng. Muốn giữ được thế chia ba thì Cộc phải có đủ dao găm súng lục để sẵn sàng chiến khi cần thiết. Cộc không ngại gì va chạm nhưng mỗi ngày Cộc một có tuổi, không thể cứ đem thân già ra mà đâm chém với lũ con nít. Chưa kể Cộc cũng đã quá ngán cảnh ăn cơm tù, ngủ trại cải tạo, lao động không công rồi. Cộc bắt đầu chiêu nạp lũ ong ve mới nứt mắt, thích nổi máu yêng hùng. Đệ tử ruột đầu tiên thuộc hàng có số má của Cộc là Hiếu "cu». Hiếu về dưới trướng Cộc, việc đầu tiên là mở động chặn gái. "Buôn gì cho lãi bằng buôn người», Hiếu thường nói câu ấy, và tỏ ra rất có nghề trong việc bóp nặn thân xác đàn bà. Nhưng cái lĩnh vực này xưa nay Lâm «sói» vẫn thao túng. Hiếu muốn tranh đoạt tức là muốn sờ dái ngựa. Lâm khó chịu lắm nhưng với số má của Hiếu thì đệ tử của Lâm không thẳng nào đủ bản lĩnh dám đứng ra mà lấy. Chính vì thế Lâm đã rải chiếu hoa mời Hoàng «lợn» về dưới trướng mình. Lâm đã nghĩ ra trò gái Tuyết tây thi vào động của Hiếu rồi lại bắt Tuyết về động của mình để chọc tức Hiếu. Cuối cùng cái giá mà Hiếu phải trả chính là hai chân dưới bị

Hoàng chém đứt hết gân, chữa chạy mãi cũng chỉ còn ngồi được xe lăn mà nhìn sự đời trên người trước mặt.

Mất sức chiến đấu của một sát thủ như Hiếu là mất cánh tay phải đối với Cộc. Lúc này mà Tùng «hê rô» hay Lân «sói» cho người đánh tràn sang là Cộc bị lấy số như chơi. Đang lúc cơ đồ có phen nghiêng ngả như thế thì một người bạn từng ở cùng trại cấm với Cộc dắt một đứa con trai mười bốn tuổi đến nhờ nuôi hộ. Nguyên văn lời người bạn ấy nói với Cộc như sau: "Vợ chồng tôi bỏ nhau, nó ở với tôi nhưng nghịch quá, tôi dạy không nổi, tôi đưa nó xuống chú, có gì chú nuôi dạy nó giúp tôi».

Thằng bé tên là Vĩnh, mọi người gọi nó là Vĩnh «con». Nó ở với Cộc vài tháng thì Cộc phát hiện ra nó nghiện. Cộc định đuổi nó về với bố nhưng nó cãi lại rằng: «Chú cũng nghiện mà? ». Cộc bảo:

- Tao nghiện nhưng tao chém giết người khác để lấy tiền mua thuốc. Mày nghiện thì lấy tiền đâu ra mà hút hít?

Không ngờ Vĩnh con trả lời:

- Cháu cũng chém giết.

Cộc ớ người ra một lát rồi bảo:

- Mày thấy gương thằng Hiếu cu chưa?

Vĩnh con trả lời tỉnh bơ:

- Ngu thì phải chịu. Cháu một là sống, hai là chết chứ không bao giờ để mình thân tàn ma dại như vậy.

Cộc nói với nó:

- Ngày mai, cái đứa chém thằng Hiếu ra trại đấy. Nó sẽ đến đây chém chú. Mày có bảo vệ được chú không?

Vĩnh con đứng thẳng dậy:

- Mai cháu sẽ đến chờ nó ở cổng trại, thấy nó ra là cháu chém nó trước, không phải đợi nó đến đây ra tay với chú đâu.

Cộc nén kinh ngạc trước khẩu khí của thằng bé, nhưng có ý vui trong lòng. Đúng như những gì nó nói, khi Hoàng «lợn» vừa ra khỏi trại thì nó đã chờ sẵn, lẩn xả vào chém. Hoàng thất kinh phải bỏ chạy. Vĩnh con không chịu buông tha, nó cùng một thằng đệ tử nữa của Cộc phi xe máy đuổi theo, tìm mọi cách ra tay với Hoàng. Đến khi thấy người của Lân « sói »liều chết bảo vệ Hoàng, Vĩnh mới thôi.

Hành động chém Hoàng đã đưa Vĩnh con nổi lên như một tiêu tử giang hồ đàng đàng sát khí, ít nhiều mang lại thanh thế cho phe nhóm của Cộc «ba tai». Khi Hoàng về dưới trướng của Lân «sói» thì thế chia ba của giang hồ Ngã ba sông đã sẵn hình thành chuyển sang giai đoạn tạm thời ổn định. Nhóm nào cũng có đại ca lớn và sát thủ lừng danh. Tùng hê rô có Tính dao mổ, Lân sói có Hoàng lợn, Cộc ba tai có Vĩnh con. Thế chân vạc ấy chỉ bắt đầu chao đảo khi xảy ra loạn ở sông 21, dẫn đến cái chết của Tính «dao mổ» và chủ soái của thị phải vào tù, lĩnh án dựa cột.

Thế giới ngầm những tưởng xoá được thế chia ba, nhưng sao lặn thì sao lại mọc, thị đã tay dao tay súng đi lại trên giang hồ, sẵn sàng chém giết, chẳng ngần đối thủ nào nên vẫn giữ được cơ đồ Tùng để lại. Thế rồi đùng một cái xảy ra vụ Hoàng «lợn» bị giết. Hạn đổ lên đầu phe Lân sói. Mồ Hoàng chưa xanh cỏ thì Lân bị bắt vì liên quan đến cái chết của vợ Tân, sau đó là cái án dài đằng đẳng, khiến một trong ba ông trùm cứ yên tâm nằm trong trại giam mà bóc lịch, chưa biết ngày nào ra. Thế chân vạc chính thức bị xóa từ đây. Giang hồ chỉ còn hai con hổ là thị và Cộc ba tai mà thôi. Nhưng thị biết là lực mình còn yếu, sau cái hạn dựa cột của Tùng, oai khí của phe thị đã giảm đi nhiều. May mà có Tân về dưới trướng, nhưng Tân không phải loại ong ve tầm thường, thích lên là cầm mã tấu đi lấy số người khác. Tân giữ yên được cho thị ở phía sau lưng là quá tốt rồi, còn lao ra

phía trước đối đầu với Cộc phải là đám đệ tử ngang lứa với Vĩnh con. Ngõ rằng giang hồ chia hai như thế cũng là ý trời, chịu nhau thì sóng yên biển lặng, không chịu nhau thì chưa biết ai nhìn thấy quan tài trước, hiểu cho nhau được như thế thì đại cục này chắc cũng kéo được dài dài. Thị nghĩ vậy, và Tân cũng nghĩ vậy. Yên ổn được ngày nào tốt ngày đấy. Số má hay không thì cũng chỉ mong một chữ sống. Muốn cùng sống thì nhìn nhau mà lựa, đừng để giang hồ lại phải một phen dậy sóng.

Nhưng mọi điều dường như không dừng lại ở đấy.

Điều mà thị đau đầu nhất chính là Cộc càng ngày càng không biết coi ai ra gì. Hoang lộn chết rồi, Vĩnh con dương dương tự đắc, cho rằng giang hồ đất này không còn ai là đối thủ. Hệ thống cầm đồ của Cộc phình to khắp các quận huyện. Vĩnh con được Cộc nuôi bằng chế độ đặc biệt. Vĩnh được sử dụng ma túy theo nhu cầu. Bao nhiêu cũng được, ở thời điểm giá vàng chỉ có bốn trăm năm mươi ngàn một chỉ, mà có ngày Vĩnh đốt hết năm trăm ngàn tiền heroin. Cộc cho Vĩnh dùng thuốc thoải mái. Đổi lại, có lệnh là Vĩnh sẵn sàng lên đường, sẵn sàng xuống tay với bất kỳ ai, dù người đó số má thế nào. Khu phố Cộc ở trở thành một địa ngục trần gian. Trong nhà Cộc lúc nào cũng có đám bảy tên đàn em túc trực, vừa bảo vệ đại ca vừa chờ nhận lệnh khi có việc. Cộc còn ngang nhiên cho đóng cổng mở cổng theo giờ, dân trong khu vực không về theo giờ đó thì không vào được nhà. Thịnh thoảng thấy mất an toàn, Cộc lại ra lệnh giới nghiêm, đóng cổng 24/24. Chủ nào thì tứ vậy. Bản tính Cộc du côn, ngang tàng, liều lĩnh nên đám thuộc hạ cũng toàn dân đao búa, coi trời bằng vung. Cộc lại dùng thuốc mà điều khiển nên đám tiểu yêu nhà Cộc thành ma quỷ hết, chúng không còn biết sợ người. Cứ mỗi khi chuẩn bị ra tay với một đối thủ nào đó, Cộc thường bắt Vĩnh con nhịn thuốc vài ngày, rồi Cộc rút thuốc ra bảo Vĩnh đi lấy số xong về sẽ hút thoải mái. Chỉ trong một thời gian ngắn, Vĩnh liên tục gây sự với đám ong của thị. Vĩnh còn đánh người vô tội vạ trên đường phố, trong quán cà phê, nơi chợ búa, trên sàn nhảy, tại quán ăn sáng... Cứ ngứa mắt là đánh. Xích mích nhỏ ở đâu đó với người nhà của

Cộc là đánh. Chạm ngày cầm đồ là đánh. Va chạm xe cộ là đánh. Lượn lờ qua cửa nhà Cộc nhiều cũng đánh. Mở nhạc âm ỉ "không cho chú Cộc ngủ" cũng đánh. Sự điên rồ của băng Cộc "ba tai» lên đến cực điểm khi Cộc dám xua cả mấy chục tên đệ tử tràn cả vào Công an phường để cướp người của phe mình ra.

Hôm ấy có người dám tự tiện đi qua cửa nhà Cộc và dừng lại nhìn ngó. Một đệ tử của Cộc thấy ngứa mắt liền ra đánh người này. Người này bỏ chạy, tên đệ tử kia hăng lên, đuổi theo ra tới ngã tư. Tại đây cả hai bị công an giữ lại, đưa về phường. Có tin đàn em của mình bị công an phường giữ, Cộc liền gọi Vĩnh con "cùng chú ra phường xem sao». Vĩnh khật khừ đối thuốc, gọi thêm gần hai chục thằng nữa đi "cứu người của chú Cộc». Cộc yêu cầu cả đàn bà con gái, những người nhà của tên đàn em kia, cũng giả đến kiện chính quyền để đòi người, cả bọn hùng hùng hổ hổ tràn vào công an phường. Trực chỉ huy hôm ấy là một ông Phó trưởng công an phường. Trong khi vị này đang đứng ra giải thích thì Vĩnh lén xuống phía sau nhà, đập khóa cửa, lôi tên bị bắt ra. Trước sức người áp đảo của bọn Cộc, mấy vị công an phường hôm ấy phải chịu để chúng đưa đồng bọn đi. Riêng Cộc còn dọa sẽ tạt axít vào mặt Phó phường nếu «không biết nể mặt thằng này». Cộc tuyên bố: "Công an thành phố cũng chả là cái gì chứ đừng nói đến bọn phường, quận tép riu». Sau việc này uy thế của Cộc đã lên đến đỉnh. Dân tình đều nghĩ là Cộc có ô to nào che chắn nên mới dám tác yêu tác quái đến thế. Ông ve khắp nơi nghe đến tên Cộc đều ngán. Nhiều con mắt đang dõi về phía thị. Cao nhân át có cao nhân trị. ừ thì vẫn biết thế nhưng ở thành phố này còn có cao nhân nào nữa không? Liệu thị có dám đối đầu với phe nhóm của Cộc «ba tai»? Thị mà chịu lép nữa thì giang hồ đất này để sa vào thế độc tôn hay sao?

Thị gọi Tân lên phòng riêng để bàn bạc. Thị hỏi Tân: "Một ngày kia nó vào cướp sòng của mình thì sao? ». Tân bảo: «Khi đó hăng hay». Thị lại hỏi: «Thằng Vĩnh nó nổi điên lên, chạy vào đây quậy phá nhà hàng Sóng Biển này thì sao? ». Tân đáp: «Tôi còn ở đây thì một thằng Vĩnh chứ ba

thằng Vĩnh cũng không chống lại được tôi». Thị sốt ruột: «Chả lẽ cứ để mặc nó quậy lung tung? Có nên lấy số của nó không? ». Tân bảo: «Lấy số thì dễ nhưng giữ mình mới khó. Lấy số rồi mà phải dựa cột hay trốn chui trốn lủi, mất đất làm ăn thì cũng vô ích». Thị ngán ngẩm: "Vậy là cứ ngồi một chỗ chờ nó quậy đến mình? ». Tân phân tích:

- Giang hồ có nhiều loại. Thứ nhất là loại đao búa, côn đồ, gặp người là đánh, thấy của là cướp, đó là loại hạ đẳng. Thứ hai là loại thách thức chính quyền, coi thường công an, chống lại người thi hành công vụ, đó là loại tự sát. Thứ ba là loại dùng thuốc để có bản lĩnh chém giết, đó là loại ma xui quỷ khiến. Nhóm thằng Cộc chỉ là một lũ giang hồ hạ đẳng, ma quỷ và đi vào chỗ chết. Thằng Cộc đang dẫn cả đàn cả lũ chúng nó đi vào chỗ chết thì có gì phải sợ. Diệt cứ ngồi đấy mà chờ xem. Cái ngày chúng nó bị loại khỏi cõi người sẽ không lâu nữa đâu.

Thị hỏi lại:

- Thế còn những loại giang hồ nào nữa?

Tân đáp:

- Chia nhỏ ra thì còn nhiều loại lắm. Có loại chỉ kiếm tiền chứ không chém giết. Có loại chỉ thích oai chứ không có số má gì. Có loại ngọt nhạt bám lấy chính quyền mà tồn tại. Có loại trộm cắp vặt, thích tụ tập bày đàn, động đến là tan. Nó loại bản cùng sinh đạo tặc. Có loại phần chí mà đi làm cướp. Có loại bị vui đập quá mà lấy số người làm số mình.

Có loại tâm thần, có loại trả thù đời, có loại trả thù tình, có loại bị thuốc lú... Nhưng loại nào cũng vậy thôi, đều không tồn tại được lâu.

Thị hỏi:

- Anh thuộc loại nào?

Tân đáp:

- Tôi là người đứng ngoài quan sát, ăn nhờ ở đợ chốn giang hồ nên tự biết mình không thuộc loại nào.

Thị gật gù, cất giọng mai mỉa:

- Anh bảo loại nào rồi cũng không tồn tại được. Thế thì còn chốn giang hồ cho anh ăn nhờ ở đợ không?

Tân bảo:

- Chưa hết, vẫn còn loại giang hồ nữa. Loại này có thể sống trọn đời. Thậm chí cuối đời quay đầu lại mà thành Phật.

Thị nhếch mép hỏi:

- Loại nào?

Tân đáp:

- Đó là loại siêu giang hồ. Loại này hội tụ ba đặc điểm sau: Biết lợi dụng mặt trái của công quyền, biết ra lệnh chứ không thực hiện, biết làm giàu và biết làm phúc.

Thị nhú mày: «Thế ở thành phố này ai là loại siêu giang hồ? ». Tân lắc đầu: «Theo tôi thì ở ta không có siêu giang hồ. Một trong những đặc tính cố hữu của giang hồ Ngã ba sông là thách thức chính quyền, vì thế không thể xuất hiện loại siêu giang hồ. ở nước ta chỉ có giang hồ thành phố Lớn là có loại siêu giang hồ mà thôi. Tôi biết vài tên trong đó, đặc biệt là Ông Trùm, cả nước ta may ra có được vài tên siêu giang hồ cỡ ông Trùm». Thị đến trước mặt Tân, nhìn thẳng vào mắt hắn, hỏi: «Này, hỏi thật nhé, anh nói ra điều này là có ý gì? ».

Tân đáp lạnh tanh:

- Tôi muốn Diệu trở thành một siêu giang hồ.

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 15

Khi anh trở về làm cảnh sát khu vực phường Đường Tàu thì em đã thành một con lưu manh thực thụ rồi. Sau vụ đốt chợ, em và con Mỹ ra đứng bán thuốc lá ở bến xe.

K

Nhưng anh biết đấy, trông chờ vào mấy điều thuốc thì sống làm sao nổi. Nhìn ra xung quanh, bao nhiêu đứa sống được bằng ăn cắp, bằng móc túi, bằng xin đũa, bằng lừa đảo, bằng bài bạc... Chả lẽ em lại chịu chết đói trong khi em cũng có đủ hai con mắt, hai bàn tay và cái đầu được học đến tận lớp 9?

Đầu tiên em và con Mỹ chỉ dám mang đồ ăn cắp của bọn chúng nó đi bán thôi. Xe hàng về thì chúng nó lấy hàng, xe khách tới thì chúng nó rạch túi lấy đồ, được thứ nào chúng nó đều đưa cho em và con Mỹ mang đi tiêu thụ. Dù sao thì bọn em cũng là con gái, ít bị để ý, lại còn kè bớt một thêm hai được, đôi khi gặp khách ngu ngơ, tưởng gái nhà lành sa cơ lỡ vận, nài thêm được đồng nào hay đồng ấy. Bán được bao nhiêu em mang về đưa hết cho chúng nó, và ăn hoa hồng với một tỷ lệ nhất định. Em được hưởng chút xái may mắn này là nhờ có Hưng "mã". Với hai tiền án, Hưng được bọn lưu manh ở bến xe nể mặt. Đã ăn cơm tù hai lần rồi nên Hưng ít nhiều cũng ngán, không còn xông xáo nhảy xe trộm hàng hay len lỏi rạch đồ, móc túi của hành khách nữa. Hưng chỉ nhận tiêu thụ đồ thôi. Nếu có bị bắt thì cũng dễ cãi. Hưng thường cầm mấy cái lốp xe đạp đứng ở một góc bến xe, ra về là người phe phẩy hàng mậu dịch, buôn đi bán lại mấy mặt hàng phân phối

để kiếm tí lãi mà sống. Hình ảnh ấy khá lương thiện trong con mắt nhiều người. Hình ảnh ấy cũng chứng tỏ Hưng đã biết hối cải, biết bỏ nghề cũ trong con mắt của mấy anh công an phường. Nhưng đó chỉ là cách che đậy khéo léo của Hưng mà thôi. Thực chất thì Hưng nhận đứng ra bao tiêu toàn bộ hàng ăn cắp của chúng nó. Hưng bảo nếu bị bắt thì tội này là nhẹ nhất. Cứ cãi phăng đi. Ai mà biết xuất xứ từng món hàng là ở đâu, của ai? Đứng mốc meo lên ở đây. Thấy có người mang hàng tới. Rẻ thì mua. Có người mua lại được giá thì bán. Bảo là của gian thì biết là của gian. Bảo đền bù thì đền bù. Đền bù rồi thì tội nhẹ đi. Thường chỉ án treo thôi. Lâu dần, thành thói quen. Cứ bọn nào có hàng là mang tới mình. Trộm cắp hay đột vòm, lừa đảo hay cầm nhầm, nhặt ở nhà mang đi hay thó của cơ quan mang đến, nhận hết. Lại còn được ăn hai mang. Người nào mất cắp, tiếc của, tiếc đồ, tiếc món hàng quen dùng, đến tìm hỏi chuộc lại, cũng nhận. Thế là đứng giữa mà nhặt nhanh, ít một tí nhưng thọ, đủ cơm ăn lại tránh được những cú vả của đời. Nghề này hơi giống nghề đi buôn. Đã buôn thì phải có gian và lận. Nhưng gian và lận ít bị đòn hơn là trộm và cướp. Em và con Mỹ đương nhiên thành người của Hưng. Bọn em gom hàng về cho Hưng, nhờ Hưng định giá, rồi lại đi bán. Hưng đóng vai trò trung gian, chả phải bỏ vốn, chỉ phán vài câu, khi bán được hàng rồi, Hưng cũng có phần. Cũng có khi bọn em làm riêng. Được đồng nào thì đút cả vào túi. Cũng có khi Hưng bỏ vốn ra ôm hàng. Đó thường là những món hàng quý, như đồ phụ tùng xe máy, hàng điện tử cũ, mi ni Nhật hoặc những loại hàng mà đàn bà con gái bọn em không thông thuộc.

Ra bến xe một thời gian, em hiểu rằng có rất nhiều người sống bằng nghề trộm cắp vặt. Toàn bọn choai choai, dói dài dói rạc. Mỗi đứa một hoàn cảnh, mỗi đứa một lý do để ra đứng bến. Em hình dung ra ngày xưa anh trai em cũng thường xuyên ra đây để chỉ chực người ta hớ ra cái gì là lấy. Một lần em hỏi Hưng: "Ngày xưa anh trai em và anh ra đây đứng bến cũng là để rình mò trộm cắp của người ta thế này à?". Hưng đáp thản nhiên như không: "Đó là phân công lao động xã hội em ạ ". Em bảo: "Trộm cắp thì nói là trộm cắp, lại còn sĩ diện". Hưng không chịu, mồm liến thoắng giải

thích: "Đó chỉ là một cách nói thôi. Con người ta sinh ra mỗi người một nghề, của cải trong xã hội là của chung, xét cho cùng chúng cũng chỉ là của phù vân mà thôi, chẳng thuộc về ai mãi mãi cả. Bọn anh chỉ làm cái công việc là phân phối lại của cải trong xã hội. Bảo nó xấu thì là xấu. Bảo phạm tội thì nó là tội phạm. Bảo nó là sự phân phối tự nhiên thì nó là phân phối tự nhiên".

Hưng không thích bị nhìn nhận là lưu manh và có vẻ rất khó chịu với hai từ "trộm cắp". Hưng bảo từ ấy nặng nề quá, nghe cứ thế nào ấy, sống ở trên đời ai cũng trộm cắp hết, trộm cắp từ thiên nhiên, từ xã hội, từ nhà nước, từ gia đình, từ bạn bè, từ người thân, không trộm tiền thì trộm tình, không trộm thời gian thì trộm chức tước, không trộm tình cảm thì trộm vật chất, không trộm lòng tin thì trộm khát vọng... Thế nên dùng từ trộm cắp để chỉ mấy thằng móc túi ở bến xe thôi là không đúng, là oan uổng, là xúc phạm đến bọn anh. Em buồn cười quá, bảo: "Thế phải gọi những người như anh là gì?". Hưng đáp tỉnh bơ: "Là bụi đời". Và Hưng giải thích về bụi đời thế này: Đời cũng giống như bộ mặt con người ta vậy. Không bao giờ hết bụi phủ lên cả. Người ta cứ việc lau chùi nó, lau chùi cho bộ mặt của đời đẹp lên, nhưng chả bao giờ hết bụi. Những người đứng bến như Hưng, như anh trai em, và như em, chỉ là những hạt bụi của đời thôi. Có đời là có bụi đời. Không làm bụi đời, làm những hạt ngọc đời, chắc gì đã sướng hơn? Vì thế chả nên nghĩ ngợi nhiều mà làm gì. Bụi đời có cái hay của nó. Nó bay trong không gian riêng, nó quay theo quỹ đạo riêng, nó biến chuyển linh hoạt, nó tuân theo những quy luật riêng của nó. Trời sinh ra những kiếp ngọc đời thì trời cũng sinh ra kiếp bụi đời. Anh và em là những hạt bụi đời trời cho gán kết vào nhau để làm nên những hạt bụi đời con. Hãy nghĩ thế đi, và chấp nhận thế đi. Em Hương "ga" yêu quý của anh ạ.

Đấy, mồm miệng của Hưng như thế đấy. Làm sao em không chết vì cái lưỡi dẻo quẹo ấy được cơ chứ. Em cũng chỉ có một đôi lỗ tai thường tình như bao cô gái khác thôi. Hưng cứ dùng những lời lẽ kia mà khoan vào thì có mà bê tông cũng đổ chứ nói gì cái con người đang hùng hực sức yêu,

sức sống như em. Em thuộc về Hưng từ thể xác đến tâm hồn. Hưng dẫn dắt em đi qua miền cực lạc của trai gái, của cuộc sống bụi đời, của những tháng ngày đứng bãi, của những mộng mơ mê đắm đầu đường xó chợ. Chúng em ăn ngủ với nhau ở bất kỳ chỗ nào có thể ngả lưng xuống được. Hưng sở hữu một cơ thể gầy gò nhưng dẻo dai. Mỗi khi Hưng cởi quần áo ra, những hình xăm trên cơ thể Hưng đập mạnh vào thị giác em. Người Hưng là một bức tranh sống động. Bức tranh ấy có công có phượng, có hoa sen và Đức Phật, có mặt trăng và mặt trời, có đại bàng và đàn sẻ ri, có rắn có rết, có rồng châu, hổ phục, có beo gặm, ngựa hý, tóm lại là một bức họa bì rất ấn tượng đối với em. Hưng lại rất có kinh nghiệm trong cái chuyện cọ xát da thịt. Hai bàn tay Hưng lần mò đến đâu là những lỗ chân lông của em nở ra đến đấy. Cái miệng Hưng cất lời thì lỗ tai em xao xác, lúc im lặng lại làm em tê dại bởi khoái cảm gặm nhấm, cắn xé. Bức họa bì trườn đến đâu em rên xiết đến đấy. Bức họa bì ấy trườn ngang trườn dọc, lúc nghiêng lúc ngửa, lúc dựng đứng lên, lúc lại đổ ập xuống. Hưng có đôi cẳng chân dài và thon. Hai con rắn hổ mang trườn từ dưới mắt cá chân lên đến háng, góc đầu lên, bành mang, thè lưỡi như chuẩn bị mổ vào hai hòn tinh ngọc của Hưng. Lại thêm hai con rồng rẽ mây trườn từ hai bờ xương quai xanh xuống tới bụng dưới, phùng mang, há miệng như sẵn sàng đớp lấy dương vật của Hưng. Và khi cái dương vật ấy đưa vào trong em thì em cùng lúc có hai cảm giác, vừa rắn bò vào, vừa rồng đớp xuống. Bức họa bì ấy lúc gập lại như hai cánh đại bàng xiết em đến ngạt thở, lúc dựng ngửa ra sau như hổ ngồi, cứ thế mà dòn mà thúc vào phía sau em đến tơi tả, lúc lom khom như con báo gặm, nhấp nhấp nhồm nhồm không biết mệt mỏi, làm em mù mịt ngất ngưỡng, lúc lại chồm lên trong tư thế của ngựa phi, làm em hồn lìa khỏi xác.

Đã có lúc em yêu bức họa bì ấy đến mê muội như thế đấy anh ạ. Hưng "mã" bảo sẽ cưới em. Nhưng lấy gì mà cưới? Hưng bảo mình nghèo, để đến với nhau thì chỉ cần một mái nhà tranh với hai trái tim vàng là đủ, nhưng đời người một lần lên xe hoa phải đàn ông hoàng, phải đúng đạo, phải theo cho đủ lễ lạt và tập quán. Ngặt nỗi bên nhà Hưng chỉ có ông chú thôi. Hưng

mới đi cải tạo về, ông ấy vẫn còn giận, chưa nhận. Thư thả một thời gian nữa, Hưng sẽ về quỳ xuống chịu tội với ông, xin ông tha thứ, rồi nhờ ông cho người mang đồ cưới hỏi đến nhà em. Ngày lành tháng tốt nào đó, dù không có xe hoa vào tới tận ngõ rước em, không có pháo đỏ nhuộm đường, không có nhẫn cưới trao tay, không có hoa trắng cài đầu, không có lợn quay dẫn lối, thì cũng phải có mâm cơm nhạt dâng lên báo cáo các cụ gia tiên. Em cứ nức nở đón nhận những lời lẽ ngọt nhạt ấy của Hưng. Nhưng mãi mãi đó chỉ là những lời lẽ ngọt nhạt mà thôi.

Hầu như ngày nào bọn em cũng gặp nhau. Lúc ở bến. Khi ở hiệu cầm đồ. Lúc vấp nhau ở Ga. Lúc lại va nhau ở chợ. Có đêm Hưng về nhà em ngủ. Có đêm Hưng về nhà ông chú ruột. Có đêm Hưng ngủ ở đâu đó ngoài bến. Hưng rẽ đâu là nhà, té đâu là giường. Một lần Hưng bảo em là về nhà ông chú ngủ. Đó là một đêm mùa đông. Hưng bỏ đi rồi, còn lại mình em dưới ngọn đèn vàng quạch ở cổng bến. vắng vẻ và lạnh lẽo. Em nhìn theo cái dáng hêu xiêu của Hưng mà mừng thầm cho mối quan hệ của anh ấy với gia đình ông chú mỗi ngày một được cải thiện. Đôi ba lần Hưng đèo em đi qua một con phố gần bờ sông. Hưng chỉ cho em ngôi nhà quét vôi vàng, trổ hai cửa sổ màu xanh, bảo rằng đó là nhà ông chú. Em rất muốn được một lần bước vào ngôi nhà ấy. Dù sao em cũng muốn biết nơi Hưng từng sống, lớn lên, trưởng thành, và bị từ mặt, xem nó như thế nào. Dù sao em cũng sẽ trở thành cháu dâu của nhà ấy. Không cha thì còn chú. Tình máu mủ ruột già chắc ông chú không thể bỏ Hưng được. Em đã chứng kiến có lần bà thím của Hưng đi chợ, gặp Hưng và đứng nói chuyện với Hưng rất lâu. Có một thằng cháu khôi ngô như thế, lanh lợi như thế, nói năng hoạt bát như thế, chú thím nào lờ giận mãi cơ chứ? Chút hư hỏng thời thanh niên đâu có đáng phải từ cháu? Tuổi mới lớn ai chẳng có những hành động dại dột, bậc cha chú lại đi chấp mãi chuyện ấy sao? Với lại Hưng cũng đã tu tỉnh làm ăn rồi. Hưng còn muốn lấy vợ và có con nữa. Chẳng phải em sẽ là vợ Hưng sao! Vợ chồng em sẽ bảo ban nhau làm ăn. Lẽ nào chú thím không lấy đó làm mừng?

Có vài hạt mưa làm đêm mùa đông như giá rét hơn. Không còn chuyến xe nào vào bến nữa. Chắc chả còn có hàng họ gì vào giờ này. Em về nhà. Bà đã mắc màn đi ngủ rồi. Em leo lên giường nằm ôm bà. Giấc ngủ đến với em rất nhanh. Nhưng hình như có tiếng gọi. Tiếng gọi vọng từ tiềm thức về tới hiện thực: "Hương Ga, Hương Ga ơi! Chị Hương có nhà không?". Em choàng tỉnh dậy. Bà đã quá quen với những tiếng gọi lúc nửa đêm như thế này rồi, nên mặc kệ, kéo chăn lên, xoay lưng vào trong ngủ tiếp. Em đi ra mở cửa. Hoá ra lại có hàng. Thăng Châu điên chắc vừa đột vòm nhà ai đấy nên xách đồ đến nhờ em bán. "Hai cái đầu Nhật xịn đấy, chị bán giúp bọn em với". Toàn đồ điện tử cũ. Em bảo: "Sáng mai nhé, bây giờ muộn rồi". Thăng Châu nài: "Em đang chơi bài. Cần tiền lắm. Chị mang đi đấy hộ em với. Bao nhiêu cũng được. Em ngồi đây chờ". Em dắt xe đạp ra, bảo: "Mày lên đây tao đèo đi, được giá thì bán luôn, rồi tao chở mày về xối chơi tiếp, tao về đi ngủ". Châu vội vàng ôm hai cái đầu được bọc trong tấm chăn len, nhảy lên ngồi sau xe. Em đèo Thăng Châu đến nhà ông chú của Hưng. Em muốn tìm Hưng để Hưng chỉ vẽ cho em cách bán mấy thứ đồ mà em mù tịt này. Nhưng em đến nhà ông chú thì ông ấy bảo cấm cửa nó lâu rồi, đừng bao giờ đến đây mà tìm nó nữa. Em đi ra bến xe, đêm xuống chẳng còn ai cả. Hỏi mấy thằng đang gật gà gật gù nơi cửa bến thì nó chỉ vào phía bên trong bãi đỗ xe. Em đi từng xe một, vừa đi vừa gọi xem Hưng có lên nằm nhờ một tài xế nào không. Đi dọc ngang bãi đỗ mà chả thấy Hưng đâu. Cuối cùng anh có biết em tìm thấy Hưng ở đâu không? Hưng nằm trèo queo ở trong một chiếc xe hỏng, bị người ta loại ra vứt ở cuối bến, gần khu vệ sinh. Và Hưng đang ngủ ngon lành. Anh có biết em ngạc nhiên đến mức nào không? Hưng biến chiếc xe ấy thành một căn phòng, có chăn chiếu, có bát đĩa, có ấm chén, có bình ác quy gắn bóng đèn quả nhót, có cả chiếc đài với đôi loa nhỏ để nghe Chế Linh, Thanh Huyền. Hưng bảo kiếm được một chỗ như thế này là quá tốt. Rồi lôi tuột em nằm xuống bên cạnh. Trời lạnh quá. Chúng mình ủ ấm cho nhau tí đã. Cứ để hàng đấy, tí nữa tính sau. Cánh cửa xe đóng xăm lại. "Căn phòng" ấm sức lên. Em bảo: "Nhưng Thăng Châu đang đứng chờ ngoài cổng bến". Hưng dừng lại, nhồm dậy, mở tấm chăn len ra xem hai cái đầu chạy băng mà em vừa mang đến. Hưng

nhấc lên, đặt xuống, xem xét một lát rồi đứng dậy, đi về góc xe, lôi ra một cái hòm có khóa. Hưng tìm chìa mở khóa hòm, lấy một tệp tiền, loẹt xoẹt đếm. Rồi Hưng mở cửa xe, nhảy xuống, bảo: "Em cứ nằm đấy chờ anh, anh ra đưa tiền cho nó rồi quay vào ngay". Em nói với theo: "Còn cái xe đạp của em nữa!". Hưng đáp với lại: "Được rồi, để anh gửi ở công bến. Cứ yên tâm".

Lát sau Hưng quay lại. Hưng vỗ lấy em mà lột hết quần áo ra. Em có ý giận, ra vẻ không đồng tình. Hưng hỏi: "Anh giải quyết xong rồi. Em còn lo gì nữa. Mai bán được bao nhiêu, anh sẽ chia cho em". Em hờn mát:

- Sao anh bảo về nhà chú? Em đến có thấy đâu?

Một thoáng luống cuống lướt qua khuôn mặt Hưng. Rồi ngay lập tức Hưng nở nụ cười mỉm, thẽ thọt: "Định về nhà chú nhưng đang đi trên đường thì gặp mấy thằng bạn. Chúng nó rủ vào quán thịt chó uống rượu. Có tí hơi men nên không muốn về nhà. Mà thôi. Em quan tâm làm gì chuyện đó. Nào, quay mặt lại đây nào. Rét quá cơ. Đang mơ thấy em thì em đến. Mà mơ cũng chẳng bằng thật, em ở ngoài đời đúng là chim sa cá lặn. Lại đây với anh cho ấm". Em vẫn hất tay Hưng ra. Hưng đứng dậy, lại đi tới góc xe, lôi chiếc hòm có khóa ra. Hưng chỉ vào hòm bảo em: "Đây này em xem. Anh com cóp để sau này chúng mình về với nhau sẽ có ít vốn mà làm ăn. Trong khi anh nằm co quắp trong chiếc xe rách này để nghĩ đến ngôi nhà hạnh phúc của hai đứa mình sau này thì em chần ảm giường êm, đâu thèm biết anh cô đơn như thế nào". Rồi Hưng quay lại bên em, khẽ ôm lấy em bảo: "Thôi, đừng thế nữa, có muốn biết làm cái ấy trong thùng xe này lên tiên đến mức nào không?". Em không cưỡng lại nữa. Hưng phủ chăn lên người em. Rồi Hưng lần mò, tháo cửi mọi thứ còn lại trên cơ thể em. Nào là đàn sẻ ri bay qua người em. Nào là mặt trăng phủ ánh vàng lên người em. Nào là ông mặt trời chiếu ánh nắng gay gắt lên làn da em. Nào là Đức Phật hiện ra đưa em về miền cực lạc. Nào là những con rết thả nọc độc vào các mạch máu em. Bức họa bì mang lại cho em tất cả các cảm giác ấy.

Em quần quai, rên xiết dưới làn da Hưng. Bức họa bì bọc kín em lại, vò xé em, lật em nghiêng ngửa, cuộn vào rồi lại trải ra, úp xuống rồi lại ngược lên, đưa vào trong em những cú nhồi thúc, tuồn vào trong em những ngọt ngào mềm mại, ép những mạch máu em sôi lên, xô đẩy, công phá hàng vạn tế bào em nổ tung ra... Đêm mùa đông đen đặc và rét mướt. Em bị cuộn tròn trong chăn, dưới lớp họa bì nóng ran mùi đàn ông, liên tục hồn lìa khỏi xác, phiêu diêu về miền cực lạc. Khi em nhận ra Đức Quan Thế Âm Bồ Tát đang hiện lên trước mặt thì trời đã sáng. Em đang nằm úp mặt lên tấm lưng trần của Hưng. Giữa tấm lưng đó là một hình xăm Đức Phật Bà đang vẫy nước Cam Lộ, xung quanh tỏa ánh hào quang. Tấm chăn bông vị hất xuống dưới chân em và Hưng. Ánh ngày chiếu qua khe cửa làm “căn phòng” sáng lên và bức họa bì đang nằm úp sấp vẫn say sưa ngủ.

Không biết là trời sáng đã bao lâu rồi? Em bắt đầu nghe thấy tiếng ồn ã của bến xe vọng vào. Em ngồi dậy, vợ tìm quần áo. Em lay người Hưng: “Sáng rồi, em phải về thôi”. Hưng vẫn không mở mắt. Kệ. Em đạp chân lên người Hưng rồi mở cửa bước ra. Hóa ra đã già nửa buổi sáng rồi. Bến xe đã hoạt động náo nhiệt từ bao giờ. Em ra cổng lấy xe đạp rồi đạp về.

Nhưng em đã không dám vào nhà vì có anh đang ngồi trong đó. Em lượn xe qua cửa nhà. Em thấy anh đang ngồi bên bàn nước, nói chuyện với bà em, trên đùi anh có quyển sổ và tay anh thì cầm cây bút. Lúc đầu em không nhận ra anh. Em chỉ nghĩ là có ông công an nào đó đến nhà, và em sợ là mình gặp phải chuyện gì đó không hay, liên quan đến chính quyền. Em phải vờ tỉnh bơ, tiếp tục đạp xe ngang qua mà không rẽ vào. Em liếc mắt qua cửa sổ. Và em nhận ra anh. Em tiếp tục đạp xe ra đến đường tàu. Rồi em vòng lại, vẫn liếc qua cửa sổ. Và chắc chắn là anh. Em lại đạp ra đầu phố. Dừng xe dưới gốc bàng trụi lá, vẫn ngồi trên yên xe, chống một chân xuống đất, em nghĩ vẫn vợ...

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 16

Trong khi Tân có vẻ bình thản chờ đến ngày suy tàn của băng Cộc “ba tai” thì thị lặng lẽ nghe ngóng mọi động tĩnh của đối thủ và không một phút lơ là cảnh giác. Đôi ba lần ong của thị va chạm với đám Vĩnh con, nhưng thị nghe lời Tân, chưa muốn một phen sống mái với Cộc.

T

Cho đến một hôm Tân gặp thị và bảo: “Thằng Vĩnh con lại vừa giết người”. Thị giật mình: “Nó giết ai?”. Tân xĩa ra trước mặt thị một xấp báo An ninh. Thị cầm báo lên rồi lại vứt xuống. “Anh nói nhanh đi. Nó giết ai?”. Thị cần biết nó có ra tay với người của thị không? Tân châm xong điếu thuốc rồi mới thủng thảng: “Nó giết một thằng bé con nhà lành ở Hồ Sen”. Thế thì có gì đáng để Tân phải tìm gặp thị với bộ mặt nghiêm trọng thế kia?

- Hôm qua, thằng Vĩnh con lại va chạm với mấy đứa choai choai ở ngoài đường. Bọn này là học sinh của trường Trung cấp đóng tàu. Thằng Vĩnh nổi máu điên. Nó đâm một đứa bị thương, phải đưa vào viện. Nhưng nó vẫn chưa hả. Nó lại mò đến bệnh viện để đâm tiếp. Thằng bé ở Hồ Sen là lớp trưởng, nghe tin có bạn trong lớp phải vào viện, liền đi xe máy đến thăm. Khi thằng này vừa từ trong nhà để xe của bệnh viện đi ra thì Vĩnh con đến trước mặt hỏi: “Mày đến thăm thằng ở trường đóng tàu hả?”. Thằng bé lớp trưởng kia gạt đầu. Vĩnh liền rút dao trong người ra, đâm luôn. Thằng bé gục xuống, chết ngay tại chỗ.

Thị khẽ chép miệng, bảo với Tân: “Thằng này liều quá, nó chán sống rồi hay sao mà thấy ai cũng đâm bừa thế?”. Tân tìm một tờ báo, đưa lên trước mặt thị, chỉ vào hình một người đàn ông đeo kính đen. Thị không nhận ra người đó là ai. Tân bảo, đây là bố của thằng bé lớp trưởng, ông ta là một thương binh, mù cả hai mắt. Thị cầm lấy tờ báo, đọc lướt qua. Chỉ là những lời than vãn xé ruột của một người bố mất con. Tân hỏi thị:

- Ngày chết của Cộc “ba tai” sắp đến rồi. Diệu muốn nó đến nhanh hay đến chậm?

Thị nhú mày khó hiểu:

- Anh nói thế là sao?

Tân bảo, nếu Diệu muốn nhanh nhìn thấy thằng Cộc dựa cột thì nhân chuyện này làm âm lên, gây áp lực cho chính quyền phải ra tay. Thị lắc đầu, những chuyện liên quan đến chính quyền tốt hơn hết là không dây. Với lại xưa nay thị không quen chơi hai mang. Giang hồ thì cứ chơi kiểu giang hồ. Thích thì chiến. Không xì đều. Tân cười nhạt, đây không phải là xì đều, chỉ là giúp cho người ta đòi lại công lý thôi. Diệu không muốn làm thì thôi. Tôi chỉ muốn nhổ nhanh cái gai trong mắt của Diệu ra mà thôi. Thị hỏi lại, theo ý anh ta sẽ làm gì? Tân bảo, hãy chi tiền ra, thuê xe và cho người đưa ông thương binh mù này lên Hà Nội, tới gõ cửa tất cả các cơ quan báo chí. Chỉ một tuần sau cả thành phố này sẽ sôi lên. Thằng Cộc sẽ chết bồng.

Thị nở một nụ cười. Đây là cách mà Tân muốn biến thị thành một siêu giang hồ chẳng? Hay Tân đang mượn thế lực của thị để thực hiện cái lý thuyết “thay trời hành đạo” dở hơi của Tân? Đúng là đường đi nước bước của một con cáo già. Như đọc được suy nghĩ ấy của thị, Tân bảo, tôi không mưu lợi gì cho riêng tôi đâu. Tôi cần phải sống để nuôi con Quỳnh. Cái chết của vợ tôi đã làm tôi hiểu rằng mọi sự can thiệp của tôi vào cuộc đời này đều vô nghĩa. Cái lý tưởng của tôi đã sụp đổ trong tôi từ lâu rồi. Chẳng

qua tôi ăn nhờ cơm của Diệu thì bày cho Diệu vài kế mọn thôi. Diệu có nghe hay không thì tùy.

Tất nhiên là thị nghe. Thị từng nghe lời Hưng “mã”, từng nghe lời Tùng “hê rô”, nhưng nghe mà đầu không sáng ra được chút nào. Lần này thị nghe lời Tân. Tuy sợ cái sự lọc lõi của Tân nhưng mỗi khi nghe Tân nói, thị thấy sáng ra nhiều điều. Thị chọn một đứa biết ăn nói, lại có chút học hành, bỏ ra mấy ngày trời đưa người thương binh mù cầm đơn đi kêu cứu các cơ quan báo chí ở tít tận thủ đô. Quả đúng như lời Tân nói. Đầu tiên là báo Cựu chiến binh, rồi báo Trẻ, báo Gia đình, báo Công an, báo Người cao tuổi... cả mấy chục tờ báo cũng đồng loạt lên tiếng về vụ giết người tàn bạo ngay cổng bệnh viện đa khoa thành phố Ngã ba sông. Chảo dư luận sùng sục sôi lên. Báo chí nhân vụ án này khai thác tiếp hàng loạt những vụ việc khác liên quan đến Cộc. Đơn kêu cứu, đơn đòi công lý, đơn tố cáo Cộc và đám đàn em xuất hiện liên tiếp trên các phương tiện thông tin đại chúng, sau đó lần lượt được “kính chuyển” về các cơ quan công quyền của thành phố. Hình ảnh người thương binh mù với nỗi đau mất con đã biến thành lưỡi tầm sét bổ thẳng xuống đầu Cộc.

Nhưng thị chờ mãi mà cái ngày Cộc đứt số vẫn chưa đến. Chính trong thời điểm này thì Đình được ra trại. Án buôn bán ma túy 8 năm trời đã được thực hiện xong. Đình đến gặp thị với cái đầu trọc lốc, hai mắt lơ lơ, chân tay phù thũng, nói năng hõn hển như đứt lưỡi. Nhà cửa không còn, bạn bè thất tán, vợ xin ly hôn từ thời còn ở trong trại, Đình hoàn toàn trắng tay khi về với đời. Thị đã tự mình chăm sóc Đình. Thị luôn có cảm tình với người đàn ông này. Không phải thứ tình cảm của trai gái, của sư đệ, của đồng môn hay đồng nghiệp, mà đó là thứ tình cảm tựa tựa bạn bè, tựa tựa anh em kết nghĩa. Đình đến ở hẳn nhà hàng Sóng Biển để thị chữa bệnh, thuốc thang, bồi bổ sức khỏe. Đến khi Đình hồi phục trở lại thì thị đem toàn bộ tình hình giang hồ thành phố ra kể cho Đình nghe. Đình vốn từng công tác trong ngành công an, có thể Đình sẽ đánh giá được tình hình “chuẩn” hơn những suy diễn chủ quan của thị và Tân. Đình bảo: “Hồ sơ của bọn

thằng Cộc chắc chắn nằm trên bàn của lãnh đạo công an thành phố rồi. Vấn đề chỉ là họ chọn thời điểm nào để ra tay thôi”.

Sức khỏe tạm ổn, Đinh bắt đầu trở lại cuộc sống bình thường. Đinh mượn xe con của thị lượn lờ khắp thành phố nghe ngóng tình hình. Một hôm Đinh đi về phía Cung văn hóa của thành phố. Đó cũng là hướng đóng đại bản doanh của Cộc. cả một dãy phố đối diện với Cung văn hóa do một tay Cộc kiểm soát. Trụ sở công an phường nằm ở đầu khu phố đó Cộc cũng đã từng vào ra cướp người như không, chả coi ra cái gì. Rồi Đinh quay xe về. Đánh xe vào tiền sảnh xong, Đinh chạy ngay lên phòng gặp thị. Đinh bảo nhất định đêm nay hoặc ngày mai phe thằng Cộc sẽ có chuyện. Thị hỏi chuyện gì? Đinh bảo vừa thấy vài khuôn mặt hình sự quen quen lượn lờ ở Cung văn hóa. Ngày mai ở Cung có diễn ra một Hội nghị gì đó, băng rôn khẩu hiệu treo đầy mặt tiền. Có thể hiểu đó là việc bình thường, công an phải có trách nhiệm bảo vệ an ninh cho các Hội nghị lớn diễn ra trên địa bàn thành phố. Nhưng cũng có thể hiểu là không bình thường, vì Đinh nhìn thấy Nhân. Thị kinh ngạc: “Thấy Nhân thì sao?”. Đinh bảo: “Anh từng là bạn thân của Nhân. Anh hiểu nó. Nó có mặt ở đâu là nơi đấy chuẩn bị đánh án”. Thị hỏi, liệu anh có mắc bệnh nghề nghiệp cũ mà suy đoán lung tung không? Đinh quả quyết, nhất định là công an sẽ nhân Hội nghị lớn này mà đổ quân bao vây nhà Cộc để hót ồ. Tiếng đồn về độ “chì” của chúng nó quá lớn, hoặc cũng có thể họ đã trinh sát được điều gì đó trong căn nhà của Cộc, nên họ phải ra tay thận trọng như thế. Với lại thường thì những Hội nghị lớn tổ chức ở thành phố chỉ cần cảnh sát bảo vệ có mặt là đủ, đội trọng án xuất hiện ở đó làm gì? Anh nhìn thấy Nhân thì anh tin linh cảm của mình là đúng.

Cả đêm hôm đó thị cho người theo sát diễn biến khu vực nhà Cộc nhưng không có điều gì xảy ra. Sáng sớm hôm sau hàng đoàn xe mang biển số thủ đô và các tỉnh đổ về Cung văn hóa dự Hội nghị. Và trước khi Hội nghị khai mạc nửa giờ, căn nhà của Cộc đã bị công an tập kích. Không một hành vi chống cự. Không một tiếng súng vang lên. Cộc cùng Vĩnh con và 6 đệ tử

nữ bị hót lên xe hòm, đưa đi ngay lập tức. Hội nghị bên Cung văn hóa vẫn diễn ra bình thường mà không ai biết vừa có một vụ án được phá ngay bên khu nhà đối diện. Sau này báo chí cho biết, công an đã thu được từ hầm ngầm nhà Cộc một súng AK, ba khẩu K54, một quả lựu đạn, bốn mươi bảy viên đạn, và nhiều lê, kiếm.

Chưa bao giờ thành phố Ngã ba sông lại được chứng kiến một vụ án được đưa ra xét xử nhanh đến thế. Báo chí có dịp đưa tin rầm rộ. Phiên tòa xét xử Cộc đông đến kinh ngạc. Người thương binh mù ôm ảnh cậu con trai luôn ngồi ở hàng ghế đầu dành cho người bị hại. Người ta liên tưởng đến mấy năm trước, trong vụ án Lân “sói” cũng có một người vợ liệt sĩ ôm ảnh cậu con trai bị Hoàng “lợn” giết. Một vị lãnh đạo công an thành phố lên báo trả lời phỏng vấn rằng: “Trong từ điển của riêng tôi, không có khái niệm xã hội đen”. Vị lãnh đạo đó còn nói rằng, không có nỗi đau nào bị lãng quên, không có hành vi phạm tội nào bị che đậy hoặc bỏ qua, cương quyết tấn công, triệt phá mọi băng nhóm tội phạm, giữ bình yên cho cuộc sống người dân thành phố Ngã ba sông là lẽ sống, là lương tâm, là trách nhiệm của chúng tôi.

Thị không quan tâm lắm đến những lời lẽ như tên độc ấy. Thị chờ xem sự phán quyết của tòa án đối với băng nhóm của Cộc như thế nào. Không khác lắm so với suy đoán của thị. Cộc lĩnh án tử hình. Đám đàn em của Cộc chia nhau hàng trăm năm tù. Riêng Vĩnh “con” mới 16 tuổi nên không bị kết án tử, chỉ phải chịu hình phạt cao nhất đối với trẻ vị thành niên là 20 năm tù giam. Thế là đối thủ lớn nhất của thị đã đo ván. Thị không mất một nhát dao, một viên đạn, một cử động cơ bắp mà giang hồ ngã ba sông chuyển về thế độc tôn. Hòn đã tâng trên ngực thị đã được đỡ xuống. Bây giờ thì bao nhiêu sòng bạc, bao nhiêu động gái, bao nhiêu hiệu cầm đồ, bao nhiêu đường dây bán lẻ thuốc phiện, bao nhiêu dịch vụ bảo kê, một tay thị sẽ thu tóm. Khác với niềm vui đang dâng lên ngập tràn trong lòng thị, Tân vẫn giữ thái độ im lặng, không ra vui, không ra buồn. Thị gặp Tân hỏi: “Bây giờ là lúc tôi phải làm gì để trở thành siêu giang hồ?”. Tân đáp: “Làm

phúc”. Thị hiểu là Tân muốn thị xây dựng một hình ảnh khác trong giới giang hồ, trong sự quan sát của chính quyền, và trong cái nhìn dò xét của người dân xung quanh nơi thị ở. Điều này thị làm được, còn làm tốt nữa là khác. “Nhưng trước hết phải danh chính. Danh có chính thì ngôn mới thuận. Tự nhiên Diệu mang tiền đi cho người ta thì người ta không nhận đâu. Phải lấy tư cách gì mà cho thì người ta mới nhận chứ”. Tân bảo với thị vậy. “Tư cách nhà hàng Sóng Biển không được à?”. Thị hỏi lại. “Đó là một ổ lưu manh, nhân danh nó mà làm phúc thì khác gì cướp của người ta rồi lại trả cho người ta”. Vậy phải làm thế nào? Lập công ty. Thị ngơ ngác:

- Công ty?

Tân gật đầu:

- Phải. Xin phép thành lập công ty. Công ty Sóng Biển.

Thị bật cười:

- Công ty bảo kê à?

Tân bảo:

- Không phải chuyện đùa đâu. Lập một cái công ty, còn đăng ký ngành nghề kinh doanh gì thì không quan trọng. Theo tôi Diệu cứ lập công ty du lịch. Thành phố mình có thể mạnh du lịch, đưa hồ sơ lên là dễ được thông qua nhất.

- Nhưng mình có biết làm du lịch đâu?

- Không làm thật thì cũng phải dựng lên để làm vì. Diệu đã có nhà hàng rồi. Chỉ cần mua thêm vài cái tàu du lịch nữa, để ở ngoài biển kia, gọi là đưa khách đi thăm quan đảo hoặc ra ngắm vịnh. Việc này nhờ người làm. Có lãi thì tốt. Không có lãi cũng không sao. Cái chính là có cái danh công ty đó thì mới làm cho Diệu sang lên mà dễ bề làm những việc khác.

Thị tham khảo thêm một số người nữa. Ai cũng bảo đó là kế hay. Thị hỏi Đình. Đình bảo, em có một quân sư giỏi hơn cả Gia Cát Lượng, giang hồ đất này không thuộc về tay em thì thuộc về tay ai? Thị hỏi nhỏ Đình: "Liệu có ngày nó lật mình không?". Đình lắc đầu: "Sống chết có số. Cứ tin nhau mà sống em ạ. Trời đã muốn hại mình thì có phòng cũng không được".

Thị muốn Đình giúp mình điều hành cái công ty này. Nhưng Đình bảo: "Anh không thạo làm những việc như em đang làm. Anh chỉ quen buôn hàng trắng thôi. Thời gian qua anh nằm im nghe ngóng, bây giờ anh bắt lại được các mối làm ăn cũ rồi. Ngày mai anh vào miền Trung. Anh quyết định rồi. Anh sẽ chọn một tỉnh ở trong đó để làm ăn". Thị không vui: "Chẳng lẽ anh lại bỏ em mà đi sao. Em có cơm ăn thì anh cũng có cháo húp. Anh em mình liên thủ làm ăn với nhau thì chẳng nào dám lật? Làm gì mà phải đến mức bỏ xứ mà đi?". Đình lắc đầu: "Không phải anh chê gì đất này. Nhưng cái lĩnh vực anh hoạt động ở đây không có cơ em ạ. mấy đường dây lớn bị bóc hết rồi. Anh phải vào trong kia để tham gia vào những đường dây khác, chủ yếu từ Lào và Campuchia đánh sang. Có gì anh em mình sẽ liên lạc với nhau sau. Giang hồ đâu chỉ có một đất này để sống. Có thể ở xa mà anh em mình vẫn giúp được nhau đấy". Thị bỗng hỏi: "Từ ngày ra trại anh có gặp lại Nhân lần nào không?". Đình bảo: "Anh có qua nhà thăm bà cụ nhưng không muốn gặp Nhân. Chẳng nên gây khó cho nó. Đường đi đã trái ngược nhau rồi thì tốt hơn hết không nên gặp nhau. Hai bố con nó sống cũng vất vả. Phải đối mặt với anh em mình nó cũng khó xử".

Thế là Đình đi đúng vào ngày Công ty Sóng Biển được khai trương. Thị bắt đầu công cuộc đánh bóng một hình ảnh khác về mình. Lễ tết nào thị cũng có quà bánh thăm hỏi cán bộ phường, quận. Thị cung tiến tiền bạc cho chùa chiền, đình miếu. Thị trao học bổng cho học sinh nghèo vượt khó. Thị nhận nuôi bà mẹ Việt Nam anh hùng. Thị ủng hộ các quỹ từ thiện. Cái tên Hương "Ga" bắt đầu chứa đựng trong nó những nội hàm mới. Thị mua về hai cái tàu chở khách du lịch, Sóng Biển 1 và Sóng Biển 2.

Và thị đã có dịp hàn huyên với cố nhân ngay trên con tàu du lịch Sóng Biển 1 khi lần đầu tiên nó rẽ sóng ra khơi.

Đó là thời điểm đánh dấu đỉnh cao quyền lực của thị.

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 17

Mãi giờ cơm trưa em mới về dám về nhà.

M

Bà bảo, tổ cha mày, đêm hôm mò dậy đi đâu mà giờ mới vác cái mặt về? Em hỏi công an đến tìm con có việc gì thế hả bà? Bà dọn cơm lên cho em ăn. Rồi bà bảo anh đến hỏi rất nhiều về em. Rằng bây giờ em làm ăn như thế nào? Rằng nghề làm hương của gia đình có đủ ăn không? Rằng em có nghĩ ra cách làm ăn nào lương thiện mà đỡ vất vả hơn không, anh sẽ giúp. Rằng em có bạn trai chưa, nghe tổ dân phố báo rằng thỉnh thoảng vẫn có một thanh niên nào đó đến ngủ trong nhà mình là ai vậy? Em nghe chăm chú và im lặng không nói gì. Bà hỏi, hình như anh ấy biết con hả?. Em gật đầu. Bà bảo, anh ấy nói là ngày xưa học cùng trường với con. Anh ấy là người tốt. Con gặp được anh ấy mà nói chuyện thử xem sao. Em lắc đầu, chẳng giải quyết được gì đâu bà ơi. Bà bảo, nhà mình là nhà đối tượng đặc biệt, chính quyền họ chả ưa gì. Bao nhiêu đời cảnh sát khu vực có ai thèm ngõ ngàng tới đâu. Thế mà anh ấy có vẻ quan tâm lắm. Lại bảo bà khuyên con đừng ra bến nữa, ngoài ấy phức tạp lắm. Bà cũng thấy anh ấy nói phải, nhưng bà cũng nghĩ, đất này nó thế rồi. Làm cướp hay làm giặc thì đều có số. Có tránh cũng chả được.

Em rửa vội mấy cái bát rồi ngồi vào bàn xe hương cho bà. Bà vẫn làm hương mang bán giao cho các cửa hàng. Hàng chậm thì tự bà mang ra chợ, ngồi dưới gốc cột điện bán. Ngày rằm mừng một bà vừa đi lễ vừa mang theo làn hương ra đứng ở cổng đền bán cho khách vắng lai. Thấy em xe

hương đều đều, bà hỏi: "Chiều nay con không ra bến à?". Em lác đầu: "Rét thế này, con muốn ở nhà chơi với bà". Bà nhìn em ngồi luôn tay xe hương, bảo: "Trông vẫn còn vụng lắm. Giống như anh giáo Nguyễn ngày xưa...". Em ngược mắt lên hỏi: "Anh giáo Nguyễn nào?". Thì là nhà văn Nguyễn viết cái quyển sách về cô Tám ấy. À, cái quyển sách đó em có biết. Cô Tám là nhân vật được đưa vào trong sách giáo khoa, học phổ thông, thi mãi rồi. Nhưng em cứ nghĩ là bà biết qua loa về cái cuốn sách đó thôi. Hoá ra bà còn biết cả nhà văn Nguyễn cơ à? Thì ngày xưa anh giáo Nguyễn ấy ở nhà mình mà? Em tròn tròn mắt: "ở nhà mình? ở đây?". Thì ở đây chứ ở đâu. Xóm này xưa gọi là xóm Cấm. Anh giáo Nguyễn từ mãi tỉnh Nam ra đây trọ. Nhưng rồi cụ nội con cho anh ấy về nhà mình ở nhờ. Khi đó bà mới về làm dâu nhà các cụ. Anh giáo kém tuổi ông nội con nhưng hơn tuổi bà. Ban ngày anh giáo đi dạy học cho mấy nhà giàu trong phố. Tối về anh giáo thường trải chiếu ngồi nói chuyện với cụ nội con ở ngoài sân trước cửa nhà kia kìa. Hồi ấy xóm này còn lụp xụp lắm. Toàn dân tứ xứ cứ bám theo cái đường ray tàu kia mà dựng nhà lên ở. Cụ nội con ngày xưa cũng là dân phu đường. Sau về chạy xe tay. ông nội con thì làm bốc vác dưới cảng. Rồi lấy trộm hàng mà bị Cai nó đánh cho què một chân. Chữa lành thì ra đường xe lửa, bám lấy nhà ga mà sống nhè nhảnh. Anh giáo có vẻ quý ông nội con lắm. Thỉnh thoảng xin ông nội cho đi cùng ra ga, có đêm ở lại ga không về. Rồi anh giáo hý húi ngồi viết. Có nhiều lúc bí thì lại hỏi ông nội mày. Bà chả hiểu tại sao lại như thế? Anh giáo nhiều chữ thế mà những lúc khó lại phải đi hỏi ông nội. Hoá ra là thế này. Có lần ông nội mang về nhà một cô gái, bảo với cả nhà là lạc ở ga, cho tá túc tạm vài đêm. Cô ấy tên là Tám. Sau này có người đến rước cô Tám đi. Người này làm cướp, nhưng là ông cướp lớn, nghe tiếng ai cũng sợ. ông cướp lớn dọc ngang khắp trong Nam ngoài Bắc, bạo gan lớn mật lắm. Nhưng người ấy lại quý ông nội, mỗi lần theo tàu ra đây lại cho ông tiền, gạo, quần áo. Nhưng nghe nói sau này cả ông tướng cướp và cô Tám ấy đều bị lính sở Cấm bắn chết. Anh giáo muốn viết về cô Tám và cái ông tướng cướp ấy nên có nhiều chuyện phải hỏi ông nội là vì thế.

- Nhà văn Nguyễn có đọc cho cả nhà nghe những gì ông ấy viết không?
- Em hỏi.

Có chứ, viết trang nào xong là đọc trang ấy. Cụ nội nghe, ông nội nghe, bà thì vừa đánh hương vừa nghe, được chữ tác ra chữ tộ. Bố mày lúc ấy cũng nghe. Nhưng còn bé nên chắc chả biết gì. Anh giáo viết mấy năm mới xong. Rồi cuốn sách được in ra và anh giáo có giải thưởng. Anh giáo lấy tiền thưởng đó cùng với ông nội đi xây mộ cho ông tướng cướp và cô Tám. Dân cả xóm này đọc cái cuốn sách của anh giáo. Rồi anh giáo đi hoạt động, đi tham gia hội kín, lên chiến khu hay sao ấy, chẳng về xóm này nữa. Sau cách mạng anh giáo trở thành nhà văn. Thịnh thoảng anh giáo về lại đây thăm bà. Lần đầu anh giáo hỏi cụ nội và ông nội con đâu? Bà chỉ lên hai bức ảnh trên ban thờ. Anh giáo thắp hương cho cụ nội và ông nội con rồi cứ giấu mặt vào cánh tay mà khóc. Trông anh giáo khóc tội lắm. Cụ nội con chết lâu rồi. Bệnh mà chết, ông nội con thì bị Pháp bắt vì cướp hàng của nó, vào cãng Máy Chai được vài năm thì chết. Anh giáo bảo: "Tội nghiệp anh trưởng. Theo anh ra ga mấy lần, tôi biết là việc anh làm nguy lắm. Tôi hoạt động ở vùng khác, chứ không thì cũng kéo anh theo. Nếu cách mạng thành công sớm vài năm chắc anh không đến nỗi chết khổ chết sở như thế". Bố con lúc ấy vừa vào làm công nhân cãng. Nhưng tính nóng như hổ lửa. Thịnh thoảng lại đánh người ta. Anh giáo Nguyễn bảo: "Đất này nghịch quá, trước đây tôi tưởng tôi viết xong chuyện cô Tám là hết chuyện. Nhưng tôi nhận ra là không phải thế. Có lẽ tôi phải khảo sát lại để viết một cuốn khác về đất này. Còn nhiều cô Tám lắm!".

Lần đó anh giáo tặng bố con cái áo sơmi kẻ, chính là cái áo bố mặc hôm cưới mẹ con đấy. Để thằng anh lớn xong thì bố mày đi bộ đội. Chẳng biết đánh nhau thế nào nhưng thấy cũng có nhiều giấy khen. Có lần được thưởng phép nữa cơ. Nhờ có lần về phép đó mà mới có thêm mày đấy. ở bộ đội ra, bố mày lại về làm công nhân cãng, vẫn tính nào tậ ấy. Toàn cãi nhau với người ta. Rồi đánh người ta gãy cả xương hàm. Bị đuổi. Chán. Lại lao vào cờ bạc...

- Nhà văn Nguyễn không về thăm bà lần nào nữa à?

Có chứ. Lần thứ hai anh giáo về thăm thì bố mày đang ở trong chiến trường. Anh giáo lúc này đã là quan văn nghệ gì đó, to lắm, có ô tô đi hẳn hơi. Anh giáo tặng thằng anh lớn mày khẩu súng bắn chim. Khẩu súng ấy là anh giáo đi công tác nước ngoài được người ta cho. Nói là tặng anh mày chứ nó còn bé tí, khẩu súng cao gần bằng người, bê làm sao được mà chơi. Bà cất vào trong tủ. Chờ đến lúc bố mày về bố mày lấy ra dùng. Bố mày quý khẩu súng đó lắm. Vác đi khắp phố, về cả quê, sang cả bên kia sông, ra cả ngoài đảo, bắn chim. Lần nào đi cũng mang về hàng xâu, đủ các loại chim to chim nhỏ, mỏ dài mỏ ngắn, đuôi xòe đuôi cụp, vòng cổ khuyen mắt, cẳng cao cẳng thấp, lông thưa lông dày... Bà vặt lông cho vào nồi tất. Hôm cả nhà con xuống tàu đi, bố con có mang theo khẩu súng ấy, rồi mất tích ngoài biển kia. Vậy là chả còn giữ được vật kỷ niệm gì của anh giáo. Sau này bà có nghe tin anh giáo chết trên mạn ngược. Người đức độ thế mà chết sớm thế. Nhưng mà thôi, có khi bây giờ anh giáo lại đang cùng cụ nội và ông nội con uống rượu với nhau ở dưới kia rồi. Có cả bố mày nữa chả chừng.

Lạ quá. Em không thể tưởng tượng được cái ông nhà văn Nguyễn mà em vẫn học lại từng sống ở đây, từng có mối quan hệ thân thiết với nhà em như thế. Xóm này là xóm liêu, cư dân ở đây là cư dân Đường Tàu, khu vực này là khu vực tệ nạn tập trung, ai ngờ được có một nhà văn danh tiếng thế lại từng sống và vật lộn với mỗi trang viết ở đây. Mà nếu có nghĩ nhà văn Nguyễn từng ở một khu lao động nghèo nào đó thì cũng là khu lao động nghèo trong quá khứ, thuộc về một đêm đen nô lệ xa vời nào đó, được cách mạng thanh toán và xoá sổ lâu rồi, đâu có hiện hữu ngay trước mắt em thế này. Thế nên nghe bà nói chuyện mà em cứ ngỡ như chuyện đùa, chuyện vợ vào mình, chuyện huyền sử truyền miệng dân gian đâu đó chứ không phải chuyện nhà mình. Nhưng mà em đã hiểu vì sao bà nói chuyện hay thế. Đúng là được sống gần nhà văn có khác. Bà biết nhiều chuyện, từ chuyện vật vãnh ngoài đường ngoài chợ đến cả những tích truyện lịch sử xa xưa.

Mà bà nói câu gì cũng hay. Chửi cũng hay. Hời khóc cũng hay. Em còn phát hiện ra là mỗi khi nhắc đến "anh giáo Nguyễn", mắt bà cứ long lanh lên. Già rồi mà vẫn long lanh. Thế mới lạ.

Nhưng bà bỗng dừng câu chuyện lại, quay sang hỏi em:

- Con quen với cái anh cảnh sát khu vực ấy lâu chưa?

Em gạt đi:

- Bà hỏi làm gì?

Thì bà thấy anh ấy cũng tử tế. Sao con không tìm người tử tế mà xán lại, mà làm thân. Bà thấy con cứ đi với thằng Hưng thế, lại bỏ chợ, bỏ nghề làm hương, rồi biết lấy gì mà ăn? Thân con gái mà cứ đêm hôm lặn mò bến xe bến tàu thế thì chả ra làm sao. Bà thương thằng Hưng nhưng bà bảo thật, bà không thấy nó có thể tu tỉnh được đâu. Con người ta đã có cái tính nghịch rồi thì không sửa được. Bà sợ nó lại giống thằng anh con, lại cơm tù cơm trại, lại mất xác nơi rừng xanh núi thẳm, tội cái thân mà khổ cái đời thôi.

Em không nghe bà nói nữa mà vùng vằng đứng dậy, bỏ xuống bếp. Chả lẽ cứ bám lấy cái nghề làm hương chết đói của bà ư? Em được mẹ dạy cho từ rất sớm, về cách xay bột, cách làm ra những cây hương, đem hương đi phơi nắng, biết cả cách làm như thế nào cho hương thơm lâu, lúc cháy thì không bị tắt giữa chừng, biết chọn các cây làm hương liệu tốt như cây quế, cây quạ, hoa hồi, gộc trầm, nhưng em chưa bao giờ nghĩ rằng mình sẽ trở thành người làm nghề hương suốt đời. Song bà nói cũng đúng. Em không bán hương nhưng ra bến em cũng chỉ đứng bán vài điều thuốc lá, rồi mắt trước mắt sau đi tiêu thụ hàng ăn cắp để kiếm tí tiền hời. Thế thì đến bao giờ mới hết khổ? Đành rằng còn có Hưng. Hưng bảo sẽ lo cho em, sẽ chọn ngày lành tháng tốt mang trâu cau đến hỏi cưới em, sẽ mở quán cho em bán hàng, sẽ cùng em nuôi những đứa con và phụng dưỡng bà lúc tuổi già.

Nhưng mấy năm rồi vẫn thế thôi. Hưng cứ gặp em thì nói như rỗng như phượng, đến khi em tìm hiểu ra thì lại không phải thế. Hôm nay em lại biết thêm một sự thật, rằng Hưng vẫn chưa được ông chú tha thứ. Thế nhưng em vẫn yêu Hưng, vẫn tin Hưng. Em không muốn nghe ai nói xấu về Hưng, dù đó là bà nội.

Một tuần sau ngày anh đến nhà em nói chuyện với bà thì Đình đến. Đình mặc đồ cảnh sát, oai phong, hùng dũng, tự tin và luôn tỏ ra vui vẻ. Bà em biết mặt Đình vì hồi trước anh ấy thường đến lấy hương của nhà em về cho mẹ bán. Đình đi chiếc xe đạp pơgiô có khung màu vàng, láng coóng. Đình mời em đi ăn bánh cuốn, ăn phở bò, rồi uống cà phê. Đình vốn là người phóng khoáng, chịu chơi. Đình bảo học xong, anh được điều về phường Đường Tàu công tác, còn Đình về lực lượng cảnh vệ của thành phố. Đình thực dụng hơn anh. Nói năng âm ỉ, kể chuyện oang oang chứ không giữ gìn lời ăn tiếng nói như anh. Đình không giấu giếm khát vọng làm giàu. Đình nói nhiều đến việc đánh quả. Đánh hàng dưới tàu lên rồi đưa đi những đâu, bán cho những ai, mỗi nào làm ăn lâu dài, mỗi nào thì chớp nhoáng. Rồi hàng mậu dịch tuồn ra. Chuyển qua tay ai, đưa ra các cửa hàng bán lẻ thì như thế nào, thu tiền mặt và cách đổi sec ra sao. Em nghe mà chóng hết cả mặt. Chỉ lờ mờ hiểu rằng Đình rất quan tâm đến chuyện "làm ăn" và từ khi có bộ cảnh phục khoác lên người thì mọi sự thuận lợi hơn rất nhiều.

Đình còn đến chơi nhà em nhiều lần. Lần nào cũng rủ em đi ăn uống. Đình chả giấu em gì cả. Có gì cũng cứ bô lô ba la ra miệng. Thú thực là cho đến tuổi đó, em được biết đến vài món ngon vật lạ trên đời này cũng đều là nhờ anh Đình cả. Đình còn cho em vài vốc, sơn phấn, guốc dép, những thứ mà đàn bà con gái chúng em cần hơn cả ăn uống. Nhưng Đình như ngọn gió biển ngoài khơi kia vậy. Khi xuất hiện thì ào ạt, cuốn phăng mọi thứ đi. Khi biến mất thì lặng lẽ đến khó hiểu, ngóng hoài không thấy tăm hơi. Đình nhiều lần bảo với em rằng: "Nhân nó thương em lắm!". Cho đến mãi sau này em vẫn không lý giải được cái từ "thương" ở đây hàm ý gì? Thương

như Hưng "mã" thương em, hay như Đình thương em? Mà sao ông trời lại cứ tréo ngoe thế. Lần nào anh đến nhà cũng không gặp em. Có lần em lên phường tìm anh cũng không gặp anh. Thế rồi đời cứ kéo em đi. Đời cũng cứ cuốn anh đi. Và em chẳng thể nào đi chung với anh một đoạn đời, dấu chỉ ngăn ngủi như lần anh đưa em từ trường về nhà thôi.

Lần cuối cùng anh đến nhà em là buổi chiều. Lại chỉ có mình bà em tiếp. Khi đó em đang ở ngoài bến với Hưng. Mãi tối muộn em mới về. Bà vẫn chờ cửa để nói về chuyện anh đến. Bà bảo anh cần gặp em, anh còn ra cả bến xe nữa mà không thấy em đâu. Em hỏi có chuyện gì vậy? Bà bảo, để báo cho em biết Nhà máy cá hộp đóng trên địa bàn phường vừa đi vào hoạt động. Anh có thể xin cho em vào đó làm công nhân. Họ chỉ tuyển từ lớp 7, tức là hết cấp 2 trở lên thôi. Anh mang đến cho em bộ hồ sơ, bảo em khai vào đó rồi mang lên phường đưa cho anh. Nghe bà nói mà em phát run lên vì sung sướng. Em có thể trở thành công nhân của Nhà máy cá hộp sao? Đó là niềm mơ ước của không biết bao nhiêu cô gái xóm này. Mà anh lại mang hồ sơ đến tận nhà cho em nữa. Em chỉ việc khai đầy đủ vào đó thôi. Rồi đàng hoàng lên phường gặp anh. Rất nhiều lần em muốn gặp anh nhưng lại ngại chả biết nói gì. Bây giờ thì anh đã mở ra cho em một cơ hội rồi. Bà cứ giục em tìm bút mà khai hồ sơ luôn đi. Em mở bộ hồ sơ ra xem rồi lại đút vào. Bây giờ muộn rồi. Điện lại kèm nhà kèm nhèm, chẳng may viết nhầm ra đây thì chết. Để sáng mai em nghỉ cả ngày, viết thật cẩn thận rồi sẽ mang lên phường nộp cho anh. Đêm đó em lên giường nằm ôm bà mà thấy trong lòng chộn rộn khác thường. Chắc bà cũng vui không kém gì em. Rồi em ngủ thiếp đi. Nửa đêm em lại nghe thấy có tiếng gọi, như tiếng của ma quỷ: "Hương Ga ơi, Hương Ga...". Em khẽ trườn ra khỏi giường. Chắc lại có hàng, vẫn là thằng Châu điên. Thằng bé này mới mười bảy tuổi, nhưng trộm cắp có sừng có mỏ. Lần này nó mang đến một chiếc xe đạp Mini hai dón màu xanh ngọc, nhờ em bán. Cũng như lần trước em chở nó ra bến xe tìm Hưng. Nhưng cái "căn phòng" gần nhà vệ sinh của Hưng đã bị người ta cầu đi rồi. Em dò hỏi mãi mới ra nơi Hưng ở. Đó là một căn nhà cấp bốn, lợp giấy dầu, ở gần ga. Vừa lúc chiều Hưng còn ôm em ngồi ở quán nước

ngay công bến, thế mà Hưng không nói gì cho em biết về chuyện chuyển sang nhà trọ mới. Vừa thấy em Hưng đã lại định vồ lấy, vật em ra giường. Nhưng em không có chút hứng thú nào cả. Lại có mặt thằng Châu ở đấy nên không tiện. Hưng mở hòm lấy tiền ra đưa cho Châu. Nó không thèm đếm, rút mấy tờ ra đưa cho em rồi bỏ đi luôn. Em cũng bỏ về. Kệ Hưng. Để mai xem anh ta nói gì. Lại nỉ non đủ điều để làm lành với em cho mà xem.

về đến nhà, em lại rón rén mò vào giường ngủ với bà. Những tưởng bà vẫn say giấc như mọi khi, nhưng bà xoay lưng lại và nói một câu như mơ ngủ: “Con gái cứ mò dậy đi đêm đi hôm thế thì hỏng thật rồi. Chả lẽ nhà này không tránh được tai ương...”. Em chả bận tâm đến những gì bà nói. Kéo chăn trùm kín mặt một lúc là em ngủ say như chết. Mặc kệ đời!

Sáng hôm sau bà mua đồ ăn sáng về để sẵn đầu giường cho em. Rồi bà giục em viết hồ sơ xin việc. Em bảo: "Bà ngồi đây, có gì không biết con còn hỏi. Bắt khai lý lịch ba đời thì con nhớ làm sao được". Tổ cha mày, ừ thì bà ngồi xem mày viết. Sau này có thành người nhà nước thì đừng có mà vênh mặt lên với bà. Em ngồi viết đến gần trưa mới xong. Chưa kịp đọc lại cho bà nghe thì Hưng "mã" hốt hơ hốt hải chạy đến. Hưng vẩy em ra ngoài cửa. Em biết là có chuyện chẳng lành, vội bỏ bộ hồ sơ xuống, đi ra gặp Hưng. Hưng ghé vào tai em thì thào: “Thằng Châu điên bị bắt rồi. Nếu nó khai đưa đồ cho em thì em bảo là chỉ bán hộ lấy hoa hồng. Bán cho ai thì không biết. Cứ mang ra bến gạ, ai mua thì bán. Nhớ đừng nhắc gì đến tên anh”. Em gật đầu. Tưởng chuyện cũng bình thường thôi, không có gì đáng phải lo, vẫn vào nhà ngồi đọc lại lý lịch tự khai cho bà nghe. Ai ngờ đến chiều thì công an quận vào đọc lệnh bắt em và khám nhà. ôi trời ôi. Bà em run rẩy hỏi cái gì thế này, con cháu tôi bán vài bao thuốc lá, có gì mà phải bắt nó, lại còn khám nhà tôi nữa.

Bà em còn kêu trời đến cả trăm cả ngàn lần nữa khi chứng kiến em bị tòa tuyên phạt hai mươi tư tháng tù giam về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Phiên tòa ấy chỉ có em và Châu điên đứng trước

vành móng ngựa. Em đã nhận tất cả về mình mà không hé răng khai nửa lời về Hưng.

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 18

Cô nhân đến tìm thị vào một buổi chiều mùa hè nắng gắt.

C

Thị đang ngồi xem chương trình phim chuyện cuối tuần thì con Mỹ báo với thị là có người ở Hà Nội muốn gặp. Thị hỏi ai vậy? Con Mỹ bảo, một người đàn ông khoảng ngoài sáu mươi và một thằng bé chừng mười bốn, mười lăm tuổi. Thị hỏi tiếp: Tên là gì? Con Mỹ bảo: “ông ấy bảo tên là Trượng, cứ nói đến cái tên này là mày sẽ nhớ ra”. Đúng là thị nhớ ra ngay, ông Trượng, ôi, lẽ nào lại là ông Trượng? Thị vội chạy xuống dưới nhà đón người quen cũ. Đã mười mấy năm trôi qua mà ông Trượng vẫn không thay đổi dù thoảng nhìn bề ngoài trông cái cách ông ăn mặc có vẻ điệu đà hơn. Ông mặc áo phông đỏ, quần sooc lửng, đi giày da màu vàng nhạt, da dẻ hồng hào, người hơi đẩy ra, thoang thoảng cả mùi nước hoa đắt tiền nữa. “Bác tìm mãi mới ra được nhà cháu. May vẫn còn bà cụ ở đấy, nếu không thì chịu, chả biết cháu ở đâu mà tìm”. Thị cũng mừng đến rơi nước mắt. Lâu lắm rồi thị mới lại nghe được giọng nói này. Nó gợi đến cái khoảnh khắc sống chết xa xưa giữa mệnh mông biển cả. Thị bảo: “Bây giờ cháu đưa bác ra biển nhé. Phải có một đê mê lênh đênh trên biển để bác cháu mình nhớ lại những kỷ niệm ngày xưa”, ông Trượng chỉ tay ra tiền sảnh: “Hay quá. Có xe của bác kia, cháu lên đó rồi đi luôn”. Thị rủ thêm Tân, con Mỹ và vài người nữa đi cùng. Thị lên ngồi xe cùng ông Trượng. Tân lái xe của thị bám đuôi đằng sau. Hai chiếc xe con trườn êm ra bãi biển. Chưa bao giờ thị thấy cuộc đời đẹp như lúc ấy. Thị đủ đầy quyền lực, tiền bạc, lại có thời gian thanh thản để ôn cố tri tân.

Con tàu du lịch Sóng Biển 1 như một du thuyền nhỏ, đưa thị cùng người quen cũ ra vịnh thả neo. Trăng không sáng lắm nhưng gió thì thừa thãi. Thị và ông Trượt lên ngồi trên tầng hai. Đám Tân, Mỹ ngồi tầng dưới. Đồ hải sản bày ra la liệt. Bây giờ thị mới để ý đến thằng bé đi cùng ông Trượt. Lúc trên xe ông Trượt có giới thiệu tên nó nhưng nó ngồi ghế dưới, thị ngồi ghế trên, mãi chuyện trò với ông nên không kịp hỏi han gì về thằng bé. Suốt quãng đường từ thành phố chạy ra biển thị nói về những thay đổi của cuộc đời thị cho ông Trượt nghe, ông Trượt tập trung vào tay lái, thỉnh thoảng mới tiếp lời. Ông cho thị biết là ông đã lại tiếp tục vượt biên lần nữa và đã thoát. Sau đó ông được sang định cư ở Canada. Bây giờ ông là Việt kiều về thăm quê. Ông bảo về vài lần rồi, nhưng lần này mới có điều kiện về thành phố Ngã ba sông tìm thị. Ông đưa cả thằng cháu nội đi cùng cho vui.

Bây giờ thằng bé ấy đang ngồi cạnh thị. Nó mặc đồ hip hop, mũ lưỡi trai vặn ngược sang bên, tai đeo phôn, hai tay bấm liên tục vào màn hình điện thoại di động chơi game. Từ lúc gặp thị nó chỉ cất lời chào một tiếng duy nhất rồi chăm chú nghe nhạc và mãi mê với bàn phím trước mặt chứ không để ý gì đến xung quanh. Ngược nó đeo một cây thánh giá to bằng nửa gang tay. Khuôn mặt nó tròn trịa và trắng trẻo. Dái tai trái có đeo một khuyên hoa bạch kim. Thằng bé bắt đầu bước vào tuổi dậy thì. Vài nốt mụn trứng cá mọc ở bên cánh mũi làm nó dễ gần và đáng yêu hơn. Ông Trượt chỉ vào nó, bảo: "Lần này bác mang xuống cho cháu một bất ngờ, thằng bé này cháu đã từng bế nó đấy, cháu nhớ ra không?". Thị mừng rú lên: "ôì cha ơi, thằng Chín tháng đây sao? Lớn bằng chừng này rồi cơ à? ”.

Ông Trượt bảo:

- Nó có tên đấy, đừng gọi nó thế, nó không hiểu Thị lắc đầu:
- Không, cháu cứ gọi nó là Chín tháng. Cháu thích cái tên ấy.

Ông Trượt gật gù:

- Vậy là ba người sống sót từ chuyến đi ấy bây giờ đều ổn cả. Bác rất mừng thấy cháu thế này.

Thị nhũn nhận:

- Bác cứ nói thế chứ cháu đã có gì đâu.

ông Trượng hạ giọng chân tình:

- Thật lòng là bác cứ sợ cháu không quên được những gì đã xảy ra để mà sống cơ. Ai ngờ cháu lập được cả công ty du lịch và có lúc đưa bác trở lại trên biển vào một đêm tối trăng như thế này. Kỳ diệu quá! Không thể tưởng tượng được đâu Diệu ạ. Đời đúng như cái tên cháu vậy. Kỳ diệu thật!

Nghe ông Trượng nói vậy thị bỗng im lặng. Một nỗi thốn thức đang dâng lên trong thị. Cái nỗi thốn thức này lạ lắm. Nó chỉ xuất hiện trong thị khi thị ngồi nói chuyện với bà, với Đình, với Nhân và bây giờ là với ông Trượng. Một cái gì đó trào lên làm thị muốn khóc, muốn được vuốt ve, an ủi, chiều chuộng, hay đơn giản là muốn được bé bỏng trước ánh nhìn của họ. Đã mực sim để nguội đến lạnh tanh mà thị vẫn không động đũa. Đồ ăn vẫn liên tục mang lên cho ba người. Sò huyết, tôm nướng, ghẹ hấp, cháo gạo... Thăng Chín tháng có vẻ khoái đồ hải sản. Thị cùng ông Trượng nhắm nhấp chai Chivas, còn nó uống lon nước Pepsi. Thị bảo nó uống một ly rượu mạnh cho khỏi đau bụng. Ăn nhiều đồ hải sản là dễ đau bụng lắm. Nó lắc đầu, cứ bốc sò huyết ăn nhem nhem. Đêm bao phủ mặt vịnh. Chỉ có ánh sáng hắt ra từ con tàu du lịch của thị. Xa xa có những vệt sáng dài ngắn như dải sao trời bị đứt ra, rơi rụng xuống mặt biển. Đó là thành phố nơi thị ở và mấy hòn đảo nhỏ nằm rìa bến cảng. Thỉnh thoảng có một vệt sáng chuyển động. Đó là những con tàu đang cập cảng quê hương thị. Thăng Chín tháng ăn no nê rồi, đi ra mạn boong chơi. Nó có vẻ thích biển.

Ông Trượng bảo, chuyến đi sau của bác thuận lợi hơn. Chạy một mạch sang đến nơi. ở trại cấm sáu tháng thì ra. May quá, bác đi trước mốc Liên

hiệp quốc đưa ra nên được sang nước thứ ba, chứ rất nhiều người đi sau mốc phải hồi hương. Thị bảo, dân hồi hương về làm cướp nhiều lắm. Giá như Liên hiệp quốc nó cho đi hết thì đỡ loạn, ông Trượt hạ giọng: “Bác hỏi thật nhé, cháu cũng vào tù ra tội mấy lần rồi phải không?”. Thị cười: “Thế bác đã nghe được những gì về cháu?”, ông Trượt bảo, khi bác xuống đây tìm cháu, bác có hỏi dò vài người, họ bảo: “ông tìm cái con Hương Ga ấy làm gì. Nó là chúa trùm giang hồ ở thành phố Ngã ba sông. Nó không nhận ông, lại lệnh đàn em xiên cho ông vài nhát thì toi đời”. Nhưng bác bảo, tôi không tìm cái Hương Ga, tôi tìm cái Diệu. Họ lại bảo, bây giờ nó là giang hồ có số má rồi, ông cứ nhắc chuyện cũ, nó lại điên lên, nó kê súng vào đầu ông thì khốn. Bác tìm đọc lại một số tờ báo cũ. Bác xem ảnh cháu rất kỹ. Ảnh cháu đứng trước vành móng ngựa. Ảnh cháu đang mặc áo tù. Ảnh cháu ngồi với đám Lân “sói”, Cộc “ba tai”. Chẳng hiểu sao bác thấy cháu vẫn đẹp, vẫn giống như con bé ngày xưa từng lên đênh trên biển với bác. Rồi bác quyết định vẫn đến gặp cháu. Chỉ để tận mắt xem cháu thế nào. mấy đứa con bác cứ gàn. Nhưng thằng Chín tháng thì lại thích. Bác vẫn kể cho nó nghe về chuyện tàu định mệnh khi nó chưa đầy tuổi mà. Nó bảo ông cho con gặp cô Diệu xem cô ấy đẹp thế nào. Cô ấy là đại ca thì càng hay. Giang hồ Ngã ba sông là ghê gồm lắm. Toàn nữ tướng cướp thôi. Con muốn gặp một nữ tướng cướp đã từng bế con xem có khác người thường không? chính nó giục bác đi tìm con đấy chứ. Nó bảo: “ông sợ gì? Con đi với ông thì cô ấy không thể giết ông được. Chẳng lẽ cô ấy không còn tí tình cảm con người nào?”. Nó đang học năm cuối cấp hai. Sang năm sẽ vào trường chuyên đấy. Bác muốn cho nó sang bên kia nhưng nó không chịu đi. Nó bảo ông nội bắt cóc con đi, tưởng là gặp may hóa ra lại gặp cướp. Bây giờ con không đi nữa đâu. Con học thật giỏi rồi con cũng sẽ ra nước ngoài. Nhưng con muốn đi đàng hoàng, không phải trốn chui trốn lủi như ông, mà cũng không phải bằng tiền bảo lãnh của ông. Cháu nghe nó nói có ghê không? Bác nghe mà rớt nước mắt. Con hơn cha là nhà có phúc. Phúc của bác đấy mà cứ thấy cay đắng trong lòng làm sao! Bác ở bên kia cũng lam lũ kiếm sống thôi. Hồi mới sang bác vất vả lắm. Nhưng rồi bác được một mục sư tin lành giúp đỡ. Giờ bác làm chủ mấy cái nhà hàng ăn uống bên đó. Bác

là người theo đạo nên bác tin vào cái thiện trong mỗi con người. Nói điều này chắc cháu thấy buồn cười. Nhưng bác tin là Chúa có mặt ở khắp mọi nơi, và Chúa sẽ cứu giúp những người hằng tin vào Chúa.

Thị để lòng mình chùng xuống cùng bóng đêm, cùng những lời tâm sự gan ruột của người đàn ông đã từng bị sóng gió cuộc đời tấp cho vô hồi kỳ trận ấy. Sáng hôm sau, khi con tàu rẽ sóng vào bờ, thị đành phải để lại những thốn thức tình người trên ngọn sóng bạc đầu. những ngọn sóng trắng ấy nhanh chóng tan ra khi gặp phải bờ đất. Thị lại phải trở về để sống với cái hiện thực của thị. Thằng Chín tháng xin thị số điện thoại để lưu vào máy. Nó bảo: "Khi nào cháu gọi, cô phải nghe đấy nhé. Cháu tự hào về cô lắm đấy". Thị xoa đầu nó, chẳng biết phải nói thế nào với nó cả. ước gì có thể đưa tay ra bế ấm nó như ngày xưa. Cuối cùng thị buông một câu như lời dặn dò: "Bất cứ khi nào cần cô thì cháu cứ gọi. Cô sẽ đến ngay". Thị nói với nó bằng tất cả sự tự tin của một nữ hoàng đen đầy quyền năng đang thống trị thế độc tôn của giang hồ đất này.

Nhưng tiếc thay, thế độc tôn của giang hồ thành phố Ngã ba sông không tồn tại được lâu. Thời kỳ huy hoàng bắt nguồn từ sự sụp đổ của hai băng nhóm Lân "sói" và Cộc "ba tai", thì cũng từ hệ quả của sự sụp đổ ấy mà những đen tối bắt đầu phủ xuống băng nhóm của thị. Án gọi án. Lời khai gọi lời khai. Cháy nhà hàng xóm thì lửa cũng lan sang nhà mình. Chính quyền đang trên đà xoa sổ thế giới ngầm, hàng loạt những hoạt động phi pháp của thị đều đã nằm trong tầm ngắm của họ.

Và mục tiêu đầu tiên họ nhắm bắn vào đế chế của thị chính là Nhà hàng Sóng Biển. Vào một đêm cuối năm, khi thị còn đang say giấc nồng thì hàng loạt tiếng đập cửa vang lên. Thị vừa mở cửa ra, lập tức hàng chục cảnh sát ập vào. Họ yêu cầu thị ngồi yên để nghe đọc lệnh kiểm tra hành chính toàn bộ các dãy phòng ngủ và phòng làm việc của nhà hàng. Khi thị bị dẫn từ tầng ba xuống thì ba đôi nam nữ đang có quan hệ mua bán dâm đã được dồn vào phòng khách để lấy lời khai. Tân và bảy tên bảo vệ đang ngồi thu

lu ở góc hành lang tầng hai, hai tay ôm gáy trước họng súng của mấy cảnh sát trẻ. Vợ chồng Châu điên mặt nghệt ra, tay hai đứa bị xích vào nhau, chung một cái còng số 8. Biên bản được lập tràn ra trên mặt bàn phòng khách. Thị ký rồi Châu ký, vợ Châu ký, Tân ký, riêng con Mỹ không thấy đâu. Chắc thoát rồi. Sau đó tất cả lên xe thùng về công an quận, cả lũ bọn thị được ngồi gần nhau nhưng có cảnh sát ngồi kèm nên không ai nói được với ai câu nào. Riêng đám gái làng chơi thì ngồi xe khác. Khi xe chạy vào trụ sở đồn công an, nhân lúc hai cảnh sát áp tải nhảy xuống mở cửa xe, Tân nói nhanh với cả bọn: “Đây chỉ là công an quận đi dẹp tệ nạn xã hội thôi. Không phải công an thành phố thì không lo lắm. Vợ chồng thằng Châu nhớ khai như đã dặn. Sau này thế nào, Hương Ga và mọi người ở ngoài sẽ lo liệu”.

Cả đêm hôm đó thị không ngủ được. Thị không lo về phần mình mà lo cho vợ chồng Châu điên. Ngôi nhà bốn tầng mà thị đang sở hữu đứng tên thị và Tùng “hê rô”. Tầng một là quán cà phê và quầy lễ tân, ngoài ra còn có các phòng nhỏ để làm dịch vụ massage và hát Karaoke. Tầng hai là dãy phòng nghỉ cho khách thuê. Tầng ba là nơi thị ở, nơi thờ tự bên đằng nhà Tùng, nơi tiếp khách riêng, nơi để họp hành, cũng là nơi đặt văn phòng của công ty du lịch Sóng Biển. Tầng bốn là nơi để đồ và mấy phòng dự bị, nếu khách ở tầng hai thiếu chỗ thì có thể lên trên đó. Khi Tùng còn sống, hai vợ chồng thị đã phải vay ngân hàng rất nhiều tiền mới hoàn tất được cơ ngơi này. Khu nhà bốn tầng ấy còn có một khuôn viên rộng bao quanh, ở góc khuôn viên bên phải là quán bia hơi, những lúc đông khách có thể bày tới bốn mươi bàn. Khuôn viên bên trái là gara ô tô của thị và bãi để xe cho khách. Tóm lại đó là toàn bộ tài sản bề nổi của thị. Nhưng tất cả những hoạt động trong khu vực tòa nhà đó không phải do thị trực tiếp quản lý, điều hành. Thị cho thuê từng phần và đã làm hợp đồng rất rõ ràng. Quán bia hơi là do Mỹ quản, dịch vụ massage và thuê phòng ở là do vợ chồng Châu điên quản. Thị chỉ làm giám đốc cái công ty du lịch Sóng Biển thôi. Bây giờ công an phá vụ này, thực chất là nhằm vào ai? Nếu nhằm vào thị thì họ đã nắm được hết toàn bộ những gì mà thị đã làm trong suốt bao nhiêu năm qua

chưa? Còn nếu họ nhằm vào hoạt động chần gái thì thị hoàn toàn có thể né được. Thị đã bàn bạc với vợ chồng Châu rồi. Theo hợp đồng thì phần kinh doanh nhà nghỉ và dịch vụ massage là do vợ chồng Châu đảm nhiệm, thị chỉ là người cho thuê mặt bằng thôi. Thị có thể liên đới chịu trách nhiệm phần nào đó, nhưng chắc chắn là không đến nỗi phải dính án tù. Bây giờ vợ chồng Châu diên khai nhận thế nào, là tùy ở sự trung thành của chúng nó. Nhưng vẫn còn một điều nữa khiến thị lo lắng đến mụ cả đầu, đó là không biết công an khi khám nhà thị có tìm ra được vũ khí không? Dưới hầm gara ô tô của thị có một khẩu K54 của Tùng để lại, một khẩu Colt xoay, một khẩu AK báng gấp, một quả lựu đạn mỏ vịt và một số mã tấu, dao, kiếm, côn, lê, mác. Tiền vàng thì thị không lo. Họ thu bao nhiêu họ đưa vào biên bản bấy nhiêu, nếu không có tội thì họ không thể lấy của mình, sổ sách thu hồ các sòng bạc thì thị đều đánh mã số cả, nếu hỏi thì bảo đó là các chủ lô đề muốn bán cái cho thị. Sổ sổ sách này thị giao cho con Mỹ cầm. Hôm qua không thấy mặt nó, chắc chưa bị bắt, chả biết có kịp tẩu tán đi không?

Thị nghĩ suy đến đông cứng cả não mà vẫn không yên tâm. Thôi, kệ cha nó. Để sáng mai xem họ giờ bài gì. Giá có Tân ở đây thì thị sẽ nhìn nhận ra được nhiều điều hơn. Nhưng thôi. Hết cả đêm rồi. Hãy gạt mọi thứ ra khỏi đầu, chớp mắt một tí cho nó nhẹ óc. Nhưng nào có chớp mắt được. Vừa sáng ra người ta đã đến gọi thị đi rồi. Với khuôn mặt phờ phạc, thị ngược đôi mắt đờ đẫn lên nhìn người cảnh sát, chả biết nên vui hay nên buồn. Cậu cảnh sát dẫn chị đến trước một căn phòng nhỏ, cửa khép hờ. Thị nhìn thấy tấm biển Phó trưởng công an quận trên cánh cửa. Cậu cảnh sát gõ cửa rồi đưa thị vào. ông quận phó đang gọi điện đi đâu đó. ông ra hiệu cho thị ngồi xuống ghế chờ. Lát sau ông quay ra đưa cho thị hai tờ giấy và nói bằng một giọng rất nghiêm trang: “Chúng tôi đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội Chứa mại dâm. Hai bị can của vụ án sẽ bị tạm giam. Chị và một số người khác được về. Để phục vụ công tác điều tra, khi nào chúng tôi triệu tập, đề nghị chị có mặt. Bây giờ chị ký vào đây rồi có thể về”. Thị liếc nhìn vào tờ giấy và thấy đó là Biên bản trả lại tài sản của người bị tạm giữ. Thị cúi xuống ký xoèn xoẹt, sau đó nhận một tờ cho mình. Khi thị ngẩng đầu

lên thì cậu cảnh sát lúc này đã đứng cạnh, đưa cho thị một cái hộp giấy. Cậu ta bảo: “Chị kiểm tra lại đi”. Thị lật qua xem vài thứ, thấy đủ cả tiền, vàng, đô la, ngân phiếu, giấy tờ xe, thẻ chấp ngân hàng, điện thoại di động và mấy cuốn sổ ghi chép. Không cần kiểm tra, thị ôm lấy cái hộp, chào hai vị cảnh sát rồi bước ra khỏi phòng. Thị bước đi mà hai chân cứ ríu vào nhau. Ra đến cổng trụ sở công an quận thì có một chiếc xe ô tô lượn đến đón thị. cửa xe mở ra, thị nhìn thấy Tân cầm lái, ngồi phía sau là Mỹ “chột” và con Quỳnh. Con Quỳnh lao ra ôm lấy thị. Mỹ bê chiếc hộp giấy vào trong xe, ôm khư khư trong lòng. Tân cho xe chạy khỏi đó một quãng rồi quay sang nói với thị: “Tôi được ra lúc sáng sớm. Tôi đoán là Diệu cũng được thả nên đánh xe đến đây chờ”. Thị hỏi: “Vậy là họ bắt vợ chồng thằng Châu à?”. Tân gật đầu: “chắc chắn là thế rồi. Mình phải về để bàn cách dập vụ này. Nếu chỉ liên quan đến bọn gái thì không lo lắm”. Thị quay sang Mỹ: “Mày hôm qua không bị tóm à?”. Mỹ cười: “Tao đang ngồi chơi tá lả với mấy đứa trong góc quán bia hơi. Thấy công an rùng rùng ập vào, tưởng toi đời rồi. Nhưng họ chỉ bắt bọn trên nhà tầng chứ không bắt bọn tao. Có hỏi chứng minh thư nhưng bọn tao đều có cả. Đêm qua tao với con Quỳnh lo quá. Sáng sớm nay thấy anh Tân về thì nhẹ cả người”. Thị bảo: “May nó không sờ đến đồng số sách mày cầm”. Mỹ vội nói: “Tao cũng sợ họ thu mất. May họ không kiểm tra quày bia hơi. Nhưng mày vẫn còn giữ quyển ghi hồ từ sông mười lăm đến sông hai một, hôm nọ đi lấy về chưa đưa tao”. Thị giật mình: “Bỏ mẹ, tao quên khuấy mất, thử xem có trong cái hộp đó không?”. Mỹ lật tìm trong chiếc hộp vẫn ôm trước bụng này giờ. “Đây rồi, họ đeo để ý mày ạ, vẫn còn nguyên”, con Mỹ nói như reo lên. Thị cầm lấy, xem lại một lần nữa rồi vút trả vào hộp: “Thế là yên tâm rồi. Bây giờ về tắm một cái cho nhẹ người. Tao mệt mỏi quá!”.

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 19

Bây giờ thì em đã hiểu thế nào là cơm tù.

B

Trại giam nằm ở huyện Nguyên Dương, ngay cạnh ngôi trường nghiệp vụ mà anh và anh Đình học ngày xưa. Đất của trại rộng mênh mông, nhưng nhà để dành cho phạm nhân ở thì chật chội. Em ở khu nữ. Mỗi khu đều có cổng riêng, có bộ phận quản giáo riêng. Khu em ở do một phó giám thị là nữ phụ trách. So với những ngày nằm trong nhà tạm giam thì ra trại thoải mái hơn nhiều. Hàng ngày bọn em đi làm từ bảy giờ sáng. Làm gần thì trưa về trại ăn cơm, làm xa thì mang nồi niêu, gạo nước đi nấu ăn. Mỗi lần ra khỏi cổng là coi như một lần làm thủ tục xuất trại, về thì làm thủ tục nhập trại. Ra thì nhanh nhưng về thì lâu. Họ còn phải khám xét kỹ lưỡng từng người xem có mang cái gì vào trại không. Khi còn nằm trong nhà tạm giam, em cứ nghĩ tù tội là sự khủng khiếp nhất trần đời. Nhưng nhận án xong, ra trại cải tạo, lại thấy cũng không có gì là đáng sợ lắm. Đời tù nhân lắm nỗi buồn nhưng cũng có những lúc vui vẻ. Nghe nói phân trại nữ dễ thở hơn vì dù sao cũng toàn là đàn bà con gái, vào trại rồi bao nhiêu móng vuốt bị cắt hết, còn xù lông xù cánh với ai nữa? Cũng lại nghe nói khu phạm nữ bọn em sạch sẽ hơn, thoáng đãng hơn, chứ bên mấy khu phạm nam bẩn tưởi, hôi hám lắm. Và vẫn còn phảng phất mùi thú tính. Phòng em ở có bốn mươi người. Các phòng đều bố trí giống nhau. Trần nhà cao. Cửa sổ thoáng. Hai mặt nền xi măng cao khoảng bốn mươi phân chạy dọc hai bên chân tường, phía trên là hai gác xép cũng lát xi măng có lan can sắt bảo vệ. Mỗi mặt nền như thế mười người nằm. Phòng nào cũng có nhà vệ

sinh và nhà tắm ngay bên phải cửa bước vào. Một dãy nhà có từ hai đến ba phòng. Đầu dãy có nhà kho xây như cái tủ đứng để chứa đồ mùa đông và để bát đũa của phạm. Thường cứ hai dãy nhà có chung một nhà tắm công cộng nữa, lại có một cái bếp nhỏ để các trưởng phòng nấu nướng cải thiện vào ngày nghỉ. Trưởng phòng không phải đi lao động, không phải làm gì cả. Chỉ tập hợp mọi người, phổ biến quy định và truyền đạt các yêu cầu của trại. Khi bọn em xuất trại thì các trưởng phòng ở nhà ngồi chơi tá lả với nhau. Họ đều là những người thụ án lâu năm rồi, chỉ còn một thời gian ngắn nữa là ra, và đều có số má cả. Thường thì ở ngoài đời giang hồ có số má thế nào thì khi vào trại cũng giữ số má như thế. Ông ve hoàn toàn tuân phục.

Em được xếp vào đội chặt mía. mấy ngày đầu em lóng ngóng không biết làm, động đến cái lạt buộc cũng tứa máu tay, chạm đến cái lá mía cũng bị cứa rách mặt, cầm dao thì run rẩy, chặt cả vào chân mình. Ai mới vào cũng sợ xuất trại đi lao động. Em đi chặt mía một tháng trời mới quen dần với công việc. Hết mùa mía lại đi đóng gạch, đi cắt lúa. Có lần đi qua khu đồi phía sau trường anh, em nhìn thấy các học viên đang tập luyện dưới sân. Em nhớ đến anh, nhớ đến bộ hồ sơ viết xong chưa kịp nộp, nhớ đến cái dáng cần mẫn của anh mỗi khi xuất hiện ở khu Đường Tàu. Không biết anh sẽ nghĩ thế nào khi biết em trở thành một con lưu manh chuyên tiêu thụ đồ ăn cắp? Anh và em như hai đường ray tàu ấy nhỉ, cứ chạy mãi miết về phía trước cuộc đời mà chẳng thể gặp được nhau. Sau ngày em đi, anh có qua nhà em lần nào nữa không, và anh sẽ nói gì với bà em về đứa cháu mất nết này? Với em, chắc anh vẫn còn giữ một chút lòng thương hại, nhưng anh chẳng thể làm được gì, cũng như em chẳng thể nào chạm tới được cái miền xa thăm đệp để là anh.

Đi ra ngoài lao động thỉnh thoảng em còn được gặp thằng Châu điên. Nó ở phân trại nam, không biết có bị bọn đầu gấu bắt nạt không mà mỗi lần gặp em trông nó thiếu não lắm. Án nó nặng hơn em, ba mươi sáu tháng. Nhà nó lại hoàn cảnh nên chả có thăm nom tiếp tế gì. Ánh mắt nó gian

manh là thế, đảo điên là thế, vậy mà bây giờ cứ cụp xuống, như thằng bé bị chó đớp chim. Mỗi khi đi lao động mà hai đội gặp nhau thì các quản giáo thường dừng lại hút với nhau điếu thuốc, trao đổi với nhau vài câu chuyện vặt. Khi ấy bọn em cũng tranh thủ hỏi thăm tình hình trong ngoài trại giam thế nào, nhờ vả, năn nỉ, chia sẻ với nhau được điều gì thì trao gửi thật nhanh. Lần đầu tiên em gặp nó là trong hoàn cảnh như thế. Lừ đừ như một thằng thiếu đói, đi như không nhìn ai, nó cố tình va vào em. Em chưa kịp nhận ra nó thì nó đã nói rất nhanh: "Em đói lắm. Chị có tí đồ tiếp tế nào thì cho em một ít. Từ ngày vào đến giờ trong phòng chỉ có mỗi em là không có người thăm". Em hỏi lại: "Nhưng chuyển thế nào". Nó bảo: "Người nhà chị đến thăm thì bảo giữ lại một ít đồ qua phân trại nam chuyển cho em. Còn chị có gói xúp hay gói kẹo nào thì đút vào trong người, mai em làm ở đời này, chị đi qua cứ vớt cạnh cái cổng kia là em biết, em sẽ ra nhặt".

Từ ngày vào trại đến lúc ấy em được ba người vào thăm nuôi. Đầu tiên là anh Đình. Anh ấy gửi cho em một thùng mì tôm, hai cân lạc xường, một gói mì chính, mấy gói xúp (gia vị), một cây Bông sen và hai chục ngàn đồng nữa. Anh ấy bảo gói mì chính là của anh. Trước khi anh Đình đi thăm em, anh đã tạt qua chỗ anh ấy và đưa gói mì chính này cùng với hai chục ngàn. "Nó bảo em cải tạo tốt rồi về. Đời còn nhiều cơ hội để làm lại", anh Đình nói với em thế. Em bảo: "Anh nhận của anh ấy làm gì, em ngại quá!". Đình gạt đi: "Ôi giờ, ngại gì. Lúc đầu anh cũng không định lấy tiền của nó đâu, vì nó sống chín chu lắm, chỉ có đồng lương thôi, không được xông xênh như anh. Nhưng nhìn ánh mắt nó anh không thể không nhận. Nó chân thành lắm. Anh không muốn nó buồn".

Người thứ hai đến thăm em là bà nội. Bà không khóc, chỉ bảo: "Năm trong đó có sướng hơn năm với bà không? Bà bảo con không nghe thì con phải chịu. Làm trai mà nghịch đã đành, làm gái mà nghịch thì khó mà gột rửa được tiếng đời lắm con ơi. Anh giáo Nguyễn bảo cô Tám thành cướp là do đời dồn đuổi, còn con như thế này là do ai dồn đuổi hả con?". Em nói dối: "Con tự dồn đuổi con. Thôi bà đừng nói con nữa. Bà thấy con như thế

này chưa đủ khỗ sao mà bà còn mắng nhiếc con?". Bà không nói gì nữa, cứ ngồi nắn nắn hai bàn tay em. Đến lúc hết giờ, trước khi quay ra bà mới bảo: "Anh cảnh sát khu vực chở bà sang đây thăm con đây. Anh ấy đứng ở ngoài, không vào, vì phải giữ thể diện. Qua được độ này, khi nào về, phải đến mà cảm ơn anh ấy nhá".

Người thứ ba thăm nuôi em là con Mỹ chột. Nó dúm cho em tiền và một túi bánh kẹo. Nó bảo: "Mày đen quá. Vợ ngay phải đồ của thằng Châu điên. Thằng ấy đi đêm lắm làm gì chả gặp ma. Tao bây giờ bán đẽ. Thịnh thoảng mới ôm hàng đánh tĩa. ông Hưng là khôn nhất. Dạo này chủ yếu đứng ở ga. Tao vào nhà trọ của ông ấy vài lần rồi. Bẩn đéo chịu được. Hôm qua tao hỏi có đi thăm mày không, ông ấy bảo: Anh đang là đối tượng bị nghi vấn, phải tránh gặp Hương Ga. Tao hỏi có gửi cho mày cái gì không? ông ấy bảo: Để anh mua vài thứ gửi em mang vào cho Hương. Anh có kinh nghiệm rồi. Đừng gửi tiền. Nên gửi đồ gì ăn ngay mà để được lâu. Thế mà sáng nay chả thấy đâu. Tao đéo hiểu mày thích ông ấy ở điểm nào. Chỉ được cái lỗ mồm. Kẹt xỉ nhất trần đời. Mà chả tốt đẹp đéo gì với mày đâu. Đã lại thấy cặp kè với mấy con bớp ở ga rồi đấy...".

Em phải ra hiệu cho Mỹ đừng nói nữa. Làm gì mà em không hiểu Hưng. Nhưng em có thể bỏ qua một vài điểm yếu ấy. Em muốn nghĩ đến những thế mạnh của Hưng. Anh ấy đẹp trai, ăn nói có duyên, biết nghĩ về tương lai, ở bên anh ấy em thấy dễ chịu. Thế là được rồi. Em còn mong gì hơn nữa? Nhưng quả thật em hơi thất vọng khi anh ấy không đến thăm em. Em đã khai nhận hết mọi tội lỗi về mình. Khi còn tạm giam họ hỏi em rất nhiều về việc em mang của gian đi tiêu thụ ở đâu, với ai, thời điểm nào, hình thức thanh toán ra sao? Em chỉ một mực khai là mang ra chợ giời, bến xe hoặc nhà ga, tiện gặp ai là bán. Em cứ nghĩ việc làm đó sẽ khiến Hưng động lòng, cảm kích và tình yêu đối với em phải tăng lên bội phần. Thế mà Hưng bảo phải tránh gặp em. Nếu em là vợ Hưng mà vướng vòng lao tù thế này thì Hưng cũng tránh né em sao? Một cái gì đó cay đắng dâng lên trong em. Nhưng em không muốn con Mỹ nhận ra điều đó. Thấy em khó chịu khi

phải nghe về Hưng, nó chuyển sang nói chuyện khác. Nó hỏi em: “Mày còn nhớ thằng Tuấn chợ không?”. Em ở người ra một lát rồi gật đầu. Chính thằng này đã cùng với mẹ bé ở chợ Ga đánh con Mỹ thừa chết thiếu sống. Sau vụ em quật chổi lửa vào mặt, rồi đốt quày của mẹ bé, Tuấn chợ cầm em lắm. Nhưng nó vừa đi trại về, lại đang giữ chân bảo vệ chợ nên cũng sợ dây dưa đến chính quyền. Ban quản lý chợ muốn phạt em nhưng em đã bỏ quày rồi, họ cũng chả còn tóc mà túm. Sau này khi em ra đứng bến, đôi ba lần em có chạm mặt Tuấn nhưng em tránh. Tuấn chắc vẫn chưa quên mối thù với em nhưng ngại ngần gì đấy nên chưa thấy ra tay đòi thanh toán chuyện cũ. Em cứ nghĩ là Tuấn ngại Hưng. Dù sao thì Hưng cũng là dân giang hồ, cũng án tù hai tăng, cũng nhả mặt ở bến xe, bến tàu rồi. Em cũng sợ Tuấn điên lên tìm em gây sự thì nguy. Nhưng có Hưng nên em cũng yên tâm phần nào. Em hỏi Mỹ:

- Nó vẫn làm bảo vệ ở chợ Ga hả?

Mỹ lắc đầu:

- Nó xin đều của người ta mãi, bị người ta kiện, Ban quản lý chợ đuổi rồi. Bây giờ nó ra Ga vật vờ như thằng nghiện, đánh nhau liên miên, gây gổ với tất cả mọi người, tranh giành chỗ kiếm ăn ấy mà. Thế mà bọn ở Ga đều ngán nó. Hưng thì sợ nó ra mặt. Gặp nó ở đâu là một anh Tuấn, hai anh Tuấn... Đ. mẹ. Tao chán cái ông Hưng nhà mày đéo chịu được.

Em hỏi lại:

- ông Hưng cũng ngán nó à?

Mỹ gật đầu:

- Nó bảo chết cũng chết ấy chứ. Chính mắt tao một lần nhìn thấy nó bảo ông Hưng nhà mày là: Đôi giày chú mày đi hay đấy nhỉ. Đưa anh thử xem có vừa không? ông Hưng vội cởi ra đưa cho nó. Nó xỏ xong, đứng dậy bảo, vừa quá, thôi để anh đi nhé, mày kiếm đôi khác. Thế mà ông Hưng cũng

chấp nhận, còn vui vẻ bảo: Vâng, anh đi còn đẹp hơn em. Anh cứ đi đi, để em kiếm đôi khác. Chó thể!

- Đôi giày nào? Có phải đôi thể thao màu trắng sọc đen không?

- Đúng rồi. Ông Hưng đi đôi ấy với bộ quần áo bay thì trông rất ra dáng quân khu. Hồi mày ở nhà ông ấy cũng có rồi. Chắc mày biết!

Làm sao em không biết cơ chứ. Đôi ấy là do em mua bằng tiền thắng Châu diên lại quả cho em sau lần em đưa đến chỗ Hưng mấy cái đầu băng cũ. Hưng thích đôi giày ấy lâu rồi, lần nào đi qua hàng giày cũng chỉ chỗ cho em thấy, tỏ vẻ rất thèm muốn. Em bảo mua thì Hưng bảo đắt lắm, đi tạm đôi bata cho rẻ. Lần ấy em bảo, tiền thắng Châu diên lại quả cho em được bao nhiêu? Hưng bảo hai cái đầu được một triệu, nó cho em trăm rưỡi, anh vẫn cầm đây. Em bảo Hưng đưa tiền, rồi bước vào hàng giày. Đúng giá trăm tám. Em vét hết túi ra bù vào cho đủ. Hưng cầm đôi giày mà rưng rưng xúc động. Những lúc như thế trông Hưng thành thật lắm, đáng thương lắm, dễ làm người ta mềm lòng lắm. Vậy mà bây giờ cái sự mềm lòng của em Hưng chả coi ra cái quái gì. Nhưng em vội nghĩ lại. Chắc không đến nỗi thế đâu. Có khi thằng Tuấn chợ nó chó dại cắn càn, nó mất hết tính người rồi nên Hưng phải lụy nó cho qua cái đận này thôi? Với lại Hưng là người mềm tính, chắc nhún một tí để còn lấy chỗ mà làm ăn?

“Cứ đà này rồi không biết ông Hưng để nó dẫm lên đầu lên cổ đến bao giờ nữa?”, con Mỹ đặt ra câu hỏi đó với một tiếng thở dài nãy lòng. “Thế nó không làm gì mày à?” - Em hỏi Mỹ. Mỹ bảo, mấy lần nó gặp tao, nó hét lên: A, con chốt. BỐ mày chọc nốt mắt kia cho mày đi ăn xin con nhé! Nhưng tao ù té chạy. Cũng may mấy lần đó nó toàn say, đuổi được một đoạn thì déo chạy được nữa. Một lần tao lao vào ông Hưng, cứ tưởng ông ấy đỡ đòn hộ. Nhưng déo đâu. ông ấy lại bảo tao, thôi em ra quỳ xuống xin lỗi nó, nó tát cho vài cái rồi nó tha, còn có đất mà làm ăn. Tao diên quá, đẩy ngã cả ông Hưng để chạy. Tí nữa không chạy kịp thì thằng Tuấn chợ nó đập cả chai bia vào đầu tao.

Đúng lúc đó thì cán bộ trại giam báo hết giờ. Con Mỹ phải về. Nó nói cố một câu: “Cần gì thì cứ ăn nhé, đừng để đói, khổ lắm, tháng sau tao lại lên, tao tiếp tế, tiền chả là cái đéo gì”

Sau này chỉ còn anh Đinh và Mỹ qua lại thăm nuôi em. Bà chỉ gửi đồ sang thôi. Đúng như Mỹ nói, tiền chả là cái đéo gì, lần nào nó cũng tìm cách gửi tiền vào cho em. Tiền của phạm nhân như bọn em đều phải ký gửi trại, tiêu đến đâu thì ghi sổ rồi trừ đến đó. Nhưng vẫn có thể giấu riêng mang vào phòng. Các dãy phòng vẫn có hoạt động lưu thông tiền tệ. vẫn có sự mua đi bán lại. Kiểu như bao mỳ chính của anh mà em không ăn vẫn có thể bán với giá mười ngàn đồng. Một cân lạp xương của anh Đinh có thể bán được hai mươi nhăm ngàn đồng. Đi ra ngoài lao động, có tiền vẫn mua được thứ này thứ kia. Ra ngoài là có dân. Có dân là có tất cả. Vào nhà dân xin nước năm phút thôi là bọn em có thể nhờ họ mua mọi thứ. Rồi họ rải đồ trên đường bọn em đi về. Chỉ việc nhặt lên, cho vào nón, đội lên đầu là xong. Quản giáo không thể quản bọn em từng giây từng phút được. Chưa kể là đôi khi họ cũng lơ đi cho lũ phạm đói khát có cơ hội kiếm thêm cái này cái kia bỏ vào mồm. Lúc nhập trại thì cũng tùy. Họ ngăn mang ma túy, tiền bạc, hung khí vào chứ còn gói bánh, gói kẹo hay mớ rau nhặt dọc đường thì họ thường “lĩnh động” cho qua.

Vì thế, sau hôm gặp thẳng Châu, thỉnh thoảng em lại mang đi cho nó tí đồ tiếp tế mà em nhận được của mọi người. Lần thì mấy dây lạp xương, lần thì một gói kẹo, lần thì bao thuốc Bông sen, lần thì gói xúp. Trong trại bọn em cần xúp lắm. Vì cơm thì nhiều nhưng thức ăn không có. Cứ rắc xúp lên là có thể ăn cơm ngon lành. Một lần thẳng Châu bảo em: “Ông anh em đang ốm quá. ỉa chảy cả tuần nay rồi. Thuốc trạm xá không cầm được. Chị có tiền cho em để em kiếm cho anh ấy ít thuốc tốt bên ngoài”. Em hỏi lại: “Bao nhiêu?”. Nó bảo: “Hai chục”. May quá, đúng dịp con Mỹ vừa lên, em có được tí tiền là do nó giấu vào gói kẹo để dưới đáy túi đồ tiếp tế. Cán bộ trại họ chỉ cắt hủ họa mấy gói bên trên thôi. Nhiều người vẫn gửi tiền vào

cho phạm theo cách này. Em mang cho thằng Châu ba chục. Nó mừng lắm. Bảo, may ra anh em được cứu sống. Dân xã hội đen bọn em kỳ lắm anh ạ.

Nhận anh em rất nhanh. Mà đã là anh em rồi thì sẵn sàng sống chết có nhau. Thằng Châu có anh thì cũng mừng cho nó. Nếu anh nó là đầu gấu thì nó cũng được che chở ít nhiều, đỡ khổ.

Sau lần cho tiền thằng Châu em không gặp nó nữa. Em được chuyển về đội thêu. Mới đầu em sung sướng lắm. Thế là không phải đi lao động nữa. Nhưng đến ngày thứ hai thì em chán. Phòng thêu nằm ngay trong phân trại. Bọn em chỉ ăn ngủ xong rồi từ phòng mình đi sang phòng thêu và ngồi xuống đó đến hết giờ thì lại về phòng mình. Tù túng không chịu được. Bí bách không chịu được. Mãi đến khi gần mãn hạn em mới xin được vào đội cắt bí. Bí trồng xung quanh trại rất nhiều. Vào mùa thu hoạch, bí như đàn lợn con rải rác khắp các vạt đồi, chỉ chờ bọn em đến cắt, đưa lên xe bò mang về. Được đi ra ngoài em lại có cơ hội gặp Châu. Nó có vẻ khoẻ khoắn hơn. Gần hai năm trôi qua rồi, nó sắp bước sang tuổi hai mươi. Nó đã thực sự là một thanh niên trưởng thành. Nó nói với em: “Lâu không gặp chị không biết tình hình thế nào?”. Em bảo: “Chị chuyển sang đội thêu, không được ra ngoài. Em có cần gì không?”. Nó hồ hởi báo tin: “Anh em được ra trại rồi. Anh ấy quý em lắm, tác hàng cho em suốt. Anh ấy cũng có số má nên không thằng nào dám đụng vào em. Chị em mình ra trại, có anh ấy đỡ, sẽ dễ sống hơn”. Em thấy nó vui thì cũng vui lây. Em hẹn nó hôm sau đi cắt bí sẽ mang cho nó gói xúp và bao Bông sen mà anh Đình vừa tiếp tế cho em tháng trước.

Nhưng em không bao giờ phải đi cắt bí nữa. Em được đặc xá ra trước thời hạn bốn tháng. Vậy là em chỉ phải nếm trải hai mươi tháng lao tù để hiểu thế nào là một tiền án. Em lại được trở về với cuộc đời, với bầu trời tự do, với bà nội, và, với Hưng.

Em vô cùng ngạc nhiên khi ra đến cổng trại thì thấy anh Đình đứng đó. Lần này anh ấy đi trên chiếc xe cup 82 màu xanh dương. Em hỏi, sao anh

biết em được ra hôm nay? Anh Đình hỏi lại, thế em không biết anh là công an à? Vâng, đúng rồi. Anh ấy là công an, có khi bạn anh ấy làm quản giáo ở đây cũng nên. Nhưng thôi, quan tâm làm gì, anh Đình bảo bây giờ về nhà đã, tắm rửa cho trôi hết bụi tù đi, rồi ăn một bữa cơm tự do xem nó thế nào!

Lần đầu tiên em được ngồi sau xe máy của một người con trai. Mà người ấy lại đang mang trên mình bộ sắc phục cảnh sát. Em chợt nghĩ: Tại sao người đó lại không phải là anh nhỉ?

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 20

Việc công an quận bất ngờ đột kích vào nhà hàng Sóng Biển, bắt quả tang hành vi mua bán dâm khiến thị cảm thấy bất an. Thị cũng hơi bất ngờ vì lực lượng bảo vệ của Tân bị vô hiệu hóa một cách dễ dàng đến thế. Tân nói với thị rằng, công an quá cáo già. Lúc đó khoảng 12 giờ đêm. Họ điện đến trước, hỏi còn phòng không, đặt sẵn bảy nhân viên massage, rồi nói là sẽ đi một xe mười hai chỗ ngồi đến, đọc cho cả biển số xe để ra đón. Vợ thằng Châu nhận điện, thấy có món khách hời, vội cho người ra ngoài tiền sảnh chờ. Tân và mấy bảo vệ nghe thấy thế thì cùng mừng, vì nhiều lần khách cũng gọi điện đến đặt phòng trước như thế. Một lát sau có một chiếc xe mười hai chỗ ngồi tiến vào. Nhân viên bảo vệ nhiệt tình đón và chỉ đường từ cổng. Xe lượn lên đứng giữa sảnh đối diện cửa nhà hàng thì dừng lại, từ trong đó hàng chục công an nhảy ra, chạy bổ lên các tầng, lao xầm xập vào từng phòng lục xét. Vợ chồng Châu còn đang ngỡ ngàng thì họ yêu cầu ngồi yên để kiểm tra hành chính. Tân đang nằm nghe đài trong gara, thấy ồn ào, giơ tay bấm chuông báo động cho các tầng rồi nhét đồ vào người, định chạy ra để “chiến” thì đúng lúc ấy có thêm ba xe cảnh sát nữa hú còi lao vào sân nhà hàng, cảnh sát đổ xuống đông đặc, bao vây toàn bộ khu nhà. Tân hiểu là không thể làm gì được với tình thế này, liền cất đồ vào chỗ cũ rồi chạy ra như là một bảo vệ bình thường, ngoan ngoãn để công an bắt giữ. Tân khai là tổ trưởng tổ bảo vệ nên bị đưa lên quận cùng với thị. Lên quận Tân khai là chỉ làm bảo vệ trông coi vòng ngoài, không biết gì về các hoạt động diễn ra trong nhà nghỉ. Họ lấy lời khai của Tân đến quá nửa đêm thì cho về. Ba khách chơi cũng chỉ bị phạt hành chính rồi tha. Riêng thị họ không hỏi gì, chờ đến sáng bạch cũng cho về nốt. Họ chỉ giữ lại ba

đưa gái hàng bị bắt quả tang khi đang tiếp khách, cùng với vợ chồng Châu. Như vậy là vợ chồng Châu sẽ phải gánh toàn bộ vụ này.

V

Nhưng thị và Tân đều không hiểu là tại sao hệ thống chuông báo động lại không hoạt động? Chuông báo động có ba nút bấm. Một nút ở ngoài cổng. Một nút trong gara, là nơi Tân vẫn dùng làm chỗ ngả lưng. Một nút ở phía dưới quày lễ tân, là nơi vợ Châu thường đứng đón khách. Từ các nút bấm này, dây được nối lên tầng hai, nơi có hai nhân viên bảo vệ trực, và nối vào tận phòng ngủ của thị ở tầng ba. Khi tầng hai nhận được chuông thì bảo vệ sẽ báo cho các phòng dừng hoạt động, gái được sơ tán đi ngay lập tức, còn báo lên phòng ngủ của thị thì thị sẽ tùy tình hình mà xử lý. Nếu cảm thấy nguy hiểm thì thị sẽ chạy lên tầng bốn, ở đó có một cầu thang sắt đưa xuống mái nhà gara. Từ đây có thể nổ máy xe mà chạy đi. Đêm đó nhân viên gác cổng quá chủ quan, mãi hướng dẫn xe ô tô vào sảnh nên không kịp bấm chuông. Lúc Tân bấm thì đã muộn, nhưng ít ra thị cũng được đánh động, giả sử không phải công an mà là băng đảng nào đấy đánh tràn vào thì thị vẫn còn có thể đề phòng.

Thế mà hệ thống chuông lại bị cắt hết.

Ai cắt? Cắt vào lúc nào?

Tân bảo: “Hay công an họ gài đặc tình vào số gái làm massage?”. Thị lắc đầu: “Gái phục vụ ở đây không ai biết có hệ thống chuông báo động”. Mỹ “chột” bảo: “Có đấy. Thỉnh thoảng nghe chúng nó nói chuyện với nhau, vẫn thấy chúng nó bảo là làm việc ở đây rất yên tâm vì có hệ thống báo động từ xa”. Thị im lặng suy nghĩ. Dây chuông chạy cùng dây điện thoại. Ai đó đã dùng kéo cắt dây chuông trong hộp điện thoại gần ở ngay đầu hồi tầng một. Vợ chồng Châu liệu có biết việc này không? Đứa nào dám phản thị, dám làm tay trong cho công an? cả ngày hôm đó thị cùng Tân và con Mỹ điên đảo điều tra đám thuộc hạ, nhưng không tìm ra được manh mối

nào. Thị liền gọi điện cho Đình để hỏi xem có cách nào tìm ra con ong trong tay áo thị không? Đình đang ở một bãi biển nào đó mãi tận miền Trung, sóng biển ì ầm, nói mãi vào di động mới nghe được. Đình bảo: “Kiểm tra xem mấy hôm trước có ai có vẻ không bình thường vào nhà nghỉ không? Có thể họ đóng giả khách vào thuê phòng rồi tìm ra hệ thống dây chuông và cắt. Công an họ tính toán kỹ lắm rồi mới ra tay. Em phải cẩn thận đi là vừa. Anh có linh cảm họ bắt đầu nhắm vào em rồi đấy. Chắc họ không dừng lại ở đấy đâu”.

Thị vội mở sổ lưu ra, rà lại một lượt danh sách khách đến thuê phòng. Mỹ ngồi bên cạnh, phì phèo hút thuốc nhưng có vẻ lo âu, sốt ruột. Tân loay hoay đi lại, nhú mày suy nghĩ rồi bỗng đưa tay lên vỗ cái bộp vào đầu: “Thôi đúng rồi, buổi chiều hôm đó bị mất điện”. Thị vội hỏi: “Mất điện thì sao?”. Tân đáp: “Có hai thằng ở sở điện lực đến sửa. Chắc là công an đóng giả. Thế mà không nghĩ ra. Ngu quá!”. Thị vứt toẹt quyển sổ xuống bàn, thở phào nhẹ nhõm: “Nếu đúng thế thì coi như giải quyết xong một chuyện. Sợ nhất là bị phản thùng. Bây giờ tính đến chuyện lo cho vợ chồng thằng Châu thế nào đây?”

Việc này đã khá quen với thị. Đồ tiền của ra để chạy chọt. Nếu đàn em vẫn lĩnh án thì sẽ thăm nuôi tiếp tế đảng hoàng và lo cho người nhà của ong ngoài xã hội thật chu đáo. Nhưng lần này có vẻ không thông đồng bèn giọt như thế. Các mối quen biết đều lắc đầu. Các cửa môi giới đều đóng lại. Hai tháng sau vụ án Chứa gái mại dâm ở nhà hàng Sóng Biển được đưa ra tòa án quận xét xử. Trong khoảng thời gian hai tháng để hoàn tất việc điều tra ấy, thị cũng phải lên quận làm việc nhiều lần. Với tư cách là chủ sở hữu nhà hàng Sóng Biển, thị bị phạt hành chính 10 triệu đồng, bị cấm mở dịch vụ massage trong vòng hai năm. Tại phiên tòa thị cũng có mặt với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Thị không đến nỗi lo sợ lắm khi phải đứng trước tòa. Nói chung vợ chồng Châu khai nhận khớp với những gì mà thị và Tân đã sắp đặt từ trước. Mọi diễn biến đều không nằm ngoài dự liệu của thị. Châu lĩnh án 5 năm, còn vợ Châu nhận mức 36 tháng tù.

mấy đứa gái hàng thì đã bị đưa đi Trung tâm giáo dục lao động xã hội ngay sau hôm bị bắt rồi. Thị tự nhận thấy vụ này chưa thực sự ảnh hưởng đến thế đứng của thị trên giang hồ. Nhưng đúng như những gì Đinh cảnh báo, công an đã không dừng lại ở đấy. Hàng loạt những mục tiêu khác trong thế giới ngầm của thị tiếp tục bị đưa vào tầm ngắm.

Và những trái phá bắt đầu dội lửa vào thị.

Tai họa chẳng đến từ đâu xa mà đến từ chính quyền sở ghi hồ từ sông 15 đến sông 21 của thị.

những con mắt tinh nghề làm án đã không bỏ qua cuốn sổ này. Khi họ trả lại cho thị thì toàn bộ nội dung của nó đã được phô tô lại. Chỉ từ những dòng ghi chép sơ lược trong đó thôi mà họ đã có căn cứ để lên kế hoạch xóa sổ các sông bạc. Họ cũng đã nhận ra đây không chỉ là những hoạt động đánh bạc riêng lẻ mà có dấu hiệu cho thấy nó được tổ chức một cách tinh vi, có hệ thống. Một chuyên án được thành lập và cái đích mà chuyên án này hướng đến là đưa người cầm đầu các hoạt động tổ chức cờ bạc ra trước vành móng ngựa.

Đầu tiên là sông 15 bị phá. Sau đó liên tiếp các sông từ 16 đến 21 cũng lần lượt bị hót ố. Chủ sông và mấy nhân viên bảo kê bị cán bộ xét hỏi quay liên tục trong nhiều giờ. Dường như công an không dừng lại ở việc xử lý chủ sông và mấy thằng bảo vệ tép riu cùng những người có mặt trên chiếu bạc. Họ đấu tranh đến cùng để chủ sông phải khai ra, vốn mở sông do ai chu cấp, hàng tháng nộp tiền hồ về đâu, ai là người thu nhận, những chữ ký nhận trong cuốn sổ này là của ai? Một vài chủ sông đã không chịu nổi đòn cân não này, và khai ra thị. Chưa hết, họ dồn cung mấy đối tượng bảo kê, xoáy sâu vào câu hỏi ăn lương từ ai, có liên hệ thế nào với chủ sông, tại sao lại không ăn lương của chủ sông? Thế là mấy tên bảo kê do thị trực tiếp cử xuống sông này sông kia để “thay mặt chị bảo vệ sông và nhắc nhở việc thu hồ” cũng không chịu nổi đòn cung, đã khai ra thị.

Khi bảy sòng bạc liên tục bị phá thì thị hiểu là lĩnh vực này đã hết cơ làm ăn. Lửa đã cháy trước mặt, nếu không dập ngay thì lửa sẽ tiếp tục cháy phía sau lưng, và nó sẽ thiêu đốt thị. Thị vội lệnh cho các sòng bạc còn lại dừng hoạt động. Kinh nghiệm giang hồ cho thị biết, đặc thù của tội này là phải bắt quả tang. Không mở chiếu nữa thì không có con bạc. Không có con bạc thì các sới bạc rỗng không. Các sới bạc rỗng thì công an có triệt phá cũng chỉ là nhằm đánh vào không khí mà thôi.

Sự lợc lỏi này giúp thị tránh được lượng khung chứ không tránh được lượng tội. Ngay khi thị vừa đi thăm nuôi vợ chồng Châu điên về đến nhà thì công an đến tận phòng ngủ đọc lệnh bắt thị. Cùng liên đới chịu trách nhiệm với thị lần này còn có cả Tân và Mỹ. Nhưng hai người đó được tại ngoại. Trước tất cả những tang chứng vật chứng của cơ quan điều tra, thị không ngại ngần nhận hết tội lỗi về mình. Thị đã hiểu thế nào là nỗi khổ của giai đoạn tạm giam. Còn ngoan cố, chưa kết thúc được điều tra thì còn giam lâu. Mà tạm giam thì không được ra ngoài, không được tiếp xúc với ai, không được nhận đồ tiếp tế, không được vận động, lại suốt ngày phải đối mặt với đòn cung của mấy tay hình sự mặt sắt. Nhận tội nhanh, chuyển hồ sơ nhanh, ra tòa nhanh, và tất nhiên sẽ đi thụ án nhanh. Đi thụ án tức là được đưa về một cái trại cải tạo nào đó. ở trại cải tạo sẽ được đi lao động, được làm việc, được thăm nuôi, nếu ở ngoài xã hội là đàn chị thì vào trại cũng vẫn là đàn chị, dễ thở hơn rất nhiều, thậm chí vẫn điều hành được mọi hoạt động ở bên ngoài. Thị chỉ mong điều đó.

Đứng trước tòa thị trở nên vô cùng thành khẩn. Để rồi, mức án dành cho thị là bảy năm tù giam. Điều thị bất ngờ nhất là tòa thông báo cho chị biết trong quá trình điều tra hành vi phạm tội của thị, các cơ quan pháp luật đã nhận được bốn mươi một lá đơn kêu oan và xin giảm nhẹ tội cho thị. Các lá đơn đó tập trung vào một số nội dung như: Thị vốn là một giám đốc, một chủ doanh nghiệp từ tâm, có nhiều đóng góp cho dân phố và một số đơn vị, trường học, có nhiều hoạt động từ thiện, rất quan tâm đến các đối tượng chính sách trong xã hội, đã và đang nhận phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam

anh hùng. Nhưng tòa cũng nói rằng, tất cả những đơn đó không đưa ra được chứng cứ thoát tội nào của thị, nó chỉ có ý nghĩa cung cấp thêm về nhân thân thị để Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án mà thôi. Có lẽ cái mức án bảy năm tù dành cho thị là kết quả của việc họ đã xét đến “yếu tố nhân thân” này. Thị thấy có một chút an ủi. Và thị thầm ghi nhận sự nhìn xa trông rộng của Tân.

Nhưng lần này thì Tân cũng bị liên lụy. Cơ quan điều tra rất muốn cáo buộc Tân và Mỹ đảm nhiệm vai trò thực hiện thu hồ, tức là có sự phân công công việc rõ ràng trong vụ án đồng phạm mà thị là kẻ cầm đầu. Nhưng họ đã không đạt được mục đích ấy. Tân và Mỹ chỉ khai nhận là có vài lần đi thu tiền hộ thị chứ không thường xuyên và không được biết đó là tiền gì. Phận người làm thuê, chủ bảo đi đâu thì đi đấy, không được bàn bạc trước hay phân công trách nhiệm gì cả. Tòa cho Tân và Mỹ hưởng án treo. Bảy chủ sòng kia đều lĩnh án cả, thấp nhất là 12 tháng, cao nhất là 40 tháng. Đều tù giam. Phiên tòa kết thúc trong sự hồi hộp, nín thở của rất nhiều ong ve thành phố Ngã ba sông. Cánh báo chí thì có vẻ chờ đợi một cái gì hơn thế. Nhưng thực tế, mọi sự diễn ra chỉ có thế.

Thị chính thức lên đường thụ án.

vẫn là trại Nguyễn Dương nhưng ở tù lần này khá hơn lần trước nhiều. Biết tin thị vào, đám phạm nữ trong trại có ý chờ đón. Vợ Châu điên là vui nhất. Vợ chồng nó đã ở đây được 14 tháng rồi. Cùng trại nhưng khác khu. Mới hôm nào thị còn đến đây tiếp tế cho cả hai đứa. Bây giờ đến lượt thị vào cùng. Thị và vợ Châu được xếp ở cùng phòng. Tiếng tăm của thị ngoài giang hồ thế nào thì vào đây thị vẫn còn nguyên cái oai linh ấy. Thị được đám ong nữ cung phụng, chăm sóc, bảo vệ. Khu nam cũng có không ít những đại ca số má đầy mình kín đáo gửi tới thị lời chào chia sẻ. Thị hòa nhập khá nhanh với môi trường sống mới. Án bảy năm là quá nhẹ đối với một nữ soái giang hồ như thị. Thị biết mình còn nhiều tội lỗi lắm. Trời vẫn thương tình mà nhẹ tay với thị. Như Lân “sói” hay Cộc “ba tai” thì chung

thân hoặc đưa cột lâu rồi. Trong trại mà nhiều lúc thị cảm thấy tinh thần thoải mái hơn ở nhà. Đầu óc nhẹ nhõm hẳn đi. Ít ra thì thị cũng được thực sự nghỉ ngơi, không phải lo toan cả tí thứ việc ngoài đời. Lại có vợ Châu điên chuyện trò tâm sự hàng ngày nên cũng đỡ buồn. Bên ngoài mọi việc đã có Tân và con Mỹ lo. Thị vẫn nắm được tình hình giang hồ thăng trầm thế nào, các hoạt động của thế giới ngầm diễn biến ra sao, chính quyền đang ra tay với những băng nhóm nào... Nói chung thế giang hồ của thị vẫn lên chót vót nhưng thực lực kinh tế của thị thì tuột dốc không phanh. Tình hình làm ăn càng ngày càng khó khăn. Thị hiểu rằng sa lưới pháp luật, mất quyền công dân là mất tất cả. Nhà hàng Sóng Biển phải đóng cửa. Công ty Sóng Biển cũng chấm dứt hoạt động. Khu nhà bốn tầng bị niêm phong. Đã thế ngân hàng còn đề nghị tòa án phát mãi tài sản của thị để xiết nợ. Hai chiếc tàu du lịch cũng phải chuyển nhượng. Chiếc xe con của thị đã sang tay người khác. Công an liên tục tổ chức những đợt ra quân rầm rộ để triệt phá các ổ cờ bạc. Hệ thống gà đẻ trứng vàng này của thị cơ bản tê liệt. Các nguồn thu từ hiệu cầm đồ, bảo kê bến bãi không còn ai lo đôn đốc, làm luật nữa. Tân và Mỹ phải nằm im giữ thân. Đám ong ve tan tác mỗi người một nơi. Nhiều thằng dạt vào miền Trung nhờ Đinh bảo bọc, lại có thằng dạt vào miền Nam tìm đất sống mới. Cái đầu hay lo xa của Tân cũng không nghĩ ra được cách nào khả dĩ có thể bảo tồn được lợi ích kinh tế cho thị. Chút vốn liếng cuối cùng thị để lại cho đồng bọn nằm cả ở quán bia hơi của con Mỹ. Nó chuyển ra thuê một địa điểm khác, tiếp tục mở quán để cầm cự trong lúc khó khăn này. Hai bố con Tân vẫn nhận tiền chu cấp từ Mỹ. Đám đệ tử của thị cũng vẫn bám vào Mỹ để sống. Thị nổi tiếng trong giới là nuôi nhiều ong. Bây giờ đám ong đó đói ăn thì lại tìm đến Mỹ. Đã vậy, Mỹ vẫn phải tiếp tế cho thị, cho vợ chồng Châu điên và một danh sách dài những em út khác đang nằm ngời trong mấy khu trại này. Tân có lần phân tích cho thị nghe rằng: “Mất ngọn cờ là mất tất cả. Mất thủ lĩnh là mất phong trào. Cái nguy hại lớn nhất là Diệu vẫn trực tiếp dính vào các sòng bạc nên khi các sòng bị phá thì Diệu không chống lại được đòn cung. Mình chủ quan, cứ nghĩ họ bắt sòng nào thì xử lý sòng ấy, chủ sòng liều mình cứu chúa, nhận hết về mình là xong. Nhưng họ hiểu rằng làm như thế thì không bóc

được hết cả mảng tệ nạn xã hội này. Họ muốn tróc tận gốc. Đáng lẽ Diệu phải biến ảo thành một cái gốc khác để họ không sờ đến được. Tôi đã nghĩ ra rồi nhưng chưa kịp bàn với Diệu thì mọi chuyện đã xảy ra”. Thị cười nhạt: “Đời nó chó má thế thì biết làm sao. Chỉ cay là đã phá hết cơ đồ của anh Tùng để lại. Bây giờ thì tay trắng rồi”. Tân động viên thị: “Thôi, cố gắng gánh cái hạn này cho xong. Diệu ra trại sẽ tìm cách khôi phục lại. Thế của Diệu trên giang hồ vẫn còn rất vững. Mọi người vẫn mong Diệu ra từng ngày”.

Cũng giống như tăng một, thị chỉ mong được ra ngoài đi lao động. Người ta lần lượt xếp thị vào các đội: Gặt lúa, đóng gạch, trồng rừng, chặt mía, khâu bóng, thêu, đan lưới. Thị sợ nhất là bị xếp vào làm những việc như khâu bóng, thêu và đan lưới. mấy việc đó chỉ ngồi trong nhà suốt ngày, ngu cả người đi. Thế nên mỗi khi muốn ra ngoài thị lại cố tình chệnh mảng với công việc, làm hỏng sản phẩm của người ta, rồi xin cho chuyển đội. Thường thì những năm đầu hay phải làm trong nhà. Khi đã yên tâm cải tạo rồi, lấy được lòng tin của quản giáo rồi thì mới được xếp cho ra ngoài lao động. Tiếng tăm của thị thế nào, uy tín của thị trong giới giang hồ ra sao, cán bộ trại họ đều biết cả. Nên họ cũng chọn người giao việc. Đi ra ngoài thì họ xếp thị làm đội trưởng, ở trong nhà thì họ xếp thị làm trưởng buồng. Thị cũng thuộc loại chấp hành tốt nội quy của trại. Vì thế năm nào thị cũng được đề nghị xét giảm án.

Tăng hai của thị tương đối êm ả nên có cảm giác thời gian trôi qua mau. Cán quản giáo vẫn thường nói đùa với đám phạm rằng: “Các chị đi tù còn có ngày ra, chứ chúng tôi không đi tù mà chả biết ngày nào ra, ngoài cái ngày cầm tờ quyết định nghỉ hưu”. Đúng như thế thật. Rồi cũng đến ngày thị mãn hạn tù. Vợ chồng Châu diên được ra trước thị. Con vợ ra trước, thẳng chồng ra sau, cách nhau đúng 12 tháng. Nhảm ra, Châu chỉ bị giam có ba năm rưỡi. Thị cũng là đối tượng được giảm án nhiều. Sau bốn năm tám tháng thì quyết định đặc xá đến tay thị.

Đón thị ở công trại là bốn chiếc taxi. Một chiếc chở thị, Tân, Mỹ và con Quỳnh. Một chiếc chở vợ chồng Châu điên. Hai chiếc nữa chở đám em út muốn trực tiếp được đi đón đàn chị Hương Ga. Thị hỏi Mỹ: “Bà có biết tao được ra hôm nay không?” Con Mỹ đáp: “Có. Tao rủ bà, nhưng bà bảo, tự đi được thì tự về được. Nó lớn rồi, tao không phải lo cho nó nữa”.

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 21

Cho nên, bởi một người mà tội lỗi vào trong thế gian, lại bởi tội lỗi mà có sự chết, thì sự chết đã trải qua trên hết thảy mọi người như vậy, vì mọi người đều đã phạm tội” (Rôma 5: 12).

C

Sao người lại đọc cho ta nghe câu ấy? Người muốn bằng cách đó để đánh thức trí nhớ trong ta, để ta có thể nhanh chóng nhận ra mình là ai ư? Nó chỉ làm ta nhớ ra một con người mà ta đã gặp, đó là thằng Chín tháng. Nhưng đó chỉ là một mảnh vụn ký ức thôi. Ta còn phải nhặt lên bao nhiêu mảnh vụn như thế nữa thì mới sắp xếp nổi một hình hài có tên gọi là Ta? Sao người cứ thích nói nhiều đến hai từ tội lỗi thế? Thằng Chín tháng cũng cứ đi tìm hoài những cái thật ngớ ngẩn chứa đựng bên trong hai từ Tội phạm. Nó học cả đời mà cũng chỉ để lý giải hai từ ấy. Nhưng rõ ràng là nó vẫn không lý giải được. Bằng chứng là trong những công trình nghiên cứu của nó, khi những thao tác khoa học không giúp nó tiếp cận được chân lý, nó phải vịn vào Chúa Trời. Mà Chúa thì toàn nói những điều không thể hiểu nổi. Đấy, người cứ đọc lại mà xem, “bởi một người mà tội lỗi vào trong thế gian”, “lại bởi tội lỗi mà có sự chết”, “sự chết đã trải qua trên hết thảy mọi người”, “mọi người đều đã phạm tội”. Ha, ha... Đấy, trúc trắc, quần quanh, lộn ngược, lộn xuôi rồi lại quay về điểm xuất phát ban đầu. Biết hiểu thế nào nhỉ? Ta vẫn hình dung rằng, thằng Chín tháng đang cầm hai tay hai con dao mổ, một con là khoa học pháp lý, một con là ánh sáng Thiên Chúa để khám nghiệm tế bào ung thư có từ khi loài người xuất hiện, ấy là Tội phạm, thế nhưng nó đã cắt rạch được những gì, đã chẩn đoán ra

sao, đã quy nạp diễn giải thế nào, đã kết luận được vì sao tế bào ấy vẫn tiếp tục di căn? Chưa! Nó chưa tìm ra được điều gì cả. Nó đang loay hoay và chết chìm trong sở thích khoa học có khởi nguyên mà không có kết thúc ấy. Người giải đáp giúp nó đi. Người mầu nhiệm đến mức có thể khôi phục lại sự suy tàn của trí nhớ, có thể huy động được những mảnh vụn ký ức để tái tạo nên một linh hồn, lẽ nào người không chỉ ra được cho nó cái mà nó đi tìm là gì?

Sao người im lặng thế?

Trời ơi, cái gì lại hiện ra trước mắt ta thế kia? Đám tang, vẫn là cái đám tang toàn màu đen thê lương ấy đang đi về phía cánh đồng xa hút nơi cuối đường chân trời. Không còn phố phường và những ngôi nhà cao thấp nữa. Chỉ là những khoảng rộng mênh mông xào xạc gió. Những mô đất trắng muốt. những cây khô chìa cành khẳng khiu. Những mặt nước quánh lại như miếng thạch. Những rơm rạ ủ khói la đà. Đoàn người cứ đi trong không gian buồn bã và câm lặng ấy. Gió thổi bay những cây phướn, bay những đồng tiền vàng từ tay con Mỹ, bay những sợi tóc bạc trên mái đầu bà, bay cả tà váy đen tuyền trên một thân hình thiếu nữ đang đi cuối đám tang. Đúng là một thiếu nữ. Ta nhận ra rồi, mới chỉ chớm tuổi mười sáu thôi. Bộ ngực vồng lên sau lớp váy mỏng kia chính ta đã từng kỳ cọ, nâng niu, chăm bẵm. Ta là người mua chiếc áo lót đầu tiên phủ lên đôi bầu vú nguyên sơ, nhỏ nhắn ấy. Ta nhận ra một thời con gái của ta qua nó. Đôi chân trần trắng muốt trong lớp tất thô kia từng quắp chặt lấy ta trong những giấc ngủ muộn màng, không mẹ, vắng cha. Chiếc váy đen kia chính ta đã mua tặng nó khi phải đưa tiền nó lên máy bay để trở về phương Bắc theo ý nguyện của bố nó. Nó đẹp như một đóa quỳnh. Nhưng ta sợ vẻ đẹp ấy. Một vẻ đẹp ngu ngốc và bất cần. Sao Tân lại đặt tên cho nó là Quỳnh? Thứ hoa sớm nở tối tàn ấy liệu có vận vào đời con bé không? Cái chết của bố nó chả phải đã phủ lên đời nó nỗi ám ảnh bi thương đó sao? Rồi nó sẽ tiếp tục cuộc sống như thế nào? Tại sao Tân lại phải chết để hy vọng nó sẽ sống theo ý Tân?

Tân là con người của ý chí, sao không sống mà làm điều mình muốn lại chọn lấy cái chết đặt cọc niềm tin vào cõi đời này?

Đám ma sẽ tiếp tục đi về đâu? Đoàn người phát rồ phát dại kia sao cứ im lặng thế? Hãy nói đi, hãy gào thét lên đi, hãy làm xao động cái không gian tịch mịch, hoang hoải này đi. Để ta được thức dậy. Chỉ có thức dậy ta mới biết ta là ai. Ta là nữ hoàng. Nhưng nữ hoàng là ai? Nữ hoàng thì cũng phải là một con người nào đấy chứ?

- Mi đã có thể tiếp tục công việc thanh tẩy tâm hồn mình chưa?

A, bóng trắng! Ta chờ người mãi mà đến giờ người mới lên tiếng. Người muốn hỏi gì ta thì hỏi đi. Ta sợ người rồi đấy. Ta sợ cái quyền lực vô biên của người, nếu có thể nhanh chóng cho ta biết ta là ai, thì người hãy nhanh nhanh mà phù phép đi. Đừng đùa giỡn ta nữa.

- Vậy thì mi hãy nói đi? Mi có nhìn thấy thiếu nữ mười sáu tuổi mặc váy đen trong đám tang vừa đi qua mi không?

- Có.

- Cô bé đó là ai?

- Quỳnh.

- Tốt. Hành trình tìm lại chính mi đang về đích đấy. Mi hãy nói tiếp đi. Quỳnh là ai?

- Là con gái của Tân.

- Đúng rồi. Tại sao mi lại giết Tân?

- Há? Bóng trắng, sao người lại bảo ta giết Tân?

- Trả lời là mi. Đặt câu hỏi là ta.

- Ta không giết Tân.

Bóng trắng dừng lời. Hình như có một thứ ánh sáng xanh ma quái nào đó chiếu lên người ta? Đầu ta nhẹ bẫng đi, cơ thể ta cất lên, thứ ánh sáng xanh quét đến đâu ta hòa tan đến đó, rồi ta như chuyển sang một dạng vật chất khác, trôi vùn vụt vào một ngõ tối. Mọi việc diễn ra chỉ như một cái rùng mình. Rồi trước mắt ta hiện ra thứ ánh sáng chói lòa. Ta nhìn thấy trong ánh sáng ấy có một căn phòng nhỏ. Một hành lang hẹp. Những chiếc cửa tò vò khắc hoa văn trên song gỗ. Những mái đao vươn mình uốn cong lên nền trời. Những hình nhân khắc khổ, đầu đón, vạm mình trong bộ tranh mô tả mười tầng địa ngục. Có mùi hương trầm. Có cả tiếng rì rầm tụng kinh... Ta thấy nơi này rất quen. Đúng rồi. Thiền Viện Minh Đạo. Ta lướt đi trên hành lang hẹp của thiền viện. Rồi ta đi xuyên qua cánh cửa của căn phòng nhỏ. Một cái xác to con mặc bộ quần áo lụa đang nửa nằm nửa ngồi ở góc phòng, ngay dưới chiếc cửa tò vò. Ta nhận ra ngay cái xác đó là Tân. Ta lao đến gỡ cái nút thòng lọng mắc chặt nơi cổ Tân. Nhưng mọi sự đã muộn. Khuôn mặt Tân méo xẹo, đổ gục xuống ngực. Một bóng dáng nhà sư xuất hiện sau lưng ta. Ông ta đưa cho ta một phong bì dán kín. Ta còn nhìn thấy lỗ nhỏ ngoài hành lang chật hẹp kia vài ba khuôn mặt nửa quen nửa lạ nữa. Bỗng con Quỳnh ở đâu bay đến trên một đôi cánh thiên thần màu đen. Nó ôm lấy bì thư mà khóc. Rồi nó cất mình chui qua lỗ cửa tò mò, vẫy đôi cánh thiên thần bay về phương Bắc. Tại sao ta lại biết là bay về phương Bắc? Đúng rồi. Ta nhớ ra rồi. Chính ta đã tiễn nó về nơi nó sinh ra. Nơi ấy là thành phố Ngã ba sông. Nơi ấy nằm ở phương Bắc. Ta nhớ mà. Nơi ấy còn có bà nội ta. Nơi ấy ta đã dựng lên một đế chế...

- Giờ thì mi nói đi! Tại sao mi lại giết Tân?

Ánh sáng chói lòa vụt tắt. Bóng trắng lại đang lơ lửng trước mắt ta. Câu hỏi vọng xuống đầu ta bằng một thứ âm thanh lạ lùng, đầy uy lực. Không, ta không giết Tân. Ta muốn bật người lên mà hét thật to điều đó. Ta không giết Tân. Ta không...

- Con người như Tân không thể tìm đến cái chết một cách đơn giản như thế. Chỉ bằng một sợi dây thòng lọng thôi ư? Hừ. Mi đã giết Tân rồi làm giả hiện trường. Người đầu tiên bước vào căn phòng đó và thấy Tân chết là mi. Mi còn muốn chối nữa không?

- Ta không phải là người đầu tiên bước vào căn phòng đó, cũng không phải là người đầu tiên nhìn thấy xác Tân.

- Vậy là ai?

- Thiền viện trưởng. Chính ông ta cho gọi ta đến.

- Mi đã giết Tân trước đó phải không?

- Tại sao ta phải giết Tân?

- Vì Tân ghê sợ những hành động tội lỗi của mi. Tân muốn thoát khỏi mi. Tân không muốn làm con chó trung thành canh giữ ngôi nhà số 4 phố Trường Thành cho mi nữa. Tân tìm đến trú ngụ ở Thiền viện Minh Đạo. Mi không muốn Tân sống vì cái lưỡi của Tân mà nhả ra thì bao nhiêu rắn rết sẽ tìm đến hỏi tội mi. Phải thế mà mi đã ra tay sát hại Tân? Mi còn dám chối cãi nữa không?

- Ta tưởng người có quyền năng vô biên, người biết hết mọi chuyện, hóa ra người cũng chỉ nói lại những lời đồn đại của giới giang hồ về cái chết của Tân thôi sao?

- Mi hãy trả lời câu hỏi của ta đi.

- Ta không giết Tân. Đơn giản là ta không có lý do gì để giết Tân.

- Hay vì Đình có mặt ở ngôi nhà số 4 phố Trường Thành đó mà mi phải giết Tân? Không thể có hai người đàn ông cùng chung sống trong một ngôi nhà với mi. Và người phải ra đi vĩnh viễn trong câm lặng là Tân?

- Đỉnh không phải là người đàn ông của ta. Tân cũng không phải là người đàn ông của ta. Cả hai người đó đều không yêu nổi ta. Hay nói đúng hơn là ta không yêu nổi họ.

- Vậy tại sao mi giết Tân.

- Ta không giết Tân.

Im lặng. Thế là bóng trăng lại bỏ đi rồi sao? Người bảo giúp ta mà sao người cứ bỏ đi thế? Còn mảnh vụn ký ức nào nữa, người nhặt nốt về cho ta đi. Sao người cứ để ta tồn tại trong trạng thái một linh hồn què quặt thế này? Ta xin người đẩy, hãy cho ta một xác tìn, ta là ai?

Lại đám ma.

Bây giờ thì cái đám tang ấy đang đi ra giữa cánh đồng. Thoáng nhìn như một đàn kiến đen đang nhọc nhằn bò qua nền sa mạc có màu nâu sậm. Xa xa, bên phải cánh đồng có một dãy núi thấp, nhấp nhô, trải dài, uốn lượn hút tầm mắt. Bên này cánh đồng là một dòng sông chảy menh mang về phía biển. Cánh đồng lúc phình ra, lúc hẹp lại nhưng không thấy lúa, chỉ thấy những thân rạ vàng mục đổ gập dưới chân người. Không còn bóng dáng một chiếc ô tô hay xe máy nào nữa. Tất cả đi bộ thành một đoàn dài, như một dòng nước đen đang chuẩn bị đổ vào dòng sông lớn đang lượn ôm lấy cánh đồng kia. Bà vẫn đi đầu cùng đoàn thanh niên vác cờ phướn. Chiếc xe tang có nhiều bàn tay chạm vào, chẳng biết bàn tay nào đẩy, bàn tay nào kéo, cứ chầm chầm lăn bánh theo bước chân bà. Đỉnh đi ngay bên cạnh xe tang, mắt kính đen xì choán hết cả khuôn mặt nên ta không nhận ra được những biểu lộ cảm xúc của con người này. Mỹ đi sau Đỉnh một đoạn, không còn tung giấy tiền vàng nữa, chỉ thỉnh thoảng dừng lại hỷ mũi vào khăn mùi xoa. Ông Trượt cúi đầu đi bên cạnh thằng Chín thàng. Thằng bé là người duy nhất không đeo kính đen. Nó dùng cặp đít chai dày cộp, loang loáng trắng. Ta không biết nó nghĩ gì vào lúc này? Liệu nó có lẩm nhẩm những câu Kinh Thánh khó hiểu khi ngẫm về sự chết của người phụ nữ

đang nằm trong quan tài kia không? Bước ngay sau nó là con Quỳnh. Bên cạnh Quỳnh bây giờ có thêm một người đàn ông ngoại quốc. Ta nhận ra ông ta rồi. Ông Trượt đã mang người đàn ông này về cho ta với ý định giúp ta có một cuộc hôn thê mà rất nhiều những người đàn bà tầm thường ở xứ này mong muốn, ông từng bảo với ta rằng, hầu hết những người vượt biển ra đi chỉ mong kiếm được một tấm chồng ở nước thứ ba. Thì đây, ông sẽ mang về cho ta một tấm chồng, để bù đắp những thiệt thòi mà biển cả đã lấy đi của cuộc đời ta. Người đàn ông có nước da đỏ như tôm luộc với chùm râu vàng hung ấy đang lặng lẽ bước những bước rất dài. Ta thấy đôi mắt màu chì của ông ta đang nheo nheo lại. Ông ta có thấy lạ lắm không khi đi giữa một cánh đồng ngập tràn những gốc rạ mục này? Mà đám tang còn tiếp tục đi đâu nữa? Đi đến tận cùng của dòng sông hay đi đến nơi dãy núi dừng lại? Ta đã nhận ra được rất nhiều người, ta đã nhớ ra rất nhiều chuyện, nhưng ta vẫn chỉ là một linh hồn què quặt không thân xác trú ngụ? Bóng trắng ơi, người giúp ta đi. Đám tang này đưa ta đi đâu, dẫn ta đến với mảnh ký ức nguyên sơ nào, liệu có kết thúc được quá trình thanh tẩy tâm hồn ta như người nói không? Và hai vì sao lạc đến khi nào mới ra khỏi đầu ta để ta có thể cất mình dậy, gào lên một tiếng: Ta là ai?

- Quá trình ấy nhanh hay chậm là phụ thuộc ở mi thôi. Nào, mi đã có thể tiếp tục trả lời những câu hỏi của ta chưa?

Tiếng nói của ánh trăng vừa cất lên thì những ảo ảnh về đám tang lập tức tan biến. Ta phải cảm ơn bóng trắng về điều đó. Nhưng sao quyền năng vô biên của người hạn chế thế? Sao người không giúp ta mau chóng kết thúc cuộc hành hồn này đi? Ta đã nói với người rồi. Ta không từ chối bất cứ một câu hỏi nào. Người còn muốn biết điều gì nữa?

- Người có biết ai là Tuấn chợ không?

- Có.

- Tại sao người đó lại không có mặt trong đám tang này?

- Vì người đó đã chết rồi.

- Tại sao mi lại giết Tuấn chọ?

Một cái rùng mình lướt qua tinh cốt ta. Bóng trắng hiện lên rõ nét hơn. Một khoảng tối trong ta đang được thứ ánh sáng nào đó rọi tới. Nhà ga. Ngôi nhà cấp bốn lợp giấy dầu. Đường ray. Rất nhiều đường ray chạy về phía sân ga. Cánh cửa gỗ mục nát mở ra phía những thanh ray tàu. Một bóng người từ trong cánh cửa ấy lao ra. Cái bóng vừa lôi vừa vác theo một thân người to lớn hơn cả cái bóng. Vấp, ngã, đứng dậy, hì hục lôi kéo, phì phò bê vác. Cả một khoảng tối đen chùm lấp lên họ. Rồi có thứ ánh sáng vàng nhợt nhạt rung lác liên hồi trên khoảng tối đen ấy. Lại ngã, lại lồm cồm đứng dậy, lại lôi kéo và bê vác. Cứ thế bóng người khuân thân người tới được đường ray gần nhất. Bóng người ngồi sụp xuống, nhìn ngó, quan sát. Rồi bóng người lại kéo thân người sang một đường ray khác. Một đường khác nữa. Đứng rồi. Cái đường ray ấy đang rung lên. Cái đường ray ấy có chỗ gấp khúc. Bóng người đặt thân người xuống đó. Chẳng biết là nằm hay ngồi. Chẳng biết là vát trên đường ray hay lọt thỏm trong lòng đường tàu. Có tiếng còi tu tu. Hai thanh ray mỗi lúc một rung lên mạnh hơn. Đoàn tàu sắp lộ ra sau chỗ gấp khúc. Bóng người không dám nhìn lại phía sau, cứ thế bỏ chạy về phía ngôi nhà có cánh cửa hậu mục nát. Khi bóng người lao vọt được vào trong nhà, lập tức cánh cửa được kéo sập lại. Và bây giờ là quang cảnh bên trong của căn nhà. Một chiếc giường xộc xệch nhàu nát. Một bóng điện nhỏ tỏa ánh vàng lảnh loãng. Mảnh chai văng tứ tung dưới nền nhà. Đôi giày thể thao màu trắng sọc đen lăn lóc dưới gầm giường. Bóng người kéo lại chăn chiếu trên giường. Bóng người dọn dẹp hết những mảnh vỡ trên nền đất. Bóng người lau chùi, xếp đặt lại mọi thứ trong nhà. Như chưa hề có sự lộn xộn nào xảy ra cả. Ánh điện vàng hắt lên bóng người. Chỉ có đám mọt ẩn nấp trong đám giấy dầu trên mái nhà biết được bóng người là ai. Bóng người ngồi ôm mặt, tóc xoã lên đôi bàn tay trắng mềm. Rồi bóng người rời khỏi ngôi nhà đó. Bóng người đi như chạy. Chạy mãi.

Chạy mãi. Cho đến khi bóng người húc phải bóng trắng đang lửng lơ ngay trên đầu mình.

- Sao mi bật người dậy như gặp điều gì kinh hoàng thế?

- Ôi chao, ta vừa bật được người dậy rồi sao?

- Phải, ta vẫn đang chờ câu trả lời của mi đấy.

- Người hỏi gì?

- Tại sao mi giết Tuấn chợ?

- Tuấn chợ say rượu bị tàu kẹp chết.

- Không đúng, vết lõm trên đầu Tuấn chợ là do vật cứng đập vào. Tuấn không chết bằng vết thương đó. Ai đã mang Tuấn ra bỏ lên đường tàu?

- Tuấn tự đi ra đó.

- Khi đã ngất vì cú đập choáng óc ấy thì không thể tự đi ra được.

- Ta không biết.

- Mi nói đi. Tại sao mi giết Tuấn chợ?

Ta không nói được. Đây là chuyện riêng của ta. Ta chỉ biết rằng, cái chết của Tuấn chợ, dù ai gây ra thì cũng không phải là tội lỗi. Mi buông tha cho ta đi. Ta không thể có câu trả lời cho mi được. Cho nên, bởi một người mà tội lỗi vào trong thế gian, lại bởi tội lỗi mà có sự chết, thì sự chết đã trải qua trên hết thấy mọi người như vậy, vì mọi người đều đã phạm tội.

Ta xin người đấy, ánh trăng, đừng bắt ta phải nói điều ta không muốn nói. Đừng bắt ta nhặt lại mảnh ký ức mà ta không muốn nhặt.

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 22

Em về đến nhà thì bà vẫn đang ngồi xe hương trên chiếc bàn gỗ để có đến cả trăm năm tuổi. Em ôm lấy bà, không nói không rằng, cứ dụi đầu vào bộ ngực chảy xệ, nhăn nheo, teo tóp sau làn áo nâu mỏng. Bà ngồi yên lặng. Lâu lắm rồi em mới lại được gửi mùi bà. Em muốn hít hà, muốn cắn cấu, muốn làm bà đau cho thỏa nỗi nhớ. Nhưng rồi bà đẩy em ra. Bà bảo, tổ cha mày, đi tắm rửa đi, người ngộm gì mà hôi như con cú ấy.

E

Em lao vào nhà tắm. Em vừa kỳ cọ vừa khe khẽ hát. Bà cặp nón te tái đi chợ. Chắc bà muốn cho em được ăn một bữa thật no nê. Em chọn bộ quần áo đẹp nhất để thay. Đã bao lâu rồi em không được mặc quần áo bình thường, thậm chí em quên cả là mình có bao nhiêu bộ quần áo nữa. Bây giờ thì cái áo tù gớm ghiếc đã trở thành dĩ vãng rồi. Đừng bắt em phải một lần nghĩ về nó nữa.

Và em đã không nhận ra mình trong gương. Chao ôi, bộ quần áo cánh của em đây sao? Nó rộng thùng thình. Và lỗi mốt quá đi thôi. Em cũng không nhận ra cái thân hình của em nữa. Gầy gò, đen đúa, cứng ngắt như que củi. Hay là gương nhà em mờ? Hay là bộ quần áo để lâu ngày bị bạc màu, hoen ố? Hay là em đã nhầm bộ quần áo của ai? Chả lẽ em lại xấu xí thế này sao? Chả lẽ đây là con Diệu ở xóm Đường tàu ư? Chả lẽ đây là cô gái đã từng được Hưng khen là cái mặt lúc nào cũng tươi, nụ cười lúc nào cũng hé, giọng nói lúc nào cũng thanh, dáng đi thì mềm, làn da thì trắng,

mái tóc thì dày, cái eo thì nhỏ... ư? Hai mươi tháng thôi mà đã đánh tráo em thành một con người khác thế này sao?

Em đang ngắm mình một cách buồn bã trong gương thì nghe thấy có tiếng kẹt cửa. Em nghĩ là bà đi chợ về. Kệ bà. Để xem hôm nay bà cho em ăn gì? Tí nữa em sẽ cùng xuống bếp với bà. Em sẽ còn nhiều cơ hội để được ăn uống, được bù đắp những thèm khát, được thật sự hít thở bầu không khí tự do và ngắm ngori về nó. Anh Đinh hẹn em tối nay sẽ tới quán đặc sản ‘Làm một bữa giải cơm tù’. Cứ nghĩ đến những món ăn mà anh ấy nói là em háo hức lắm rồi. Còn ai quan tâm, lo lắng đến em nữa nhỉ? Và em sẽ gặp ai đầu tiên sau Đinh nhỉ? Không, em chưa muốn ra bến, chưa muốn gặp Hưng. Em sẽ nằm ở nhà mà không thò mặt ra ngoài. Chỉ ăn với ngủ thôi. Để hàng xóm khỏi kinh ngạc về “cái con bé mới đi tù về” này. Để Hưng không quá kinh ngạc về cái sự thay đổi của em. Để anh không phải thương cảm em nhiều hơn nữa khi bắt chợt gặp lại em trong một góc khuất tăm tối nào đó của xóm Đường Tàu. Để bà độc quyền chăm bẵm, mắng mỏ, giữ gìn, xót xa cho đứa cháu hư hỏng vẫn bị bà chửi yêu này. Để...

-Ồi...

Em bỗng hét lên vì có hai cánh tay cứng ngắc ôm chặt lấy người em từ phía sau. Khuôn mặt Hưng hiện ra và những cái hôn nóng hổi, sức nước mùi thuốc lá phủ tới tấp lên cổ, lên gáy, lên tai, lên cằm, lên mặt em. “ôi, thiên thần bé nhỏ của anh. Cuối cùng thì em cũng đã về với anh rồi. Anh phải lao đến đây tìm em ngay. Nhớ cái mùi da thịt này quá. Bao nhiêu ngày em đi là bấy nhiêu ngày anh nhớ về em. Bao nhiêu đêm anh nằm một mình là bấy nhiêu đêm anh nghĩ đến em...”.

Em gạt Hưng ra. Nhớ nhưng gì, mong đợi gì, sao không thấy vác mặt sang trại thăm em? Anh biết ngay mà. Anh biết ngay là em sẽ giận anh. Nhưng em có hiểu cho anh không? Từ hôm em bị bắt đến giờ anh luôn bị công an theo sát. Họ lôi anh lên phường không biết nhiều lần. Họ hỏi anh đủ thứ về em. Họ truy anh những lần gặp em thì bàn bạc gì, mua bán gì, âm

mưu gì? Anh phải nói đỡ cho em rất nhiều. Nhưng anh biết là họ không tin. Họ vẫn theo dõi. Mà anh thì chưa được xóa án tích. Dính lần này nữa là đi mút mùa. Em có thương anh không, có hiểu cho anh không, mà chưa chi đã làm mặt giận đối với anh. Hai đứa mình đã là của nhau. Một đứa gặp hạn thì đứa kia phải cố mà chống chọi với đời để mà tồn tại chứ. Cố mà chờ cho tai qua nạn khỏi để rồi lại tiếp tục dựa vào nhau mà sống chứ. Anh com cóp nhặt nhanh suốt ngày suốt đêm ngoài bến tàu bến xe. Bây giờ thì anh đã đủ tiền làm một cái lễ hỏi chín mâm mang đến nhà em rồi. Anh phải nghĩ đến ngày em về. Phải chuẩn bị để rước em về làm vợ anh chứ. Chả lẽ em muốn anh vào trại nốt cùng với em sao? Để đời hai đứa từ nay tan nát, chẳng còn tương lai nào cho hai kiếp bụi đời đáng thương này nữa sao?

Thôi, anh đừng nói nữa. Anh thì nghĩ gì đến em. Anh còn mãi đi với mấy con bớp ngoài ga kia kìa. Làm được đồng nào chắc lại nuôi chúng nó hết rồi đúng không? Tin gì cái mặt anh...

Sao em lại nói thế? Bọn gái ngoài ga so với em thì có mà cồng rãnh so với đại dương à? Thôi nào, để anh ôm em tí nào. Em vẫn đẹp vô cùng trong mắt anh. Em có dính một tảng chứ năm, bảy tảng thì vẫn là cô công chúa trong mắt anh. Kệ cha chúng nó, em đừng nghe mồm mấy thằng đểu. Nào vợ ơi, cho anh ôm cái. Nào, đừng gạt ra thế, nào, đừng quay đi thế...

Người em lại mềm ra trong tay Hưng. Đúng là Hưng vẫn yêu em thật. Em vừa nhìn thấy mình trong gương, xấu xí chết đi được. Thế mà Hưng vẫn xán vào em, vẫn vồ vập yêu thương em, vẫn nói rằng em đẹp vô cùng. Rồi Hưng lần hai bàn tay ma quái vào trong áo em. Da thịt em lâu lắm rồi mới lại được những ngón tay đàn ông vuốt ve, mò mẫm, nâng niu, mơn trớn như thế này. Hai bầu vú em căng lên, sự thèm khát trong em trỗi dậy, em để mặc Hưng bù đắp cho em bằng những va chạm đê mê. Hưng lột truồng cả hai đứa ra rất nhanh. Trong căn buồng mờ tối, Hưng quấn lấy em. Bức họa bì đẹp mê hồn chụp lên cơ thể em. Nào rờng, nào rần lại chui vào trong em, quấy đạp, mê mải, uốn lượn, trời lên ngụt xuống. Mỗi lần vào ra

như thế khiến em chết đi sống lại vì thứ khoái cảm chỉ có đàn ông mới mang lại này. Em đổ mồ hôi hết đợt này đến lượt khác. Em cảm nhận được những hạt nước lóng lánh đang tứa ra trên đầu các lỗ chân lông. Em buông lỏng người ra, đờ đẫn toàn thân, tứ chi như rơi rụng đi đâu mất. Em nằm khoan khoái như chết rồi. Hưng giúp em sống lại. Hưng cần mãi khởi động sự hào hứng trong em. Nào kiến bò, ong đốt, nào chim sa cá nhảy, nào đại bàng tung cánh, nào hổ vờn, trăn quấn... Bao nhiêu là xúc cảm ứa đầy trên da thịt em. Bao nhiêu là nghiêng ngửa, vằn xoay. Bao nhiêu là lom khom, nhấp nhõm. Bao nhiêu là vọt lên, lộn xuống. Rồi tấm họa bì ấy căng ra như tấm thép. Ròng rã cùng lúc căng mình lên phun nhả phì phì trong em. Hưng cố oằn lên thở dốc. Lấn trong hơi thở như hắt ra ấy là một tiếng rên như hét, gằn, thô, ngân dài rồi tắt lịm. Em đã nhận tất cả những gì quý giá nhất từ Hưng. Và bây giờ thì Hưng đang từ từ đổ gục xuống. Tấm họa bì rũ ra, mềm oặt, phủ phục lên người em.

Đúng lúc ấy thì bà em về. cả hai đứa quàng quàng mặc lại quần áo. Bữa trưa hôm ấy toàn những món rất ngon. Thế mà chả hiểu sao em không ăn được. Em chỉ lú lo nói chuyện rồi nhìn ngấm mọi người. Bà vẫn vậy, không thay đổi gì. Hưng đầy đặn hơn, khoẻ khoắn hơn và cũng dâm dăng hơn. Trong khi em chống đũa trước bữa cơm tự do đầu tiên thì Hưng ăn rất khoẻ. Có cảm giác như đó là bữa cơm bà dành cho Hưng chứ không phải dành cho em. Hưng đến nhanh, ăn nhanh và đòi về nhanh. “Con bận lắm bà ạ. Chiều nay con phải ra bến sớm để nhận mấy thứ hàng độc thẳng bạn con gửi từ biên giới về. Em Diệu về rồi là con mừng lắm. Nhà mình bây giờ lại đông vui rồi. Bà không còn buồn nữa nhé. Con xin phép bà con đi ạ”.

Trong khi em đăm đũa nhìn theo Hưng đi ra khỏi ngõ thì bà lặng lẽ mở tủ, lấy ra chiếc bánh gatô có nhân kem ép em ăn. Em bảo: “Thế mà bà không mang ra từ lúc này để cho anh Hưng ăn với”. Bà bảo, tổ cha mày, sức mày thế kia không lo, đi lo cho cái thằng khoẻ như voi ấy làm gì. Em hỏi bà, anh Hưng có hay đến đây chơi với bà không? Bà bảo, cấm thấy mặt, đàn ông ăn lắm nói nhiều như thế thì nó tìm đến với bà già này làm gì.

Nghe bà nói vậy em hơi chạnh lòng. Sao mọi người có vẻ ác cảm với anh Hưng thế nhỉ? Ngày xưa bà cũng quý anh ấy lắm cơ mà. Bà đánh rơi thiện cảm ấy đi đâu rồi? Bà bỗng hỏi em, thế nó có hay sang trại thăm con không? ôi trời, em phải vội đánh trống lảng, khen bánh bà mua ở đâu mà ngon thế. Tổ cha mày, thì vẫn mua ngoài đầu ngõ chứ ở đâu, từ ngày còn bé mày vẫn thích cái hàng quà này. Bà biết mày thèm. Bà sẽ mua cho mày ăn chán thì thôi.

Tưởng bà nói thế rồi chuyển sang chuyện khác. Nhưng bà vẫn không quên, bà lại hỏi: “Thế thằng Hưng nó có sang thăm mày không?”. Em đành trả lời bà là có. Miếng bánh trong miệng em trở nên khó nuốt quá. Em không còn thấy trong lòng mình sự vui vẻ lúc nãy nữa. Bà có vẻ vẫn còn muốn nói chuyện về Hưng. Nhưng thấy em hơi dờ dẩn ra nên thôi. Bà thu dọn mâm bát và lẩm nhẩm như tự nói với chính mình: Con không gặp nó thì có khi đời con lại khác.

Nhiều lúc em cũng tự hỏi, nếu những tháng năm đầu đời em không gặp Hưng thì liệu đời em có khác không? Có khác không hả anh?

Em lại bắt đầu ra đứng bến.

Mọi thứ dường như không thay đổi, nhưng đã có nhiều chuyện xảy ra với đám bụi đời kể từ ngày em đi trại. Đúng như những gì con Mỹ nói. Tuần chợ đã độc chiếm bến xe và nhà ga rồi. Càng ngày nó càng quá quắt. Nó bắt tất cả đều phải nộp tiền cho nó. Nó gọi là tiền làm luật. Mà luật của nó thì thay đổi liên tục. Móc túi, trộm đồ được cũng phải nộp cho nó một phần ba. Bất kỳ một hoạt động nào ở bến mà kiếm ra tiền đều phải nộp một phần cho nó. Còn đám đánh giày, bán vé số, bán thuốc lá lẻ, ăn xin ăn mày thì nó thu theo ngày. Năm nghìn một ngày. Con Mỹ rủ em bỏ sang bến khác. Thằng Tuấn chỉ tác oai tác quái được ở ga và bến xe trung tâm thôi. Còn mấy bến kia nó không làm gì được. Nhưng em phải theo Hưng chứ. Hưng bây giờ chuyển hẳn về ga rồi. Cái tên Hưng “mã” đã thành mối quen của hầu hết bọn trộm cắp trong thành phố. Bao nhiêu của gian Hưng nhận

tiêu thụ tất. Gian nhà cấp bốn Hưng thuê ở chất đầy đồ ăn cắp. Cái nghề này giúp Hưng kiếm được kha khá mà lại chả phải vất vả gì. Hưng không trực tiếp nhúng tay vào bất cứ một vụ trộm cắp nào. Cũng không phải tay đao tay búa tranh giành lãnh địa với ai. Lại có cái lý lịch đi trại hai tăng để dọa bọn lưu manh tép riu nên cứ ung dung mà tồn tại. Nhưng từ khi Tuấn chợ xuất hiện thì khác. Tuấn chèn ép, nặn bóp tất cả các thành phần ăn bám ở ga, nếu không chịu thì phải đánh nhau. Chưa ai đánh lại Tuấn. Khi đã có vài chén rượu trong người thì Tuấn không biết sợ là gì, càng nhìn thấy máu lại càng say đờn. Vì thế nhiều thằng không chịu Tuấn nhưng không đủ bản lĩnh đối đầu với Tuấn đều phải bật bãi, chuyển sang bến khác. Dưới trướng Tuấn có hai thằng đệ tử cũng côn đồ như Tuấn, tên là Phát anh và Phát em. Lúc nào chúng nó cũng trần trùng trực, đầu cắt bốt, miệng phì phèo thuốc lá, ngày lượn qua bến bãi vài lần. Hưng nằm trong số những bụi đời có máu mặt ở ga nhưng Hưng không muốn đối đầu với Tuấn. Hưng cố luôn lách để khỏi phải gây hấn với Tuấn mà vẫn giữ được chỗ làm ăn. Hưng luôn tỏ ra ngọt nhạt, mềm nhũn trước Tuấn. Nhưng Hưng càng mềm thì Tuấn càng nắn. Hưng uất lắm. Uất mà không đủ bản lĩnh bật lại, đành ngậm đắng nuốt cay tuôn phục Tuấn.

Em ra bến ngày hôm trước thì hôm sau thằng Phát anh đã túm tóc hỏi tên gì, ở đâu, làm luật chưa? Em bóp dái nó, hất nó ngã bổ chửng ra, chống nạnh chửi nó một hồi, đến khi nó lồm cồm bò dậy vớ cái gậy định vụt, em mới ôm mẹt thuốc lá chạy về ga báo cho Hưng. Nhưng chưa gặp được Hưng thì em lại đâm sầm vào thằng Tuấn chợ và thằng Phát em. “A, con Hương Ga. Mà đi đâu mãi bây giờ tao mới gặp. Nào, vào đây, ân oán giữa tao với mày phải trả cho xong”. Tuấn chợ lôi em vào quán nước ở góc ga. Thằng Phát em mặc quần dài, đi giày ba ta, cởi trần, khoanh tay trước ngực đứng cạnh đó như chỉ chờ lệnh của Tuấn là lao vào xử lý em. Tuấn chợ hỏi em:

- Mày còn nhớ nợ tao cái gì không?

Em bảo:

- Tôi chả nợ gì anh.

Tuấn chợ cười khẩy, chỉ một ngón tay lên lông mày:

- Tao cháy hết sạch lông mày, giờ vẫn đéo mọc được đây này. Mắt tao hôm ấy phải đi chữa mất bao nhiêu tiền không thì mù mẹ nó rồi. Mày tưởng bỏ chợ là được à. Tao ghi món nợ này trong tim tao rồi. Trước sau thì tao cũng phải tìm mày để đòi. Tao biết là mày mới đi trại về. Mày quá hiểu luật giang hồ rồi. Mày muốn tao xử mày thế nào?

- Anh đánh tôi, đập phá quày của tôi, tức quá thì tôi chống lại. Anh thích thì gọi chính quyền ra giải quyết.

“Giải quyết này!”, Tuấn giáng một cái tát vào mặt làm mắt em nổ hoa cà hoa cải. Thăng Phát em định nhảy vào đánh em nhưng Tuấn chợ bảo: “Mày cứ lui ra kia, con này để tao xử lý”. Rồi Tuấn túm cằm em, hất lên:

- Mày muốn tao đốt lông mày và thiêu nổ con mắt của mày không?

Em nghiêng răng lại, trừng trừng nhìn nó. Nó cầm lấy con dao gọt hoa quả trên bàn nước huơ lên, bảo: “Mày muốn nhìn tao như thế hả? Tao chọc nát mặt mày ra bây giờ”. Chủ quán nước là một phụ nữ đã đứng tuổi. Thấy Tuấn dữ dằn như vậy, chị ta sợ tái mét cả mặt, nhưng cũng lên tiếng can ngăn: “Đừng, đừng, rồi sẽ có cách giải quyết, bỏ dao xuống đi Tuấn ơi”. Tuấn chợ chỉ ngược con dao vào mặt bà chủ quán: “Bà có im đi không? Muốn tôi phát nát cái quán này hả?”. Thăng Phát em không nói không rằng, tiến lại chỗ bàn nước, cầm lấy chai rượu trắng còn già nửa, mở nút ra, dốc ngược chai đổ vào đầu em. Rượu chảy tràn xuống mặt, xuống cổ, xuống người em. Mùi rượu chua loét, cay nồng xộc lên mũi em. Em hét lên kinh hoàng, vùng dậy định bỏ chạy. Nhưng Thăng Phát em đứng đằng sau ấn cổ em xuống. Nó bảo: “Con này thích gấu hả? Để em bóp cổ chết mẹ nó luôn”.

Nhiều người bỏ đi vì không đủ can đảm nhìn cảnh ấy. Bà chủ quán cũng lấy cái nón đội lên đầu, te tái đi về phía nhà ga. Em thực sự thấy sợ. Người em run rẩy. Đầu óc em tê liệt. Em nhìn quanh mà không biết cầu cứu ai. Thằng Tuấn lấy con dao gọt gọt vào má em, bảo: “Run à? Càng run trông mày càng ngon đấy. Định chạy à? Mày có chạy đi đâu thì tao cũng tìm mày bằng được. Nào, bây giờ mày muốn tao xử thế nào? Có nợ thì phải trả chứ. Mày muốn trả bằng tiền, bằng tình cảm, bằng luật rừng hay để tao rạch cái cái mặt xinh đẹp này của mày?”.

Đúng lúc em đang tê cứng cả người vì sợ thì Hưng ở đâu hốt hải chạy đến. Hưng ngồi sụp xuống, ôm chân Tuấn. “Anh Tuấn ơi, bình tình tĩnh đi, có gì mấy anh em mình cùng giải quyết. Cùng là dân đi trại về cả, xử nhau kiểu khác anh Tuấn ơi. Với lại dù sao nó cũng là đàn bà, con gái...”. Tuấn đập Hưng ra, bảo: “Tao biết con này là vợ mày. Nhưng chuyện của tao với nó, để tao xử. Hay mày muốn bênh nó? Đ. mẹ, mày muốn tao xử cả mày không?”. Hưng lại xán vào, ôm chân Tuấn: “Em biết là nó hỗn với anh. Em sẽ đưa nó đến gặp anh để xin chịu tội. Nó mới đi trại về, còn chưa hoàn hồn. Anh tha cho nó lần này. Đừng làm âm ỉ lên. Công an nó ra kia kìa”. Tuấn quay lại nhìn. Đúng là có bóng dáng công an và mấy nhân viên bảo vệ nhà ga đang đi đến. Tuấn ấn con dao xuống dưới hộp thuốc lá, xoay người ngồi như không có chuyện gì. “Được rồi. Mày nhớ mang nó đến gặp tao. Có chạy lên trời cũng đểo thoát được tao đâu. Nhớ đấy!”. Nói xong, Tuấn đứng dậy, nháy mắt cho Phát em, hai thằng bỏ đi ra phía cổng ga. Hưng cầm tay em, kéo đi như chạy về nhà Hưng. Em bước theo Hưng mà cái sợ vẫn như đang làm máu em đông lại.

Suốt cả tuần sau đó em mất ăn mất ngủ vì sợ. Mỗi khi nghĩ đến ánh mắt vằn đỏ và giọng nói lạnh tanh của thằng Tuấn chợ là em lại rùng mình. Thỉnh thoảng bắt gặp mùi rượu ở đâu đó tỏa lan trong không khí là em lại gậy người, ớn lạnh, các đốt xương sống như chùn lại, có cảm giác như tay thằng Phát em vẫn còn đang đặt trên gáy em. Em chả biết cầu cứu ai bây giờ? Giá anh trai em còn thì em không đến nỗi phải run sợ như thế này. BỐ

mẹ em còn thì em cũng không sa vào hoàn cảnh này. Sao em nhỏ nhoi, bé bỏng, bất lực trước cuộc đời thế hả anh? Em có thể nhờ bà, nhờ Đình hay nhờ anh giúp em việc này không? Em tin là mọi người sẽ giúp em thôi, nhưng theo cái cách mà em không thể thực hiện được. Em là con bé mới đi trại về. Em là đứa không nghề, không nghiệp, không học hành gì. Nếu mọi người muốn giúp em, thì em sẽ phải lột xác thành một con người khác. Em không thể thành con người khác được. Em vẫn phải ở xóm Đường Tàu và vẫn phải kiếm sống bằng những trò lưu manh vớ vẫn ở bến xe, bến tàu. Em cũng không thể xa Hưng. Anh ấy và em đã thực sự thuộc về thế giới bụi đời rồi. Em chỉ còn biết trông cậy vào Hưng thôi. Mà Hưng thì có cách giải quyết rất kỳ cục. Em biết là anh ấy thích ôn hòa. Em biết là anh ấy có những cái khó riêng của anh ấy. Nhưng chả lẽ khả năng của anh ấy chỉ đến thế thôi sao? Chả lẽ sức mạnh của Hưng chỉ đủ để giải quyết chuyện của em bằng cách ôm chân, nỉ non, xin xỏ thẳng chó chết ấy thôi sao? Em phải làm gì bây giờ? Hưng liên tục ép em phải nghe theo Hưng. Nhìn cái mặt héo hon, căng thẳng của Hưng em cũng bấn loạn cả lòng mình. “Tiền thì không có. xử bằng luật rừng thì nó là thẳng liều, nó không ngán gì cả, mình chơi lại nó sao được. Chỉ còn tình cảm thôi em ạ. Mấy hôm nay ngày nào anh cũng hầu rượu nó. Anh phải hạ mình xin xỏ nó, nó mới chấp nhận. Thôi em ạ, anh cũng đau lòng lắm, nhưng chả còn cách nào khác. Em chấp nhận đi cho yên chuyện. Chả ai biết chuyện này”. Em nước mắt: Nhưng mà nhục lắm. “ở đời ai chả có lúc phải chịu nhục. Vấn đề là cho tai qua nạn khỏi em ạ. Đời nó không bền đâu. Rồi nó cũng lại bị công an xịch thôi. Nhưng bây giờ nó đang điên. Chịu nhún mình trước thằng điên thì cũng chả ai chê cười. Nghe anh đi, anh thu xếp cho hai người giải quyết với nhau ở nhà anh. Tình cảm thôi. Không có gì ghê gớm đâu. Cho xong chuyện đi mà em. Rồi mình lại tiếp tục có chỗ mà làm ăn...”.

Em chả còn biết nghĩ thế nào nữa. Thôi thì đành để mặc cho Hưng sắp đặt vậy. Em nghiêng răng đến nhà Hưng để giải quyết tình cảm với Tuấn chợ.

Đó là một đêm mùa hè. Hưng bỏ mặc em trong căn nhà ấy. Em đã quá quen với gian nhà này, nó nằm trong dãy ô chuột chạy dọc theo đường tàu, vốn là dãy nhà được dựng lên để dành cho nhân viên phục vụ nhà ga. Hưng thuê ở đây vừa rẻ lại vừa tiện cho việc làm ăn. Căn nhà bé tí mà nhìn đâu cũng thấy đồ đạc, hàng hóa. Đùm đùm, gói gói. Toàn của ăn cắp. Có mỗi chiếc giường đôi là khoảng trống tinh tươm nhất. Trên đầu em, mái giấy dầu thủng lỗ chỗ, ni lông chằng khắp nơi, che đậy, vá vúi. Tài sản của Hưng đáng giá nhất có lẽ là chiếc ti vi đen trắng kê trên chiếc bàn đá để ở đầu giường. Em vừa xem vừa phải đập bồm bộp. Hưng bảo em ngồi chờ, tí nữa sẽ đưa Tuấn chợ đến.

Giải quyết tình cảm là như thế nào? Em cũng đã nghĩ nhiều về điều này. Là quỳ xuống lạy lục, van xin à? Là ăn với nhau một bữa cơm thân mật và uống với nhau chén rượu hòa giải à? Là tặng nhau cái quần, cái áo, đôi giày, đôi dép làm kỷ niệm, rồi biểu ít tiền tượng trưng để hóa giải hận thù à? Hừ, em bỗng văng ra một câu chửi rất ngoa ngoắt. Làm đéo gì có cái gọi là giải quyết tình cảm. Khốn nạn! Chỉ là làm cái chuyện mèo chuột với nhau cho xong mẹ nó đi thôi, tình cảm, tình kiếc cái đéo gì!

Sao Hưng đi lâu thế? Hưng bảo, em cứ yên tâm, anh lo hết rồi, anh bảo gì thì em cứ làm thế, đơn giản thôi mà, nó đồng ý là giải quyết bằng tình cảm rồi mà, đừng quá lo lắng nữa.

Hừ, sao không lo lắng cho được. Đời em nếu gọi là tan nát thì cũng đã tan nát rồi. Khốn nạn thì cũng đã khốn nạn rồi. Chỗ vịn duy nhất của em bây giờ là Hưng. Anh ấy bảo gì em sẽ làm nấy. Thôi thì nhắm mắt đưa chân. Thôi thì đã là thân bụi đời sá gì gió táp mưa sa. Anh ấy chấp nhận mọi sự khốn nạn của em cơ mà. Đêm nay có khốn nạn thêm nữa thì cũng vẫn là anh ấy bày ra cả. Em chỉ mong không mất đi chỗ vịn của đời mình thôi. Nhục một chút chả sao. Đau một chút em chịu được. Cũng là bước đường cùng rồi. Còn gì nữa mà tiếc? Còn gì nữa mà giữ? Đời cũng chỉ khốn nạn đến thế là cùng. Em cũng chỉ khốn nạn đến thế là cùng. Thế mà

Hưng còn hỏi em, có uống rượu không? Em bảo, uống cái gì mà chết được thì uống. Hưng lại hỏi, hay uống thuốc ngủ? Em bảo, ngủ rồi cũng phải thức dậy, đã không chết được thì ngủ làm gì, thà thức mà xem đời này nó khốn nạn thế nào còn hơn. Hưng không nói gì nữa, khẽ khép cửa lại rồi bỏ đi.

Chương trình ti vi hết lâu rồi mà vẫn chưa thấy Hưng về. Chiếc quạt con cóc chạy vù vù ở góc giường làm căn phòng đỡ nóng nực hơn nhưng em vẫn cảm thấy ngột ngạt. Em ngồi chán lại nằm. Mãi vẫn chưa thấy Hưng về. Ngọn đèn vàng quạch lơ lửng trên trần nhà làm em buồn ngủ rũ ra. Đúng lúc em đang thiu thiu thì có tiếng kẹt cửa. Hưng bước vào nhà, áo mở phanh ra, dáng đi hơi hêu xiêu, tay cầm vật gì như chai rượu. Hưng tiến đến đầu giường, đặt chai rượu đánh cộp xuống bàn, cạnh chiếc ti vi, rồi nhìn em nhoèn cười. Ôi trời, em giật thót cả mình, tim như muốn văng ra khỏi lồng ngực. Không phải Hưng mà là Tuấn chỢ. Em ngồi bật dậy. Tuấn cất giọng nhừa nhựa: “Cứ nằm xuống đi em. Anh đảm bảo là đêm nay anh sẽ đối xử với em cực kỳ nhẹ nhàng. Anh đã chấp nhận giải quyết tình cảm rồi thì không còn gì phải ngại nữa. Hì, hì...”. Tuấn vừa nói vừa đưa tay tự lần cởi chiếc quần dài của hắn. Rồi Tuấn kéo mạnh cái áo đã phanh cúc trên người hắn, vứt lên chiếc ti vi.

Em nhìn tấm thân trần của nó, thoáng chút e ngại. Em ngồi bần thần ở góc giường, chả biết phải xử trí thế nào. Em nhắm mắt lại. Thôi thì mặc kệ đời. Muốn đưa đẩy đến đâu thì đến. Tuấn lăn một vòng trên giường, tiến đến bên em, kéo em nằm xuống. Cái miệng ngập ngụa hơi rượu của Tuấn bập lên mặt, lên cổ, lên ngực em. Em khép đùi, khép ngực, rúm ró trước cơn hứng tình của Tuấn. Hắn giật mạnh áo em. Rồi hắn lần tìm khóa quần. Khi cặp đùi cong vênh, trắng lốp của em hiện ra dưới ánh đèn vàng thì Tuấn đê lên người em nghiêng ngấu, tìm kiếm, đưa đẩy. Một cái gì đó rất lạ bắt đầu xuất hiện trong em. Hai mắt em hoa lên. Em thấy mình như đang dập dềnh trên sóng nước. Cơ thể em đang nằm dưới một con giao long góm nghiếc. Những cẳng tay, cẳng chân đầy lông lá của nó đang ghèu ngoào

quắp lấy em. Con giao long ấy đang tìm cách xé rách em. Da thịt em căng ra như mặt trống. Móng vuốt của giao long không ngừng cào lên bề mặt căng như thế ấy, tạo những rung vang đau đớn khắp người em. Con giao long vẫn đang mê mải tìm cách xé rách em từ phía dưới, vết rách ấy sẽ làm em chết mất. cảm giác này em đã trải qua một lần rồi, ở đâu thì em không nhớ, nhưng đó là điều mà em khiếp đảm nhất. Em vẫn đang cố chống đỡ nhưng em sắp bị khuất phục rồi. Con giao long đang vô hiệu tứ chi em. Hai đùi dưới em đã bị khống chế rồi. Một lưỡi dao lửa thốc thẳng vào hai đùi em, xoáy sâu vào tâm can em, tạo một vết lửa xém lên tận đỉnh đầu em. Nỗi kinh hoàng nhất đã diễn ra. Em không sao chịu nổi. Con dao lửa cứ khua khoảng trong người em, lem lét, nhức nhối, hơ đốt, buốt rát. Em cố nhấc đầu lên, há mồm ra đón không khí. Và trong ánh nhìn lơ mơ, em thoáng thấy có chiếc rìu đang để ở ngay tầm tay với của em. Em cầm chiếc rìu đó lên, bổ thật mạnh vào người con giao long. Không một tiếng hét hay sự quấy đạp khủng khiếp nào diễn ra. Con giao long đổ gục xuống, tuột khỏi em, nằm lù lù như một đồng thịt trên mặt đất.

Mọi cảm giác đau đớn trong em lập tức tan biến. Em vùng ngồi dậy. Em cố nhắm mắt, lắc lắc cái đầu để rũ bỏ những ảo ảnh. Và thực tại đang dần hiện ra trước mắt em. Tuần chợ trần truồng, nằm quay đơ dưới chân giường. Em nửa nằm nửa ngồi trên giường, cặp đùi trắng nhờn nhờn. Mùi rượu bốc lên nồng nặc. Những giọt rượu chảy ròng ròng trên mặt em. Có nhiều mảnh vỏ chai lăn lóc trên chiếu, trong lòng bàn tay phải của em là chiếc cổ chai còn nguyên nút, và trên người em vẫn còn chiếc áo mặc chưa hoàn toàn bị cởi bỏ.

Một hồi còi báo tàu về bỗng vang lên từ phía sân ga. Chính âm thanh này đã khiến em sực tỉnh. Em chồm dậy mặc quần áo vào người. Rồi em bê Tuần chợ đặt lên giường. Em mặc quần áo vào cho Tuần. Xong đâu đó em mở cửa sau. Em xốc Tuần lên vai, nghiêng răng vác ra ngoài. Em tha Tuần đến một đường tàu đang rung lên bần bật và quăng cái xác nặng chịch ấy xuống. Em bỏ chạy vào nhà. Em thu dọn sạch sẽ đâu vào đấy. Em nhớ là

khi quét những mảnh thủy tinh vỡ vụn dưới nền nhà, em đã phát hiện ra đôi giày của Tuấn đang nằm trong gầm giường. Đó chính là đôi giày thể thao mà em đã mua cho Hưng. Em nhấc đôi giày lên, dùng khăn ướt lau sạch rồi để lại ngay ngắn dưới chiếc bàn ti vi.

Em rời khỏi gian nhà khốn nạn đó. Em đi như trốn chạy, không một lần nhìn lại. Về tới nhà mình, em vội chui vào buồng tắm. Em tắm lâu đến mức bà phải cầm ngọn đèn dầu đi xuống hỏi em: “Xong chưa con, ngâm nước lâu thế cảm thì sao. Thôi lên ngủ với bà đi”. Đêm đó không biết em mơ những gì, sáng ra bà bảo, con giật mình và ú ớ suốt đêm, cứ như có người bóp cổ vậy.

Em cũng chẳng nhớ là mình mơ những gì. Buổi sáng hôm đó em không ra khỏi nhà. Quãng gần giữa trưa thì anh Đinh đến chơi. Không thấy Đinh đi chiếc xe cúp 82 màu xanh dương nữa. Đinh bảo: “Anh vừa bị kỷ luật. Chung vốn đánh hàng điện tử với mấy mụ ngoài chợ Ga. Ăn chia không đều, xì đều nhau nên đổ bể. Mất hết cả. Anh phải bán xe”. Em hỏi: “Thế bây giờ người ta xử lý anh thế nào?”. Đinh đáp buồn bã: “Anh có năng khiếu bóng chuyền. Họ chuyển anh sang đội bóng của sở, bây giờ chỉ ăn với tập luyện và thi đấu thể thao thôi”. Em lại hỏi: “Anh có thích chỗ đó không?”. Đinh buông một câu cho qua chuyện: “Không phải ra khỏi ngành là may rồi”.

Em giữ Đinh ở lại nhà ăn cơm với hai bà cháu nhưng anh ấy không chịu. Khi tiễn anh ấy về, em chợt hỏi về anh. Sao từ ngày em ra trại đến giờ không thấy ai nhắc gì đến anh? Có điều gì xảy ra với anh không? Anh Đinh bảo: “Thằng Nhân đi học hàm thụ đại học trên Hà Nội rồi. Anh mà chí thú học hành như nó, chắc giờ cũng khác”.

Đinh vừa đi thì con Mỹ chạy đến. Nó lách ba lách bấp hỏi em: “Mày biết gì về thằng Tuấn chợ chưa?”. Em lắc đầu. “Nó bị tàu kẹp chết rồi”. “Chết hẳn chưa?”. “Chết hẳn. Đáng đời thằng chó ấy”. Em lôi Mỹ vào nhà. Em bảo, Mỹ ơi, tao nghĩ kỹ rồi, tao đéo yêu ông Hưng nữa đâu, đời tao khốn

nạn quá, gặp phải một thằng đéo ra gì. Mỹ cười tươi hơn hớn: “Bỏ mẹ nó đi. Đêm qua tao thấy nó ngồi uống rượu ở quán thịt chó với thằng Tuấn chợ. Chắc thằng Tuấn say quá, lang thang ra đường tàu bị tàu đâm chết. Tao với mày cũng thoát nợ. Mai tao lại quay ra ga bán đề”. Em bảo: “Hay tao cũng bán đề?”. Mỹ rủ: “Bán chung với tao. Minh tao không dám ôm to. Với lại cũng cần có một đứa ngồi giữ chỗ, một đứa chạy lung tung ghi số cho khách”.

Từ hôm ấy, em và con Mỹ chung vốn bán đề ở ga. Cái chết của Tuấn chợ làm mọi người thờ phào nhẹ nhõm. Đám bụi đời không còn bị chèn ép như trước nữa. Từng nhóm tụ lại với nhau, nhóm nào cũng có thằng liêu thằng dát, nhưng chả nhóm nào dám bắt nạt nhóm nào. Hưng cũng là một cái tên không ai dám đụng đến. Em và Mỹ đàn bà con gái, ít va chạm, nên cũng chả phải đối đầu với ai. Cuộc sống cứ thế trôi đi, cho đến một ngày hai anh em thằng Phát bỗng xuất hiện trước bàn ghi đề của em và con Mỹ. Sau khi Tuấn chợ chết, hai đứa chúng nó bị công an hỏi thăm liên tục nên cũng ngán, bán xối đi đâu đó cả năm qua, giờ mới mò về. Thằng Phát anh cầm cây côn nhị khúc cứ vụt vào không khí, mắt không thèm nhìn em, cất giọng đe dọa: “Con nào bóp dái tao thì bây giờ tao xẻo lồn nó. Nào, có muốn nói chuyện tử tế với nhau hay để tao ra tay?”. Con Mỹ đứng lên bảo: “Đéo gì, có tí chuyện hiểu nhầm từ lâu lắm rồi mà chúng mày cứ nhắc mãi. Hồi ấy con Hương Ga mới đi trại về, có biết đéo đứa nào đâu. Có gì cho nhau xin lỗi một câu là xong, sao phải đánh nhau”.

“Bốp!”, thằng Phát em này giờ đứng yên bỗng nhảy tới giang thẳng cánh tát vào mặt Mỹ. Cái tát làm Mỹ lão đảo, phải lùi lại mấy bước. Thằng Phát em vung chân đá tung cái bàn ghi đề của em, sổ sách, giấy bút, tiền nong bay loạn xạ. Con dao dọc giấy để trong hộc bàn cũng văng ra. Em vồ lấy con dao ấy thủ thế. Con Mỹ gào lên: “Đ. mẹ mày, dám đánh bà hả? Cái loại đàn ông như chúng mày chỉ bắt nạt đàn bà, là đồ chó chứ đéo phải là người. Có giỏi thì ra kia gây sự với mấy thằng vừa đi trại về xem nào”. Thằng Phát em lao vào đập Mỹ ngã lăn quay ra đất. Nó định đá tiếp vào

người Mỹ nhưng em chạy đến gạt nó ra, định cúi xuống đỡ con Mỹ dậy. Nó không đá được con Mỹ, tiện chân, nó vung lên đập luôn vào bụng em. Em ôm lấy cái chân ấy, đang cầm dao trong tay, em đâm luôn một nhát vào bắp chân nó. Phát em kêu rống lên: “A, con Hương Ga, mày đâm tao!”. Thăng Phát anh vội lao vào đỡ lấy Phát em. Nó đưa Phát em ra một chỗ khác cho khỏi vướng rồi quay lại cầm côn vọt túi bụi vào bọn em. Em chạy quanh cái cột điện, rồi chạy quanh mấy cái ghế đá tránh đòn. Con Mỹ ôm đầu, ngồi thu lu một chỗ, sau lăn mấy vòng về phía Thăng Phát em. Rồi nó lồm cồm bò dậy định bỏ chạy. Bỗng nó nhìn thấy máu từ chân Thăng Phát em. Nó chững lại trong giây lát rồi quay lại. Hai tay nó nhặt lên hai cái chân bàn gãy, đuổi theo Phát anh. Phát anh đang đuổi theo em, bất ngờ bị Mỹ nện mấy phát gậy từ phía sau, cay cú quay lại vung côn lên vọt Mỹ. Mỹ chả biết sợ là gì, cứ cầm đầu lao vào Phát anh, khua chân bàn loạn xạ. Phát anh cũng hoảng, chạy lại phía Phát em. Nhưng Phát em đã tập tễnh chạy ra được chỗ gốc cây. Đó là nơi hai anh em nó giấu đồ. Phát em rút sau gốc cây đó ra một thanh mã tấu. Nó tập tễnh cầm thanh mã tấu tiến về phía Mỹ. Mỹ vội dừng lại, biết là hai cái chân bàn không thể địch nổi với “đại đao”, liền lùi dần. Em và Mỹ lùi ra phía cổng ga. Cũng may là Phát em bị đau chân lên không thể lao lên mà chém được. Bỗng con Mỹ nhìn thấy cái xẻng xúc than của hàng phở gần đấy. Nó dúm hai cái chân bàn vào tay em rồi chạy lại chỗ chiếc xẻng. Em còn chưa biết nó sẽ làm gì thì nó đã cầm lấy cái xẻng chạy thẳng đến trước mặt Thăng Phát em. Hai tay cầm chặt cán xẻng, nó lấy hết sức bình sinh ha một vòng tròn. Lưỡi xẻng chạm vào mã tấu của Phát em, bật ra thứ âm thanh rợn tóc gáy, toé lửa. Sức va chạm làm Phát em loạng choạng, suýt ngã. Phát anh vội dắt côn vào quần, chạy đến cầm thanh mã tấu của em trai. Lúc này mọi người xúm xít vào xem bọn em đánh nhau. Thoáng trông cảnh tượng lúc ấy thật kinh hoàng. Một bên là Phát anh với thanh mã tấu dài hàng mét, một bên là con Mỹ chột với cái xẻng xúc than đang lăm lăm lao vào nhau. Em đứng sát bên Mỹ, tự tin hơn vì hai tay đã có hai cái chân bàn. Đúng lúc đó có một dáng người từ ngoài chạy vào. Em chỉ loáng thoáng thấy đó là một thằng thanh niên trọc đầu, mặc đồ thô, đi giày ba ta. Thằng này chỉ tay về phía Phát anh, hét lên: “Thằng kia, bỏ mã

tẩu xuống!”. Thật kỳ lạ, vừa nhìn thấy người đó, hai anh em thằng Phát vội luống cuống, thu hết dao kiếm lại. Thằng trọc đầu lại bảo: “Biển đi, công an đang đến đấy”. Hai anh em Phát vội quẳng mã tấu, dìu nhau chạy về phía hàng rào bao quanh sân ga, lách người qua đó, chạy ra phố, lẫn mất. Thằng trọc đầu quay lại, bảo: “Chị Hương, vứt hết các thứ đi, đi theo em”. Em vẫn chưa hiểu chuyện gì xảy ra. Thằng trọc đầu chạy sát đến chỗ em: “Chị không nhận ra em à, Châu điên đây”. Ôi, thằng Châu! Nhưng mà chúng nó đang đánh chị. Châu phẩy tay, được rồi, bọn nó để em xử lý sau, cảnh sát cơ động đang đến, đi theo em nhanh lên, không về đồn công an bây giờ lại rách việc. Em vẫn còn đang ngỡ ngàng thì Châu nắm lấy tay em kéo đi. Em gọi con Mỹ theo. Châu đưa hai đứa bọn em ra chiếc xe lam đứng ở cổng ga, bảo: “Chạy về quán Sóng Biển”. Chiếc xe lam nổ máy bành bạnh rồi tiến ra ngoài phố. Đến lúc ấy thằng Châu mới quay sang em, nở nụ cười: “Khiếp, tìm bà chị khó quá. Đến khi tìm được thì lại đang đánh nhau mới chết chứ”. Em hỏi nó: “Mày về lâu chưa? Mà đưa bọn tao đi đâu thế này?”. Châu bảo: “Em đưa chị đến gặp một người. Anh ấy muốn trả ơn chị”. Em bật thốt lên: “Đ. mẹ, từ ngày đi trại về toàn thằng tìm tao đòi oán, giờ mới thấy có thằng trả ơn”. Châu bảo: “Em ra trại muộn quá, nếu không chắc chị không phải khổ thế này đâu. Anh em nghe hết chuyện về chị rồi. Anh ấy bảo em đi tìm chị”. Em hỏi: “Anh mày là thằng nào?”. Đúng lúc ấy xe lam chạy đến trước cửa một nhà hàng nhỏ có gắn tên Sóng Biển. Châu dắt em và con Mỹ vào thẳng bên trong, rồi đi lên tầng hai, tới một phòng khách nhỏ. Nó bảo: “Các chị cứ ngồi xuống đây, em đi gọi anh ấy đến bây giờ”. Em và con Mỹ nhìn nhau, nghi nghi hoặc hoặc, chả biết điều gì đang chờ mình. Nhưng bọn em không phải đợi lâu. Cánh cửa phòng đã lại mở ra. Châu bước vào cùng với một người đàn ông to cao, quân bò áo phông, dáng người hơi thô, đầu cắt bốt, cầm bạnh, mắt xếch, môi dày. Em không hề biết người này. Châu bảo: “Giới thiệu với hai chị, đây là anh Tùng, ông anh em”.

Em ở người, nghĩ mãi mà vẫn không nhớ ra là Tùng nào. Chả lẽ lại là người không quen biết? Không quen biết thì làm đếch gì có chuyện ơn với

huệ mà đòi trả ơn? Thằng Châu điên này chắc lại định giở trò gì với em rồi!

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 23

Thị lại trở về căn nhà tồi tàn của bà nội ở xóm Đường Tàu.

T

Bà bảo, tiên sư cha cô, tưởng gái lớn đi lấy chồng rồi mà vẫn về rúc nách bà à! Thị thèm được nghe tiếng chửi ấy của bà. Thị thèm cái mùi xạ hương ẩm mốc toát ra từ bà. Thèm cả cái bầu vú chảy sệ, nhăn nheo của bà nữa. Từ ngày thị bước chân về nhà chồng, thị vẫn gửi tiền đều đặn biếu bà. Những ngày thị cảm thấy mối nguy hiểm đang tới gần, thị còn chuyển cho bà toàn bộ số nữ trang của thị nữa. Thế mà bà không hề tiêu đến. Bà để nguyên trong một cái túi vải. Bà đưa trả cho thị. Đây này, tiền vàng của con, con tiêu, bà sống là vì ông trời không cho chết chứ bà có còn ham muốn gì đâu mà càn những thứ này. Ngày vài hột cơm vào bụng, với bà, thế là đủ rồi. Thị ôm lấy bà, thương bà đến đứt ruột mà chẳng biết làm gì. Căn nhà bà ở vẫn ọp ẹp như hồi thị chưa về với Tùng. Nhiều lần thị muốn đập đi, xây lại cho bà một ngôi nhà khác, nhưng bà không đồng ý. Bà bảo ở thế quen rồi, với lại có giữ nguyên thế này thì bà mới còn nhận ra chỗ nào cụ nội con ngồi uống trà với nhà văn Nguyễn, chỗ nào ông nội con ngồi chơi trần ăn cơm, chỗ nào bà ngồi xe hương và lắng nghe chuyện của anh giáo... Thị cũng đã từng mời bà về Nhà hàng Sóng Biển ở với thị, nhưng bà bảo, về đó thì khác gì bắt bà đi ở tù, cái lồng có đẹp đến mấy, rộng đến mấy thì con chim vẫn không thích bằng bầu trời bao la ngoài kia. Xóm Đường Tàu này là bầu trời của bà. Cứ để bà sống trong cái bầu trời đó, đừng bắt bà đi đâu cả.

Bây giờ thị lại về đây hít thở trong cái bầu trời ấy của bà. Thị lại ăn, ngủ, nghỉ một cách thư thái và bình yên trong gian nhà tuềnh toàng, cũ nát của bà. Mọi vật dụng hầu như không thay đổi. Cái giường đôi bà nằm, cái chăn bà đắp, cái gối mây bà kê đầu vẫn y nguyên như mấy chục năm trước, cũ đến mức không thể nào cũ hơn được nữa. Thị cầm cái gối mây đã bong nhiều sợi, dứt nhẹ, thấy chúng rách loạt loạt. Giời ạ, thị vô tâm quá. những thứ này đáng lẽ thị phải thay đi cho bà chứ. Ai lại để bà gối đầu lên những sợi mây đã mủn tơi ra, chẳng khác gì bao dứa rách. Thị định tiện tay xé toang lớp mây bọc khung gối, vứt đi cho sạch nhà. Chiều nay thị sẽ ra chợ mua cho bà cái gối khác. Nhưng thị bỗng dừng tay lại. Hình như trong gối của bà có cái gì đó. Biết đâu bà để chút của riêng trong gối thì sao? Người già xưa nay vẫn dành dụm vàng bạc để phòng thân. Thị nghiêng cái gối lên nhìn. Như là một tập giấy. Thị lựa tay móc tập giấy đó ra. Một quyển truyện. Khổ nhỏ, giấy đen, bìa đã ố màu. Tên truyện đập vào mắt thị: Đời cô Tám. Thị nhận ngay ra đó là tác phẩm của nhà văn Nguyễn. Lật trang đầu, thị thấy có dòng chữ viết bằng bút sắt, mực tàu, nét ngắn, dễ đọc. Tặng em gái xe hương xóm cặm quyển sách nhỏ - Ngã ba sông -1938 - Nhà văn Nguyễn.

ô hô. Thị cảm thấy thích thú khi phát hiện ra bí mật nho nhỏ này của bà. Lật toàn bộ cuốn sách, thị không thấy có thêm điều gì bất thường nữa. Ngồi gần ra một lúc, rồi như giật mình, thị vội nhét quyển truyện vào lại chiếc gối. Ai cũng có những bí mật riêng, không nên động chạm vào góc khuất thiêng liêng của bà. Vừa khi ấy thì bà đi chợ về. Thị giơ cái gối lên, bảo, bà ơi, cái gối mây này rách quá rồi, khung gỗ nó chồi lên, đâm vào đầu đau lắm, để con đi bọc lại cho bà nhé. Bà nội không nói không rằng, bước lại gần thị, cầm lấy cái gối bỏ vào trong chiếc làn đang cầm trên tay, rồi đi thẳng xuống dưới nhà. Một ý nghĩ xa xôi thoáng qua đầu thị, khiến thị khẽ mỉm cười.

Số tiền vàng bà giữ cho thị chả đáng bao nhiêu để thị có thể khởi dựng lại cơ nghiệp. những tài sản lớn đều đã không còn nữa. ô tô, tàu du lịch,

khu đất ở đường bao thành phố với nhà hàng Sóng Biển đã thuộc về tay người khác. Mỹ bảo dành riêng cho thị một phòng ở quán bia hơi mới mở nhưng thị không muốn đến đó. Con Quỳnh cứ gạ gẫm thị về ở cùng với bố con nó nhưng thị không phải là người đàn bà của Tân, không phải là mẹ kế của nó, không có lý do gì để về đó ở cả. Vợ chồng Châu điên mở một xới bạc nhỏ ở xóm liễu gần cảng nhưng thị cũng không thể đến đó tá túc. Nghe tin thị ra trại, bạn bè giang hồ rầm rập đến thăm hỏi thị. Biết tin thị đang khó khăn, nhiều người muốn giúp thị. Một chiến dịch quyên góp tiền của đã âm thầm diễn ra mà thị không hề biết. Một buổi chiều nọ, khi thị đang nằm khểnh xem bộ phim tình cảm sướt mướt của Hàn Quốc trên ti vi thì có một chiếc xe taxi đỗ xích trước cửa nhà thị.

Trên xe bước xuống là một phụ nữ trạc tuổi thị, mặt bự phấn son, da thịt núng nính, mỗi bước đi lại tỏa ra mùi nước hoa béo ngậy. Thị nhìn người lạ với một cái nhìn dò xét và đề phòng. Người lạ dừng lại ở cửa, ngắm nhìn thị, mỉm cười với thị. Rồi người lạ cất tiếng hỏi: “Chị Hương, chị không nhận ra em sao?”. Ánh sáng bị che khuất nên thị không tin vào mắt mình. Thị hỏi bừa: “Có phải vợ Tính không?”. “Vâng, đúng em đây. ôi, chị Hương ơi, bao nhiêu lâu rồi em mới gặp lại chị...”.

Hóa ra chiến dịch quyên góp “cho chị Hương Ga một cái nhà” đã lan sang đến cả bên kia bán cầu. Vợ Tính từ Úc bay về gặp thị để chuyển số tiền 50 ngàn đô la của “bạn bè, chiến hữu, em út anh Tùng ở bên ấy”, gọi là giúp thị một chút trong cơn nguy khó lúc mới ra trại. Vợ Tính dính vào buôn bán ma túy từ thời thị mới lấy Tùng. Khi đường dây đó bị vỡ, biết là ở trong nước thế nào cũng bị bắt, vợ Tính đã theo đường du lịch chạy sang Úc. Sang đó một thời gian, được đám bạn bè đi từ những năm 80 giúp đỡ, vợ Tính nhập quốc tịch Úc rồi ở lại bên ấy làm ăn, không về nước nữa. Hồi Tính chết, vợ Tính cũng không về chịu tang chồng được vì thủ tục nhập tịch vẫn chưa xong. Cuộc sống cứ trôi đi, thị mãi lo làm lo ăn, lo tranh đoạt giang hồ nên không liên lạc gì với vợ Tính suốt từng ấy năm. Sau khi Tùng bị bắt, một số đàn em của Tùng cũng tìm đường sang Campuchia rồi tiếp

tục trốn đi các nước khác. Ngồi nhẩm tính ra thì bạn bè của hai vợ chồng thị đang định cư ở các nước cũng có đến vài chục đứa. Nhiều trường hợp chính vợ chồng thị đã bỏ tiền ra lo các thủ tục cho chúng nó đi. Tất nhiên, làm cướp thì đi đến đâu cũng vẫn là cướp thôi. Nhưng quan trọng là đám đàn em của Tùng vẫn nhớ về vị đại ca của mình, nghe tin thị đang rất cần tiền để sống, chúng nó đã cùng nhau đóng góp mỗi đứa vài ngàn, rồi cử vợ TÍNH mang về nước, chuyển tận tay cho thị.

Với số tiền này, cộng với một ít nữ trang thị gửi bà nội và số vốn thị cất riêng ra cho con Mỹ, đủ để thị mở lại một nhà hàng Sóng Biển mới, quy mô nhỏ hơn. Đình nghe tin thị có ý định khởi nghiệp lại, từ Nha Trang cũng gửi ra cho thị 15 ngàn đô la để “thêm vào cho em gái làm ăn”. Hôm khai trương nhà hàng, thị chính thức xuất hiện trước đông đảo các thành phần xã hội đen của thành phố, có ý tuyên bố sự trở lại của một đệ nhất giang hồ. Đình bay ra Hà Nội từ mấy hôm trước, bảo rằng sẽ có mặt vào hôm khai trương, và sẽ đem đến cho thị một điều bất ngờ.

Mãi 9 giờ tối Đình mới chạy taxi từ Hà Nội xuống tới nơi. Theo sau xe Đình là một chiếc xe đông lạnh chở hàng vạn bông hồng ghép thành chữ “Chúc mừng: Nhà hàng Sóng Biển”. Dòng chữ bằng hoa này ngay lập tức được kéo lên, treo trang trọng ngoài lớp tường kính của tầng hai nhà hàng, trong tiếng vỗ tay vang dội. Nhưng đó vẫn chưa phải là bất ngờ mà Đình muốn mang đến cho thị. Cùng đi với Đình còn hai người đàn ông nữa. Một người trạc năm mươi tuổi, xương xương, hơi thấp, mặc đồ bà ba, đội mũ phớt, đeo kính nâu, miệng ngậm tẩu. Một người thư sinh, mảnh khảnh, mặc vec màu vàng, đeo caravat, tóc vuốt keo bóng, mặt có nốt ruồi như hạt đậu ở đuôi mắt trái. Đình giới thiệu với thị đó là hai cha con ông Trùm ở thành phố Lớn ra Hà Nội có công chuyện. Vì là chỗ quen biết nên Đình rủ họ về thành phố Ngã ba sông chơi với thị. Thì ra đây mới điều là bất ngờ mà Đình muốn đưa đến cho thị. Một mâm rượu riêng được bày ra để thị ngồi tiếp Đình và hai cha con ông Trùm, ông Trùm có vẻ mặt khá căng thẳng, như đang phải lo chuyện gì đó quan trọng, còn thằng con trai ông Trùm chỉ

lặng lẽ ngồi uống rượu, cạy răng không nói một lời. Khi rượu đã ngà ngà, thị nói với ông Trùm, nghe tiếng anh đã lâu, hôm nay mới được gặp, anh Hai ra ngoài ngày có việc gì không, nếu là việc riêng thì em không hỏi, còn việc giang hồ, liệu em có thể giúp anh giải quyết được không? ông Trùm bảo, tôi cũng nghe tên cô Hương lâu lắm rồi, hôm nay được chú Đình đưa đến gặp, thấy cô cũng hơi khác so với những gì tôi nghĩ. Thị mỉm cười, anh Hai nói vậy là sao, anh nghĩ em thế nào? Ông Trùm khẽ nhấp ngụm rượu, thực ra thì cũng chẳng thế nào, chỉ thấy cô cũng bình thường như bao người phụ nữ khác, thế mà cô lại làm được nhiều điều mà người khác không làm được. Thị kín đáo liếc nhìn sang Đình, em cũng chỉ là đàn bà tầm thường thôi, có gì hay thì anh Hai cứ dạy bảo. ông Trùm vội đặt ly rượu xuống, ấy chết, giang hồ có chủ, tôi lạc vào đây là mạng sống kể như thuộc về cô, cô cho ra về như thế nào là tôi được về như thế ấy, chỉ mong không là ma không đầu đã tốt lắm rồi. Thị bật cười, anh Hai cứ đùa em, cần gì ở đất này anh cứ nói một tiếng, em giúp được thì chả tiếc anh Hai điều gì.

Đình mời mọi người nâng ly rồi bảo: “Chỉ là gặp nhau vui vẻ thôi, không có chuyện gì đâu, cứ nói chuyện thoải mái đi, thấy hai người này giờ có vẻ khách sáo quá”.

Thị quay sang Đình:

- Đất này bây giờ khó kiếm sống quá. Các sòng bạc không còn hoạt động được như trước. Anh Đình có mỗi làm ăn nào chỉ giúp em với?

Đình gật gù:

- Anh theo dõi thấy luật bây giờ thay đổi liên tục, tội đánh bạc càng ngày càng bị xử nặng, không dễ dãi, du di như trước đây nữa đâu. Em phải khéo hơn. Hay là chuyển hướng làm ăn đi?

Ông Trùm hỏi:

- Các sòng bài ở đây họ chơi thế nào?

Thị chưa biết diễn giải ra sao thì Đình đã nói thay:

- Cơ bản vẫn là các hình thức cũ, còn lắp máy đánh bạc như casino thì không mở được. Các kiểu chơi như đổ cá ngựa, đổ xí ngầu, đổ bầu cua, đánh xập xám, đánh phỉnh thì không phổ biến và không đa dạng được như trong Nam. Đất này không giống như thành phố Lớn của anh Hai đâu, cô em đây đi thu hồ chỉ giống như đi nhặt bạc lẻ thôi, không giống như mấy anh trong đó đi thu râu.

Ông Trùm lại hỏi:

- Thế còn các vũ trường thì sao?

Đình đáp:

- Em hiểu đất này. Cò con lắm, không làm ăn lớn được. Mà em Hương đây còn ngán ma túy lắm, không dám mở các đường dây bán lẻ tuồn vào vũ trường. Chính quyền ở đây cũng mạnh tay. Họ phá liên tục, không thằng nào trụ nổi.

Ông Trùm lại hỏi băng quơ:

- Đây gần biên giới Móng Cái với Lạng Sơn nhỉ?

Đình gật đầu:

- Nhưng buôn lậu đường bộ không bền. Bị xì đều là sập cả đời, không góc đầu dây được. Còn đường biển thì phải có cơ lớn, thế lực các quan tham mới làm được. Giang hồ đất này đi ra ngoài làm ăn thì tốt, chứ ở lại không mọc mũi sủi tăm được. Nhưng mặc kệ đi anh Hai. Khéo ăn thì no khéo co thì ấm. Mỗi lần anh Hai ra Bắc, xuống đây chơi, cô Hương có rượu mời anh Hai là được rồi.

Ngay đêm hôm đó Đình cùng cha con ông Trùm gọi xe trở về Hà Nội. Đình nói nhỏ với thị: “Ông Trùm đang dính rắc rối, có khả năng phải đi cải tạo lao động, ra Bắc lần này là để tìm mối chạy cho được miễn. Thằng con tên Nam, biệt hiệu Nam “thái tử”, mặt lúc nào cũng lạnh như tiền, ý thế bố quậy nổi tiếng. Anh đưa hai bố con ông Trùm xuống để em thêm thanh thế, giang hồ đất này nhìn vào càng ngán em hơn. Thôi, anh đi, có gì sẽ nói chuyện với em sau. Chúc em làm ăn tốt”.

Trong lúc thị và Đình nói chuyện với nhau, ông Trùm ra ngoài đứng chờ ở cửa xe. Ông Trùm muốn bắt tay thị lần cuối rồi mới yên tâm về Hà Nội. Thị có cảm giác lạnh lạnh khi đứng gần con người này. Sát khí từ ông ta tỏa ra quá mạnh. Nắm bàn tay thị rồi, ông Trùm bỗng hỏi: “Khi nào tôi mời, cô Hương có vào thành phố Lớn chơi với tôi không?”

Thị bóp nhẹ tay ông ta, khẽ đáp: “Chỉ sợ anh Hai quên em gái này thôi”.

Ông Trùm nở nụ cười bí ẩn rồi leo lên xe. Thị đứng nhìn theo, vẫy vẫy tay tạm biệt.

Ba tháng sau thì Đình thông báo cho thị biết ông Trùm đã bị chủ tịch thành phố Lớn ra quyết định bắt buộc đi tập trung cải tạo lao động. Trại cải tạo nằm ở một tỉnh ngoài Bắc. Đình còn nói thêm với thị rằng, ông Trùm là một trường hợp đặc biệt, đến cả Chính phủ và Quốc hội cũng phải lưu tâm đến con người này. Đình khuyên thị, nên đến thăm ông ta, nếu ông ta thoát khỏi bàn tay pháp luật lần này thì chứng tỏ ông ta thuộc về một thế lực rất lớn. Sau này sẽ có lúc cần nhờ vả.

Thị làm theo lời khuyên của Đình. Cứ vài ba tháng thị lại thuê xe lên trại thăm ông Trùm một lần. Qua chuyện trò, ông Trùm cũng bày cho thị một vài cách mở sòng bài. Thị thử áp dụng những điều ông Trùm chỉ dẫn, quả nhiên, hiệu quả hơn rất nhiều.

Nhà hàng Sóng Biển mới khai trương nằm trong một khu phố nhỏ, tuy không rộng rãi lắm nhưng cao năm tầng, khéo tận dụng mặt bằng thì cũng sử dụng được vào khối việc. Tầng một thị dùng để kinh doanh ăn uống, từ tầng hai trở lên là các phòng hát karaoke. Khách đến hát thực sự thì vào các phòng tầng hai. Còn ba tầng trên cùng được bố trí 10 phòng hát karaoke nhưng thực chất là để các con bạc đến đó sát phạt nhau. Các phòng đều có hệ thống báo động, khi có chuông, các con bạc sẽ ném hết các quân bài, bát đĩa, xúc xắc, phỉnh vào một hốc nhỏ trong tường, quay ra cầm mích hát bình thường, như khách đến hát karaoke. Màn hình và micro lúc nào cũng bật và đĩa nhạc thì luôn chạy sẵn. Cửa mỗi phòng đều có các nhân viên ngồi phục vụ. Họ sẽ ghi giờ và tính tiền như các phòng hát thật. Hai trăm nghìn một giờ. Nếu gọi thêm nước uống và hoa quả thì sẽ tính riêng. Khách đến chơi bạc không mang tiền mặt vào phòng. Họ đều được nhân viên quy đổi thành tích kê (các sòng trong Nam của ông Trùm thường gọi là phỉnh, nên thị cũng quen gọi là phỉnh). Có nhiều loại phỉnh, mỗi loại tương ứng với một mệnh giá khác nhau, cao nhất là một triệu. Nếu các phòng đều hoạt động mười giờ một ngày, thì mỗi ngày thị thu ròng hai mươi triệu. Thị kéo hết tay chân thân tín của mình về nhà hàng Sóng Biển. Mỹ vẫn phụ trách khu vực ăn uống ở tầng một. cầu thang tầng ba lúc nào cũng có Châu điên túc trực để lựa mặt các con bạc rùng rình hầu bao dẫn lên, hoặc tiễn các con bạc cặn túi ra về. Tân phụ trách lực lượng bảo vệ từ vòng gửi xe ngoài phố cho đến mỗi nhân viên ghi giờ. Nếu có xích mích giữa các con bạc, Tân và Châu điên sẽ có mặt để giải quyết. Bọn nào muốn đến gây sự phá sòng thì đảm bảo vệ của thị sẽ tay đao tay búa dần mặt ngay tức thì.

Công cuộc làm ăn của thị diễn ra tương đối yên ổn cho đến ngày ông Trùm ra trại.

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 24

Vậy là em đi lấy chồng.

V

Bà nội bảo, đời con gái cũng cần một lần được hỏi cưới cho đỡ tủi. Tất cả những gì Hưng chỉ nói được mà không làm được thì sau khi gặp Tùng, em đã được nhận đầy đủ.

Đám ăn hỏi em có lẽ là đám to nhất ở cái xóm Đường Tàu này. Mười một xích lô rỗng rảnh chở mười một thanh niên bê vác cơ man nào là đồ lễ. Sau này đi ra ngoài, đến các tỉnh thành khác, em được nghe nhiều người nói rằng không ở đâu có cái kiểu cưới hỏi nông cuồng như ở thành phố quê mình. Riêng cái khoản lợn thôi, không phải là một cái đầu, cũng không phải là con lợn sữa vài cân năm lọt thỏm trong chiếc mâm đồng, mà phải là con lợn tạ quay vàng, nằm chồm hồm trên một phản gỗ dài hết cả chiếc xích lô. Hoặc bánh ga tô thì phải ba tầng, đường kính tầng để rộng cả mét, mặt giữa tầng trên cùng đắp kem hình một đôi trai gái đang ôm nhau nhảy múa. Hay như xôi vò cũng vậy, cả một núi gạo dẻo trộn lẫn với đỗ xanh, hạt sen, vụn khéo trên một chiếc mâm đồng, lại trồng trên nóc một con gà sống thiến mỏ ngậm hoa hồng.

Và pháo nổ rộ nùng.

Và Tùng xúng xính trong bộ comlê màu vàng sậm.

Và em phồng phao, hơn hớn trong chiếc áo dài trắng thêu bông thược dược.

Để rồi bảy ngày sau đó, hơn hai chục chiếc xe máy xanh đỏ đến rước em đi.

Một đám cưới khách toàn đầu đình và đeo kính màu.

Một đám cưới chỉ hút duy nhất một loại thuốc lá hê rô.

Một đám cưới có cả dao găm, súng lục được mang theo trong đoàn người phù dâu, phù rể.

Bà cười móm ma móm mém. Em thì hơi có một chút lưu luyến. Bà bảo, tiên sư bố cô, có chết mà được một lần người ta đến đón rước thế cũng đáng. Thôi nào, ra xe mà về với người ta đi. Từ nay đêm hôm bà không phải lo ngay ngáy nữa.

Đoàn xe dâu vòng vèo chạy qua những con ngõ nhỏ của xóm Đường Tàu trong ánh nhìn ngạc nhiên của không ít người. Đó cũng là đoàn xe sặc sỡ, hoành tráng và hõm hĩnh nhất thời bấy giờ. Những chiếc cúp đèn tròn, đèn vuông, yên liền, yên rời, số tròn số dẹt biểu tượng giàu có của một thời nổi đuôi nhau nổ bành bạch, xì khói trắng, bốc mùi khét lẹt đưa em ra khỏi xóm nghèo.

Rồi đoàn xe dâu ấy chậm chậm tiến qua khu phố ga. Em thoáng nhìn thấy Hưng đang níu kéo một người đàn ông hói đầu ở cổng ga. Mồm miệng Hưng tía lia. Tay chân Hưng chỉ chỏ, ra hiệu. Chắc đang gạ gẫm bán một món đồ trộm cắp nào đó mới kiếm được đêm qua. Em kịp nhìn thấy chân Hưng vẫn đi đôi giày thể thao mà em đã để ngay ngắn dưới gầm giường vào cái hôm Tuấn chợ bị tàu kẹp chết. Tự nhiên lúc ấy em thấy mình ngu quá. Một người như thế mà em lại có thể yêu đương, dâng hiến, chờ đợi, khát khao, bảo bọc thì chỉ có ma xui quỷ khiến em mới làm thế thôi. Lúc ấy em cũng thoáng nghĩ đến anh. Mỗi khi nhìn thấy anh Đình là em không thể

không nghĩ đến anh. Anh Đình hôm ấy không đưa dâu. Anh ấy đứng ở cửa nhà em, nhìn đoàn xe dâu đi xa rồi lặng lẽ lên xe đạp, đạp về cơ quan. Lúc ấy anh ở đâu? Có bao giờ, vào một lúc nào đó, trong anh xuất hiện ý nghĩ rằng, em lên xe hoa thì như thế nào và mặc quần áo cô dâu thì sẽ ra sao không? Chắc anh chả nghĩ gì đâu anh nhỉ. Thời điểm đó anh cũng đã có người yêu rồi. Bởi vì sau khi em lấy chồng một thời gian thì anh cũng lấy vợ. Anh có yêu vợ anh không? Liệu có bao giờ anh nói với vợ anh rằng, anh từng ôm con bé Hương Ga nhảy qua mũi tàu hỏa không?

Sau này em cũng đã hỏi Tùng rằng, tại sao Tùng lại yêu em? Tùng cắn vào môi em, ngậm bầu vú em, một tay ôm lấy eo em, một tay đỡ dưới gáy em, trong tư thế nghiêng nghiêng chồng vợ như thế, bảo rằng, thì ở trong trại, nghe thằng Châu nói về em như một bà tiên ấy. Chả hiểu sao anh nghĩ là anh sẽ rất thích em nếu gặp. Trong phòng giam mà tưởng tượng về một cái gì đó tốt đẹp thì có thêm cơ để mà sống. Và anh đã sống để gặp em.

“Chứ không phải suýt chết vì ỉa chảy?”.

Tùng cốc nhẹ lên đầu em. Rồi Tùng nằm ngửa ra, thở mạnh, khuôn mặt trở nên trầm ngâm, ừ, khủng khiếp thật, nếu thằng Châu không kiếm thuốc cho thì chắc chết. Năm đó đã là năm thứ chín rồi. Chín năm trong tù thì sự sống cũng chả còn được bao nhiêu. May mà được ra sớm, chứ lĩnh đủ mười bốn năm thì không còn thiết sống nữa.

“Thế tại sao lại giết người ta?”

Tùng không trả lời. Em cũng chỉ hỏi để mà hỏi. Em không cần câu trả lời. Cũng như anh trai em vậy, anh ấy sẽ không bao giờ nói là vì sao anh ấy lại giết người cả. Vì nói ra thì nó vô lý lắm. Cái lúc ấy cần phải đánh thì đánh, cần phải chém thì chém, và nếu ai đó có phải chết thì chết. Như một cái lẽ tự nhiên vậy thôi. Tùng vẫn nằm ngửa ra giường, dang chân dang tay, buông lỏng toàn thân, mắt nhìn lên trần nhà, thở mạnh. Em chưa thấy ai có lối thở như của Tùng cả. Không phải thở dài, không phải thở hắt ra, cũng

không phải thở nén, thở đều, thở dứt hơi, mà là thở mạnh, thở như đưa cả nỗi niềm trong người quảng ra khỏi lỗ mũi vậy. Cái gì ở Tùng cũng quá khổ. Nhìn vào đầu trên người Tùng cũng thấy xương xẩu. Chân tay ngêu ngao. Đi đứng lòng không. Đến dáng nằm cũng có vẻ vương vếu. Và tiếng thở thì như hất cả khối ản ức vào lòng em vậy.

Em leo lên người Tùng. Em nằm sấp lên bụng và ngực Tùng. Em rất thích được nằm trên người Tùng như thế. Em thường ngóc đầu dậy ngắm nhìn khuôn mặt gồ ghề, xương xẩu của Tùng. Em muốn sờ nắn những vết sẹo dọc ngang trên cơ thể Tùng, muốn dò hỏi những tháng năm cầu bơ cầu bất, via hè bãi chợ, ra tù vào trại của Tùng. Tùng vật em xuống, kẹp chặt em trong hai đùi. Tùng thường đưa cái của anh ấy vào trong em từ phía sau hoặc từ dưới lên. Ngay cả những lúc quỳ trước em, đổ bóng lên người em, dồn dập vào ra trong em, em vẫn cảm nhận được sự gượng nhẹ từ Tùng. Tùng sợ cái khung người quá khổ sẽ đè bẹp em, nghiền nát em, tổn thương em. Tùng dẻo dai nhưng không mạnh bạo. Sự đều đặn của Tùng như mỗi lửa kiên nhẫn đưa vào khối nước đá trong em làm chúng tan chảy. Sự tan chảy ấy trở thành thác lũ quay lại cuốn phăng Tùng đi.

Em thường nhìn thấy những vết sẹo của Tùng nhảy múa khi cơn khoái cảm trong em rùng rục cháy. Có những vết thâm đen, có những vết đỏ bầm, có những vết trắng nhợt, có những vết hằn dấu chỉ khô. Em cuồn lên trước những vết sẹo ấy. Em ôm hôn chúng, nâng niu chúng, liếm láp chúng, mê mải tung hứng chúng trên da thịt mình. Có lần em đang ôm ấp chúng thì Tùng bảo em dừng lại. Có tiếng Tính dao mổ tặc lưỡi ngoài cửa phòng. Tùng khẽ mặc quần áo vào rồi đi ra ngoài, nhẹ như một con mèo. Em nằm chờ mãi. Rồi em ngủ lúc nào không biết. Em tỉnh dậy khi thấy Tùng đang nằm bên cạnh và khẽ đưa vào trong em trong tư thế nghiêng nửa người. Em tận hưởng cho đến khi nhận ra cái rùng mình của Tùng mới thôi. Và em chìm vào giấc ngủ vùi. Khi tỉnh dậy em giật mình thấy máu vương trên tóc mình. Máu dính cả ra chăn chiếu, khô bết lại. Em tưởng đó là thứ huyết đàn bà lỡ quên ngày chẳng may vương ra. Nhưng không phải. Em quay sang

Tùng. Anh ấy vẫn đang nằm ngủ, hai mắt nhắm nghiền. Em nhận ra một bên cánh tay của Tùng bị băng bó. Lốp băng tạm bợ, xô lệch, đông cứng máu khô. Máu đã từ đó mà thấm sang người em, loang ra khắp giường trong cơn ái ân mê man đêm qua. Em vội ôm lấy Tùng, hôn lên cặp mày rậm, hôn lên cánh mũi gồ ghề chạy xuống chiếc miệng rộng, hôn lên chiếc cằm lún phún râu. Rồi em sờ nắn khắp cơ thể anh ấy, như đang tìm kiếm vết đau trên da thịt mình vậy. Tùng khẽ mở mắt, rồi nằm im cảm nhận những va chạm trùi mển của em. Em dỡ băng ra thay rửa cho Tùng. Mắt Tùng lim dim, thỉnh thoảng lại khẽ nhăn mặt vì đau.

- Sao lại thế này?

- Bọn nó quây thẳng Châu. Một mình thẳng Tính không dám vào. Anh phải vào. Xong việc, tưởng không sao. Về đến gần nhà mới thấy máu ra nhiều...

- Vết chém hơi sâu. Có cần phải khâu không?

- Không sao đâu. Da thịt anh lành mà.

Em chỉ nhớ là trong em lúc đó dâng lên cảm giác xót xa. Giá có thể làm điều gì đó cho vết thương của Tùng lành lại. Giá có thể làm điều gì đó cho những vết sẹo trên người Tùng tan biến đi. Giá có thể làm điều gì đó để xóa sạch những thương tích hằn trên da thịt Tùng. Giá có thể... ôi, em cứ cầu mong những điều viễn vông thôi. Em chỉ muốn nói rằng, nếu san sẻ bớt những đau đớn mà Tùng phải chịu đựng, em sẵn sàng nhận về mình những vết cắt cửa kia.

- Tay đau như thế mà đêm qua về vẫn còn cố...

- Anh sợ em phải nằm chờ lâu. Anh muốn mọi việc bình thường, như không có gì xảy ra.

- Máu rây đây ra người ta đây này...

- Thế à? Để anh lau cho em nhé. Ái chà. Bây giờ mới thấy đau. Em cho thuốc gì vào thế?

Em đã có một cuộc sống chồng vợ như thế đấy. Em thường xuyên phải xức thuốc cho Tùng. Nhiều lúc nhìn những vết thương trên người Tùng mà em xót xa đau đớn như chính mình bị đâm chém vậy. Sao đao búa lại cứ nhằm vào cái thể xác kia mà giáng xuống thế? Ai nặn ra xương thịt này để bao nhiêu cái đau cứ tìm đến mà dày vò thế?

Hôm vợ Tính đi cũng là một hôm hãi hùng trong em. Từ lúc máy bay cất cánh em đã thấy Tính trở nên lầm lì. Đêm đó Tính chán đời, uống rượu say mèm rồi hai tay hai dao đến cướp sòng bạc của Cộc ba tai. Nhiều người ngăn không được. Tùng hay tin vội cùng Châu phi xe đến. Cuộc loạn đã diễn ra. Cũng may là Tính chưa bị xuyên phát nào. Em vẫn nằm trong căn phòng này. vẫn chờ đợi Tùng “đi ra ngoài một tí rồi về” như bao lần. Và chỉ một tí thôi. Đủ để đánh tháo được Tính ra khỏi cuộc hỗn chiến đẫm máu ấy. Đủ để Tính được đưa về nhà trong trạng thái ngất ngư, đặt mình xuống giường là lăn ra ngủ như chết. Đủ để Tùng lê bước về đến phòng ngủ với em thì ngã lăn ra bất tỉnh. Một nhát xiên rất ngọt. Ngay ổ bụng dưới. Em vội kéo Tùng lên giường. Vạt áo chỉ rách một lỗ rất nhỏ. Trong lúc đánh nhau Tùng đã không để ý đến nhát đâm này. Máu rỉ ra, chảy xuống cặp quần. Em lấy dao cắt tung quần của Tùng ra. Em lần theo vết máu xem còn vết thương nào không. Em thấy Tùng lả đi, mặt trắng bệch. Một mình em vờn Tùng đến phát mệt. Như một cái xác không hồn. Nặng khủng khiếp. Em gọi xe cấp cứu và tìm người đưa Tùng đi viện.

Khi đã yên tâm rằng Tùng không thể chết, em trở về căn phòng của mình với nỗi chán chường, hoang hoải. Em mệt mỏi lắm rồi nhưng em vẫn không được ngả mình xuống chiếc giường kia mà nghỉ ngơi. Nhìn đâu cũng thấy màu đỏ nhức nhối. Tới góc nào cũng hít phải mùi tanh lợm giọng. Em giơ tay tắt điện đi, muốn ngồi một mình trong bóng tối để không phải nhìn thấy gì cả. Đêm bao quanh căn phòng. Đêm chụp lên em sự đọa đầy đen

tuyền khùng khiếp. Em không chịu nổi. Em lại bật đèn lên. Rồi em hí hụi lau những vết máu loang lổ dưới nền nhà. Lau mãi không thấy hết. Máu còn dính đầy nơi thành giường, chỗ bậu cửa, trên chần gối, trên cả tóc tai, mặt mũi, quần áo của em nữa. Em cứ lau, cứ chùi, cứ rửa, cho đến khi nắm vật ra và thiếp đi.

Em chợt nhận ra rằng, phòng ngủ của em quá nhiều máu, cứ thế này thì chả khác gì căn phòng của một cặp vợ chồng đồ tể. Có phải vì thế mà em khó có thai, khó giữ nổi trong bụng mình hình hài một con người? Người ta bảo các linh hồn khi tìm cửa để đậu vào thường tránh những nơi có máu người. Em cũng sợ máu, sợ lấm, nhưng sao máu lại cứ ám vào đời em thế hả anh? Cái giá để trở thành một đại ca như Tùng phải trả bằng nhiều máu quá. Máu ấy sau bao nhiêu năm mới biến thành khu đất ở đường bao để trên đó mọc lên một nhà hàng Sóng Biển khang trang, rộng lớn?! Máu ấy sau bao nhiêu lần vương vãi mới đưa Tùng bước lên hàng vương bá trong giới giang hồ?! Máu ấy gọi thêm bao nhiêu máu nữa mới đủ để Tùng phải chết trong máu vào một cái ngày định mệnh nào đó trong đời?!

Từ ngày em đi lấy chồng, Đình ít gặp em hơn. Có một lần Đình gọi điện cho em, bảo rằng mẹ anh vừa bị ngã gãy tay, anh lại đang đi học, không có ai chăm bà cụ cả, em có muốn đi thăm không? Em hẹn Đình đứng chờ ở cổng cơ quan, em chạy xe qua đó đón. Em biết là mẹ anh bị huyết áp thấp. Từ ngày bố anh mất, sức khỏe mẹ anh sa sút đi nhiều. Anh Đình bảo với em rằng bố mẹ anh lấy nhau muộn, nên con cái chưa kịp trưởng thành mà các cụ đều đã già. Em tưởng anh là con một, nhưng Đình bảo, anh còn có một người anh nữa, đi bộ đội và hy sinh ở bên Campuchia. Nhiều lúc anh cũng muốn lấy vợ để mẹ anh có người nhờ cậy nhưng anh cứ học hành suốt nên chưa cưới được. Hôm qua mẹ anh ngã mà không ai biết. Anh ở trên trường thấy nóng ruột mới điện cho Đình. Khi Đình đến thì mẹ anh đã tự mình leo được lên giường, nằm thiếp đi. Đình đưa cụ vào viện và hôm sau rủ em đến thăm.

Đình đưa em đến khoa chấn thương, dẫn em tới trước cửa phòng mẹ anh. Em thấy khuôn mặt Đình có vẻ suy tư rất lạ. Với em, Đình ít có thái độ này. Lúc em đi ra hành lang vứt rác, Đình chạy theo kéo tay em, bảo: “Ba ngày tới anh đi công tác, em cố gắng chạy ra chạy vào viện trông nom bà cụ giúp anh được không?”. Em hỏi Đình: “Sao anh không báo cho anh Nhân để anh ấy xin về chăm mẹ?”. Đình bảo: “Nó đang thi, anh hứa với nó rồi, muốn để nó yên tâm thi cho xong. Vì anh có việc đột xuất nên mới phải nhờ em”.

Ba ngày ấy em trở thành bạn gái của anh Đình. Mẹ anh cứ khen em khéo, khen anh Đình là “có cô bạn gái nhanh nhẹn quá cơ”. Em chả biết nói thế nào. Em không muốn đóng vai kịch này. Thực lòng em chỉ mong mẹ anh chóng khỏi hoặc anh Đình mau về. Mẹ anh bị bó bột ở tay, sinh hoạt hơi bất tiện một chút, nhưng nhìn chung sức khỏe cụ không đến nỗi nào. Nhắc đến anh, bà cụ có vẻ ngậm ngùi. “Chả biết đến bao giờ thằng Nhân nhà bác mới có bạn gái?”. Em nhớ là mẹ anh nói câu này không chỉ một lần.

Đến ngày thứ ba thì anh về. Khi ấy em đang ngồi ở hành lang nhìn ngắm băng quơ. Chợt trông thấy anh đang ngơ ngác từ ngoài cổng đi vào. Em vội chào mẹ anh rồi chạy lên khu nhà nằm ở phía trước khoa chấn thương. Em đứng ở đầu hồi nhà bí mật quan sát anh. Anh vừa đi vừa hỏi phòng. Em chờ cho đến khi anh bước vào đúng căn phòng có mẹ anh rồi em mới về. Những ngày sau đó em cứ chờ điện thoại của Đình mãi mà không thấy. Chả biết bà cụ sẽ được anh thu xếp chữa trị và bố trí người chăm nom như thế nào? Tất nhiên anh đã về rồi thì em không cần phải lo gì nữa. Em chỉ tò mò về cuộc sống của anh và bà cụ thôi. Nhưng cả chục ngày sau đó em không nhận được tin tức gì của Đình. Mãi đến khi vô tình gặp mẹ Đình ở công chợ, em mới biết là Đình đã bị bắt vì dính líu vào một vụ buôn lậu nào đó. Giọng mẹ Đình thật thiếu não: “Thế là hết rồi cháu ạ. Nghe nói người ta đang xử lý. Nếu nặng thì phải đi tù, còn nhẹ thì cũng phải ra khỏi ngành”.

Em đón nhận thông tin ấy bằng một thái độ rất bàng quan. Em có cảm giác Đính sinh ra không phải để làm công an. Đính là con người thực tế, ham vui, ham chơi, ham giàu, ham nhiều thứ trên đời. Đính phóng khoáng và thích tự do. Đính cũng có máu yêng hùng. Lần thứ hai bị kỷ luật nhưng số Đính vẫn còn may mắn chán. Người ta chỉ cho Đính ra khỏi ngành thôi chứ không truy cứu trách nhiệm hình sự. Sau này Đính thú nhận với em rằng ba ngày Đính đi công tác ấy chính là đi áp tải hàng lậu từ biên giới về. Cứ tưởng với bộ cảnh phục trên người thì chuyến hàng ấy sẽ trót lọt. Ai ngờ người ta đã giăng lưới chờ sẵn từ lâu rồi. Em bảo: “Nếu anh Nhân không về thì em chả biết làm thế nào với bà cụ”. Đính hỏi em: “Sao hôm ấy không gặp Nhân?”. Em không trả lời được. Gặp để làm gì? Em biết nói gì với anh? Anh sẽ nói gì với em? Chúng ta biết nói gì với nhau? Thì em đã bảo là anh và em như hai đường ray tàu mà, cứ chạy về phía trước nhưng chẳng thể nào gặp được nhau.

Năm sau em nghe tin anh về nhận công tác ở đội trọng án của sở. Rồi lại hay tin anh lấy vợ, sinh được một cậu con trai. Người như anh đúng là sinh ra để hưởng những điều tốt lành. Em mừng cho anh. Và em mong một ngày nào đó em cũng được hạnh phúc như anh.

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 25

Nhà hàng Sóng Biển nhanh chóng được giới cờ bạc thành phố Ngã ba sông biết đến.

N

Đó là kiểu tổ chức sới bạc tinh vi và an toàn nhất dành cho các con bạc chuyên nghiệp. Không bao lâu sau đó mô hình này bắt đầu được thị cho nhân rộng. Thị cố gắng cắm chân rết của mình ở tất các quận huyện. Thị không chỉ trực tiếp đứng ra mở các sòng bạc trá hình, mà còn “cấp phép” cho ai mở thì người đó mới được mở. Không phải đàn em của thị, không phải phe cánh thị, không có cỗ phần của thị, đừng hòng được cấp phép. Thị cũng điều hòa các con bạc đến từng sới, phân loại các sòng để chia con bạc ra thành những đẳng cấp khác nhau. Lập sới bạc cũng như mở chợ vậy. Không có người đến mua bán thì không thành chợ. Sòng bạc mở ra mà không có con bạc đến chơi thì coi như sòng chết. Thị muốn sòng nào sống thì được sống, muốn sòng nào chết sẽ chết. Cách thức thu hồ của thị cũng thay đổi. Thị không thu tiền trực tiếp như trước đây nữa mà thu dưới hình thức góp vốn vào mở nhà hàng, rồi nhận lãi tháng hoặc lãi quý. Thị cũng không tranh đoạt các sòng bạc theo kiểu ra tay dần mặt hay phá sòng, đập bát, cướp thùng tẩy. Thị kiểm soát thế giới cờ bạc ở thành phố này bằng cách khống chế và phân phối con bạc cho các sòng. Tâm lý các con bạc bao giờ cũng muốn hai chữ “an toàn” khi chơi trò đỏ đen. Thị tạo cho họ một cảm giác rằng, chỉ ở đâu hiện diện quyền lực của thị, thì ở đó mới có sự an toàn, ở đó mới có sự bình yên cho các con bạc “ăn nhau lúc gà gáy”. Thị cũng sử dụng hình thức “cắt phép” để xóa sổ sòng nào có ý định bật lại thị.

Nhà hàng Sóng Biển đương nhiên là nơi hút nhiều con bạc lắm tiền nhiều của nhất thành phố. Có nhiều thành phần khách tìm đến đây. Khách từ tỉnh xa đến, khách là những thủy thủ dưới tàu lên, khách là đám vương tôn công tử, khách là việt kiều về nước, khách là đám lái buôn trúng quả, khách là những quan chức biển chất... Khách nào cũng được tiếp đón nồng nhiệt. Thị còn có một vị khách đặc biệt nữa, ấy là con trai ông chủ tịch thành phố. Và một rắc rối không nhỏ đã xảy ra cho nhà hàng của thị chính bởi thằng oắt con này.

Thị không lạ gì con ông phó chủ tịch. Cậu ta là một trong những con bạc khát nước vẫn thường đến đây đốt tiền như bao thằng công tử bột khác. Nhưng cậu quý tử này đang gặp phải vận đen. Liên tục nửa tháng nay cậu không thắng được trận nào. Xe máy không còn. Chiếc ô tô đã ra đi. Dây chuyen, vòng, nhẫn, đồng hồ cũng lần lượt tháo ra khỏi người. Cậu ấm có cảm giác bị người ta đưa vào vòng cờ bạc bịp. Cậu nổi điên. Cậu đòi kiểm tra bát, đĩa, nhân, phỉnh... Rồi cậu giở trò cướp chiếu bạc. Nhưng cướp trong phòng hát thì không có tiền mặt. Cậu quý tử rình lúc khách đến chơi bạc vừa đổi 10 ngàn đô la ra phỉnh, liền cầm chai bia đập vỡ dít, dí cạnh sắc vào cổ nhân viên đổi tiền, giật lấy số ngoại tệ ấy. Nhưng kẻ cướp bạc chỉ chạy được xuống tầng hai thì bị Châu hạ đo ván ngay tại chỗ. Cả một trận mưa đòn đổ lên người cậu quý tử khát bạc này. Rất may là thị đã kịp can ngăn chứ không thì án mạng xảy ra rồi. Cậu quý tử bị lẳng ra via hè. Công an phường đã đưa cậu ta về và ngay trong ngày hôm đó họ tiến hành kiểm tra hành chính nhà hàng của thị.

Không có chứng cứ nào cả. Tất cả các chiếu bạc đều đã giải tán. Căn cứ vào lời khai của cậu quý tử, họ yêu cầu nhân viên nhà hàng giải trình về hành vi đánh người. Châu khai là cậu ta cướp tiền của nhân viên ghi hát nên bị bảo vệ nhà hàng đánh, còn cậu ta có đánh bạc với nhóm hát của cậu ta hay không thì không biết. Lúc đầu họ định khởi tố vụ án “Cố ý gây thương tích”, qua đó tiếp tục truy cho ra tội đánh bạc. Nhưng không đủ căn cứ nên phải thôi. Tân bàn với thị, rất có thể ông bố cậu quý tử đã can thiệp

để dẹp vụ này đi, vì nếu khai ra thì con trai ông ta sẽ dính hai tội một lúc, đó là tội đánh bạc và tội cướp. Nhưng bắt đầu từ đây công an sẽ đưa nhà hàng này vào tầm ngắm. Phải dừng hoạt động cờ bạc lại thôi.

Thị cũng cảm thấy nguy hiểm đang bủa vây quanh mình. Cái vỏ bọc của thị không lừa được ai cả. Thị từng được mệnh danh là “nữ hoàng cờ bạc”, cho nên thị “yên ổn một thời gian dài” cũng có nghĩa là hệ thống sòng bạc của thị đang “âm thầm hoạt động một cách rất hiệu quả”. Cứ nhìn xe pháo ra vào nhà hàng của thị tấp nập người ta cũng đoán ra được những gì đang diễn ra trong đó. Họ không phá thì thôi, nếu đã muốn phá thì dù thị có tổ chức các chiếu bạc tinh vi đến mấy họ cũng giải quyết xong. Hơn nữa từ cái nhỏ thường dẫn đến cái lớn. Từ việc va chạm của nhân viên với thằng nhóc cướp bạc kia, có thể sẽ dẫn đến những vụ việc khác mà hậu quả thế nào thì không thể lường trước được. Kinh nghiệm của vụ án “Giám đốc Công ty du lịch Sóng Biển tổ chức đánh bạc” bảy năm về trước vẫn còn sờ sờ ra đây. Lúc đầu cứ tưởng họ chỉ phá vụ Châu diên tổ chức mại dâm thôi. Ai ngờ họ đã bóc dỡ toàn bộ hệ thống sòng bài của thị, đẩy thị vào tù để như không. Thị xây lên thì khó, nhưng họ ấy một cái là sụp đổ hết. Muốn an toàn phải chấm dứt mọi hoạt động trước khi họ ra tay. Hay như Tân vẫn thường nói là, phải luôn tạo ra cho mình tình trạng ngoại phạm. Thị đã trưởng thành và khôn ngoan hơn rất nhiều. Thị đã biết cái giá phải trả cho mỗi đường đi nước bước của mình. Rất có thể những cái đầu sừng sỏ trong hoạt động phá án đang tìm cách đưa thị ra trước vành móng ngựa một lần nữa. Nghĩ đến tù tội là thị ngán tới cổ. Thị sợ ăn cơm tù, ngủ trại giam lắm rồi.

Thị quyết định nằm yên.

Nhà hàng Sóng Biển trở về với hình thức “kinh doanh sạch”. Các sòng bạc vệ tinh của thị cũng nghe ngóng mà hoạt động cầm chừng rồi từ từ đi vào thế tự giải tán. Nhưng không phải sòng bạc nào cũng kịp tỉnh ra như thị. Liên tục những ngày sau đó là tin xấu ập về. Đầu tiên là quận Bờ Sông,

rồi quận công cảng, rồi huyện Hải Sơn, huyện Đàm Trầu... Hàng loạt sòng bạc bị phá. Hầu hết phá theo một kiểu, đó là công an giả làm con bạc vào chơi, đúng lúc đổi tiền lấy tích kê thì họ rút thẻ ra bắt luôn, đồng thời ở dưới cảnh sát rú còi lao xe đến, bao vây toàn bộ tòa nhà. Với cách bắt qua tang thế này, nhân viên và chủ nhà hàng không thể chối cãi được. Thị cảm thấy vô cùng lo sợ. Tân luôn phải lên dây cót tinh thần cho thị. Thị luôn nắm lòng những câu mà thị có thể sẽ phải trả lời trước cơ quan điều tra. Rằng cũng là mối quen biết nên khi họ hỏi vay mượn tiền mở nhà hàng thì thị cho vay. Rằng không hề biết họ tổ chức đánh bạc. Rằng chỉ hưởng lãi kinh doanh thông thường chứ không phải chia lãi từ chứa bạc. Rằng... Nhưng “rằng” thế nào đi nữa thì vẫn khó mà tránh được tội nếu có hai chủ sòng trở nên khai nhận là thường xuyên chia lãi chứa bạc với thị. Họ lại cho đổi chất nữa thì quả là khó chối cãi.

“Hết đất làm ăn rồi”, đó là điều mà thị than thở với Đình.

mấy ngày sau thị nhận được điện thoại của ông Trùm. Sau những lời thăm hỏi xã giao, Ông Trùm hỏi thị: “Anh muốn em vô trong này giúp anh một tay, em ưng không?”. Thị hỏi lại: “Anh nuôi nổi em không?”, ông Trùm khẽ cười trong máy: “Được chứ. Em ăn hết bao nhiêu đâu”. Thị bảo: “Nhưng em nhiều em út lắm, em không thể đi mà bỏ chúng nó lại”. Ông Trùm không cười nữa mà trầm giọng lại: “Em xong việc cho anh, anh hứa sẽ cho em mấy sòng ở quận bảy, quận chín, dư sức cho em nuôi em út thoải mái”. Thị hỏi luôn: “Việc của anh Hai là việc gì?”, ông Trùm nói: “Thì có một thằng khó chơi quá, em vào bảo ban nó giúp anh”. Thị hỏi: “Thằng nào?”, ông Trùm bảo: “Thằng Lam sáu ngón”. Thị hứa: “Được rồi, anh Hai để em nghĩ vài ngày, có gì mai em sẽ trả lời”, ông Trùm bảo: “Đừng để anh chờ lâu ha”.

Thị cùng Tân bay vào Nha Trang gặp Đình. Đây là lần đầu tiên thị được mục kích cuộc sống vương giả của Đình. Đình sở hữu một tòa biệt thự rất đẹp, một con mercedes cáu cạnh, và một cô vợ đẹp như hoa hậu. vợ chồng

Đình đón thị từ sân bay. Thị nhìn cô vợ Đình, thầm nghĩ không biết đây là người phụ nữ thứ bao nhiêu của ông anh giàu có, hào hoa và đa tình này. Cô bé có cái tên rất điệu đà: Võ Hoàng Diễm Trinh. Thị nói đùa với Tân rằng, không biết con bé này nó ăn cái gì mà xinh thế? Thị cũng là đàn bà con gái mà ngắm Diễm Trinh mãi không biết chán. Sự giàu có của các đại gia còn được tính bởi họ sở hữu bao nhiêu cô gái chân dài nữa. Thị từng nghe nói Đình có vợ ở thành phố Lớn, ở Vinh, ở cả bên Lào, bên Ma Cao và bên Thái Lan nữa. Cô vợ đầu tiên ở Ngã ba sông có lẽ chỉ còn là một hình ảnh mờ nhòe trong trí nhớ của Đình. Thị thoáng thị vẫn gặp cô ta đưa con gái đi học ở một trường tiểu học gần nhà hàng Sóng Biển. Cô vợ già ấy có biết Đình giàu như thế này không, và đứa bé gái ấy có được hưởng chút tiền bạc nào từ ông bố maphia khét tiếng này không nhỉ?

Nhưng thôi, đó là chuyện của Đình. Thị vào đây gặp Đình là vì chuyện khác. Sau khi nghe thị nói về lời mời của ông Trùm, Đình bảo: “Kể ra Ngã ba sông cũng hết đất làm ăn rồi. Em lại là đối tượng mà họ đang muốn làm thịt. Nhân dịp này cũng nên vào thành phố Lớn một chuyến xem sao”. Thị hỏi:

- Nhưng Lắm sáu ngón số má thế nào?

Đình bảo:

- Một tên giang hồ già. Cùng lứa với ông Trùm từ thời trước giải phóng. Vốn là bụi đời ở khu Da Heo, đệ tử thân tín của Đại Cathay. Từng tù ở Phú Quốc, Chí Hòa. So với ông Trùm thì lý lịch của Lắm bất hảo hơn nhiều. Lắm từng hạ bệ tướng cướp cô đơn Điền Khắc Chỉ, hạ sát em trai Sơn đảo, đâm chết Hoàng đầu lâu, toàn những giang hồ khét tiếng dưới chế độ cũ. Nhưng về chế độ ta thì rửa tay gác kiếm, lấy vợ, chí thú làm ăn. Thời gian gần đây có vẻ như lại nhớ nghề cũ, thỉnh thoảng chọc ngang chuyện làm ăn của ông Trùm.

- Ông Trùm ngán Lắm à?

- Nếu nói về thực lực thì Lãm chả có gì. Hai vợ chồng chỉ có một quán phở nhỏ, không thể so với Ông Trùm. Nhưng Lãm là con hổ để trong tủ kính thì vẫn có cái oai linh của nó. Ông Trùm muốn hạ Lãm nhưng giang hồ trong Nam nghe thấy danh Lãm là khiếp, chả thằng nào dám chơi. Vì thế ông Trùm mới phải nhờ giang hồ đất Bắc. Dân ngoài ấy vào đây đâu cần biết quá khứ oai hùng của Lãm, máu lên là chơi luôn.

- Em muốn chơi Lãm có được không?

- Được. Đó cũng là cách để em kiếm miếng đất cắm dùi ở thành phố Lớn rồi từ đó mà dựng nghiệp. Nhưng chỉ nên dần mặt thôi, tránh xảy ra chuyện chết người.

Thị im lặng suy nghĩ. Thấy vậy, Đình hỏi: “Em còn do dự chưa quyết à?”. Thị bảo: “Em đang nghĩ đến chuyện vào đó thì ở đâu?”. Đình phui tay: “Em khỏi lo đi. Anh còn tòa nhà ở số 4 phố Trường Thành. Anh nhượng lại cho em”.

- Nhưng em làm sao có đủ tiền? Em đang bết lăm.

- Em về thu xếp đi. Được bao nhiêu đưa anh bấy nhiêu. Còn đâu anh cho nợ. Đất trong đó dễ làm ăn. Chả mấy mà khá đâu.

Thế là thị có một cuộc thiên di chóng vánh.

Cả giới giang hồ Ngã ba sông bất ngờ về sự ra đi của thị. Biết tin thị vào thành phố Lớn làm ăn, hai chục em út đòi đi theo thị. Thị nhận hết. Tân bảo, chưa biết chuyến này đi thế nào, cho chúng nó theo đông thế, lấy gì mà ăn. Thị gạt đi, không sao, Hương Ga đi đến đâu là phải có em út đi đến đấy, có người khắc có của, có đất sống là có cái ăn, anh đừng lo.

Ông Trùm đón tiếp thị hết sức dè dặt. Mọi cuộc gặp đều diễn ra ở quán cà phê của Nam “thái tử”. Thị đến đó như bao khách khác đến cá độ bóng đá. ông Trùm bất ngờ xuất hiện từ trong quán đi ra. Bao giờ ông Trùm cũng

đến trước và ngồi ở bên trong. Khi nào thị đến, chọn bàn xong thì ông mới đi ra gặp thị. ông Trùm nói với thị rằng, Lãm thường đến đánh bạc ở đường Mừng hai tháng chín, thị có thể đến đó tiếp xúc vài lần rồi chọn cơ hội ra tay. ông Trùm cũng chỉ yêu cầu thị dẫn mặt thôi. “Dẫn mặt kiểu gì?”, thị hỏi lại ông Trùm. “Thì giống như cô Hương từng làm với Hồng sư sớ ấy”. Thị cười mỉa. Hóa ra tiếng ác của thị được đồn thổi vào đến tận thành phố Lớn này. Và giờ đây họ đang muốn lợi dụng cách ra đòn tàn độc ấy. Được rồi, nhưng anh Hai nhớ những gì đã nói với em gái đấy nhé. Cô Hương yên tâm, Lãm bị dẫn mặt xong thì cô cứ yên tâm đến sòng bài ở quận bảy và quận chín mà thu xâu.

Thị đến sòng bài ở đường Mừng hai tháng chín đánh xập xám và cố ý ngồi cùng bàn với Lãm. Xập xám là hình thức đánh bài khá phổ biến ở thành phố Lớn. Bộ bài 52 quân được chia đều cho bốn người chơi, mỗi người 13 quân. Mười ba quân này được chia thành ba chi: Chi một gồm ba quân, chi hai và chi ba mỗi chi năm quân. Người chơi lần lượt ngửa bài lên rồi so sánh với nhau để tính điểm thắng thua. Mỗi chi tùy theo thỏa thuận mà đặt cửa năm mươi ngàn đồng đến một triệu đồng. Có nơi thu xâu theo ván, có nơi thu xâu theo chến. Nếu đánh theo chến thì thỏa thuận trước, thua đến ba triệu hoặc năm triệu là hết một chến. Sang chến mới có thể thay người nếu có ai đó muốn rút khỏi cuộc chơi. Người nào thắng nhiều nhất trong chến đó thì phải nộp tiền xâu cho chủ sòng. Chến ba triệu thì nộp 500 ngàn. Chến năm triệu thì nộp một triệu. Tất nhiên cũng có những chến lớn, lên tới bốn, năm mươi triệu. Nhiều người không thích chơi chến vì có khi chỉ thắng được hai triệu nhưng là người thắng nhiều nhất nên vẫn phải nộp xâu một triệu. Thị và Lãm giống nhau ở điểm này. Vì thế hai người chọn bàn chơi theo ván. Bốn người chơi hôm đó thỏa thuận với nhau đặt cửa từ 200 ngàn đến một triệu đồng một chi. Mỗi người đứng cái một cặp hai ván. Sau mỗi ván, Chánh sẽ trực tiếp thu tiền xâu, cứ một triệu thu ba mươi ngàn đồng. Hôm đó thị thắng đậm. Thị đứng cặp cái cuối cùng. Lãm và hai người kia đều đặt cửa năm trăm ngàn một chi. Thị ăn cả hai ván, thu gần chục triệu. Lãm có vẻ cay cú, muốn chơi tiếp nhưng hết tiền. Thị đưa cho

Lãm nguyên vẹn số tiền bốn triệu rưỡi ăn được của ván cuối, bảo: “Anh Lãm ở lại chơi tiếp đi. Em có chút việc bận phải về, có gì mai anh em mình lại gặp nhau tại đây”. Khi Lãm đưa tay ra nhận số tiền của thị, ngón thứ sáu mọc trên ngón cái tay phải hơi giật giật. Lãm hỏi thị: “Cô em ngoài Bắc mới vô?”. Thị gật đầu: “Vâng, em là Hương Ga ở Ngã ba sông mới vào đây. Nghe danh anh Lãm lâu rồi. Khi nào có dịp em qua chỗ anh chơi nhé”. Lãm bảo: “Ừ, mới vào, cần gì cứ qua anh, anh giúp”.

Vậy là thị đã tiếp cận được Lãm và chắc chắn sẽ không làm người nếu ra tay. Nhưng thị muốn gặp Lãm để đưa ra yêu cầu của ông Trùm trước đã. Nếu Lãm không nghe thì lúc ấy thị mới dần mặt để lấy điểm với anh Hai.

Thị hỏi đồng bọn xem ai có thể cùng thị đến gặp Lãm. cả Tân, Mỹ và Châu đều xin đi. Thị không muốn Tân đi cùng vì Tân chỉ bị kích động khi trực tiếp nhìn thấy đối thủ ra tay với người khác. Thị cũng không muốn Mỹ vì con mụ chột này chỉ hăng lên khi nhìn thấy máu chảy ra. Thị chọn Châu đi.

Lãm hẹn thị đến quán phở do chính vợ Lãm đứng bán. Ca a xít bằng sành đập nắp cẩn thận được gài ở ngay trước yên xe. Thị bảo với Châu vào gặp Lãm nói chuyện tình cảm. Nếu Lãm không chịu thì sẽ vờ bỏ đi rồi bất ngờ quay lại tạt a xít sau. Đúng là Lãm có ý chủ quan, không nghi ngờ gì, mời thị ngồi nói chuyện ngay tại chiếc bàn đặt ngoài vỉa hè, cách khá xa quán hàng của vợ. Trên bàn có một âu nhựa đựng trà đá. Có vẻ như Lãm vẫn hay ngồi đây uống trà đá trông xe cho khách vào ăn phở. Thị thầm nghĩ trong đầu, một kẻ như Lãm thế này thì có gì mà ông Trùm phải ngán nhỉ? Thị vào chuyện luôn. Thị bảo rằng, em là đàn bà con gái, thuộc dạng đàn em của anh và anh Hai. Theo em đất này chỉ còn hai anh là trụ cột của giang hồ từ thời Tứ đại thiên vương Đại - Tỳ - Cái - Thế đến bây giờ. Hai anh không nên gây bất hòa với nhau. Em thay mặt anh Hai đến gặp anh để xin anh đừng phá anh Hai nữa. Anh muốn gì thì cứ nói, anh Hai sẽ đáp ứng.

Thoáng một nét bất ngờ hiện ra trên khuôn mặt Lãm. Rồi Lãm rút súng trong bụng ra, chỉ thẳng vào thị, bảo: “Chúng mày biến ngay, về nói với anh Hai chúng mày rằng, đừng có ép người quá đáng. Nó chỉ là một thằng gá bạc nhãi rệp mà thôi, đừng có lên mặt đại ca với Lãm sáu ngón này. Giang hồ xưa nay không coi nó là cái thá gì cả”, cả thị và Châu đều bất ngờ. Nhưng thị nhận ngay ra là Lãm chỉ có ý xua đuổi chứ không có ý định bắn. Thị cùng Châu chạy ra xe. Lãm cất súng vào bụng, ưỡn ngực, hùng hổ đi theo sau. Ai nhìn thấy cảnh ấy sẽ có cảm giác như Lãm đuổi thị như đuổi gà vậy. Lãm nghĩ rằng với oai phong của mình, đủ để thị và Châu chết khiếp, tháo thân mà chạy chứ dõ dám quay mặt lại. Châu chạy ra đến chỗ để xe máy thì nhìn thấy ca a xít. Châu cầm luôn ca a xít đó chạy ngược lại hất thẳng vào mặt Lãm. Thị nhìn thấy Lãm ôm mặt rú lên rồi ngã lăn ra đường. Châu đã quay lại xe và bình tĩnh mở khóa. Thị leo lên đằng sau. Chiếc xe lao đi, mất hút vào dòng người đông đúc trên đường phố.

Đêm hôm đó thị nghe tin Lãm chết trong bệnh viện. Tuổi già cộng với bệnh tim nên Lãm đã không chịu nổi những đau đớn do thứ a xít đậm đặc gây ra. Báo chí cũng đưa tin khẩu súng trong bụng Lãm chỉ là khẩu súng giả. Đúng là Lãm chỉ còn sống bằng hư danh quá khứ. Cái hư danh ấy đã giết chết Lãm. Giá Lãm quên mình đã từng là đàn em thân tín của một trong Tứ đại thiên vương, chấp nhận làm một ông già phục vụ vợ bán phở thì có lẽ chưa đến lúc phải dứt số. Ông Trùm muốn loại nốt cái bóng mờ của Lãm trên giang hồ nhưng thị và Châu đã quá tay.

Thị gọi điện cho ông Trùm báo tin Lãm đã chết, ông Trùm có vẻ lo lắng, bảo thị và Châu ra quán cà phê của Nam “thái tử” ngay. Tại đây đã có một người của ông Trùm ngồi chờ sẵn. Người này bảo Châu lên xe để đi Tây Ninh. Đến Tây Ninh lại có người đưa Châu qua bên Campuchia. Ông Trùm muốn Châu sang bên đó trốn tạm một thời gian. Lúc ấy thị cũng hơi hoảng, không nghĩ được nhiều, đành chấp nhận mọi sắp xếp của ông Trùm.

Không ngờ vừa mới ngồi với Châu đó mà chỉ vài tiếng sau thị đã nghe tin Châu bị giết bên Campuchia rồi. Qua điện thoại, ông Trùm báo với thị rằng, người của ông gửi Châu vào một sòng bạc ở ngay bên kia biên giới. Nhưng đêm qua có vụ cướp sòng. Châu lao ra huyết chiến và bị bắn vỡ ngực, chết ngay tại chỗ.

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 26

Em vào thành phố Lớn để kiếm tìm cho mình những đổi thay anh ạ.

E

Phương Nam dư thừa ánh nắng nhưng thiếu những cơn gió biển mặn mòi theo đường cửa sông mà thổi vào thành phố. Ngày em đi, em hỏi bà có đi cùng em không. Bà bảo, tiên sư bố cô, cô còn trẻ, cô ham hố đủ điều thì cô đi, chứ bà già rồi, đi đến đâu cũng chả thích bằng đất này. Em đùa, sao bà bảo đất này nghịch, tìm đất thuận mà sống có phải hơn không? Bà lại chửi em, bà bảo, tìm thấy cái thuận trong sự nghịch mà sống, chứ có vào tới thành phố Lớn thì cũng lại gặp những ông tướng cướp như trong sách của nhà văn Nguyễn thôi.

Em không phải là người cuối cùng rời Ngã ba sông đi tìm miền đất mới. Người đầu tiên là anh Đình. Em không hiểu nổi thực sự anh Đình có bao nhiêu tỉ tiền mặt, bao nhiêu nhà, bao nhiêu đất, bao nhiêu xe và bao nhiêu cô vợ? Em chỉ biết là anh ấy rất giàu. Thình thoảng lại nghe báo chí rộ lên về một đường dây ma túy rất lớn nào đó bị bóc dỡ, em giật mình tự hỏi, không biết cái đường dây mà Đình tham gia có lớn đến nhường ấy không? Và Đình còn tham gia bao nhiêu những đường dây như thế nữa? Anh Đình muốn kiếm tiền một cách sạch sẽ chứ không muốn nhạt nhẽo những đồng bạc lẻ dính máu như em. Nhiều lần anh Đình bảo với em rằng, tạng của anh Đình không hợp với đao búa. Em tự hỏi lại mình, thế hóa ra em hợp với đao búa hay sao?

Người thứ hai rời bỏ thành phố Ngã ba sông là anh. Em được biết là anh đã chuyển về công tác ở trên Bộ. Như thế là anh thăng quan tiến chức, hay như thế là anh phải nhận về mình những công việc nhọc nhằn vất vả hơn? Những ngày anh còn làm ở đội trọng án của thành phố, rất may là anh và em chưa lần nào chạm trán nhau. Có khi nào hồ sơ về em được đặt trước bàn làm việc của anh? Có khi nào anh ôm đầu bóp trán nghĩ cách đột nhập vào các sòng bài của em? Có khi nào anh lên kế hoạch đánh án mà đối tượng cần phải bắt giữ là em? Em rất sợ điều ấy và em không muốn nghĩ đến nó. Anh Đinh bảo, chúng ta mỗi người đi một đường, nếu cứ ở lại Ngã ba sông này thì nhất định sẽ có ngày gặp nhau ở cái nơi mà không ai muốn gặp.

Có lần anh Đinh rủ em đến chơi với mẹ anh. Dù sao thì chúng ta cũng đã có những lúc nghĩ về nhau như những người bạn. Chỉ là nghĩ về nhau như thế thôi chứ chả giúp được gì cho nhau cả. Em biết là anh gặp bất hạnh trong chuyện tình cảm gia đình. Vợ chồng anh đã chia tay và cậu con trai ở với anh cùng bà nội. Em không biết một chút gì về vợ anh. Người phụ nữ ấy có xinh đẹp không, có nét na không, có đảm đang tháo vát không, có yêu anh không, nhiều lúc em cũng tò mò thử tìm cho mình câu trả lời nhưng rồi lại thôi. Em và Đinh đến nhà anh thì anh đi công tác vắng. Mẹ anh đang chơi với thằng bé. Đinh cho thằng bé rất nhiều quà còn em cứ nhìn khuôn mặt nó mà cố mường tượng ra anh. Mẹ anh già đi rất nhiều nhưng vẫn còn nhớ ra em. “Bác cứ ngóng mãi mà chả thấy cháu lại chơi”. Đinh nói dối rằng em và Đinh chuyển đi làm ăn xa, mãi nước ngoài cơ, bây giờ mới có dịp về chơi. “Thảo nào, bác nói với thằng Nhân rằng, nếu cô chú ấy không làm sao thì phải ghé qua đây chứ. Hôm cưới nó cũng chả thấy đứa nào lại”. Đinh có hỏi về chuyện riêng của vợ chồng anh nhưng mẹ anh chỉ nói một câu ngắn gọn: “Một đứa thì mãi mê công tác, một đứa thì không chịu hiểu và thông cảm cho chồng. Thế là chia tay. Chỉ tội thằng bé!”. Không biết rồi mẹ anh sẽ hỏi anh những gì, nhưng em tin là anh sẽ chỉ im lặng thôi. Lúc rời khỏi nhà anh, Đinh bảo em: “Hay là qua cơ quan nó rủ đi uống bia, việc đời thằng nào thằng ấy chịu, còn chỗ quen biết thì cũng

nên hỏi thăm nhau một tí”. Em gằn Đỉnh: “Thôi, nghĩ về nhau thế là được rồi, không nên làm khó cho anh ấy, với lại gặp nhau chẳng để làm gì”.

Bây giờ đến lượt em đi nốt.

Vào trong này em ở trong một căn nhà khá khang trang rộng rãi. Kể từ sau cái chết của thằng Châu, căn nhà số 4 phố Trường Thành của em trở nên u ám, lạnh lùng và bí hiểm đối với giới giang hồ thành phố Lớn. Kể cả phe cánh của ông Trùm cũng chưa một ai được phép đặt chân vào đây. Ông Trùm đã thực hiện đúng lời hứa, nhượng cho em toàn bộ quyền thu xâu ở các sòng bạc thuộc quận bảy và quận chín. Nhưng ông Trùm vẫn ăn một đầu mười. Điều này cũng dễ hiểu vì dù sao thì ông Trùm vẫn phải chịu trách nhiệm bảo kê cho các sòng này. Em phải công nhận là điều kiện làm ăn ở đây thoáng đảng hơn ngoài đó nhiều. Em bàn với Tân sẽ kéo đám em út ở Ngã ba sông vào cả trong này. Họ có cơm thì ta có cháo. Em và Tân cũng đã mò mẫm đến từng quận huyện, lê la các sòng bài, học được không ít các chiêu thức quản lý cờ bạc của ông Trùm. Và em cũng bắt đầu mở sòng riêng. Trước sau thì em cũng sẽ tách ra chứ không thể cứ ăn mày ông Trùm mãi thế được. Em muốn có những sòng bạc do em hoàn toàn kiểm soát mà không có sự dính líu nào của ông Trùm.

Đầu tiên em mở những sòng xóc đĩa nhỏ. Tiền vốn không phải bỏ ra nhiều, cả chủ sòng và các con bạc cùng hùn vốn làm cái. Tiền lãi được chia làm 10 phần trong ngày gọi là tiền “đầu mười”. Em được một phần, còn thì chia đều theo các mức góp vốn. Nếu cái thua thì chủ sòng là em cũng chịu một phần mười. Như thế mới có phần hùn làm cái cho ngày hôm sau để sòng bạc tiếp tục hoạt động. Với cách làm như thế này, bọn em khuyến khích được các con bạc hùn vốn làm cái. Con bạc sẽ thấy quyền lợi mình gắn bó với sòng bạc và sẽ thường xuyên đến đánh, em thu được tiền xâu. Ngoài ra bọn em lợi dụng vốn của chính con bạc mà không phải bỏ tiền túi ra trong khi sòng bạc vẫn hoạt động và em vẫn được chia tiền lời từ phần

hùn không làm cái. Kể từ khi mở sòng riêng đến giờ, em chưa phải xuất đồng vốn nào cho sòng bạc.

Em cũng không phải đầu tư nhiều vào đồ nghề vì chơi xóc đĩa khá đơn giản. Chỉ cần một bộ bát đĩa lắc đồng vị, một chiếu bạc được làm bằng tấm vải simili lớn kẻ ô, một bên ô đánh số chẵn 2-4-6, một bên ô đánh số lẻ 1 - 3 - 5 và khoảng vài trăm miếng phình thay thế cho tiền mặt. Phình có ba loại, theo quy ước của bọn em thì loại màu vàng tương đương năm trăm nghìn, loại màu trắng tương đương một triệu đồng, loại màu xanh tương đương năm triệu đồng.

Khi vào đánh, các con bạc chọn ô chẵn hoặc lẻ trên chiếu bạc để đặt tiền hoặc phình. Nhà cái ngồi xóc. Chỉ việc bỏ bốn miếng đồng vị vào bát, úp chiếc đĩa lại và lắc. Khi mở bát, tùy theo sự sắp ngửa của miếng đồng vị mà tính xem người nào đặt ô chẵn hoặc ô lẻ sẽ được ăn hay thua nhà cái.

Mở xóc đĩa một thời gian, dần dần em mở thêm nhiều hình thức cờ bạc khác nữa. Nhưng khách chơi đông hơn cả vẫn là đồ xí ngầu và đánh xập xám. Đồ xí ngầu thực ra cũng là một loại xóc đĩa mà thôi. Mỗi hạt xí ngầu có sáu mặt, mỗi mặt có từ một chấm đến sáu chấm. Khách chơi sẽ dùng bốn hạt xí ngầu để trên cái đĩa, úp cái chén (bát) lên trên, rồi lắc. Mỗi lần lắc ba cái gọi là chơi một chén. Bên ngoài có tấm vải vẽ ngang dọc theo số chẵn, lẻ 1, 2, 3, 4. Mỗi chén, tùy theo các con bạc đặt nhiều hay ít theo các cửa chẵn hoặc lẻ mà thắng thua với nhau. Con bạc đặt cửa 4 sẽ vừa chơi với nhà cái vừa chơi với các cửa còn lại. Khi lắc xong, cộng tất cả các chấm trên mặt con xí ngầu rồi tính đến 10 hoặc 20, còn thừa ra bao nhiêu chấm thì theo đó mà tính thắng, thua hay hòa. Nếu là bốn chấm thì người chơi ở cửa số 4 đặt bao nhiêu sẽ ăn của nhà cái bấy nhiêu, ngoài ra còn ăn hết số tiền đặt của ba cửa còn lại nữa. Nếu thừa ra hai chấm thì thua số tiền đặt cửa cho nhà cái và phải trả tất cả số tiền đặt cửa ba nhà còn lại. Nếu thừa ra một hoặc ba chấm thì sẽ hòa, chơi lại chén khác. Ai cũng có thể làm cái chứ không nhất thiết chỉ Chánh hoặc Sy. Sau mỗi chén, con bạc nào

thắng phải nộp cho Chánh tiền râu, cứ một triệu thì nộp bốn mươi ngàn đồng.

Hình thức cờ bạc phong phú thì cách thu râu cũng rất đa dạng. Tỷ lệ tùy theo quy ước của chủ sòng hoặc theo thỏa thuận giữa cái và các con bạc. Chủ sòng bạc có trách nhiệm lo địa điểm, cung cấp chiếu bạc, bài mới, bát đĩa, đồng vị, xí ngẫu, phục vụ ăn uống, làm trọng tài, cử người chia bài, lắc chén, xóc đĩa, ghi chép sổ sách theo dõi ăn thua, đổi phỉnh, cho con bạc vay tiền, cuối ngày tính sổ cho khách chơi bạc, thu tiền râu...

Đó là những việc mà em và Tân phải huấn luyện cấp tốc đám em út từ ngoài Bắc vào để chúng đứng sòng. Chỉ tính tiền râu thôi, có những sòng thu được tới mười triệu một ngày. Sòng có thể mở ở khắp mọi nơi, có thể là trong nhà hàng, khách sạn, phòng trọ tồi tàn hay gian nhà tập thể cấp bốn. Ổn định thì duy trì, không ổn định thì giải tán, tìm địa điểm khác.

Khi tiền bạc đã rủng rinh, thế đứng trong giới giang hồ thành phố Lớn cũng bắt đầu vững chãi, thì em lại thấy thấm thía nỗi cô đơn của người xa quê. Nhiều lúc em có cảm giác ngôi nhà số 4 phố Trường Thành rộng kinh khủng. Ban ngày em, Tân và Mỹ tò đi các sòng thu râu hoặc đứng cái. Con Quỳnh đi học. Đêm về, em ngủ một mình. Mỹ ngủ với con Quỳnh. Thường thì con bé ngủ lâu rồi bọn em mới mò về. Cũng có những đêm ở lại sòng bạc hoặc đi ăn nhậu hay lên vũ trường, rạng sáng hôm sau mới về. Em thường lên vũ trường Cleopac. Ông Trùm cũng có cổ phần trong vũ trường này. Em nhận ra phe cánh của Ông Trùm như những cái vòi bạch tuộc tỏa đi khắp nơi, hút về rất nhiều tiền bạc. Riêng với lĩnh vực vũ trường thôi, ông Trùm có thể kiếm lợi từ việc tuần rượu ngoại, thuốc lá, ma túy, thuốc lắc vào cho đám dân chơi. Rồi ông Trùm lại đứng ra nhận phần bảo kê, cụ thể là lo bảo vệ an ninh cho vũ trường và chịu trách nhiệm lo lót với các cơ quan quản lý từ cấp phường quận trở lên. Rồi đội quân cho vay nặng lãi lượn lờ quanh đây cũng là người của ông ta. Nguồn gái nhảy cũng do con trai ông ta tuyển dụng, chặn dặt, thu thuế thân. Thế lực của ông Trùm quá

lớn. Cách làm tiền của ông ta quá tinh vi, quá phức tạp, quá đẳng cấp, đúng như Tân nói, chỉ có loại siêu giang hồ mới làm được những việc như thế.

Thời gian sau này Tân không la cà như em và con Mỹ nữa mà thường về sớm. Lúc đầu em tưởng là Tân lo lắng cho con gái đang bước vào tuổi mới lớn. Nhưng khi các sòng bạc đã ổn định thì Tân cũng ít ra khỏi nhà. Tân thường ở lì trong phòng đọc sách.

Một lần em gõ cửa phòng Tân.

Hôm đó em không ở lại vũ trường chơi mà về sớm. Trong lúc con Mỹ vẫn điên cuồng lắc như điên thì em lặng lẽ chuồn khỏi đó. Đôi lúc em cũng muốn trốn mình trong nhà nằm khểnh xem một bộ phim tình cảm nào đó trên ti vi. Nhưng khi đi qua cửa phòng Tân em đã dừng lại. Tân có vẻ hơi ngạc nhiên, tưởng em muốn bàn chuyện gì đó. Em bảo, chả có gì cả, tôi muốn vào thăm phòng của anh thôi. Tân hơi lúng túng một chút nhưng vẫn vui vẻ mời em vào. Từ ngày vào đây hầu như em không bước chân vào phòng riêng của ai, kể cả đó là phòng của Tân hay của con Mỹ. Ngược lại cũng hầu như không có ai đặt chân vào phòng em. Vốn liếng của mỗi người đều đã đủ để họ mua nhà ra ở riêng nhưng em muốn giữ họ lại sống chung như một gia đình. Tuy sống cùng nhà nhưng mỗi người đều có góc riêng tư của mình. Có việc gì thì trao đổi cùng nhau, không có gì thì cứ việc ai người ấy làm, thú vui của ai người ấy chơi, sở thích của ai người đó tự đi giải quyết. Không ai mò vào phòng riêng của ai. Mọi việc đều được bàn bạc ở phòng khách, phòng ăn hoặc trên sân thượng.

Hôm đó em mới có dịp quan sát góc khuất riêng tư của Tân. Phòng Tân không rộng bằng phòng em nhưng bài trí khá ấn tượng. Em hơi ngạc nhiên khi nhìn thấy bức tượng Phật Tổ Như Lai cao ngang thân người được Tân đặt ngay ngán ở giữa phòng. Bức tượng bằng gỗ, thế ngồi trên đài sen, ung dung, tĩnh tại. Em còn nhìn thấy trên giường Tân gối ngang mấy cuốn sách võ thuật và sách dạy thiền. Em hỏi Tân: “Anh tập thiền à?”. Tân gật đầu:

- Tôi mới bắt đầu. Đạo này tôi hay nghĩ ngợi linh tinh. Tinh thần không được ổn lắm. Nhiều lúc thấy không kiểm soát được mình nữa. Tôi nghiên cứu về thiền và thấy có vẻ như tinh thần được giải tỏa rất nhiều.

Em ngồi xuống giường Tân, lật mở xem qua mấy cuốn sách. Đã lâu rồi em không ngồi nói chuyện riêng với Tân. Em thoáng nhận ra hai chân mai và mớ tóc sau gáy Tân đã bạc. Tân đã ngoài năm mươi rồi. ở tuổi đó, Tân không thể còn có những sở thích như của em và con Mỹ. Cái đầu Tân cho em biết trong đó đang xuất hiện những ý nghĩ già nua. Em khẽ hỏi:

- Anh lo lắng điều gì à?

- Không có điều gì cụ thể cả.

- Anh linh cảm thấy điều gì không ổn sao? Có thằng nào định chơi mình phải không?

- Không. Hôm qua vợ thằng Châu vừa gọi cho tôi.

- Nó bảo sao?

- Nó bảo mấy đêm nay hay ngủ mơ thấy thằng Châu. Rồi nó khóc. Nó bảo chồng em chết ba năm nay rồi, em chả mơ thấy gì, vậy mà bây giờ anh ấy cứ hiện về, không biết anh ấy muốn gì, em sợ lắm.

- Mình vẫn gửi tiền về cho nó nuôi con cơ mà. Hay nó muốn vào trong này?

- Tôi nghĩ không phải thế.

- Hay là mình qua Campuchia đưa hài cốt thằng Châu về cho mẹ con nó yên lòng?

- Nếu tính được như thế thì nên làm.

Khi kéo cả một lũ ong ve vào trong này em đã bảo Châu để vợ nó ở lại. Một nách ba con nhỏ như thế, chốn giang hồ quần đảo, sợ rằng vương chân vướng cẳng, thôi thì cứ ở ngoài đó kiếm sống nhì nhảnh, khi nào trong này thật ổn hãy đưa vào. Nhưng chưa kịp ổn thì Châu đã chết. Có thể coi cái chết của Châu là sự khai mở lãnh địa bằng máu, và vợ con Châu phải được hưởng những gì tương xứng với máu của Châu đã đổ ra. Đúng là em đã có lúc quên Châu. Thôi được rồi. Ngày mai em sẽ bàn với ông Trùm tổ chức một chuyến đi lấy xác Châu. Nó nằm ở bên đấy như thế cũng lâu rồi, chắc muốn về với vợ với con.

Em còn nhìn thấy ở đầu giường Tân một bức ảnh nhỏ, lồng trong khung kính. Em cầm lên xem cho rõ. Ảnh đen trắng. Khuôn mặt một cậu bé con chừng bảy tám tuổi. Không nhận ra nét nào của Tân trong khuôn mặt đó cả. “Con trai anh à?”, em hỏi Tân.

- Không phải. Tôi chỉ có mỗi con Quỳnh thôi.

- Ai vậy?

- Em trai tôi.

- Em trai?

- Nó sinh đôi cùng với tôi.

- Chết rồi à?

- Chết rồi.

- Ốm chết hay tai nạn?

“Tôi cũng không biết nữa”, Tân bỗng thay đổi nét mặt, một nỗi tiếc thương dâng lên và đọng lại thành hai khối rưng rức buồn trong hốc mắt.

“Năm đó tôi và nó bảy tuổi. Hai anh em tôi thường mò vào nhà một ông hàng xóm ăn trộm doi. ông ta làm ở sở nông nghiệp nên có nhiều kiến thức về trồng trọt. Mảnh vườn nhà ông ta bé tí nhưng trồng được rất nhiều loại cây ăn quả. Những chùm doi đỏ là thứ hấp dẫn anh em tôi nhất thời bấy giờ. Tôi nhớ hôm đó là một buổi chiều mùa hè. Hai anh em tôi trèo qua được bức tường bao phía đằng sau nhà ông ta và lên vào vườn. Đúng lúc tôi đang hái doi thì cánh cửa hậu thông ra vườn bật mở. ông ta cầm một cái gậy to bằng cổ tay lao ra như một con báo. Tôi và thằng em tôi vội chạy tới chân tường, lấy sức nhảy lên, bám vào đó mà leo ra ngoài. Nhưng tôi nhảy một cái thì bám được gờ tường ngay, còn thằng em tôi thì bám trượt nên ngã quay lơ xuống chân tường. Trước khi tụt sang được phía bên kia bức tường, tôi nhìn thấy ông ta túm gáy thằng em tôi. Đáng lẽ tôi phải chạy về nói với bố mẹ ngay nhưng tôi lại sợ, cứ vờ vẫn đầu đường cuối phố, không dám về, cũng không dám nói với ai. Tôi không biết ông ta làm gì với thằng em tôi. Lúc đầu tôi còn sợ ông ta xách tai nó lôi về, mách với bố mẹ tôi, để chúng tôi sẽ bị một trận đòn nhớ đời. Rồi tôi lại nghĩ chắc ông ta nhốt nó một lúc cho nó sợ. Mãi đến chiều tối ông ta mới thả nó ra. Tôi đón nó ở gốc cây bàng gần đấy. Hai đứa vội đi về nhà, trong lòng khắp khênh sợ bố mẹ máng. Tôi chỉ kịp hỏi, ông ấy có đánh không, nó gật đầu, rồi hai đứa không dám nói gì về chuyện đó nữa. Tắm rửa xong chúng tôi ngồi ăn cơm bình thường. Bỗng nó nôn ra miếng cơm trong miệng rồi kêu đau đầu. Mẹ tôi vội cho nó đi nằm. cả đêm đó nó sốt. Ngày hôm sau nó cứ nằm thiếp đi trên giường. Những lúc nó tỉnh, mắt mở he hé, bố mẹ tôi đổ cái gì vào miệng nó cũng chỉ được vài giây sau là nó lại nôn ra. Rồi nó cuộn người dậy, nôn ra máu. Cuối ngày hôm đó thì nó chết. Bố tôi đóng cho nó một cái hòm. Hàng xóm sang thăm hỏi rất đông. Cái ông làm ở sở nông nghiệp cũng sang hỏi thăm, ông ta cầm theo một bó hương và một đĩa doi đỏ chót để “tháp hương cho cháu”. Tôi không dám hé răng nói ra chuyện hai anh em tôi nhảy vào vườn nhà ông ta trộm doi, càng không dám nói là em tôi bị ông ta bắt nhốt suốt một buổi chiều. Mười năm sau ông ta bị bắt vì tội giết vợ. Cả khu phố sững sờ ngạc nhiên. Trước đó mấy tháng chúng tôi đều biết là vợ ông ta cảm chết. Không ai nghĩ rằng cái chết đó là do ông ta gây ra. ông ta là

người cục tính, ra tay rất hiểm và các đòn đánh rất kín. Con gái ông ta được chứng kiến cảnh ông ấy đánh vợ. Nó bị sốc và sinh ra hoảng loạn. Chính trong những cơn mê sáng nó đã hét lên những câu tưởng vô nghĩa nhưng lại làm gia đình bên ngoài nó nghi ngờ. Họ yêu cầu cơ quan công an điều tra. Xác vợ ông ta được quật lên để khám nghiệm tử thi. Và họ đã có đủ chứng cứ để bắt ông ấy”.

- Có ai nghĩ đến chuyện chính lão ấy đã giết em trai anh không?

“Chỉ có tôi nghĩ đến điều ấy thôi. Hình ảnh thằng em tôi cứ hiện lên trong đầu tôi. Đó chính là khuôn hình trong bức ảnh đen trắng kia. Lần nào cũng thế, mỗi khi hình ảnh thằng em tôi mặt bê bết máu hiện lên là mắt nó lại nhìn tôi như kích động tôi phải làm một điều gì đó. Tôi nhớ là tôi đã mò lên đồn công an, vật vờ ngoài cửa đồn suốt mấy đêm liền với ý nghĩ là nếu có cơ hội thì sẽ len vào phòng giam đập chết lão hàng xóm chó chết ấy. Nhưng đó chỉ là điều không tưởng. Rồi tôi đi học ở nước ngoài. Trong một môn học, tôi được nghe ông thầy người Gruzia nói rất hay về sự trả giá công bằng trong cuộc sống. Sau này chính ông ta đã đưa tôi gia nhập tổ chức Thay trời hành đạo mà ông ta là một thành viên. Cũng chính ông ta đã mớm cho tôi ra tay lần đầu tiên khi cố ý kích động tôi bằng cách để tôi tiếp xúc với người bạn bị đánh đến nhũn não dưới bến tàu điện ngầm...”

Bồng Tân dừng lời, không kể nữa.

Tân đến trước mặt bức tượng Phật, khoanh chân ngồi xếp bằng, hai tay để trước đùi, ngón cái bấm vào ngón giữa, mắt lim dim. Em ít khi thấy Tân có hành động lạ lùng như thế này. Có lẽ tuổi tác đã làm Tân có những suy nghĩ khác, hướng thiện và sám hối. Bây giờ em mới thấu hiểu vì sao Tân lại gia nhập cái tổ chức quái đản ấy và ôm ấp trong mình “thứ lý thuyết suy đồi” như Đinh có lần nhận xét.

Em rất muốn ôm lấy Tân, rất muốn hôn lên mái tóc muối tiêu kia, muốn gục đầu vào vòm ngực vạm vỡ của người đàn ông đã bước sang tuổi ngũ

tuần này. Đã có những khoảnh khắc em nhìn ra sự ham muốn trong ánh mắt Tân. Em tin rằng vì những khoảnh khắc đó mà Tân đã sát cánh bên em từng ấy năm trời. Bao nhiêu năm qua không có người đàn bà nào lên giường cùng với Tân cả. Cũng như bao nhiêu năm qua em không dám để một người đàn ông nào lại gần mình. Tại sao bây giờ em không sà vào lòng Tân? Tại sao bây giờ cái khoảnh khắc nhỏ nhoi ấy không cháy lên trong mắt Tân? Tại sao Tân không ôm lấy em mà ngã xuống chiếc giường rộng rãi kia? Tại sao một người đàn ông chết vợ và một người đàn bà chết chồng như em và Tân lại không thể ngủ chung một giường dù hai người vẫn sống chung trong một mái nhà? Tại sao? Kìa, ánh mắt Tân có thèm nhìn em đâu. Khuôn mặt Tân bình thản thế kia cơ mà. Tân đang phiêu diêu ở cõi nào rồi. Tốt hơn hết là em không nên làm phiền Tân nữa. Tân như thuộc về một thế giới khác, thoát tục rồi.

Em lặng lẽ bước ra khỏi phòng Tân.

Và khép cửa lại.

Em lên đến cầu thang tầng ba thì gặp con Quỳnh vừa đi đâu về. Nó ôm chầm lấy em. Nó bảo hôm nay cô về sớm thế, hôm nào cũng chỉ có một mình cháu là con gái ở nhà, chán lắm. Em rủ nó vào phòng em chơi. Hai cô cháu nằm trên giường, vừa nói chuyện vừa xem ti vi. Con Quỳnh mới phổng lên từ năm ngoái. Em vẫn để ý và bảo ban nó từng tí một, chứ con Mỹ thì vụng lắm, lại đi tối ngày, chả bao giờ quan tâm đến con bé. Quỳnh thì thăm vào tai em bảo, cô ơi, cô chả cho cháu đi chơi gì cả. Em bảo, cô tưởng bố vẫn đưa con đi chơi. Quỳnh lắc đầu, bố cháu dạo này làm sao ấy, với lại bố cháu cứ coi cháu như con trai, chả tâm lý gì cả. Em vuốt tóc Quỳnh, ừ được rồi, mai là ngày nghỉ, cô sẽ đưa cháu đi chơi. Quỳnh nhoẻn cười, hồi cháu còn bé bố cháu toàn bắt cháu học võ, đến trường cháu toàn đánh nhau với con trai, bây giờ cháu vẫn đánh bọn nó như điên, bọn con trai trường cháu khiếp cháu lắm. Em hỏi, mai cháu thích đi đâu, đi mua sắm nhé, hay là đi ăn? Quỳnh lắc đầu, đồ cô mua cho cháu còn đầy kia kìa, cháu

cũng chả thích ăn uống gì đâu, cháu thích đến sòng bạc với cô. Em bật cười, ở đó toàn đánh bài ăn tiền, có gì hay đâu mà xem? Quỳnh bảo, ở lớp cháu bọn con trai cũng biết đánh xập xám và đồ xí ngẫu, cháu không thích chơi thì thôi chứ cháu chơi lần nào cũng thắng, cháu muốn đến sòng của người lớn xem họ chơi thế nào. Em gật, thôi được rồi, hôm nào rảnh không phải đi học thì cô cho đến sòng chơi với cô.

Nói chuyện một lúc quay ra đã thấy nó ngủ rồi. Em không muốn gọi nó dậy. Thôi để nó ngủ lại với em đêm nay cũng được. Em nhìn nó ngủ mà thấy chả giống Tân tí nào. Các nét của nó đều thanh tú hơn, nhẹ nhõm hơn chứ không cục mịch như Tân. Nếu em đậu thai với Tùng ngay lần đầu tiên thì con em cũng tầm tuổi con Quỳnh này. Hai lần thụ thì hai lần đều thai lưu. Lần lưu đầu tiên chính là lần Tùng đã bị đâm đứt lìa mấy khúc ruột vào cái đêm đi cứu Tính dao mổ. Lần thứ hai là thời điểm Tùng bắn chết người ở sòng 21. Nhiều đêm nằm một mình em cũng thấy trống trải lắm. Giá có một đứa con để ôm ấp như con Quỳnh này thì đời cũng đỡ vô vị hơn. Em còn từng có thai với Hưng “mã”. Nhưng Hưng bắt em bỏ đi. Toàn uống thuốc ép cho ra thôi. Hay là vì thế mà sau này em đã không thể có con? Nhiều người bảo em đi xin một đứa, đơn giản ấy mà, bọn cho giống bây giờ sẵn lắm, vấn đề là em có muốn hay không thôi, ôi, em có muốn hay không thôi ư? ừ thì ai chả biết chuyện đó đơn giản, ừ thì bao giờ chả sẵn những người đàn ông cho giống.

Nhưng mà anh có biết là với em, điều đó khó khăn đến mức nào không?

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 27

Hôm ấy chủ nhân nhà số 4 phố Trường Thành có khách quý.

H

Đình đến bất ngờ, không báo trước. Thị đang nằm cuộn tròn trên giường đọc báo thì Đình rung chuông cổng. Người gác cửa già đưa Đình lên phòng riêng của thị. Lúc đầu thị định tiếp Đình ở phòng khách. Nhưng đang mặc váy ngủ, ngại thay đồ, thị liền lấy rượu và ly mang vào phòng ngủ. Đình có vẻ mệt mỏi. Cũng phải đến cả năm nay thị không gặp Đình. Thị rót rượu mời Đình nhưng chưa kịp cụng ly thì Đình đã bảo: “Võ Trần Diễm Trinh chết rồi!”.

Thị sửng sờ. Cô vợ trẻ đẹp của Đình chết rồi ư? Nhìn ánh mắt u tối của Đình, thị hiểu là có chuyện gì đó ghê gớm đang xảy ra với ông anh đại gia của mình. “Sao anh vào mà không điện cho em?”, thị không muốn hỏi ngay vào chuyện buồn của Đình mà lảng đi như vậy. “Anh ngủ trưa dậy, mơ một cơn ác mộng, người đầm đìa mồ hôi, anh vội lao ra sân bay tìm đường vào đây”.

- Anh đã ăn gì chưa? Em đưa anh đi ăn nhé?

- Thôi, anh chỉ muốn ngồi với người thân quen, anh không thiết ăn uống gì cả. Anh đã định bay về Ngã ba sông, nhưng anh nghĩ ở ngoài đó cũng chả còn ai cả, nên anh vào đây với em.

- Diễm Trinh chết lâu chưa?

- Sáng sớm nay. Tử hình.

-Hả? Tử hình?

- ừ. Trinh bị bắt cũng lâu rồi. Bắt quả tang đang cầm hơn chục bánh. Đường dây ấy cũng bị chặt đứt vĩnh viễn luôn. Anh vội biến sang Lào nằm im nghe ngóng. Biết chắc là không sao anh mới về. Sáng nay thì anh nhận được tin người ta đã mang Trinh đi thi hành án rồi.

- Sao anh thoát được?

- Án ma túy có đặc thù riêng của nó. Đây là loại án duy nhất mà không có người bị hại. Tức là án không có hiện trường. Vì vậy phải câu nử cho đến khi con mồi thò mặt ra. Bọn anh chỉ có thể bị bắt khi mang ma túy theo người hoặc đang trực tiếp thực hiện các giao dịch liên quan đến loại hàng trắng đó. Anh là chồng của Trinh nhưng nếu không có chứng cứ thì vẫn không thể khép tội anh được. Với lại, cũng có thể Trinh đã không khai gì về anh.

- Con bé đẹp quá. Thế mà lại bị tử hình. Dã man thật.

Đình đưa hai tay lên ôm đầu. Thị chả biết phải động viên Đình thế nào. Thôi thì em uống với anh vậy. Anh muốn em ngồi với anh suốt đêm nay cũng được. Nào, nâng ly đi anh. Đình ngẩng lên, hờ hững cầm ly rượu, cả chuyển bay anh ngồi suy nghĩ kỹ lắm rồi. Anh phải từ bỏ loại hàng trắng này thôi. Anh muốn vào đây làm ăn với em.

- Em chỉ mở mấy sòng bài vớ vẩn, anh quan tâm gì đến loại đó.

- Anh muốn đổi nghề. Anh muốn chuyển sang hoạt động trong các lĩnh vực mà xưa nay ông Trùm vẫn thống lĩnh ở đất này.

- Tức là anh cũng muốn đầu tư vào cờ bạc?

- Có nhiều kiểu cờ bạc lắm. Em mới chỉ sờ đến những kiểu sơ đẳng nhất thôi. Ngoài ra còn nhiều ngón nghề làm ăn theo kiểu xã hội đen nữa.

- Gớm. Anh cứ nói thế. Em nghĩ là em cũng đã học được hết các ngón nghề của ông Trùm rồi. Chả có gì ghê gớm cả.

- Em đừng vội đánh giá thấp ông Trùm, ông ta cáo già hơn em tưởng nhiều đấy. Em đã biết những chiêu cờ gian bạc lận của ông Trùm chưa?

- Cờ bạc gian?

- Phải. Chính anh đã chơi xập xám gian với ông ta.

- Xập xám mà chơi gian được à? Em tưởng chỉ có hạt xí ngầu mới làm gian được?

Đình cười khẩy: “Lần đó có mấy thằng việt kiều ở bên Mỹ về gạ bán cho ông Trùm bộ máy camera và máy rung chuyên dùng cho việc đánh xập xám gian lận. Nhưng anh từng chơi nhẵn mặt các loại cờ bạc này ở bên Ma Cao nên ông Trùm không thể qua mặt anh được. Ông Trùm rủ anh cùng tham gia. Vì ông Trùm lộ mặt ra thì sẽ không tiện, nên anh cùng thằng Nam “thái tử” đóng vai con bạc mồi. Ông Trùm điều đến sỏi vài con bạc giàu có khác để bọm anh “luộc”. Anh và thằng Nam đều để máy rung trong người. Trong sòng có gắn camera quan sát trộm bài của các con bạc, ông Trùm bí mật ngồi ngoài xe đậu cách sòng bạc khoảng ba trăm mét, quan sát màn hình và điều khiển máy rung báo cho anh và thằng Nam đánh bạc. Anh với Nam chơi một tuần liền. Hạ gục nhiều con bạc khát nước. Anh nhớ là chỉ trong một tuần thôi mà anh và thằng Nam thắng bảy mươi lăm ngàn đô và gần ba trăm triệu, đấy là chưa kể số con bạc thua, máu lên, còn vay của ông Trùm gần một trăm ngàn đô nữa. Đấy, em xem. Với các nguồn thu như thế thì ông Trùm giàu có đến mức nào?”

Thị nghe Đình nói mà không tin vào tai mình. Chỉ trong một tuần mà ông Trùm có thể thu tới gần hai trăm ngàn đô? Thị chỉ nghĩ đến việc thu

xâu toàn bộ các sòng bài trong thành phố này thôi cũng đã bội tiền rồi, thế mà ông Trùm còn nghĩ ra cả cái kiểu cờ gian bạc lận ấy nữa thì quả là quái chiêu. Đinh ngửa cổ uống hết ly rượu rồi bảo, chưa hết đâu, em đã biết đến các trường gà và sà cá độ bóng đá của ông Trùm chưa? Thị lắc đầu, thì cũng có nghe nói, nhưng em nghĩ đó là thứ vui chơi có thưởng theo kiểu dân gian, thu về không đáng bao nhiêu.

Đinh lại cười khẩy: “Anh ví dụ cho em nghe nhé. Mở trường gà chỉ cần đầu tư tiền mua bạt, cân đồng hồ, cót, gà chọi. Rồi chọn địa điểm và gọi các con bạc đến cá độ với nhau để thu tiền xâu. Cách thu xâu thường là một trăm ngàn một người nếu cá độ với nhau một, hai triệu đồng một trận, hai trăm ngàn một người nếu cá độ với nhau ba đến năm triệu đồng một trận, ba trăm ngàn một người nếu cá độ với nhau năm đến bảy triệu đồng một trận, năm trăm ngàn một người nếu cá độ với nhau bảy đến mười triệu đồng một trận. Ngoài ra còn thu xâu từ các con bạc đá ngoài với nhau mỗi người năm mươi đến bảy mươi ngàn đồng một trận. Một ngày có thể cho đá tới mười trận. Mỗi trậnбет nhất cũng phải thu được một triệu đồng tiền xâu. Đây, chỉ cho vài con gà đá nhau thôi mà có thể thu xâu mười triệu đồng một ngày. Một tháng thu vài trăm triệu là chuyện thường. Mà cả thành phố này có bao nhiêu trường gà? Nếu trong các quận trung tâm đặt sòng bạc thì ở các huyện ngoại thành mở trường gà là rất hợp lý. Em thấy không, các máy in tiền của Ông Trùm đặt ở khắp nơi. Liệu em có tính được mỗi ngày ông ta thu về cho mình bao nhiêu tiền không?”

- Anh nói em mới nghĩ ra. Em cứ tưởng mấy trò đó chỉ bày ra cho vui, không ngờ cũng thu được tiền xâu thì hay thật.

Đinh lắc lắc ly rượu trong tay, tiếp tục nói:

- Riêng ba lĩnh vực: Cá độ bóng đá, cho vay nặng lãi và bảo kê vũ trường ông Trùm nhường cho thằng con trai làm. Nó nghĩ ra cách tổ chức sà cá độ và thu xâu được mới tài. Chắc em biết quán cà phê của thằng Nam chứ gì?

Thị gặt đầu:

- Em biết. Muốn gặp ông Trùm vẫn đến đó mà.

- Đó là quán nó thuê lại đấy. Thuê theo giờ. Thường là thuê từ mười giờ sáng đến năm giờ chiều. Làm như vậy Nam không phải đứng tên đăng ký kinh doanh, không phải đầu tư tài sản. Nó chỉ chế biến đồ ăn rồi cử nhân viên mang đến quán bán. Phần nước uống, Nam cho lấy ngay tại quán để vừa đỡ phải đầu tư, quán cũng có phần lợi, dễ thuê. Nam không nói rõ mục đích cá độ bóng đá mà chỉ đặt vấn đề với chủ quán là hợp tác làm ăn. Các con bạc cá độ bóng đá đến đây để thanh toán tiền cá độ của hôm trước, trao đổi, bình luận, nắm bắt thông tin về bóng đá và bắt độ với nhau các trận tiếp theo. Sau khi bắt độ rồi các con bạc kéo đi các quán khác có truyền hình trực tiếp để xem bóng đá, còn Nam cũng trả lại giờ đó cho quán cà phê để chủ tự kinh doanh. Như vậy là Nam thu xâu qua giá cơm. Ai đến quán cũng phải gọi một món gì đó và chấp nhận giá cao hơn thông thường vài ba chục ngàn. Mỗi ngày Nam cũng có thể thu tới dăm bảy triệu tiền xâu qua giá cơm. Rồi bắt đầu từ đây, Nam sẽ dẫn mối, điều hòa các đường dây cá độ, có trận lên tới vài trăm triệu, và Nam lại thu tiền dẫn mối theo tỷ lệ nhất định.

- Nhưng chả lẽ chỉ cha con ông Trùm nghĩ ra và làm được, còn những người khác thì không?

- Cái gốc của vấn đề nằm ở đó. Năm được giang hồ thì sẽ năm được các kiểu làm ăn của thế giới ngầm, của xã hội đen. Ông Trùm khẳng định được vị trí số một ở thành phố Lớn này một phần là nhờ vào đao búa. Nhưng còn phải nhờ vào các thủ đoạn thâm hiểm, vào cách quan hệ với chính quyền, với báo chí và phải biết tinh táo lách luật nữa. Trước đây ông ta cũng chỉ là một tên lưu manh vặt. Khi thành ông Trùm rồi thì ông ta trở nên cao đạo và biết kiểm soát một cách sang trọng hơn. Thế nên đám Lâm sáu ngón mới không bao giờ phục ông ta cả. Giang hồ không coi ông Trùm là loại có số cao, mà chỉ là loại cáo già lọc lõi, có thể sợ nhưng không phục.

- Vậy thế nào mới được giang hồ phục?

- Nó xuất phát từ cái gốc của nghĩa “giang hồ”. Tức là phải có chất nghĩa hiệp, phải là kết quả của những cuộc so găng, phải lên số bằng chính sự nghĩa khí của mình. Nếu xét theo góc độ ấy thì ông Trùm không thể bằng Lãm sáu ngón được. Nhưng Lãm là loại giang hồ hết thời mà không chịu quy ẩn, thỉnh thoảng lại chõ mũi luận bàn chuyện số má trong giới nên nhiều người khó chịu, muốn gạt đi cho khuất mắt.

- Bây giờ anh định thế nào? về đây làm ăn theo kiểu hợp tác hay cạnh tranh với ông Trùm?

- Anh với em phải liên thủ với nhau thì mới có thể tính chuyện làm ăn được.

- Liên thủ thế nào?

- Em trả lời cho anh câu này nhé: Nếu cần huy động tối đa thì em có thể gọi được bao nhiêu thằng vào đây chiến?

- Trăm thằng.

- Vậy là ổn. Anh sẽ chuyển toàn bộ nguồn tiền của anh vào đầu tư sòng bạc. Nhưng anh sẽ vượt mặt ông Trùm bằng cách mở các sòng kiểu casino.

- Casino?

- Phải. Anh sẽ bám lấy hệ thống khách sạn năm sao, mở các game Club, trang bị các máy đánh bạc hiện đại như xì phé (poker), bài cào (baccarat), xì dách (Black jack), rulet (Roulette), máy đổ xí ngầu. Có thể thời gian đầu sẽ thuê các công ty cờ bạc của Malai sang quản lý hộ, khi nào các biện của mình tự quản lý được thì thôi.

- Em tưởng chỉ có khách nước ngoài mới được vào đó?

- Đúng, quy định là thế, nhưng cho ai vào ai ra là chuyện của mình.

- Như thế có nghĩa là anh sẽ chịu trách nhiệm về việc mở sòng để cạnh tranh với ông Trùm. Còn em sẽ chịu trách nhiệm về mặt bảo kê, nếu ông Trùm muốn chơi theo kiểu đao búa thì mình dùng đao búa, muốn chơi hàng nóng thì mình dùng hàng nóng, thích kiểu nào mình chơi kiểu ấy?

- Đúng. Thống nhất đường hướng như thế rồi sẽ bàn tiếp những chuyện cụ thể khác.

- Vậy là mình sẽ đánh bài ngựa với ông Trùm. Nếu ông ta không chơi được mình là mình sẽ làm chủ đất này?

- Còn phải tính lại tương quan lực lượng đã rồi mới chọn thời điểm nào chính thức tuyên chiến. Tính kỹ ra một chút thì ông Trùm vẫn có nhiều cái lợi thế hơn mình. Một trong những cái mà ông ta rất giỏi là quan hệ với chính quyền. Anh biết là ông ta còn có cả các mối ân tình với mấy ông ngoài trung ương nữa. Ông ta thoát cái vụ tập trung cải tạo lao động là vì có người bên báo chí và bên kiểm sát đỡ cho. Còn người của các cơ quan bảo vệ pháp luật ở thành phố này thì ông ấy đều đã nắm được gót chân Asin của họ. Con trai ông ta, thằng Nam “hoàng tử” từng giết một trung sĩ cảnh sát mà ông ta đã phù phép cho người khác đi tù thay, chạy thoát được tội cho con, chứng tỏ quyền lực của ông ta quá ghê gớm. Anh sợ là mình không thể địch nổi ông Trùm về cái khoản “đi kéo trên” này. Mà em biết đấy, không quan hệ được với chính quyền, không mua chuộc được các quan chức thì việc làm ăn của mình chả khác gì đi đêm. Đi đêm thì sẽ gặp ma ngay thôi...

Càng nói Đình càng uống nhiều. Đình có vẻ như đã lấy lại được sự bình tâm. Công việc làm ăn hút lấy tâm trí Đình khiến Đình nói một cách say sưa, đầy hào hứng. Thị lấy xúc xích và chân giò muối trong tủ lạnh ra làm đồ nhắm. Chai Hennessy cạn dần. Đình bỗng nhìn thị rất lạ. Diệu à, em càng uống vào trông em càng đẹp ra. Mà cái phong thái của em lạ lắm. Đẹp! Nhưng hơi lạnh lùng. Quyến rũ! Nhưng hơi xa cách. Ngày xưa anh và

thằng Nhân đều thích em. Nhưng em không hợp với thằng Nhân đâu. Anh biết mà. Anh thấy em hợp với anh. Nhưng anh tôn trọng nó. Anh không muốn mấy anh em chơi với nhau mà lại thành ra mâu thuẫn. Rồi anh, nó và em cuối cùng cũng chả đứa nào đến được với nhau. Đời toàn chuyện vớ vẩn. Đời cứ cuốn anh em mình đi. Hôm nay em uống say với anh nhé.

Kìa anh Đình, em đã nói rồi, em sẽ uống với anh đến khi nào mệt thì thôi. Nhưng anh cũng phải ăn một tí đi. Đừng uống không như thế. Để em cởi bớt cho anh cái áo ra. Gớm, mồ hôi mồ kê kìa...

Thị vừa cởi xong áo cho Đình thì bỗng Đình ôm choàng lấy thị. Thị ngã ngồi vào lòng Đình. Đình hôn nghiêng ngẫu vào cổ thị. Hai bàn tay Đình lùa lên đùi thị. Chiếc váy mỏng như bị Đình giật ra khỏi người thị. Đình bế thị lên giường. Chùm đèn màu trên trần nhà phủ ánh vàng lên da thịt thị. Đình đưa đôi môi ẩm ướt xuống ngực, xuống bụng thị. cả một đàn châu chấu cắn xé da thịt thị. Thị rất yêu quý người đàn ông này. Thị muốn để mặc cho cảm xúc đến một cách tự nhiên rồi sẽ dâng lên như triều dâng thác đổ, cuốn phăng người đàn ông đó đi. Cũng đã lâu rồi thị không được làm thế với ai cả. Thị chờ đợi trong sự khát thèm lý trí. Nhưng hình như cảm xúc không đến. Một cái gì đó đang lấp ló sau bán cầu não của thị. Biển như đang đập dềnh dưới thân thị. Bụng dưới thị căng lên như mặt trống. Thị đã nhận ra hình ảnh đó rồi. Chỉ cần nó bò ra, che lấp mọi ý nghĩ của thị là thị sẽ biến thành một con người khác. Không, thị phải chặn nó lại. Không để nó làm vụt tắt ánh nhìn của thị. Chỉ chậm một chút nữa thôi là sẽ không kịp. Đúng lúc Đình gạt hai đùi thị ra, thị vội hất mạnh Đình xuống. Sự đổ ụp của Đình làm thị vùng thoát dậy. Thị lắc đầu ngơ ngác. Thị lùi vào góc giường. Thị úp ngực mình vào hai đầu gối. Mặt thị thất thần. Hai ánh mắt thị chết chìm trong thù hận vô thức.

Đình lại chồm lên, bò sát đến thị. Đình bỗng dừng lại nhìn vào hai con mắt đang dụ lại nhưng vẫn ánh lên những tia sát khí của thị. Đình đưa tay vuốt chân thị: “Em sao thế?”. Thị lấp bắp: “Em không biết nữa. Em sợ

lắm”. Đình hỏi: “Sợ gì?”. Thị đáp trong sự run rẩy: “Em sợ em sẽ giết anh mất. Anh đừng chạm vào người em nữa”. Đình ngẩn ra vài giây. Rồi Đình lăn mình ra khỏi giường. Đình đến bên ghế sofa lấy chiếc váy mang đến cho thị. “Em mặc vào đi, chắc bệnh cũ tái phát. Anh xin lỗi. Anh tưởng bệnh em không nặng đến mức như thế”. Thị mặc vội cái váy ngủ vào người. Thị úp mặt xuống gối, mong cho những giọt nước mắt chảy ra để tìm sự thanh thản. Đình định bước ra khỏi phòng nhưng chợt nhận ra là đêm đã quá muộn. Rượu bắt đầu lỏng lộn trong các mạch máu. Bước chân Đình loạng choạng. Đình vật mình xuống chiếc sofa. Một lát sau từ chỗ Đình nằm bắt đầu phát ra tiếng ngáy.

Thị nằm úp mặt xuống gối một lúc thì tỉnh táo hẳn. Thị ngồi dậy, nhìn về phía Đình. Thị thấy mừng khi nghe thấy tiếng ngáy đều đều của Đình. Thị lấy chiếc chăn mỏng mang tới đắp lên người Đình. Bỗng Đình ú ớ: “Đừng, đừng giết. Đừng...”. Thị nhớ lại lúc này Đình nói rằng, đám bạn cùng đi buôn ma tuý với Đình cứ chết dần chết mòn hết rồi. “Nhiều lúc giật mình thấy quanh mình vắng quá. Chúng nó hay về đông đủ trong giấc ngủ. Khi tỉnh ra chỉ còn trơ lại mỗi mình anh”. Thị kéo người Đình nằm lại cho ngay ngắn. Thôi thì hãy cố mà tìm lấy một giấc ngủ không mộng mị trong căn nhà này đi, ông anh giàu có của em ạ. Thị giơ tay tắt điện rồi ra khỏi phòng. Thị lên ngủ cùng Mỹ và còn Quỳnh. Kim đồng hồ lúc ấy chỉ hai giờ đêm.

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 28

Đó là đêm duy nhất em ngủ cùng Mỹ và con Quỳnh.

Đ

Sáng ra, khi em tỉnh dậy thì Mỹ đã đi đến sông bạc ở quận bảy rồi. Con Quỳnh thì ngồi chờ em từ bao giờ, vừa thấy em mở mắt đã sà đến: “Cô dậy rồi à, sao hôm nay cô dậy muộn thế, đêm qua cô lại nhậu say phải không?”. Em chợt nghĩ đến Đình. Em vội chạy về phòng mình. Con Quỳnh đi theo, bảo: “Chú Đình về rồi?”. Em ngơ ngác hỏi: “Về đâu?”. Rồi em bỗng nhận ra là mình hỏi một câu chả đâu vào đâu cả. Con Quỳnh làm sao biết được Đình đi đâu về đâu. Đình có bao nhiêu nhà, bao nhiêu đất ở trong này, em cũng không biết. Hành tung của một ông trùm ma túy như Đình thì quá bí ẩn, có thể Đình ra trú tạm ở một khách sạn năm sao nào đấy, mà cũng có thể Đình đã ra sân bay, lên chuyến sớm nhất bay sang Ma Cao chơi bạc, em có muốn tìm cũng chịu.

Thái độ của Đình đêm qua làm em hơi áy náy. Liệu Đình có trách em là đối xử tệ bạc với anh ấy không? Em biết là anh ấy đang sốc nặng sau cái chết của cô vợ trẻ. Em cũng biết là các đường dây buôn bán ma túy đang bị đánh cấp tập. Đình đã linh cảm thấy những nguy hiểm đang cận kề với mình. Đình đã say trong phòng ngủ của em và đã cho em thấy cơn ác mộng khủng khiếp đang bóp nghẹt trái tim anh ấy. Nhưng hình như em đã có ý xua đuổi anh ấy ra khỏi giường em. Em đã bỏ mặc anh ấy trong căn phòng này với rượu và những giấc mộng chết chóc.

Mãi đến khi chuông điện thoại của em rung lên, Đinh báo là anh ta đang ăn sáng với đối tác ở một khách sạn lớn, hẹn sẽ gặp lại em sau, em mới thực sự yên tâm. Buổi sáng hôm đó em cho con Quỳnh đi chơi với em. Hai cô cháu vào một cái shop nhỏ gần sông bạc của em ở quận chín. Tại đây em mua cho nó một chiếc váy đen rất điệu. Nó có vẻ thích quần áo bụi hơn là những món váy đầm kiểu cách. Nhưng em muốn nó nhớ rằng nó là con gái. Không thể cứ đến trường là đánh nhau với bạn trai, còn ra ngoài đường lại diện những bộ bò bê cứng ngắc như thế.

Nó thật sự vui mừng khi được xem đánh xập xám và đổ xí ngầu. Nó còn lân la xin được ngồi ghi chép số sách, đổi phỉnh và thu râu. Khi sông vắng khách, nó còn gạ em, cháu với cô chơi xập xám không, chưa chắc cô đã thắng được cháu đâu.

Tối hôm đó em cho con Quỳnh lên vũ trường Cleopac chơi. Các màn múa bụng, các show diễn chớp nhoáng của đám ca sĩ thị trường, rồi chuyển sang nhảy cuồng loạn và nốc rượu trong tiếng nhạc giạt gân, điên rồ. Mua vui là thế đấy. Đời chán chết đi được. Không tìm đến đây thì còn biết đi đâu. Chẳng biết con Quỳnh có thích thú gì không. Nhiều chàng trai đi qua chỗ em ngồi, đánh mắt với con Quỳnh. Rồi có người đến mời nó ra nhảy. Nó chẳng ngại gì cả. Nó nhảy cũng bốc lửa như mấy con bé vũ nữ đang uốn éo trên sân khấu kia. Rồi khách của em đến. Em mãi nói chuyện với họ. Em quên khuấy mất con Quỳnh. Đến khi đám bảo vệ vũ trường náo loạn lên, đổ xô về phía hành lang đi ra nhà vệ sinh, em mới chợt nhớ đến nó. Có một đám đông đang dồn cục lại ở đấy. Em vội lao ra chỗ đó. Trời ơi, em không tin vào mắt mình nữa. Con Quỳnh đang hai tay cầm hai chai bia tẹt đấy, tua tua cạnh sắc, tả xung hữu đột với mấy thằng con trai mặc đồ hip-hop vừa nhảy với nó. Bảo vệ vũ trường ủa vào. Quỳnh và đám thanh niên quậy phá kia bị lừa xuống tầng dưới. Em nói nhỏ với thằng phụ trách bảo vệ vũ trường rồi đánh tháo cho con Quỳnh ra theo lối cửa sau.

Hai cô cháu leo lên taxi, chạy về nhà.

Khi em và con Quỳnh bước xuống xe thì đã thấy Tân đứng chờ sẵn ở cổng. Tân bảo, hai cô cháu đi chơi về muộn thế, tôi nóng ruột quá, định đi tìm. Em trấn an, không có gì đâu, đi dạo phố phường thôi mà, mệt quá, bây giờ về ngủ đây. Tân còn đứng nhìn theo em và con Quỳnh đi lên cầu thang với ánh mắt đầy nghi ngại. Quỳnh nói nhỏ với em, bố cháu bảo nếu cháu không chịu học thì sẽ đưa cháu quay về Ngã ba sông, nhưng cháu bảo, cháu thích ở với cô, bố cháu chép miệng, bố xin con, con muốn làm gì thì làm, nhưng phải học cho xong phổ thông rồi lên đại học, đừng để bố phải nói nhiều.

Em bẹo má nó: “Đấy, cháu phải nghe lời bố cháu đấy nhé. Thịnh thoảng rảnh cô lại cho đi chơi. Nhưng sao hôm nay cháu lại quậy với bọn ấy?”. Quỳnh cười: “Chúng nó nháy với cháu, tưởng cháu dễ ăn lừa, khi cháu ra ngoài đi vệ sinh định dở trò, cháu cho vờ mặt luôn”. Em đẩy nó lên phòng: “Thôi đi ngủ đi, đừng để bố cháu biết hôm nay hai cô cháu mình lên Cleopac”.

Sau cuộc ghé thăm bất ngờ của Đình không lâu thì em gặp lại thằng Chín tháng. Kể từ lần gặp nó trước đây ở Ngã ba sông, em đã thay đổi số điện thoại đến mấy lần. Nhưng nó vẫn tìm ra được số mới của em. Nghe giọng nó mà em giật thật. Em không quen với thứ giọng con trai mà lại điệu dàng như thế. Nó bảo, cháu là Chín tháng đây, cô còn nhớ cháu không, sắp tới cháu vào thành phố Lớn công tác, cháu biết cô đã chuyển vào đó lâu rồi, cháu muốn đến chơi với cô. Em nghe nó nói mà cảm thấy ái ngại với hai từ “công tác”, chả hóa ra nó đã lớn đến mức đi làm công chức rồi ư? Nhưng em rất vui khi nhận ra nó. Nó bảo nó vào công tác mấy ngày thôi. Cơ quan nó bố trí cho nó ở nhà khách. Tự nhiên em thấy háo hức, mong được gặp lại nó ngay. Em mời nó về số 4 phố Trường Thành. Nó bảo, cháu cũng thích ở với cô lắm, chỉ sợ bất tiện cho cô thôi, cháu còn muốn trò chuyện với cô thật nhiều nữa cơ, lần trước gặp cô cháu còn bé quá, chả nói được chuyện gì. Sau này em mới hiểu đây là một câu nói thật lòng chứ không phải những lời xã giao thông thường.

Em ra sân bay đón thẳng Chín tháng, rồi đưa nó về ở cùng em. Nó đã là một chàng trai cao ráo và đẹp đẽ. Đôi mắt nó rất sáng. Nhìn vào đó không thấy sự u tối, không thấy sự nguy hiểm, không thấy sự phản trắc, và đương nhiên, không thấy cần phải đề phòng.

Chín tháng không mặc đồ bụi như đa số thanh niên bây giờ vẫn mặc. Nó cũng không còn lưu lại những hình ảnh của lần em gặp trước, mà thay vào đó là một hình ảnh khác, nghiêm túc, đứng đắn và trí tuệ hơn. Nó thường mặc com lê đen, hai bên hông áo xẻ tà, hoặc nhẹ nhàng hơn thì là đồ sơ vin với áo xơ mi màu và caravats nhỏ. Đồ đạc nó mang theo cũng gọn nhẹ. Ngoài quần áo, em thấy nó có vẻ nâng niu cái máy tính xách tay và những tập tài liệu mỏng kẹp trong các tờ giấy bóng kính. Em rất tò mò về công việc của nó. Đã có lúc em thoáng giật mình, hay là nó đang làm một công việc giống như anh, cảnh sát hình sự? Nhìn nó người ta dễ liên tưởng đến một sĩ quan an ninh, một thám phán, một kiểm sát viên hay một viên chức tư pháp nào đó. Không giấu giếm sự tò mò, em hỏi thẳng nó:

- Công việc mà cháu đang làm, nói một cách đầy đủ là gì?
- Cháu công tác tại Trung tâm nghiên cứu tội phạm học, thuộc Viện nghiên cứu Pháp luật.
- Cháu học ở nước ngoài về à?
- Cháu học đại học ở trong nước. Cháu chỉ sang úc học thạc sĩ một năm thôi.
- Học thạc sĩ thế là đã xong chưa?
- Cháu đang chuẩn bị công trình mới để báo cáo cơ quan. Nếu được thì cháu sẽ đi học tiếp tiến sĩ.
- Tiến sĩ là hết hả?

- Đối với một ngành nghiên cứu thì tiến sĩ là học vị cao nhất.

- Ôi trời ơi, sao cháu giỏi thế?

Thằng Chín thánng cười. Em lại hỏi:

- Thế lần này vào đây là cháu làm cái gì?

- Cơ quan cháu tổ chức một Hội thảo về Tội phạm học. Cháu vừa là người dự vừa là người nắm trong ban tổ chức. Vì thế cháu phải vào sớm để chuẩn bị tài liệu và một số việc khác.

Rõ ràng là nó rất thật thà với em. Nó không có ý giấu giếm em điều gì cả, dù những điều nó nói nhiều lúc làm em giật mình thon thót. Em cũng không hiểu công việc nó làm cụ thể là gì. Em còn hỏi nó, như thế nghĩa là cháu cũng làm trong ngành công an hả? Nó cười, bảo, không phải, công an là họ trấn áp tội phạm, còn bọn cháu là những người nghiên cứu về tội phạm. Em vẫn thắc mắc, thế nghiên cứu về tội phạm để làm gì? Nó giải thích, để nhà nước có những quyết sách về tội phạm, để các ngành hữu quan có cơ sở và dữ liệu cho việc hoạch định những chính sách cụ thể liên quan đến tội phạm. Em không hiểu. Chỉ thấy hai từ "tội phạm" cứ như những mũi khoan xoáy vào lòng em vậy. Em cứ thắc thỏm về những điều thằng Chín thánng nói. Em rất muốn hỏi nó, rằng em có phải là tội phạm không? Chẳng lẽ nó nghiên cứu về những người như em à? Nghiên cứu cái gì? Nghiên cứu có phải là giống như công an các anh đi điều tra không? Nếu là đi điều tra thì nó sẽ lôi em ra tòa à? Không, không phải như thế. Rõ ràng là thằng Chín thánng làm công việc gì đó bí hiểm hơn, vô hại hơn, nhưng cũng phức tạp hơn so với ý hiểu nông cạn của em.

Buổi sáng hôm sau, thằng Chín thánng đến chỗ làm việc, chả biết vô tình hay cố ý, nó để lại ở phòng khách nhà em rất nhiều tài liệu. Em nhìn ngắm chỗ giấy tờ đó và không nén nổi tò mò. Dù sao thì em cũng không phải thực sự xấu tính, tại nó vứt bừa ra phòng khách, nếu nó để trong phòng ngủ

hoặc trong cặp số của nó thì em chả động vào làm gì. Em phải tự trấn an mình như thế rồi mới dám cầm lên những tài liệu của thầy Chín tháng mà xem. Có nhiều tập, mỗi tập được đóng ghim riêng. Trên mỗi tập đều ghi dòng chữ “Tham luận”. Tham luận là cái gì? Em chả biết. Có tập dày ba trang, có tập dày đến cả chục trang. Em không biết chọn tập nào để đọc vì nhìn qua thấy toàn những từ ngữ khó hiểu. Có một tập mỏng nhất, chỉ có hai trang, bên trên ghi là “Đề dẫn”. Em chú ý đến bản đề dẫn này vì nó được ghi ở bên lề trái trên cùng dòng chữ viết tay bằng mực bút bi đỏ. Dòng chữ này có vẻ dễ hiểu hơn cả: “Anh em tha tội cho ai, thì người ấy được tha; anh em cầm giữ ai, thì người ấy bị cầm giữ” (Ga 20: 23). Em lướt mắt xuống những dòng chữ in, cố hiểu nội dung của nó nhưng gặp nhất nhiều các thuật ngữ chuyên môn lạ mắt như sau:

Cuộc tọa đàm của chúng ta xin được tập trung vào các vấn đề chính sau đây:

- Về cách hiểu khái niệm “tội phạm” trong tội phạm học và phân biệt khái niệm này với khái niệm “tội phạm” được sử dụng trong khoa học luật hình sự.

- Về cách hiểu các khái niệm “tình hình tội phạm” và “tình trạng phạm tội” cũng như phân biệt các khái niệm này với khái niệm “hiện tượng tội phạm”.

- Về cách hiểu cụm từ “nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm”, “nguyên nhân và điều kiện của tội phạm”, “nguyên nhân của tội phạm”...

- Về cách sử dụng các cụm từ “đấu tranh phòng chống tội phạm”, “đấu tranh chống và phòng ngừa tội phạm”, “phòng ngừa tội phạm”...

Cuối cùng thì em cũng hiểu được một cách lơ mơ rằng, bản đề dẫn này là của thầy Chín tháng viết, nó muốn hướng những người tham dự cuộc

họp tập trung vào một vài nội dung chính như trên. Còn các bản tham luận kia là đi sâu vào từng nội dung chính với những lập luận và dẫn chứng cụ thể. Em cảm thấy những tài liệu này có sức hấp dẫn với em nhưng em không thể tiêu hóa nổi nó. Em sẽ tìm cách để dò hỏi thằng Chín tháng về những gì được đề cập đến trong đồng tài liệu này.

Thằng Chín tháng ở với em được vài ngày thì nó phải bay ra. Nó bảo, về ngoài đó lần này cháu bắt tay vào một công trình nghiên cứu mới về tội phạm học, cháu muốn vào đây ở với cô một thời gian để tìm hiểu thực tế và xin các số liệu bên cơ quan tư pháp, cô giúp cháu nhé. Em hỏi: “Thực tế gì?”. Nó bảo: “Cháu chỉ muốn nghe cô nói chuyện về cô và bạn bè cô”. Em hỏi lại nó:

- Cháu biết cô có chuyện gì mà muốn nghe?

- Nếu cô thấy có thể giúp cháu thì cô cứ kể cho cháu nghe tất cả mọi chuyện của cuộc đời cô.

- Chuyện cuộc đời cô thì liên quan gì đến công trình của cháu?

- Có chứ. Cháu nghiên cứu về tội phạm học mà.

- Vậy cô là tội phạm hả?

- Ý cháu muốn nói là cô đã từng có lần vào trại. Những phạm nhân trong các trại cải tạo chính là đối tượng nghiên cứu của cháu. Cô không phiền thì kể cháu nghe chuyện trong trại của cô, của những người bạn cô. Chuyện này hơi tế nhị. Nhưng có lần cô bảo với cháu là cần gì cứ nói với cô, cô sẽ giúp. Cháu mạnh dạn đề đạt với cô nguyện vọng này. Nếu cô thấy không tiện thì thôi. Cháu xin lỗi.

- Không sao. Tại cô không hiểu cháu làm những việc đó là để làm gì thôi.

- Nếu phải nói một cách đúng như trong sách thì lĩnh vực mà cháu nghiên cứu là Tội phạm học. Mà tội phạm học là gì? Đó là một ngành khoa học pháp lý - xã hội học, nghiên cứu nguồn gốc, bản chất và các hình thức biểu hiện của Tình hình tội phạm, Nguyên nhân và điều kiện của Tình hình tội phạm, nhân thân người phạm tội và các biện pháp, phương pháp phòng ngừa và dự báo Tình hình tội phạm trong toàn xã hội. Các nhà nghiên cứu Tội phạm học ở Việt Nam cũng như trên thế giới đều có chung một quan điểm khi cho rằng đây là một ngành khoa học mang tính lý luận chung, làm cơ sở cho việc ứng dụng vào các lĩnh vực khoa học và thực tiễn của luật hình sự, tố tụng hình sự, thi hành án hình sự, điều tra hình sự, thống kê hình sự, tâm lý học tội phạm, tâm lý học tư pháp. Cháu biết là nói như thế cô sẽ không hiểu. Cháu ví dụ thế này nhé, thời gian qua tội phạm nữ ở thành phố Ngã ba sông bỗng tăng lên đột biến. Cháu muốn tìm hiểu xem tại sao lại xuất hiện tình hình ấy, nguyên nhân và điều kiện nào dẫn đến tình hình ấy, nhân thân những nữ phạm ấy ra sao, dự báo tình hình này trong thời gian tới như thế nào và có cách gì để tránh được điều đó xảy ra?

- Làm thế thì giúp được gì cho họ?

- Có thể không giúp được gì cho bản thân họ, nhưng sẽ giúp được xã hội loại trừ kiểu tội phạm đó, và như vậy, giúp được cho nhiều người khác.

Em nhìn thẳng vào mắt thẳng Chín tháng: “Cô hỏi thật nhé, cháu biết rõ cô là ai rồi đúng không? Thực sự cháu muốn gì”. Thoáng một chút bối rối hiện lên trên khuôn mặt thẳng Chín tháng. Rồi nó ngược đôi mắt sáng quắc lên trả lời em: “Cháu chỉ biết về cô qua hai nguồn. Nguồn thứ nhất là ông nội cháu. Nguồn thứ hai là báo chí. Theo những gì mà ông nội cháu nói thì cô là một người khác. Còn theo những gì mà báo chí nói thì cô lại là một người khác, cả hai con người đó trong cô cháu đều không hiểu, không thỏa mãn và không tự lý giải được. Chính vì thế mà cháu muốn gặp cô. Có thể có nhiều con người trong một con người. Một sự tình cờ là mẫu người như cô lại trùng với kiểu người mà cháu muốn tìm hiểu cho công trình nghiên

cứu của cháu. Cháu muốn trình bày một cách rõ ràng với cô như thế. Hy vọng là cô hiểu thực sự cháu muốn gì”. Em đưa tay ra bẹo mũi thẳng Chín tháng: “Tiếc là bây giờ cô không thể thoa mái thơm lên cái mũi kia của cháu như mấy chục năm trước đây. Nhưng cô vẫn rất yêu cháu. Theo những gì cháu nói thì không phải cháu cần cô giúp mà cháu đang giúp những người như cô. Chỉ có điều, cô không hiểu là cháu giúp cô hay cháu đang hại cô thôi”.

Thẳng Chín tháng móc cây thánh giá trong túi ra, nó đứng dậy, nói một cách trang trọng:

- Cháu nghĩ cô đang nghi ngờ cháu có thể là đặc tình của công an. Nhưng xin có Chúa chứng giám, cháu chỉ đến gặp cô với mục đích đi tìm lời giải chân lý cho bài toán khoa học mà cháu đang theo đuổi. Cô có thể tin vào lời thề này.

Em bỗng bật lên một tràng cười. Rồi em ôm lấy thẳng Chín tháng. Em xoa đầu nó. Em vuốt ve bờ vai thanh niên của nó. Em nhét ly rượu vào tay nó. Và em ghé sát miệng vào tai nó. Được rồi. Cô hứa với cháu. Lần sau cháu cứ vào đây. Cứ coi nhà cô như nhà của cháu. Cháu muốn gì cô sẽ giúp. Nhưng cô nói trước, bác sĩ nghiên cứu vi trùng có thể sẽ bị lây bệnh. Cháu muốn tìm hiểu về tội phạm cũng có thể sẽ bị dao găm, súng lục chĩa vào người lúc nào không biết đấy. Cậu bé ạ.

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 29

Đình bắt đầu chuyển một lượng tiền lớn vào cho thị để mở một loạt sòng bài ở quận bảy và quận chín.

Đ

Ông Trùm cũng đã nhận ra tham vọng của thị nhưng vì trót hứa nhường quyền thu thuế ở hai quận này cho thị rồi nên không làm gì được. Thị cũng bắt đầu giành quyền bảo kê một loạt sòng bài và vũ trường ở các quận khác. Lúc đầu thị ngọt nhạt với ông Trùm rằng, quân của anh Hai đều tinh thông cờ bạc cả, để chúng nó đứng sòng, còn bảo kê vòng ngoài cứ để đám em út của thị lo. Ông Trùm bảo, công việc của bảo kê không chỉ lo phần an ninh trật tự vòng trong vòng ngoài sỏi bạc, mà còn phải lo lót các cấp chính quyền để họ làm lơ đi cho mình làm ăn. Thị lại nỉ non, thế thì tiền bảo kê cứ cửa đôi, phần anh Hai lo đi kéo trên, phần em út lo dẹp đám quậy phá lung tung, ông Trùm ra giọng than vãn nhưng có ý ngầm đe dọa, cô Hương cứ liên tục đẩy anh vào thế khó xử, có miếng cơm mà cô cứ bắt anh nhường mãi thế thì anh ăn bằng gì? Thị cũng giả lả nhưng không chịu lùi bước, anh Hai thấy đấy, nghe lời anh, em kéo cả đám em út ngoài kia vào, không lo cho chúng nó có cái ăn, bỏ mặc thì chúng nó sinh loạn, lúc ấy anh Hai có trách em cũng chẳng biết làm thế nào.

Ông Trùm liên tục phải lùi bước vì thị đã nói là làm. Thị muốn nhận bảo kê chỗ nào mà Ông Trùm chỉ cần ậm ừ chưa quyết thôi là y như rằng sòng bài hay vũ trường ấy có bọn lưu manh đến gây sự. Thậm chí đám đàn em của thị còn cướp cả sòng bài ở quận năm, quận tám. Đến khi thị chính thức

đòi bảo kê vũ trường Cleopac thì ông Trùm khó chịu ra mặt. Ông Trùm hỏi thẳng thị:

- Đó là nồi cơm cuối cùng của anh mà cô Hương cũng định lấy nốt sao?

Thị đáp:

- Túng quá hóa liều. Đám em út của em có mỗi cái nghề là mang máu mình ra giữ cửa cho anh Hai, anh không dùng thì chúng nó còn biết làm gì? Em nuôi không nổi chúng nó đâu, tùy anh Hai đấy.

- Nhưng việc làm ăn càng ngày càng khó. Anh đã chia nửa giang sơn cho cô rồi, cô còn muốn anh bỏ nghề đi húp cháo nữa hay sao?

- Anh Hai cứ nói thế, bọn Hà Nội vào, bọn miền Tây lên, bọn khu sáu tới, bọn hải ngoại về, bao nhiêu là đám nó phá anh chứ đâu chỉ có bọn Ngã ba sông. Em út của em toàn mang thân ra bảo vệ anh Hai đấy chứ. Vụ chém người ở sới gà ở huyện Bãi Đước, vụ bắt gái ở vũ trường quận ba, cướp sòng xập xám ở quận nhất, vụ bắn nhau ở quán cà phê của thằng Nam nhà anh là do bọn nào làm? Nếu em không đưa người đến thì nó còn phá anh tới đâu nữa?

- Anh biết những vụ đó là do ai làm mà.

- Ai làm thì làm, nhưng có em đến bảo kê ở đó thì đồ thằng nào dám quậy. Còn mỗi cái vũ trường Cleopac nữa thôi. Anh dốc sức vào đấy mà giữ nhưng nếu không có em liệu có giữ được không?

- Thì trước nay vẫn yên ổn. Thịnh thoảng gặp đám quậy vặt, đâu có đáng gì.

- Em nói mà anh Hai không nghe thì kệ anh ha. Rồi anh xem, chúng nó sẽ quậy tung bừng có ngày.

- Anh muốn yên ổn làm ăn mà có người không muốn thì anh phải chấn chỉnh lại thôi.

- Em cũng muốn có tí đất làm ăn mà người ta không cho thì em phải đi đòi thôi.

Câu chuyện của thị và ông Trùm chấm dứt ở đây. Thị bỏ ra xe camry chờ sẵn cùng với sáu tên đàn em mặt đấng đấng sát khí chạy quanh bảo vệ. Còn ông Trùm cũng tím mặt bước vào trong quán, theo lối cửa sau ra về bằng chiếc lexus. Đó là cuộc nói chuyện trực tiếp cuối cùng giữa thị và ông Trùm. Đó cũng là buổi nói chuyện đánh dấu sự sứt mẻ trong quan hệ giữa thị và đệ nhất giang hồ thành phố Lớn. Với ông Trùm, hành động đó của thị được coi là một sự tuyên chiến chính thức. Còn với thị, ông Trùm đã thực sự là vật cản đường.

Đình liên tục bay ra bay vô thành phố Lớn. Đình ở một căn biệt thự tại khu đô thị mới, thường xuyên gặp gỡ và trao đổi với thị ở sòng bạc quận bảy. Đây là sới bạc do Mỹ trực tiếp quản lý và điều hành, lúc nào cũng có hơn chục sát thủ lượn lờ, được coi là tổng hành dinh thứ hai của thị. Tại đây Đình nắm bắt tình hình và chỉ vẽ cho thị từng đường đi nước bước trong cuộc chiến thư hùng với ông Trùm. Đình bảo thị, tình hình có vẻ căng rồi đấy. Thị hỏi lại Đình, anh có nghe ngóng được gì không? Đình bảo, ông Trùm nhả với nhiều người rằng, nếu cô Hương không nể mặt tôi, thì tôi để mặc đấy, muốn ra sao thì ra, tôi không chịu trách nhiệm về cô ấy nữa đâu.

Thị hỏi Đình:

- Trong đám đệ tử của ông Trùm, theo anh, thằng nào nặng ký hơn cả?
- Thuộc hàng sát thủ thì cũng có tới dăm bảy đứa.
- Liệu có thằng nào dám chơi mình không?

- Xem ra thì không thằng nào đủ bản lĩnh. Nhưng có lần anh nghe ông Trùm nói, nếu cần xử lý ai đó, thì có thể thuê sát thủ nước ngoài.

- Bọn hải ngoại à?

- Có nguồn tin cho biết có hai thằng ở Nga mới về. Hai thằng này vốn là chỗ thân quen với thằng Nam “thái tử”. Rất có thể ông Trùm muốn nhờ thằng con tìm người ra tay để tránh sự đề phòng của em.

- Vậy là mình cắt đứt mọi quan hệ với cha con ông Trùm?

- Em không nên gặp mặt họ nữa, cũng không đến quán cà phê của thằng Nam nữa. Mọi cuộc hẹn với họ bây giờ do em chủ động về thời gian và địa điểm.

- Hay là mình ra tay trước?

- Thế của Ông Trùm là chủ. Mình là khách. Khách không nên lấn chủ quá. Cứ để xem ông ta muốn gì? Nếu ông ta hờ ra cái cớ nào đó, ta nói chuyện phải quấy với ông ta sẽ thuận với giang hồ hơn.

- Thế bây giờ mình nên làm gì?

- Quậy vũ trường Cleopac. ông Trùm có tới hơn năm mươi phần trăm cổ phần ở đó. Động vào đó là bóp dái ông Trùm đấy.

- Ông Trùm đi kéo trên phá mình thì sao?

- Em cố gắng không ra mặt, để bọn nhãi ranh quậy thôi. Cũng đừng làm lớn chuyện. Nếu có bị bắt cũng chỉ là mấy tiền án tiền sự vợ vẫn. Chờ cơ hội tính việc lớn sau.

Bàn chuyện về ông Trùm xong, thị và Đình đi kiểm tra bốn sòng bạc mà Đình mới đầu tư để chuyên chơi xập xám gian. Đình nhờ người mua bốn bộ máy camera và máy rung để trang bị cho những sòng bạc này. Máy

camera kín đáo lắp trên tường. những con bạc mỗi cũng được Đình trực tiếp huấn luyện để bịp khách. Đình dùng các mối quan hệ của mình để điều các con bạc đại gia về đây. Đình cũng yêu cầu các con bạc mỗi chỉ đeo máy rung ba ngày một tuần, những ngày này sẽ tập trung đánh lớn, đặt mỗi chi lên đến vài ngàn đô. Bạc mỗi cũng liên tục di chuyển sang các sòng khác nhau để tránh nghi ngờ. Đánh hơi thấy bị phát hiện là tháo camera, bỏ máy rung ngay lập tức. Thu nhập từ mấy sòng bạc gian này khiến thị lóa mắt. Nhưng Đình luôn tìm không cho thị ham quá sẽ lộ. Đình cũng đang bám lấy mấy dự án khách sạn năm sao để xin đầu tư máy đánh bạc. “Đây sẽ là mô hình cờ bạc tương lai của thành phố này. Mình phải nắm lấy thời cơ, tạo lập hệ thống sòng bạc hiện đại trước khi ông Trùm nhảy vào”. Đình nói với thị vậy.

Buổi trưa hai người đi ăn ở quận tư. Đình bảo với thị sẽ sang Lào khoảng một tháng để giải quyết dứt điểm với mấy mối làm ăn bên đó, rồi về sát cánh cùng thị. Thị hỏi, anh thật sự ngán món hàng trắng đó rồi à? Đình gật đầu, chuyển sang làm ăn với em, dù thế nào thì cũng chỉ tù chung thân là cùng, không đến nỗi phải dựa cột, mà tù thì còn có ngày ra, nếu mình giữ được của thì vẫn còn có cái mà sống, ở tù cũng vẫn có thăm nuôi, đỡ khổ, chứ hàng trắng đã bị bắt là chỉ có chết. Đình còn dặn thị, từ nay nhà số 4 phố Trường Thành phải là một pháo đài bất khả xâm phạm, thị đi đâu cũng phải mang theo đàn em bảo vệ, luôn thay đổi quy luật sinh hoạt, đừng để đối thủ bất ngờ ra tay. Thị gật gù ghi nhớ lời Đình. Thị bỗng hỏi, hôm nọ em cho người đi lấy xác thằng Châu về rồi, anh biết chưa? Đình trầm tư, vụ đó anh nghi ông Trùm ra tay chứ không phải bọn Miên làm đâu. Ông Trùm rất sợ những lời khai liên lụy đến mình nên thường giết người bịt đầu mối. ông ta dùng em một thời gian, khi mà cái miệng của em có thể làm hại đến ông ta thì ông ấy cũng sẽ tìm cách bịt miệng em thôi. Em chấm dứt quan hệ với ông ấy vào thời điểm này là rất đúng lúc.

Buổi chiều hôm đó thị về nhà gặp Tân. Thị muốn hỏi Tân xem ai có thể có đủ bản lĩnh hạ sát được ông Trùm? Tân ngời xếp bằng trước tượng phật

giữa phòng, đáp hững hờ: “Tôi là khách của giang hồ. Bao năm qua tôi ở với Diệ, bây không ít trò láu cá để Diệ tồn tại trên giang hồ, tôi cũng có chỗ mà kiếm cơm. Bây giờ tôi muốn sống theo sở thích của mình. Tôi không giúp được gì cho Diệ nữa. Tôi muốn đưa con Quỳnh ra Bắc”. Thị vặn lại: “Sao anh bảo muốn tôi làm siêu giang hồ, bây giờ tôi đang cần anh thì anh lại bỏ tôi?”. Tân bảo, Diệ cứ sống cuộc đời của Diệ đi, tôi phải sống cuộc đời của tôi.

Thị hạ giọng:

- Anh muốn mở lại võ đường?

Tân gật đầu.

Thị lại hỏi:

- So với giới võ thuật trong này, anh tự nhận thấy mình thuộc loại nào?

Tân lim dim mắt, đáp:

- Ai đến với võ thuật cũng bắt đầu bằng cấp độ võ sinh. Loại này đi học của người ta là chính. Không làm nên trò trống gì. Loại thứ hai là học võ lâu năm, tự cho mình là có bản lĩnh, có thể lên thi đấu võ đài hoặc xuống núi hành tẩu giang hồ, gọi là hành giả. Loại này thực hành võ thuật là chính, có thể hoạt động độc lập, ko cần sư phụ hay đồng môn che chở. Nếu hành giả có nhiều chiến tích, được trong giới và xã hội biết đến, có đức hạnh thì là loại thứ ba, tạm gọi là võ nhân. Loại này cũng là người thực hành võ thuật nhưng được công nhận là chánh đạo, có uy tín, có thể truyền thụ võ công cho người khác. Nếu võ nhân mở võ đường, có người chịu theo học thì là loại thứ tư, gọi là võ sư. Trên tất cả các loại này là Tổ sư. Tôi chỉ là loại võ nhân tầm thường. Nhưng tôi có mong muốn làm võ sư.

- Nếu anh muốn tôi sẽ đầu tư để anh mở võ đường. Nhưng anh phải ở lại trong này với tôi. Tôi không muốn xa anh và con Quỳnh.

Tân im lặng.

Thị lại hỏi:

- Anh đồng ý chứ?

Tân gật đầu.

Thị bảo:

- Anh tìm địa điểm đi. Nếu muốn anh có thể chiêu sinh ngay tuần sau. Tôi cũng mong muốn anh có được một võ đường nổi tiếng thành phố này. Con Quỳnh sẽ rất tự hào về điều đó.

Tân bỗng mở choàng mắt, đáp một cách đầy hào hứng:

- Tôi tìm được rồi. Chỗ này tôi rất ưng.

- ở đâu?

- Thiền viện Minh Đạo. Tôi vẫn thường đến đây tập thiền. Thiền viện trường rất quý tôi. Có lần ông ta còn bảo nếu tôi muốn mở võ đường thì ông ấy sẽ cho mượn khuôn viên.

mấy ngày sau đó Tân hầu như không có mặt ở nhà. Thị hỏi thì con Quỳnh bảo, bố cháu đến Thiền viện Minh Đạo rồi. Thị nghĩ là Tân đang mải lo việc chuẩn bị mở lại võ đường nên cũng không để ý nữa. Nhưng đến nửa tháng sau vẫn không thấy Tân nói gì đến việc khai giảng võ đường cả. Con Quỳnh còn bảo, nhiều lần cháu đến Thiền viện, thấy bố cháu cứ ngồi thiền, chả nói năng gì, nếu có mở miệng ra thì chỉ nói một điều, ấy là cháu phải quay trở ra Bắc để học. Cháu bảo, ở trong này cũng học được, bố cháu nói, con không nghe lời bố, bố buồn lắm. Cháu lại hỏi, sao bố không mở lại võ đường, bố cháu im lặng, không nói gì.

Thị chưa kịp tìm hiểu những gì đang xảy ra với Tân, thì một sáng sớm nọ, có người của Thiền Viện Minh Đạo đến mời thị vào gặp Thiền viện trưởng. Thị đến, nhà sư già không nói không rằng, dắt thị vào một gian phòng nhỏ nằm cuối hành lang, bên hông của thiền viện. Tân đã thắt cổ chết trong gian phòng đó. Thiền viện trưởng đưa cho thị một lá thư phong kín.

Thị bóc thư ra đọc. Chỉ có vài dòng ngắn ngủi, đại loại Tân không tìm thấy ý nghĩa của việc sống nữa, chỉ để lại một di nguyện cuối cùng, ấy là nhờ thị đưa con Quỳnh quay trở ra ngoài Bắc để học. Ngoài ấy Quỳnh còn có họ hàng bên mẹ. Toàn bộ tài sản của Tân đã được chuyển cho người đi em kế của mẹ đẻ Quỳnh rồi.

Cái chết của Tân làm thị bàng hoàng mất mấy ngày. Một người mạnh mẽ và quá hiểu đời, hiểu người như Tân lại chết bằng cách thắt cổ tự tử thì thị không thể tin được. Nhưng đó là sự thật. Lá thư Tân để lại quá ngắn ngủi, chả hé mở được điều gì về những nghĩ suy thâm kín lúc cuối đời của anh ta. Thị không muốn bị coi là người độc đoán, bất chấp mọi mong muốn của người đã chết, nên trực tiếp đưa con Quỳnh ra sân bay tiễn nó về thành phố Ngã ba sông ở với người dì ruột. Nó khóc. Thị cũng rớt nước mắt. Nhưng Tân đã muốn thế thì phải thế.

Con Quỳnh bay rồi. Trên đường từ sân bay về nhà, thị nhận được điện thoại của Đình. Đình bảo anh đang đứng ở sân bay đây, vừa nhìn thấy em nhưng không tiện xuất hiện nên lánh mặt. Thị hỏi có việc gì không. Đình nói, anh đã xong mọi việc bên Lào, vừa về đến đây, nhưng anh gặp thằng Nhân bước ra từ chuyến bay ngoài Hà Nội vào. Sự có mặt của nó ở vùng đất này làm anh băn khoăn. Nếu không phải đơn thuần là đi việc cá nhân thì chắc chắn có chuyện gì đó động trời. Bộ mà đã ra tay thì thường là những chuyên án lớn, thậm chí cấp tỉnh cũng không biết, không được phối hợp, mọi thông tin đều bí mật tuyệt đối. Anh đang phán đoán xem đây là một chuyên án về ma túy hay là bóc dỡ các đường dây xã hội đen? Chỉ có

án ma túy lớn hoặc các thế lực xã hội đen lộng hành, vượt mặt cả chính quyền địa phương thì Bộ mới ra tay. Nếu là án ma túy thì có thể liên quan đến anh, nếu là triệt phá băng nhóm xã hội đen thì có thể liên quan đến em và ông Trùm. Vì thế anh điện báo cho em biết, anh sẽ lại bay đi Ma Cao ngay hôm nay, còn em hết sức cẩn thận, án binh bất động, theo dõi tình hình xem thế nào nhé!

Thị nghe Đình nói xong, buông chiếc điện thoại di động, mặt trở nên lạnh lùng.

Giang hồ rộng lớn là vậy mà sao thị cảm thấy lẻ loi và cô đơn thế?!

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương 30

Trong lúc em cảm thấy trống vắng và lẻ loi đến mức thường xuất hiện những cơn ác mộng trong giấc ngủ muộn mằn thì Hưng “mã” vào Nam tìm em.

T

Đầu tiên Hưng tìm đến sới bạc ở quận bảy. Tại đây Hưng gặp Mỹ. Mỹ hẹn Hưng hôm sau quay lại. Hôm sau Mỹ đưa Hưng về số 4 phố Trường Thành cho em.

Đáng lẽ em tiếp Hưng ở ngoài sòng bạc, nói vài câu chuyện nhân tình thế thái cho xong, rồi Hưng đi đường Hưng, em lo việc em. Nhưng chẳng hiểu sao em lại tiếp Hưng ở nhà em, lại còn cho Hưng vào phòng ngủ của em nữa. Hưng vẫn vậy. Anh ta trẻ quá lâu. Thời gian có vẻ chẳng động chạm gì vào dáng vóc, đường nét của Hưng cả. vẫn mảnh khảnh, thư sinh, vẫn khuôn mặt thanh tú. vẫn những hình xăm đẹp một cách ngạo nghễ, vẫn cái mồm leo lẻo. “Anh biết là em chẳng coi anh ra gì. Anh cũng biết anh là một thằng đàn ông chả ra gì. Nhưng em có tin hay không tin thì anh vẫn cứ nói rằng, anh chả làm sao quên được em, dù anh biết em đã là một bà hoàng của Tùng hê rô, một bà giám đốc của Công ty Sóng Biển, một nữ chúa cờ bạc, một đệ nhất giang hồ. Anh biết anh chỉ là một thằng đàn ông tầm thường trong mắt em, một kẻ đều giả nữa, nhưng quả thực anh chả có lý do gì để không yêu quý em cả. Anh cũng biết là bây giờ em vào đây làm ăn, kể cả bọn Ông Trùm cũng phải ngán em. Nhưng anh không sợ chết.

Thật đấy. Vì anh đến với em bằng tất cả tình cảm của anh. Anh không làm gì mà phải sợ em xử anh...”

Em phải ngắt lời:

- Thôi được rồi, anh vào đây lâu chưa? Tình hình ngoài đó thế nào? Anh sống ra sao? Anh kể cho tôi nghe về anh đi.

Hưng dừng lời, ngược mắt lên nhìn em, rồi như một cái máy cat xét, anh ta ngắt bằng, tua qua đoạn khác:

- Anh nhảy tàu vào đây hôm qua. Xuống đến ga là anh đi tìm em ngay. Hỏi tên em ai cũng biết. Nhưng mà qua hết quận nhất lại sang quận ba, chạy lòng vòng quận chín, quận bảy, cuối cùng tìm được Mỹ. May quá. Bây giờ thì được gặp em trong căn nhà khang trang này. Em chả già đi gì cả. Em vẫn đẹp như ngày nào...

- Giang hồ Ngã ba sông có chuyện gì không?

- Em hỏi chuyện giang hồ ngoài đó hả. Đây, anh vào đây gặp em cũng là vì chuyện đó. Em còn nhớ thằng Hiếu cu không?

- Cái thằng đệ tử của Cộc ba tai chứ gì? Nó ngồi xe lăn lâu rồi cơ mà.

- Bây giờ nó ghê gớm lắm em ơi. Nó ngồi xe lăn mà hai tay hai thanh mã tấu, tả xung hữu đột, chả ngán thằng nào. Nó tái xuất giang hồ mấy năm nay rồi. Lúc đầu nó chuyên đòi nợ thuê. Dần dần nó nắm toàn bộ hệ thống cầm đồ và cho vay lãi quanh khu vực ga. Cả một lũ ong ve ôm chân nó. Mọi người gọi nó là Sát thủ trên xe lăn. Những người có chút ân tình với em từ thừa xa xưa, như anh chẳng hạn, không thể nào sống được với nó. Vì anh dám chống nó. Nhưng sức anh chơi không lại. Nó tuyên bố nếu anh còn ở Ngã ba sông thì nó sẽ lấy mạng anh bất cứ lúc nào.

- Đàn em của nó là những ai?

- Em còn nhớ thằng Vĩnh con không?

- Thằng này bị bắt cùng Cộc ba tai. Nhưng vì chưa đến tuổi thành niên nên thoát án tử hình. Hình như nó bị giam ở trại Nam Hà?

- Đúng rồi. Nhưng trong trại Vĩnh con lại đánh chết một thằng phạm cùng buồng giam và tiếp tục bị xử phạt tù chung thân. Nó trốn trại, trong khi bỏ chạy nó bắn lại cả công an và lần này thì nó bị tử hình.

- Vậy nó đâu giúp được gì cho Hiếu cu?

- Em còn nhớ hai anh em thằng Phát không?

- Có. Nó kiếm ăn ở ga một thời gian rồi cũng đi trại rồi cơ mà?

- Nó ở cùng trại với Vĩnh con, là đệ tử ruột của Vĩnh. Khi ra trại, hai thằng đó về đẩy xe lăn cho Hiếu cu. Đi đến đâu nó cũng bảo, trước khi chết Vĩnh đã dặn hai đứa chúng nó ra trại phải phò tá anh Hiếu dựng lại cơ nghiệp của chú Cộc nó trước đây. Đối thủ của chú Cộc nó như Lân “sói”, Hương “ga” phải xử lý hết. Nếu mấy đầu lĩnh này không còn thì sẽ truy sát bọn đàn em.

- Hai anh em thằng Phát từng là em út của anh Tùng. Trước đây chỉ cần Châu điên ho khê một tiếng là chúng nó đã thọt dái lên cổ. Sao bây giờ chúng nó lại hung đồ thế?

- Thì lũ chúng nó mất chủ cũ lại phò chủ mới, có hiểu đạo lý giang hồ là gì đâu em. Anh mới phải ra tay xử chúng nó. Nhưng anh vốn không thích tụ tập băng đảng, chỉ đơn thương độc mã thôi, nên đánh không nổi cả phe cánh của chúng nó. Bây giờ chúng nó cắt đường sống của anh rồi. Chẳng còn ai thân thích, vượt cả ngàn cây số vào đây, thôi thì chỉ còn biết có em là người thân quen cũ, muối mặt đến gặp em xem có việc gì xếp cho anh làm tạm. Anh thề là anh sẽ ghi nhớ mối hận này, sẽ có dịp anh quay ra đó lấy số cả lũ chúng nó cho em xem...

Em nghe Hưng nói mà nhiều lúc phải nhin cười. Chả lẽ em lại bảo, tôi đưa súng cho anh rồi mua vé tàu để anh quay ra tìm chúng nó mà lấy số nhé? Hoặc đơn giản hơn, em chỉ cần rút máy điện thoại ra gọi cho mấy đệ tử ở Ngã ba sông là có thể xác nhận những điều Hưng nói đúng được bao nhiêu phần trăm. Nhưng thôi, em lại đi tin vào cái mồm kia thì có mà trời sập. Thôi thì cứ để Hưng ba hoa nữa đi. Lâu rồi em không gặp ai có được cái miệng liến láu như thế. Thú thực là em không hề thấy hận hay ghét anh ta. Em chỉ thấy Hưng đáng thương hại thôi. Và em cũng đáng thương hại cho một phần đời quá khứ của em.

Em lôi rượu ra uống. Dẫu sao thì cũng là đồng hương đồng khí. Dẫu sao thì cũng tình xưa nghĩa cũ. Dẫu sao em cũng đã từng thăm ôm giấc mộng được lên xe hoa cùng anh ta. Cố nhân lâu ngày gặp lại tiếc gì nhau chén rượu, tiếc gì nhau một đêm chuyện gẫu, chấp gì những ba hoa láu cá láu tôm kia. Nào, uống đi anh Hưng, thế bao nhiêu năm lăn lộn ở ga, anh bỏ đi thế này cơ nghiệp để lại cho ai? Anh nói thật với em, anh lấy phải con vợ chả ra gì. Anh com cúp cho cộp nó xơi. Vợ anh nó đánh đề thì thôi rồi, cả khu ga đều biết tiếng. Đến khi anh bị bọn thằng Hiếu cu nó quây, anh trốn trên mái bếp sau nhà ba ngày liền, bảo vợ anh kiếm cho anh tấm vé tàu vào đây, nó lại khuân tiếp của nhà đi đánh đề. Tối nào nó cũng bảo, tí nữa là có tiền, nhưng rồi kết quả xổ số báo xong là mặt nó lại tiu nghỉu. Đến ngày thứ ba thì anh bảo nó bê cái ti vi đi bán rồi mua ngay cho anh tấm vé không thì thằng Hiếu nó chém anh chết. Nó mang cái vé về cho anh còn bảo, hôm nay em bạch thủ đầu sáu, không phải mua vé cho anh thì xem ghi nốt. Đây, chả biết bây giờ mẹ con nó sống thế nào. Có khi thằng Hiếu cu nó cho người đến phá nát nhà rồi cũng nên.

Giời ạ. Cái thân anh thư thái an nhàn thế kia mà sao đời anh khổ thế? ừ, anh biết mất em là đời anh khổ. Chả có ai yêu anh bằng em. Nghĩ lại những tháng ngày ấy, anh cứ ứa nước mắt ra. Bọn mình nghèo mà sao yêu nhau thắm thiết thế. Cái thằng Tuấn Vũ ấy nó hát đúng lắm cơ, Ngày mình yêu nhau hai bàn tay trắng cơ hàn/Tình đẹp làm sao vui buồn đắng cay có nhau/

Mười năm trôi qua một sương hai nắng chung lòng/Tổ ấm đơn sơ nhưng tình yêu thiết tha... xây tình như gấm sa hoa. Nhưng thôi, nhắc lại chuyện cũ buồn lắm. Đời anh nó khốn nạn thế rồi, anh không muốn trách ai cả, anh chấp nhận nó em ạ. Nào, anh mời em một ly. Rượu gì mà thơm thế nhỉ? Rượu tây này anh uống cả ngày không biết chán. Càng uống càng vào, lại thơm, lại say rất êm, lại không nhức đầu. Mà em uống cũng khá nhỉ? Nào, anh mời em ly nữa. Nóng quá, anh cởi nhờ cái áo ra nhé.

Giời ạ. Anh lại còn xăm thêm vào nữa à? Từng ấy thứ còn chưa đủ hay sao? Thì đời anh cũng có những lúc buồn. Ví như hôm em đi lấy chồng là một ngày buồn nhất trong đời anh. Không trả thù được đời, anh trả thù lên da thịt mình. Nhưng anh trả thù một cách nghệ thuật đấy nhé. Đây em xem này. Quả tim ứa máu. Đây nữa này. Con mắt ứa lệ. Thì con người ta thường nuốt nước mắt vào trong mà. Đều là khóc cả, đều là đau đớn cả, đều là bi kịch tình ái cả, ai cũng biết yêu là khổ mà có ai không yêu đâu. Thôi, uống cho quên đi em ạ. Anh mời em. Cạn nhé!

ừ thì uống. Đúng là bức họa bì đã được bổ sung thêm nhiều hình ảnh nữa, hơi rối nhưng đẹp. Em nhìn như hút vào những hình xăm trên người Hưng. Một tia ranh mãnh lóe lên trong mắt Hưng. Hưng kéo ống quần lên khoe cho em xem những hình xăm mới. Rồi Hưng mở khóa quần ra để tiếp tục diễn giải về những đường nét tinh tế của bức họa bì có một không hai. Em nhắm mắt lại. Hai má em đỏ ửng lên. Hưng bò vào lòng em lúc nào không biết. Mùi đàn ông xộc lên mũi em.

Lâu lắm rồi em không dám thả mình vào thứ mùi chết người này. Em không dám với Tân, không dám với Đình, không dám với rất nhiều những trang nam nhi tuấn tú khác. Em sợ em sẽ giết họ. Em chỉ có thể ngủ với người mà em yêu thôi. Hưng “mã”, Tùng “hê rô” là hai người đàn ông có thể đem lại cho em chút hưng phấn đàn bà. Chỉ hai người đó mà thôi. Chỉ hai người đó không làm em liên tưởng đến những con giao long gớm ghiếc. Chỉ hai người đó không biến em thành kẻ sát nhân khi càn quét da thịt em.

Với Hưng thì lâu lắm rồi em mới lại có cảm giác này. Bức họa bì quần lấy em, bế thốc em lên giường. Hơi rượu phả ra nóng rát cổ em, ngực em, bụng em. Làn da em phơi dưới ánh đèn vàng, nép dưới bức họa bì đang rùng rùng chuyển động. Em chờ đợi những cảm giác xa vắng. Em hồi nhớ những mê mê cuồng loạn. Em hy vọng sự trở lại của những khát thèm xưa cũ. Và bức họa bì ấy đang mê mải vờ em. Bỗng ánh sáng trong đầu em tắt phụt. Rồi những chớp loé liên hồi xuất hiện. những thập thò khủng khiếp đã lại bám lấy vỏ não em. những cánh tay trần lông lá. Những thân người nhào nhoét, lạnh giá, tanh tươi. Biển dập dềnh dưới thân em. Không được rồi. Phải dừng ngay lại. Em cố rũ bỏ bóng đêm trong trí não mình, em ưỡn người dậy để gạt phắt Hưng xuống. Nhưng Hưng ôm ghì lấy em. Cái thân xác mảnh dẻ và dẻo dai kia quấn chặt lấy tứ chi em. Một cú thọc khủng khiếp dội vào em, xé rách cơ thể em, mang theo cái đau tỏa khắp các đốt xương trong em. Bụng dưới em căng ra như mặt trống. Em cố chống đỡ. Và tay em chạm vào miệng con chó đá. Ánh sáng bừng lên trong đầu em chỉ một tích tắc ngán ngùi, đủ để em nhìn thấy con giao long có màu xác lạ lùng, ghê tởm đang trườn trên người em. Bàn tay em nắm gọn khẩu súng đã mở sẵn khóa nòng. Em kê mũi súng vào đầu con giao long và bóp cò.

Một tiếng nổ vang lên.

Con giao long bật khỏi người em. Đúng lúc ấy trong đầu em vụt sáng. Thân thể em được giải phóng. Em nhìn thấy Hưng nằm gục ngay bên cạnh em. Đầu Hưng đã không còn nguyên vẹn. Máu đang xối ra, ướt đầm. Khẩu súng rơi ngay bên cạnh cánh tay Hưng. Bức họa bì đang nằm sấp trước mặt em, bất động, mỗi lúc một nguội ngắt, tím tái. cửa phòng em bật mở. Con Mỹ lao vào. Nó hét lên: “Hương Ga ơi, mày làm cái gì thế này?”. Em gục xuống đầu gối. Toàn thân em trần truồng. Đầu óc em bấn loạn. Em muốn buông xuôi tất cả. Em đã lại thành kẻ sát nhân lần nữa rồi. Em rùng mình khiếp đảm chính em.

Con Mỹ lấy tấm chăn phủ lên người em. Rồi nó bế thốc em chạy lên phòng nó, đặt em xuống giường. Xong, nó quay ra và em nghe thấy nó gọi mấy thằng em út trên tầng bốn xuống. Có tiếng chân người thậm thịch. Có tiếng bàn tán, cắt đặt công việc. Có tiếng kéo, đẩy, mang vác. Em cứ nằm trên giường Mỹ như thế rất lâu. Cho đến khi con Mỹ trở về, đặt tay lên vai em qua lớp chăn mỏng. “Xong rồi. Bọn tao đã dọn dẹp đầu vào đấy. Đêm nay mày ngủ ở đây với tao nhé”.

Em không nói gì. Cứ nằm im bên Mỹ. Một lát sau nó ngủ tiếp. Em ôm lấy nó mà không ngủ được. Người nó rắn như con trai ấy. Có lần em hỏi nó là tại sao khi đánh nhau với hai anh em thằng Phát ở ga tàu, mày lại liều thế? Mỹ bảo, tao bình thường thì rất dút, nhưng hễ thấy máu chảy ra là như bị lên cơn điên. Rồi nó kể: “Hồi tao bị ngã vào đồng củi cũng thế. Một thanh củi nó đâm vào mắt. Tao cứ ngồi ôm mặt khóc. Đến khi nhìn thấy máu đỏ chảy ra tay, ra mặt, tao nín bật, tự đứng dậy đi lên nhà trên, gọi mẹ ời, con bị ngã vào mắt, chảy máu này. Đến bệnh viện tao cũng không khóc. Các bác sĩ bảo con bé này lỳ thật. những đứa khác nhìn thấy máu là chết ngất rồi”. Sau này em còn chứng kiến nhiều cuộc “say máu” của Mỹ nữa. Tân có lần nói đùa, sinh vào thời Tam quốc thì Mỹ sẽ được xếp vào cùng hàng với Triệu Tử Long. Hồi Tùng mới chết, em buồn nên hay giữ con Mỹ ở lại nhà hàng Sóng Biển ngủ với em. Lập tức những lời đồn đại xuất hiện. Giang hồ đồn rằng em với con Mỹ là một cặp ô môi. Rằng em là loại nửa đàn ông, nửa đàn bà nên không thể có con được. Rằng em không chỉ thích đàn bà mà còn có ý thích quái gở với đàn ông, ngủ với ai xong là giết người đó.

Liệu em có khác thường đến thế không hả anh? Tại sao em lại giết Hưng “mã”? Rõ ràng em không bắn anh ta. Em chỉ bắn vào tiềm thức của mình thôi. Tại sao Hưng lại là hiện thân của một thứ tiềm thức khủng khiếp thế? Tại sao em lại không thể là một người đàn bà bình thường khi làm chuyện ấy với những người đàn ông khác hả anh?

Dạo này em phải chứng kiến nhiều cái chết kinh khủng quá. Vừa mới Tân treo cổ tự sát đã lại đến Hưng phọt óc vỡ đầu ngay trên giường ngủ của em. Em lại nhớ đến ông Trượng. Ông luôn nhìn ra khía cạnh đàn bà trong em nên đã tìm mọi cách để giúp em có được một cuộc hôn thê với người nước ngoài, ông đã đưa ảnh em giới thiệu cho người ta và người ta cũng đã chấp nhận về nước để gặp gỡ, tiếp xúc với em. Người đàn ông Canada ấy có đôi mắt màu chì, xa lạ và bí hiểm, ông ta nói tiếng Việt lơ lớ. Ông ta khen em đẹp và tưởng em đang hoạt động trong lĩnh vực du lịch. Thăng Chín tháng đã cho ông Trượng địa chỉ và số điện thoại của em. Ông ấy cứ âm thầm đi làm cái việc rất đơn giản mà cao cả, ấy là giúp em có một tấm chồng. “Cháu không gần đàn ông được”, em bảo với ông ấy thế. Nhưng ông ấy lại động viên em, rồi sẽ có tình cảm, rồi sẽ ở được với nhau, con người ta ở đâu cũng thế thôi, cần phải có đôi có lứa cháu ạ. Em bảo, nếu cần có đôi thì cháu chọn người Việt, thiếu gì, đâu cần phải sang làm dâu mãi bên đó? Nhưng cái ông tây này nó tốt lắm. Cháu bất hạnh nhiều rồi. Cháu hãy nghĩ đến một gia đình đi. Cháu phải ra đi. Chuyển đi của cháu mới chỉ bắt đầu mà chưa kết thúc. Một sự bắt đầu tàn nhẫn. Bây giờ cháu phải kết thúc chuyển đi đó. Chuyển đi định mệnh của đời cháu. Cháu đừng lại như thế quá lâu rồi. Bác chỉ thấy toàn những điều không hay ở cái nơi mà cháu tạm dừng này thôi. Nghe bác đi Diệu!

Để đến cả năm sau thăng Chín tháng mới lại vào thăm em. Có lúc em chột nghĩ, hay nó giận mình? Rồi em cũng lại nghĩ, hay nó là người của công an thật? Nhưng khi gặp ông Trượng thì em không còn nghi ngờ gì nó nữa. Đúng là nó đang nghiên cứu về tội phạm học. Mà báo chí cho thấy em là một tội phạm có sừng có mỏ ở thành phố Ngã ba sông. Em từng yêu nó, từng tò mò về nó, từng ngạc nhiên và thích thú dõi theo từng bước trưởng thành của nó. Thì ngược lại, nó cũng muốn lý giải về em, về một cơ duyên lạ lùng nó có được với em, về chuyển đi định mệnh bất thành của đời em, đời nó. Chỉ đơn giản thế thôi. Em có cần phải dè chừng với nó một cách quá đáng như vậy không?

Lần này vào thăm em, nó bảo, đề tài của cháu được cơ quan đồng ý rồi, cháu sẽ ra nước ngoài làm tiếp tiến sĩ. Mọi thủ tục làm xong hết rồi, cháu vào đây chơi với cô mấy hôm rồi cháu sẽ bay sang bên đó. Em bẹo mũi nó, cháu ăn cái gì mà học giỏi thế? Nó cười rất hiền lành, cháu chỉ đi cho hết chuyến đi dang dở của cuộc đời cháu thôi. Em và nó đã hiểu nhau hơn. Nó có thể hỏi em mọi thứ, và em cũng có thể hỏi nó thoải mái về những vấn đề mà nó nghiên cứu. Tất nhiên nó phải giải thích cho em nhiều hơn, kỹ lưỡng hơn, thậm chí diễn đạt nhiều kiểu để em có thể hiểu những điều em thắc mắc.

Nó đưa cho em cả tập tài liệu nghiên cứu của nó. Nó bảo, đây là những ý tưởng cơ bản để cháu hình thành nên bản luận văn tiến sĩ. Còn sơ khai lắm, chỉ là những phác thảo ban đầu thôi. Nếu cô thích thì cô cứ xem. Em bảo nó phô tô cho em một bản. Em phải đọc từ từ. Em còn nghiên ngẫm chứ. Đọc cả năm cả tháng mới hiểu được. Đọc cả đến khi nó không còn ở bên em nữa kia mà.

Tập tài liệu của thằng Chín tháng có cái tên rất trúc trắc: Tội phạm học dưới góc độ địa văn hóa. Tập giấy có cả chữ in xen kẽ những chữ viết tay bằng mực bút bi đỏ. Chữ viết tay nhỏ, nét gọn, mảnh nhưng dễ đọc. Câu đầu tiên của cả tập tài Uệu dày đó được in nghiêng như thế này: Con người là những phiên bản nhiệm màu của Chúa. Chính vì thế lý giải về sự nhiệm màu là những cố gắng vô ích nhưng tôi vẫn đang vô ích trong sự lý giải con người. Nếu đây là một câu kinh thánh thì là câu duy nhất không có mở đóng ngoặc trích dẫn nguồn như những câu khác mà em vẫn thấy rải rác trong tập. Em đồn rằng đây là lời của thằng Chín tháng, có thể đó là những suy nghĩ mang tính chiêm nghiệm của bản thân nó.

Hai từ tội phạm luôn là nỗi ám ảnh đè nặng lên tâm trí em. Vì thế em muốn đọc tập tài liệu của thằng Chín tháng. Em cố tìm hiểu cái gọi là tội phạm qua những ngôn từ khô cứng này cũng như đang tự tìm hiểu em dưới một lăng kính xa lạ khác, ngoài em. Không ít lần em phải giật mình. Giống

như tự mình dùng kính hiển vi soi thấy những con vi khuẩn trong cơ thể mình vậy. Nhưng có lúc em lại thấy em chả có liên hệ gì với những điều mà thằng Chín thán ghi chép trong tài liệu của nó. Và em mệt mỏi với những câu chữ phức tạp đó. Những lúc ấy em thích đọc kinh thánh hơn. Hồi anh em, trong vòng anh em nếu có ai làm lạc cách xa lẽ thật mà có người khác làm cho nó trở lại, thì phải biết rằng kẻ làm cho người có tội trở lại, bỏ đường lầm lạc, ấy là cứu linh hồn người khỏi sự chết và che đậy vô số tội lỗi. (Giacơ 5: 19-20). Không hoàn toàn dễ hiểu nhưng không quá thách đố với cái đầu nông cạn của em. Em hỏi thằng Chín thán những con số ghi trong ngoặc đơn có nghĩa là gì? Nó bảo đó là chương mục và các câu được đánh số trong sách kinh của các thánh. Thói quen của người làm khoa học là ghi chú như thế, nó chép vào như một sự đối chiếu cảm xúc thần học, chứ thực sự, những câu kinh ấy không có ý nghĩa gì trong công trình nghiên cứu của nó cả.

Buổi cuối cùng trước khi rời xa em, thằng Chín thán bảo, cháu muốn ăn lẩu mắm, đó là món ăn đặc trưng của vùng đất này, cô đưa cháu đi nhé? Em muốn có một bữa chia tay thịnh soạn hơn nhưng thằng Chín thán chỉ thích lẩu mắm. Em đành chiều nó. Em bảo xe chạy lên quán lẩu mắm ở quận mười. Đó là quán lẩu nổi tiếng, dù có lần Đình bảo với em rằng, quán này của thằng Nam “thái tử”. Em và thằng Chín thán chọn một phòng nhỏ trên tầng ba. Mấy đứa em út ngồi ở dưới tầng hai canh chừng.

Lẩu mắm có mùi vị rất riêng là bởi cái thứ mắm cá người ta cho vào nước lẩu. Lẩu mắm còn được thích thú bởi các loại rau vô cùng phong phú của vùng đất phương Nam. Rau để trần ra trong đĩa đại, to như cái mâm con. Trong đĩa rau lấp ló các loại hoa mà trong này quen gọi là bông, như bông điên điển, bông súng, bông lục bình, bông so đũa. Cậu phục vụ có dáng béo mập nhưng tỏ ra khá nhanh nhẹn và gây được thiện cảm bởi cái miệng tía lia khi giới thiệu các thành phần của nồi lẩu. Thằng Chín thán có vẻ khoái khẩu. Nó gọi thêm đĩa rau nữa. Khá lâu sau cậu phục vụ mới bê đĩa rau lên. Em nhận ra cậu phục vụ này khác cậu kia, có dáng vẻ thư sinh,

mảnh khảnh hơn. Và khi bước gần đến bàn của em thì cậu ta như vướng vào cái ghế để ngang đó. Em ngẩng lên nhìn và phát hiện ra cậu ta có nốt ruồi như hạt đậu ở đuôi mắt trái. Đúng lúc ấy cậu phục vụ rút cái gì đó ở trong đĩa rau ra, vẩy về phía em.

Hai vì sao lửa đã bay vào miệng em, ngọt ngào như những bông so đũa mà em đang ăn cũng thẳng Chín tháng.

PHIÊN BẢN

Nguyễn Đình Tú
www.dtv-ebook.com

Chương Kết

Kẻ nào phạm tội là thuộc về ma quỷ, vì ma quỷ phạm tội từ lúc ban đầu. vả, Con Đức Chúa Trời đã hiện ra để huỷ phá công việc của ma quỷ (Giăng 3: 8)

K

Thôi, ta không nghe nữa đâu, người đừng đọc những câu kinh đó có được không? Ta mệt mỏi lắm rồi. Linh hồn ta cứ phiêu du mãi ở đâu thế? Người đưa trả về cho thể xác của ta đi. Ôi, lại cái gì thế kia? Đám tang à? Đám tang vẫn chưa kết thúc sao? Đoàn người đã dừng lại rồi. Họ xúm quanh một bãi đất sình màu nơi những cây dương căn cối kia làm gì? A, một cái huyệt. Họ chuẩn bị hạ quan. Họ sắp đưa người phụ nữ trong quan tài kia xuống đất rồi. Hãy kết thúc đi. Còn rờn rẫn kéo nhau đi đâu nữa? Ta không hiểu người cho ta chứng kiến đám tang ấy để làm gì? Để ta nhạt nhẽo những mảnh vụn ký ức ư? Ta nhạt nhiều rồi, mà sao ta vẫn không xấp xếp nổi hồn cốt ta từ những mảnh vụn tang thương ấy? Người không muốn giúp ta nữa sao? Những xéng đất đầu tiên đã hất xuống chiếc quan tài nằm sâu dưới lòng huyệt. Đám tang kết thúc là ta sẽ nhận ra ta là ai phải không? Ha, ha. Ta sắp được trở lại là mình. Ta sắp cất được mình dậy và đi ra khỏi căn phòng này. Ta sắp thoát khỏi cuộc hành xác dai dẳng và linh hồn ta đã được cứu rồi. Những ngọn phướn được cắm xuống đất rồi. Năm mộ đã đắp cao lên rồi. Ta còn phải chờ đợi điều gì nữa?

- Nước mắt!

Sao? Người vừa nói câu gì thế? Nước mắt ư? Sao ta lại phải chờ đợi nước mắt? Chẳng phải người từng nói ta chỉ phải chờ đợi linh hồn ta trở về nữa thôi sao? Linh hồn ta đâu? Người cất giấu nó ở chỗ nào?

- Linh hồn sẽ trở về. Nhưng mi có nhận ra được mi là ai không thì còn phụ thuộc vào những giọt nước mắt có chảy ra từ đôi bờ mi đang nhắm nghiền kia không?

- Khi nào thì linh hồn ta trở về?

- Khi nó đã hoàn toàn được thanh tẩy.

- Khi nào thì nó được thanh tẩy?

- Khi mi trả lời xong hết những câu hỏi của ta.

- Ta còn phải trả lời điều gì nữa?

- Tại sao mi lại giết Châu diên?

- Ta không giết Châu diên.

- Đoàn người sang Miên đêm hôm ấy có mi?

- Đúng, nhưng đó là ta đi lấy xác Châu về cho vợ nó.

- Làm sao mi biết chỗ Châu chết mà lấy xác?

- Bên đó có những sòng bạc của ông Trùm. Châu đã chết vì ông Trùm, và ông Trùm chỉ dẫn cho ta sang đó lấy xác về.

Lại im lặng à, bóng trắng? Ta còn điều gì chưa làm người hài lòng? Người còn câu hỏi nào dành cho ta nữa không?

- Tại sao mi giết Hưng "mã"?

- Câu hỏi này ta không trả lời được.
- Vì sao?
- Vì ta không giết Hưng mã.
- Hưng có vào phòng ngủ của mi không?
- Có.
- Hưng có lên giường với mi không?
- Có.
- Hưng đã chết bởi một viên đạn bắn vào đầu. Ai bắn?
- Ta chỉ bắn vào con giao long.
- Giao long chỉ là một con vật tưởng tượng. Không ai bắn vào sự tưởng tượng cả.
- Có chứ. Khi sự tưởng tượng bóp nghẹt trái tim người, người lại có súng trong tay, người có bắn không?
- Tại sao mi lại tưởng tượng ra Hưng mã là con giao long?
- Ta không trả lời được.
- Vì sao?
- Đừng bắt ta phải trả lời vì sao những điều chính ta cũng không hiểu.
- Thôi được rồi, vậy bây giờ mi hãy nói đi, mi đã nhận ra mi là ai chưa?
- Ta là ai?

- Linh hồn bắt đầu về lại trong thể xác của mi rồi đấy, nhưng ta không nhìn thấy những giọt lệ chảy ra từ đôi mắt của mi.

- Vậy thì sao?

- Có lẽ sự trở về của mi vẫn chưa thành.

- Ta còn phải chịu đựng những gì nữa, người giúp ta đi!

- Ta cũng không biết làm thế nào nữa.

Đừng. Bóng trắng ơi, người đừng nói thế. Người đừng bỏ ta bơ vơ trong sự lạc loài thâm trầm như thế này. Hãy đưa ta ra khỏi chốn hỗn độn hồng hoang này đi. Ta muốn biết ta là ai. Đừng bắt ta làm kẻ vong thân. Hãy giúp ta.

- Được rồi. Bây giờ ta sẽ giúp mi nhìn thấu cả ba chiều Quá khứ, Hiện tại và Tương lai nhé. Khi mi nhìn ra được ba chiều thời gian này thì ta tin là mi sẽ nhận ra mi là ai.

ừ thì người cứ cho ta xem quyền năng vô biên của người đi. Nhưng mà người bảo sao? Quá khứ ư? Không, ta không muốn quay trở lại quá khứ u buồn đó. Hãy khép lại đi. Ta thuộc rồi. Ta không muốn nhìn thấy nó nữa đâu. Còn hiện tại ư? Ta vừa lê bước nhọc nhằn qua những nấc thang hiện tại để đến chỗ nghỉ chân này. Ta chán nó lắm rồi. Đó là một hiện tại không có quyền lựa chọn và thay thế. Bắt ta chứng kiến hiện tại ấy làm gì. Ta tạm thời muốn quên nó đi. Hãy xoay cho ta sang chiều thời gian khác.

- Mi chối bỏ hiện tại quá sớm đấy. Ta dám chắc rằng có nhiều góc khuất của hiện tại mà mi không nhìn thấy hết được. Mi có muốn nhìn vào một góc khuất nào đó không?

- Ta không chối bỏ hiện tại mà ta nhận ra hiện tại của ta rồi. Nhưng ta vẫn chưa nhận ra ta là ai dù đã qua đủ hai chiều thời gian, quá khứ và hiện

tại. Thế là sao hả bóng trắng?

- Vậy mi có muốn xem chiều thời gian tương lai không?

-Có.

- Mi muốn tương lai gần hay tương lai xa? Một tương lai của ba năm về sau, hay năm năm, bảy năm, mười năm?

- Ba năm. Ta muốn biết sau cái khoảng hiện tại chẳng lấy gì làm hay ho này, cuộc sống quanh ta sẽ ra sao trong vòng ba năm tới?

Bóng trắng im lặng.

Một cảm giác thanh thản nhẹ nhõm ùa đến trong ta. Ta thoát lạc vào một vùng núi đá. Lúc đầu tất cả còn mờ nhòà. Rồi ta nhìn thấy một bãi đất trống thoải theo chân núi. Có một dáng người gày gò, thấp nhỏ mặc quần áo sọc bị dẫn đến trước chiếc thang gỗ gá vào vách núi. Quang cảnh của một trường bắn. Khi người mặc áo sọc bị buộc vào chiếc thang gỗ, lưng tựa vào vách núi, quay mặt ra thì ta nhận ra đó là ông Trùm. Lỗ nhổ ở một góc bãi đất thoải là khuôn mặt của các pháp quan đại diện các ban ngành đến đây để thực thi án tử hình. Ta hiểu rồi. Số phận của ông Trùm đã được định đoạt. Dù có là siêu giang hồ thì cái kết cục bi thảm này cũng không thể tránh được. Ta không muốn nhìn cảnh đó. Nó gợi cho ta nhớ đến những cái chết thê thảm khác. Ta quay mặt đi. Ta muốn rời khỏi pháp trường đó. Nhưng một loạt đạn đã cất lên. Tiếng nổ làm ta giật mình, bừng thức dậy. Nhưng rồi một sức nặng vô hình lại vít cơ thể ta xuống. Ta lại thấy mình trở về trong căn phòng mờ tối với cánh cửa có những nan hoa sắt cong queo, han gỉ. Bóng trắng vẫn đang ngồi bên cạnh ta. Hình thù ấy khiến ta nhang nhác nhớ đến một người. Nhưng ta không thể nhớ ra nổi là ai. Bóng trắng ơi, người là ai?

- Sao mi lại trốn chạy tương lai thế? Mi còn muốn đi theo chiều thời gian đó để đến một nơi xa hơn nữa không?

- Bóng trắng, người hãy cho ta đến với cái mốc tương lai năm năm đi. Ông Trùm chết rồi. Con trai ông ta chắc cũng không thoát tội. Vậy thì còn điều gì sẽ tiếp tục xảy ra?

Bóng trắng lại im lặng.

Lần này ta thoáng nghe thấy những âm thanh quen thuộc của phố phường. Ta đang có mặt ở một quán bia hơi. Trời chiều nhập nhoạng. Khách ăn uống đông đúc, ngồi tràn ra cả vỉa hè. Có một bàn ăn ở góc quán dồn tụ toàn những khuôn mặt đàn ông vừa quen vừa lạ. A, ta nhận ra rồi. Người ngồi ở trung tâm của đám nhậu ấy là Hiếu cu. Hiếu đang ngồi trên xe lăn, đang nâng cốc bia lên cùng với Phát anh và Phát em. Rồi họ nói về thế giới giang hồ nào đó với cái gọi là “thời kỳ hậu Hương Ga”. Hình như Hiếu cu đang dương dương tự đắc về khả năng kiểm soát thế giới ngầm với những hoạt động bài bạc, cầm đồ, ma túy, bảo kê ở một thành phố nọ có tên là Ngã ba sông. Ta cũng nghe được những tiếng xưng tụng từ miệng Phát anh, Phát em về một sát thủ trên xe lăn đang chủ trì công đạo ở xứ giang hồ có rất nhiều nữ quái này. Họ có nhắc đến một mục đàn bà gớm ghiếc nào đó có biệt danh là Tử thần hoa cải. Bia cứ rót tràn ra và những người ngồi ở bàn nhậu ấy cứ nốc tì tì. Rồi có thêm bốn người nữa xuất hiện ở cửa quán. Họ đều bịt mặt và đi về phía bàn bia của Hiếu cu. Hiếu như nhận ra điều gì đó bất thường, quờ tay nhặt cái ghế nhựa quăng về phía bốn người đang đi tới. Rồi bằng một động tác rất nhanh nhẹn, Hiếu đẩy xe lăn rời khỏi bàn bia, chớp mắt đã khuất vào sau cánh cửa bên hông quán. Những người còn lại cũng bỏ bàn bia đứng dậy chạy tán loạn. Người đi đầu toán bịt mặt vội chạy đuổi theo Hiếu cu. Khi đã tới sát chiếc xe lăn, người đó dí khẩu súng dài khoảng 70 phân đã được cưa báng vào đầu Hiếu. Một tiếng nổ vang lên và cả một chùm hoa cải chụp xuống người Hiếu. Rất bình thản, người vừa bán đạn ghém đó cùng đồng bọn quay ra lề đường, lên xe máy phóng đi. Ta thấy dáng tên sát thủ ấy quen lắm. Ta cố đi theo họ. Khi hai chiếc xe máy chở họ ra tới đường bao thì ta nhìn rõ tên sát thủ ấy. Đó là một phụ nữ.

Và trên khuôn mặt của người phụ nữ ấy, chỉ còn một con mắt.

Ta rùng mình.

Ta vừa chớm trở về với căn phòng có những nan hoa sắt hoen gỉ thì một luồng ánh sáng lại đưa ta chui tọt vào đường hầm tối om. Cuối đường hầm ấy là một cái bệ xi măng. Trên bệ xi măng có những thân người nằm ngang, đều tằm tắp. Tất cả những thân người đó đều mặc áo tù. Nơi đây rất giống phòng giam ta từng ở trong chiều thời gian quá xứ xa xăm. Chỉ có điều chỗ này toàn đàn ông. Họ đã ngủ cả. Chỉ còn duy nhất một người đàn ông nằm sát chân tường kia là đang thức. Đỉnh. Ta nhận ra đó là Đỉnh rồi. Đỉnh đang lăm nhăm trò chuyện với bức tường. Hình như đêm nào Đỉnh cũng tâm sự những điều thầm kín với bức tường ngay trước mặt mình.

Đỉnh tâm sự những gì với bức tường ấy? Nhiều lắm. Ta nghe được rằng Đỉnh vào đây đã vài năm rồi. Đỉnh mắc án tử hình được giảm xuống chung thân. Tại sao lại được giảm? Đỉnh bảo rằng, đó là vì Đỉnh khai báo thành khẩn, giúp cơ quan điều tra bóc dỡ được rất nhiều những đường dây buôn bán ma túy xuyên quốc gia hoạt động bấy lâu nay. Vậy là Đỉnh thoát khỏi cái chết. Án tử thì tha nhưng án tù vẫn giữ. Chung thân không có nghĩa là hoàn toàn hết đời trong phòng giam này. vẫn tiếp tục hy vọng vào những đợt giảm án tới. Trong câu chuyện của mình, Đỉnh có nhắc đến một người tên là Hương Ga. Đỉnh đã thuê chuyên cơ đưa người phụ nữ này về thành phố Ngã ba sông và tổ chức một đám ma linh đình. Ôi, cũng chỉ là trò lơ của những kẻ yêng hùng mà thôi. Áo đen mà làm gì, kính đen mà làm gì, xe đen mà làm gì, cả một đoàn người đen đúa ấy thì làm được gì khi ta chỉ còn là một cái xác không hồn? A ha, ta nhận ra đám ma đó rồi. Ta nhận ra người đàn bà nằm trong chiếc quan tài kia là ai rồi. Họ đã chôn chặt ta dưới ba tấc đất rồi. Không, ta chưa chết đâu. Khi linh hồn ta trở về là lúc ta sẽ sống lại. Sao mọi người lại tản mát ra về hết thế kia. Đứng lại đi. Hãy chờ ta sống lại đây này. Làm sao ta lại chết đơn giản như thế được. Ai kia? Còn duy nhất một người nào đang đứng trước mộ ta thế kia? Con Quỳnh! Đúng

rồi, Quỳnh ơi, đừng về nhé, chờ ta với, ta sẽ sống dậy. Năm đây lạnh lẽo một mình, ta sợ lắm. Sao? Cháu nói gì cơ? Cháu sẽ vào thành phố Lớn tìm thằng Nam “thái tử” trả thù cho ta ư? Cái thằng có nốt ruồi như hạt đậu ở đuôi mắt trái, trà trộn trong quán lẩu mắm, giả làm người phục vụ, bí mật giấu súng dưới đĩa rau rồi ra tay với ta ư? Cháu còn trẻ lắm. Bản lĩnh của cháu đến đâu mà đòi lấy số thằng đó? Ta chưa chết đâu. Ta nhận ra ta là ai rồi. Ta là Hương Ga. Bóng trắng đâu? Ta là Hương Ga. Một con bé bán hương ở chợ Ga. Ha ha. Linh hồn đã trở về trong ta rồi. Ta đã nhận ra ta là ai. Ta là...

- Hương Ga chỉ là một biệt danh của mi thôi. Mi không thấy rằng cô bé bán hương ở chợ Ga thì cũng phải là một ai đấy chứ? Nào, mi hãy nhìn kỹ ta đi. Mi có nhận ra ta là ai không?

- Bóng trắng.

- Bóng trắng thì cũng phải là một ai đấy chứ.

- Nhưng ta không quen người thì làm sao ta biết người là ai?

- Chỉ khi nào mi nhận ra ta là ai thì mi mới nhận ra được mi là ai.

Không, đừng bắt bí ta mãi thế. Người lại muốn ta chứng kiến cảnh tượng gì thế này? Đây là chiều thời gian tương lai của ba năm, năm năm, bảy năm hay mười năm? Ai thế kia? Bà nội. Bà nội ta già đến mức này ư? Tóc bà bạc phơ, răng bà rụng hết rồi, lưng bà còng gập xuống, đôi chân bà vẫn bước đi trên những con đường chật hẹp, tấm tối của xóm Đường tàu. Bà đi đâu thế? Tay bà vẫn cầm những thẻ hương mới đóng gói. Bà vẫn đi bán hương cho người đời sao? Bà chưa chết sao? Bà sống lâu thế sao? Đôi chân bà vẫn bước. Lưng bà vẫn còng phiến đá chịu nạn vô hình nặng nề. Bà vẫn ngày ngày sống trên đất nghịch với ánh mắt thanh thản và nụ cười an nhiên. Bà bước chân vào ngôi chùa mà bà vẫn đứng ngoài cổng bán hương cho khách đến lễ. Bà đi vào hậu cung, ở đó có những bức ảnh của người

chết nặng căn số, phải gửi nhà chùa cho hồn được nhẹ bớt mà tìm đường vào kiếp khác. Có khuôn mặt ta trong số những bức ảnh đó. Bà khẽ sờ tay lên mặt ta, bà bảo con ơi, cõi thần tiên thì chả có cửa cho con đâu, cũng đừng dại dột mà vào cõi súc sinh hay ngã quỷ, thôi thì lại về với cõi ta bà mà thành người con ạ. Con nghe bà, con đừng về quấy bà hàng đêm nữa, hãy siêu thoát đi con nhé. Diệu ơi, có nghe bà nói không?

Diệu! Ta nhận ra ta là ai rồi. cả bóng trắng kia nữa. Bây giờ thì người không cần phải đánh đổ ta. Ta cũng đã nhận ra người là ai rồi. Sao bao giờ người cũng đến bên ta muộn thế? Sao mắt ta mờ nhòe thế này? Nước mắt ư? Ta mà cũng biết khóc ư? những giọt lệ hãy dừng lại đi, đừng chảy ra nữa, ta muốn nhìn rõ ta lần cuối, cả người ngồi bên ta nữa. Ta không phải là nữ hoàng. Và người ngồi bên cạnh ta. Người ấy cũng không phải là một bóng trắng.

Nước mắt ơi, đừng chảy nữa!

Trại viết sầm Sơn - Bộ Công an, tháng 3. 2008.

Mỹ Đình, tháng 7. 2009.